

Nhà đầu tư

WWW.NHADAUTU.VN - TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

DOANH NHÂN LÀ NGUỒN SỨC MẠNH QUỐC GIA

Doanh nhân là người dẫn dắt, truyền cảm hứng trong công cuộc kiến tạo đất nước và doanh nhân cũng là một nguồn dự trữ sức mạnh quốc gia để sẵn sàng đương đầu với những bất trắc mang tính toàn cầu đe dọa cuộc sống bình yên và phát triển của đất nước.

Ảnh: Cầu Vàng với thiết kế độc đáo, ngoạn mục do Tập đoàn Sun Group đầu tư xây dựng tại Bà Nà Hills là một trong những minh chứng cụ thể về sức mạnh sáng tạo của đội ngũ doanh nhân Việt Nam, góp phần tạo nên sức mạnh của du lịch Việt Nam.



“HÌNH HÀI CHIẾN LƯỢC DẪN ĐƯỜNG ĐẤT NƯỚC ĐẾN 2030”

FDI TRONG CHẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2021- 2030

BẾ TẮC THƯƠNG VỤ BÁN TIKTOK TẠI MỸ

MBLAND
CHỦ SỞ HỮU SẢN PHẨM

tòa tháp
DIAMOND



**ĐẶC QUYỀN ƯU TIÊN,
AN NHIÊN HƯỞNG TIỆN ÍCH**

THUỘC QUẬN THỂ TNR GOLDMARK CITY,
136 HỒ TÙNG MẬU, BẮC TỬ LIÊM, HÀ NỘI

NAM HỘI AN CITY

PHỐ TÂY
giữa lòng
Di sản

CHU LAI LAND

MỞ BÁN
NHỮNG CĂN CUỐI CÙNG
NHÀ PHỐ XÂY THÔ
TẠI NAM HỘI AN CITY

Tọa lạc trên con đường huyết mạch nối liền Đà Nẵng - Hội An - Quảng Nam, nằm trong quần thể Casino Nam Hội An, kết nối giao thông bằng cả đường bộ và đường sông linh hoạt. Nhà phố Nam Hội An City được thiết kế với xu hướng tương lai bao gồm 05 căn hộ cho thuê với không gian tiện ích riêng biệt. Đây là nguồn sinh lợi kép không chỉ tăng giá trị thương mại lô đất theo thời gian mà còn phù hợp cho thuê dài hạn cũng như gián dân phố cổ.

Nam Hội An City: Đầu tư tương lai - sinh lợi hiện tại!

CHU LAI LAND
CHI TIẾT LIÊN HỆ
Sân giao dịch BĐS CHU LAI LAND
388 Trần Hưng Đạo, Sơn Trà, Đà Nẵng
www.chulailand.vn

Hotline
0707.23.4444

Chiết khấu

5%

Pháp lý
Sổ đỏ
trao tay

Giá chỉ từ
2.95
tỷ/căn

(Bao gồm nhà thô)

Chính sách thanh
toán linh hoạt
trong vòng

12
tháng

TỔNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Anh Tuấn

PTBT PHỤ TRÁCH

Hoàng Anh Minh

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

GS. TSKH Nguyễn Mại, GSTS. Nguyễn Xuân Thắng,
TS. Trần Đình Thiên, TS. Võ Trí Thành,
TS. Đỗ Nhật Hoàng, TS. Đinh Hoàng Thắng,
PGS TS. Đào Văn Hùng, TS. Hoàng Văn Huân,
TS. Trần Du, LS. Trần Hữu Huỳnh,
TS. Huy Nam, Nguyễn Văn Toàn

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Anh Tuấn
Hoàng Anh Minh, Phạm Đức Sơn,
Nguyễn Phong Cầm,
Nguyễn Thanh Hà, Trần Quyết Thắng

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Tầng 7, Số 65 Văn Miếu, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
ĐT: (024) 3537 8262 - Fax: (024) 3537 8263
Email: toasoan@nhadautu.vn
Website: www.nhadautu.vn

VPĐD tại miền Nam
Tầng 9, 289 Điện Biên Phủ, quận 3, TP. HCM
Điện thoại: 0988599580

VPĐD tại Nam Trung Bộ
Phòng 601, tòa nhà Văn phòng III - Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
số 103 Lê Sát, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0982575729

VPĐD tại Bắc Trung Bộ
Tầng 2, tòa nhà Ced Central, số 02, đường Vũ Quang, TP. Hà Tĩnh
Điện thoại: 0941590555

QUẢNG CÁO VÀ PHÁT HÀNH

Lưu Hiền
ĐT: 0985 823 558
Email: luuhiendthn@gmail.com

THIẾT KẾ

Nguyễn Khắc Thắng

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 89/GP-BTTTT cấp ngày 08/04/2013 của
Bộ Thông tin - Truyền thông
ISSN 1859 - 0888

In tại Nhà in Tiến Bộ, Hà Nội

8 THỜI SỰ KINH TẾ

- NHÌN LẠI XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 9 THÁNG NĂM 2020
- ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI SUY GIẢM DO DƯ CHẤN COVID-19

12 VIỆT NAM 2030

- FDI TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2021- 2030
- “HÌNH HÀI CHIẾN LƯỢC DẪN ĐƯỜNG ĐẤT NƯỚC ĐẾN 2030”
- PHÁT TRIỂN KT - XH GIAI ĐOẠN 2021-2030: CẦN NHỮNG ĐỘT PHÁ MẠNH MẼ!

30 TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

- GỠ KHÓ CHO THOẠI VỐN, CỔ PHẦN HOÁ
- CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM: NGƯỢC DÒNG MÙA COVID-19
- NGÂN HÀNG VIỆT CHUẨN BỊ HÀNH TRANG GÌ CHO HỘI NHẬP QUỐC TẾ?

44 BẤT ĐỘNG SẢN

- PHÁT TRIỂN CÁC ĐẠI ĐÔ THỊ: XU HƯỚNG TẮT YẾU
- “XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC CẦN BÀN TAY CỦA DOANH NGHIỆP”
- NHỮNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ QUY MÔ “KHỦNG” TRONG NĂM 2020

66 ĐẦU TƯ

- “SỨC NÓNG” CỦA SÂN BAY LONG THÀNH VÀ CAO TỐC BẮC NAM
- CAO TỐC TRUNG LƯƠNG - MỸ THUẬN: KỊP THÔNG TUYẾN NHƯNG KHÔNG KỊP ĐẶT TRẠM THU PHÍ?

84 CHUYÊN ĐỀ NGÀY DOANH NHÂN VIỆT NAM

- DOANH NHÂN LÀ NGUỒN SỨC MẠNH QUỐC GIA
- “TÔI CẢM NHẬN ĐƯỢC KHÁT VỌNG THỰC SỰ TRONG GIỚI DOANH NHÂN”
- DOANH NHÂN TRẦN UYÊN PHƯƠNG: “HƯỚNG ĐẾN CỘNG ĐỒNG ĐỀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP”

76 NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

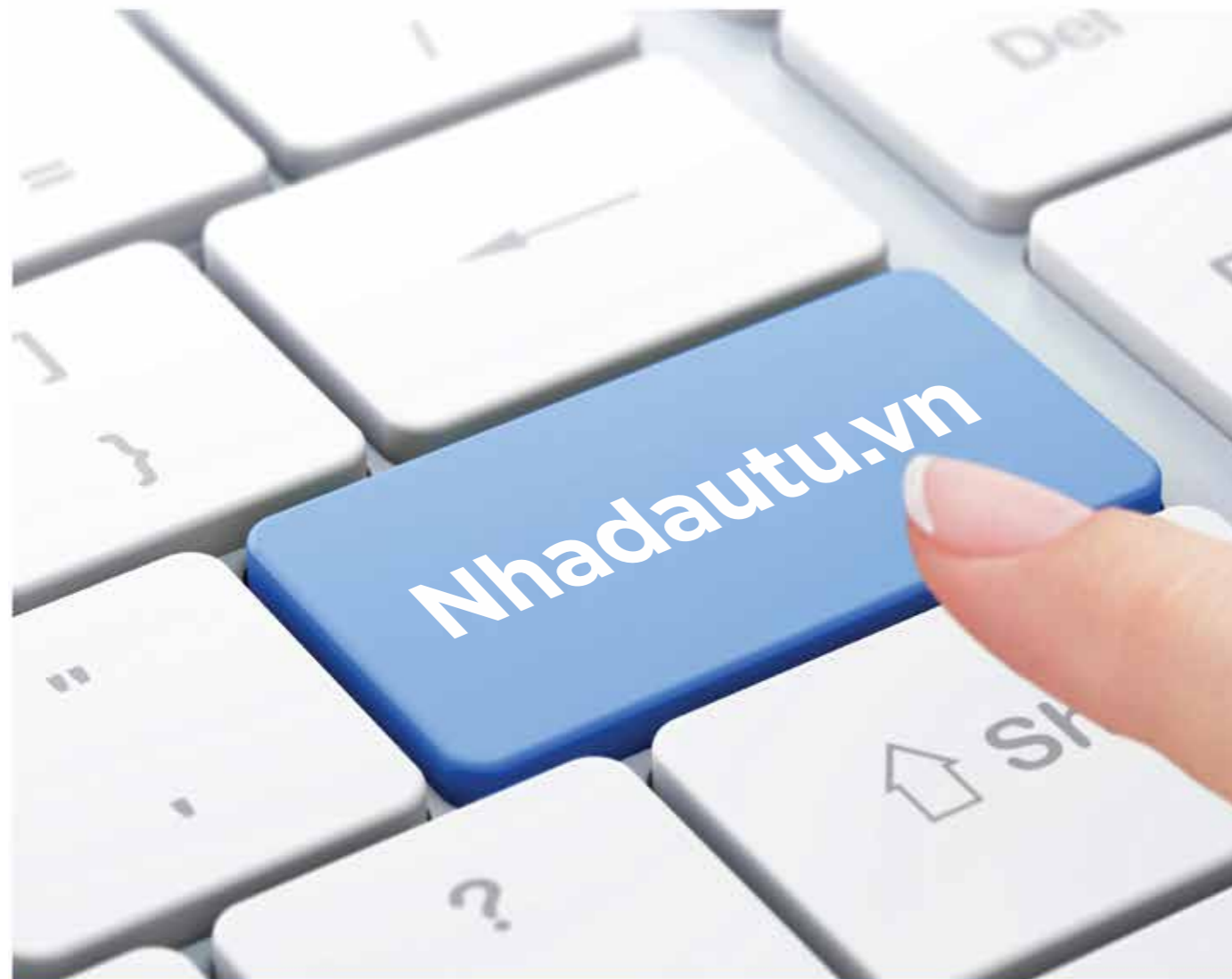
- ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG CÓ ĐƯỢC THÚC ĐẨY BỞI LUẬT PPP?
- QUẢN LÝ LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRONG CÁC TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI: NHỮNG BẤT CẬP TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

104 QUỐC TẾ

- BẾ TẮC THƯƠNG VỤ BÁN TIKTOK TẠI MỸ
- SỰ DỊCH CHUYỂN VỐN ĐẦU TƯ TOÀN CẦU TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19
- FOIP: TỪ “DIỄN ĐÀN KINH DOANH” ĐẾN “PHIÊN BẢN NATO CHÂU Á”



Nhà đầu tư



KÊNH THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: Tầng 7, số 65 Văn Miếu, Q.Đống Đa, Tp.Hà Nội
Tel: 024 3537 8262 - Fax: 024 3537 8263
Website: www.nhadautu.vn - Email: toasoan@nhadautu.vn

LỜI TÒA SOẠN

Tạp chí Nhà Đầu tư số Tháng 10 ra mắt bạn đọc vào một thời điểm đặc biệt. Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII vừa được tổ chức để thảo luận về chiến lược phát triển kinh tế xã hội và công tác nhân sự chuẩn bị cho Đại hội Đảng lần thứ XIII, với kỳ vọng mở ra một giai đoạn phát triển mạnh mẽ hơn của đất nước.

Nhà đầu tư số này xin giới thiệu ý kiến của các chuyên gia kinh tế nhằm góp phần hoàn thiện “kịch bản” phát triển đất nước 10 năm tới trước khi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2030 được Đại hội XIII xem xét thông qua.

Ở thời điểm hiện tại, nền kinh tế đã đi qua $\frac{3}{4}$ chặng đường của năm 2020. Mặc dù phải vượt lên thách thức nghiệt ngã do đại dịch Covid 19, nhưng những kết quả đạt được là rất đáng khích lệ. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, xuất siêu đạt 17 tỷ USD, gấp hơn 2 lần cùng kỳ năm trước,... Những chuyển động gần đây của dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước là rất đáng chú ý, nhất là sau khi các đạo luật quan trọng như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư (sửa đổi), Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư... chính thức có hiệu lực. Giải ngân vốn đầu tư công khởi sắc, nhiều dự án đầu tư mới rất quan trọng trong các lĩnh vực như hạ tầng, năng lượng, bất động sản được khởi công... hứa hẹn sẽ tạo ra động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế.

Kỷ niệm 75 năm ngày Bác Hồ gửi thư cho giới công thương và 16 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10), để khẳng định vai trò vô cùng quan trọng của đội ngũ doanh nhân Việt Nam đối với công cuộc phát triển đất nước, Nhà Đầu tư số này xin chuyển tới quý độc giả các bài viết đáng chú ý về chủ đề này, trong đó nhấn mạnh những nỗ lực sáng tạo vượt khó của cộng đồng doanh nhân Việt Nam vì một đất nước Việt Nam thịnh vượng.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

BAN BIÊN TẬP TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ



NHÌN LẠI XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 9 THÁNG NĂM 2020

■ DỊCH COVID 19 ĐÃ TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA VIỆT NAM, TĂNG TRƯỞNG GDP 9 THÁNG NĂM NAY ĐẠT 2,12% THẤP NHẤT TRONG 10 NĂM GẦN ĐÂY; TUY VẬY XUẤT HIỆN MỘT SỐ TÍN HIỆU ĐÁNG KHÍCH LỆ, TRONG ĐÓ CÓ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ.

GIÁO SU TSKH NGUYỄN MẠI



Kết quả

Tổng cục thống kê cho biết: 9 tháng năm 2020, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước tính đạt 388,73 tỷ USD, tăng 1,8%; trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 202,86 tỷ USD, tăng 4,2%; kim ngạch nhập khẩu đạt 185,87 tỷ USD, giảm 0,8% so với cùng kỳ năm trước. 30 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD chiếm 91,3%, trong đó 5 mặt hàng trên 10 tỷ USD chiếm 59,8% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Ba tín hiệu tích cực của thương mại quốc tế: (1) Kim ngạch xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước tăng 20,2%, mức cao kỷ lục trong những năm gần đây, đạt 71,8 tỷ USD và chiếm 35,4% tổng kim ngạch

xuất khẩu. Dự báo xu thế này tiếp diễn sẽ tạo ra sự cân bằng về ngoại thương giữa khu vực kinh tế trong nước với khu vực kinh tế FDI trong giai đoạn 2021-2025. (2) Xuất siêu 16,9 tỷ USD gấp hơn hai lần cùng kỳ năm trước (7,27 tỷ USD); góp phần quan trọng vào cán cân thanh toán quốc tế, tạo điều kiện giữ giá trị đồng tiền Việt Nam, ổn định tỷ giá hối đoái, tăng dự trữ ngoại tệ từ 92 tỷ USD hiện nay lên 100 tỷ USD vào cuối năm. (3) Kim ngạch xuất khẩu quý III đạt 80 tỷ USD, tăng 34% so với quý II, tăng 26,6% so với quý I và tăng 11% so với cùng kỳ năm trước, tạo tiền đề chuyển biến tích cực hơn vào quý IV.

Khu vực kinh tế FDI xuất siêu 27,5 tỷ USD bù đắp nhập siêu 10,52 tỷ USD của khu vực kinh tế trong

nước, tạo ra xuất siêu 16,9 tỷ USD. Cần đánh giá đúng thực trạng khu vực kinh tế trong nước tiếp tục nhập siêu từ nguyên nhân chủ yếu của việc hàng năm có trên 100 nghìn doanh nghiệp mới thành lập cần nhập khẩu máy móc, thiết bị xây dựng nhà máy, hàng vạn doanh nghiệp đã có trên 10 năm hoạt động cần đổi mới công nghệ, nhiều tập đoàn kinh tế đầu tư hàng loạt dự án quy mô lớn; trong khi đại bộ phận doanh nghiệp FDI sản xuất hàng xuất khẩu, các dự án FDI mới hàng năm có vốn thực hiện khoảng 20 tỷ USD, một phần để mua máy móc, thiết bị, một phần chuyển ngoại tệ vào Việt Nam, tạo nên chênh lệch lớn giữa kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu. Trạng thái này sẽ thay đổi khi tiềm lực kinh tế của doanh nghiệp trong nước ngày càng mạnh, công nghệ chế tạo đủ sức thay thế dần hàng nhập khẩu máy móc, thiết bị thì cán cân thương mại của khu vực kinh tế trong nước sẽ dần cân bằng và tiến tới xuất siêu.

Triển vọng

Việt Nam về cơ bản đã khống chế được Dịch Covid 19, đang chuyển sang trạng thái bình thường mới vừa tiếp tục chủ động và linh hoạt phòng chống dịch, vừa khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh. Tăng trưởng kinh tế quý II đạt 0,39% thì quý III đạt 2,62%.

Quý IV doanh nghiệp Việt Nam tiếp tục được hưởng lợi từ CPTPP và EVFTA với nhiều giòng thuế về 0%. Bộ Công Thương cho biết, trong một tháng từ ngày 1-8 đến 31-8, các tổ chức được ủy quyền đã cấp trên 7.200 bộ C/O mẫu EUR.1 với kim ngạch xuất khẩu 277 triệu USD vào EU chủ yếu là giày dép, thủy sản, nhựa và các sản phẩm nhựa, cà phê, hàng dệt may, túi xách, va li, rau quả, sản phẩm mây, tre, đan,... Thị trường nhập khẩu đa phần là các nước có cảng biển và trung tâm phân phối, trung chuyển của EU như Bỉ, Đức, Hà Lan, Pháp.

Việt Nam có lợi thế về sản xuất, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản còn EU lại có nhu cầu lớn các mặt hàng này chiếm 8,4% tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa hàng năm của EU. Do vậy, sau hơn một tháng thực thi EVFTA nhiều mặt hàng xuất khẩu như gạo, thủy sản, nông sản đã có chuyển biến tích cực tại thị trường EU. Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản vào EU tháng 8/2020 đạt 350 triệu USD, tăng 17%, trong đó các rau quả đạt 14,7 triệu USD, tăng 25,2% so với tháng 7/2020; giá gạo xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường EU đã tăng từ 80-200 USD/tấn so với trước 1/8.

EU là thị trường tiêu thụ chiếm 40% về lượng và 38% về trị giá xuất khẩu cà phê Việt Nam, đạt 1,2-1,4 tỷ USD/năm trong 5 năm vừa qua. Trong số 39 chỉ dẫn địa lý của Việt Nam được EU cam kết bảo hộ khi EVFTA thực thi có cả phê Buon Ma Thuột. Đây là lợi thế cạnh

tranh rất lớn cho ngành cà phê Việt Nam với các đối thủ tại thị trường EU vì từ 1/8 thuế suất sản phẩm cà phê chưa rang hoặc đã rang giảm từ 7-11% xuống 0%, cà phê chế biến giảm từ 9-12% xuống còn 0% thì kim ngạch xuất khẩu cà phê vào EU và lợi nhuận sẽ tăng.

Theo Báo cáo của Tổng cục Thống kê điều tra xu hướng sản xuất kinh doanh ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và ngành xây dựng thì 82,3% doanh nghiệp đánh giá khả quan về lượng đơn hàng mới, sản xuất và kinh doanh sẽ ổn định và tốt hơn, 17,7% doanh nghiệp dự báo khối lượng sản xuất giảm trong quý VI.

Các ngành có đơn hàng mới quý IV tăng so quý III gồm sản xuất điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 60,3%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 57,1%; sản xuất giường, tủ, bàn ghế tăng 50,7%; sản xuất thuốc lá tăng 50%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị tăng 43,8%.

79,6% doanh nghiệp cho biết số lượng đơn hàng xuất khẩu mới trong quý IV tăng và giữ ổn định (35,6% dự báo tăng và 44% ổn định), 20,4% doanh nghiệp dự báo giảm. Dự báo tăng và giữ ổn định của doanh nghiệp nhà nước có tỷ lệ cao nhất 85,8% doanh nghiệp; doanh nghiệp FDI 82,2% và doanh nghiệp ngoài nhà nước 76,7%.

Từ kết quả hoạt động thương mại quốc tế trong quý III và 9 tháng, với những nhân tố mới từ sản xuất và kinh doanh sau khi thiết lập trạng thái bình thường mới, cũng như từ FTAs có hiệu lực, dự báo xuất nhập khẩu quý IV sẽ tăng trưởng cao hơn quý III và cả năm có thể xuất siêu trên 20 tỷ USD, gần gấp 2 lần năm 2019 (11,12 tỷ USD), góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, tạo đà để tăng tốc vào năm 2021 và giai đoạn 2021- 2025.

Để tận dụng cơ hội mới

FTAs tạo ra cơ hội mới đồng thời đòi hỏi cao hơn đối với hoạt động thương mại quốc tế, do đó Việt Nam cần cơ cấu lại chuỗi cung ứng sản phẩm, coi trọng thương hiệu, mẫu mã và chất lượng hàng hóa, nâng cao năng suất để giảm chi phí tạo ra năng lực cạnh tranh cao để tăng dần thị phần trên thị trường quốc tế.

Các doanh nghiệp cần lưu ý một số vấn đề chính:

1. Hạn ngạch: Một số sản phẩm xuất khẩu vào EU có hạn ngạch thuế quan như cá ngừ đóng hộp 11.500 tấn, gạo 80.000 tấn (gồm 30.000 tấn gạo xay xát, 20.000 tấn gạo chưa xay xát và 30.000 tấn gạo thơm), đường 10.000 tấn đường trắng và 10.000 tấn sản phẩm chứa đường trên 80%... **(xem tiếp trang 20)**

ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI SUY GIẢM DO DƯ CHẤN COVID-19



■ CŨNG NHƯ NHIỀU LĨNH VỰC KHÁC, DÒNG VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI (FDI) VÀO VIỆT NAM TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM ĐÃ CHẬM LẠI DO TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19. TUY NHIÊN, VIỆT NAM ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ LÀ ĐỊA BÀN ĐẦU TƯ HẤP DẪN VÀ KỶ VỌNG VỀ MỘT LÀN SÓNG FDI MỚI VÀO NƯỚC TA KHÔNG PHẢI KHÔNG CÓ CƠ SỞ TRONG BỐI CẢNH CÓ SỰ CHUYỂN DỊCH DÒNG VỐN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ.

HÀ ANH

Vốn đăng ký và vốn thực hiện đều giảm

Theo số liệu vừa được công bố của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, vốn FDI đăng ký mới và vốn thực hiện đều giảm so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến ngày 20/9/2020, tổng vốn FDI vào Việt Nam bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 21,2 tỷ USD, giảm 18,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, có 1.947 dự án được cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 10,4 tỷ USD, giảm 29,4% về số dự án và giảm 5,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước; 798 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn tăng thêm đạt trên 5,1 tỷ USD, tăng 6,8%; 5.172 lượt góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị góp vốn 5,7 tỷ USD, giảm 44,9%.

Trong tổng số lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài có 1.296 lượt góp vốn, mua cổ phần làm tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp với giá trị góp vốn là 2,1 tỷ USD và 3.876 lượt nhà đầu tư

nước ngoài mua lại cổ phần trong nước mà không làm tăng vốn điều lệ với giá trị 3,6 tỷ USD.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tuy giảm so với cùng kỳ nhưng mức suy giảm không đáng kể. Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổng vốn FDI thực hiện trong 9 tháng đầu năm ước đạt 13,8 tỷ USD, giảm 3,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 9,8 tỷ USD, chiếm 71,2% tổng vốn thực hiện; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt gần 2 tỷ USD, chiếm 14,3%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt gần 1 tỷ USD, chiếm 6,9%.

Gần 10 tỷ vốn FDI vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo

Cũng theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong 9 tháng đầu năm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút được 9,9 tỷ USD vốn FDI đăng ký chiếm gần 47% tổng vốn FDI đăng ký mới. Trong đó, vốn đăng ký của các dự án cấp phép mới và điều chỉnh tăng vốn là 8,4 tỷ USD, vốn đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần là 1,5 tỷ USD.

Tiếp theo là ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí, các lĩnh vực này thu hút được 8,6 tỷ USD vốn đăng ký.

Các ngành còn lại thu hút được 2,7 tỷ USD vốn FDI bao gồm vốn đăng ký mới, vốn điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần.

Trong số 72 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư được cấp phép mới tại Việt Nam trong 9 tháng đầu năm, Xin-ga-po là nhà đầu tư lớn nhất với 4,7 tỷ USD, chiếm 44,9% tổng vốn đăng ký cấp mới; tiếp đến là Trung Quốc 1,08 tỷ USD, chiếm 10,4%; Hàn Quốc 1,08 tỷ USD, chiếm 10,4%; Đặc khu hành chính Hồng Kông (TQ) 876,1 triệu USD, chiếm 8,5%; Đài Loan (TQ) 852,4 triệu USD, chiếm 8,2%.

Như vậy, trong top đầu các quốc gia có dự án đầu tư được cấp phép mới tại Việt Nam 9 tháng đầu năm nay vắng bóng cả Nhật Bản, EU và Hoa Kỳ là những đối tác được kỳ vọng tạo sự chuyển dịch về chất lượng FDI.

Đầu tư ra nước ngoài tăng nhẹ

Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài trong 9 tháng năm 2020 có 96 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới với tổng số vốn đăng ký của phía Việt Nam đạt 268,3 triệu USD; có 28 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn tăng thêm 163,8 triệu USD. Tính chung tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và tăng thêm) đạt 432,1 triệu USD, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 227,7 triệu USD, chiếm 52,7% tổng vốn đầu tư; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ đạt 62,6 triệu USD, chiếm 14,5%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm đạt 54,8 triệu USD, chiếm 12,7%; dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 39,6 triệu USD, chiếm 9,2%.

Trong 9 tháng có 25 quốc gia và vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam, trong đó Đức là nước dẫn đầu với 92,6 triệu USD, chiếm 21,4%; Lào 88,7 triệu USD, chiếm 20,5%; Ô-xtrây-li-a 71,8 triệu USD, chiếm 16,6%; Hoa Kỳ 67,8 triệu USD, chiếm 15,7%.

Số liệu về tổng vốn FDI vào Việt Nam và vốn đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam cho thấy, Việt Nam tiếp tục là quốc gia tiếp nhận đầu tư. Vốn đầu tư ra nước ngoài của Việt Nam chỉ bằng 2% tổng số vốn FDI vào Việt Nam. Con số này phần nào cho thấy năng lực tài chính, khả năng khai thác các cơ hội hội nhập từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) của các doanh nghiệp Việt Nam còn hạn chế.

Kỳ vọng về một làn sóng FDI mới

Mặc dù vốn FDI vào Việt Nam trong 9 tháng đầu năm suy giảm, nhưng nhiều chuyên gia và tổ chức quốc tế cho rằng, Việt Nam đang có nhiều cơ hội thuận lợi để đón nhận một làn sóng FDI mới chất lượng hơn.

Mới đây, trong một cuộc trả lời phỏng vấn Tạp chí Nhà đầu tư, ông Takeo Nakajima, Trưởng đại diện Tổ chức Thương mại Nhật Bản Hà Nội (JETRO) cho rằng, Việt Nam tiếp tục là lựa chọn tốt đối với các doanh nghiệp Nhật Bản và trong dài hạn Việt Nam tiếp tục là điểm đến đầu tư nhiều triển vọng.

Ông cho biết, đầu tư từ Nhật Bản vào Việt Nam suy giảm trong thời gian qua do tác động của đại dịch COVID-19, kinh tế Nhật suy thoái làm cho các nhà đầu tư Nhật thận trọng hơn trong việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài. Hiện tại Chính phủ Nhật Bản đang thực hiện “Chương trình hỗ trợ đa dạng hóa chuỗi cung ứng nước ngoài” và trong số 30 công ty Nhật được lựa chọn hưởng chính sách hỗ trợ này có tới 15 công ty đang đầu tư tại Việt Nam. “Các công ty này dự kiến tiếp tục mở rộng hoạt động đầu tư tại Việt Nam”, ông Takeo Nakajima nói.

Từ cuối năm 2019, Báo cáo “Kinh doanh xuyên lãnh thổ trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương 2019 - 2020” do Công ty kiểm toán PWC khảo sát hơn 1.000 nhà lãnh đạo thuộc 21 nền kinh tế APEC cũng cho thấy, Việt Nam tiếp tục trở thành điểm đến thu hút FDI hàng đầu trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Trong số các nhà lãnh đạo doanh nghiệp APEC, có tới 44% có kế hoạch tăng cường đầu tư vào Việt Nam.

Nhiều chuyên gia cho rằng, Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc tiếp tục là yếu tố quan trọng tác động đến sự chuyển dịch dòng vốn FDI toàn cầu. Cùng với việc thực thi các Hiệp định thương mại tự do mới mà Việt Nam đã ký kết như CPTPP, EVFTA,... Việt Nam có nhiều lợi thế để thu hút dòng vốn FDI vào các lĩnh vực của nền kinh tế, cả các ngành sản xuất, cơ sở hạ tầng và dịch vụ.

Vấn đề còn lại là sự chuẩn bị sẵn sàng của Việt Nam, nhất là về nguồn nhân lực chất lượng cao, đất đai, đơn giản hóa thủ tục đầu tư, nới lỏng điều kiện nhập cảnh cho nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với kết quả phòng chống dịch COVID-19, cũng như sớm thực thi các luật mới được ban hành như Luật PPP, Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp (sửa đổi).

FDI TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2021- 2030

■ NĂM 2020 KẾT THÚC CHIẾN LƯỢC KINH TẾ- XÃ HỘI 2011- 2020, CHUẨN BỊ HÀNH TRANG TIẾN VÀO CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2021- 2030, DO ĐÓ CẦN NHÌN LẠI 10 NĂM THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI (FDI) ĐỂ HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG MỚI FDI TRONG 10 NĂM SẮP ĐẾN.

GIÁO SU TSKH NGUYỄN MẠI



Giai đoạn 2011- 2020

Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008 đã tác động tiêu cực đến thu hút FDI của Việt Nam trong 6 năm (2009- 2014); vốn đăng ký năm 2009 đạt 23,1 tỷ USD và vốn thực hiện đạt 10 tỷ USD, từ 2010 đến 2014 các con số tương ứng hàng năm là 20 tỷ USD và 10 tỷ USD.

Năm 2015 ghi nhận thành quả rất ấn tượng của FDI: vốn đăng ký mới và tăng thêm là 24,11 tỷ USD,

tăng 12,5%, vốn thực hiện là 14,5 tỷ USD, tăng 17,4% so với năm 2014, có nhiều dự án FDI lớn.

Năm 2016 vốn đăng ký mới và tăng thêm đạt 26,69 tỷ USD, vốn thực hiện đạt 15,8 tỷ USD; hai năm tiếp theo FDI tiếp tục tăng.

Năm 2019 vốn đăng ký mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN đạt 38,02 tỷ USD, tăng 17,2%, vốn thực hiện đạt 20,38 tỷ USD, tăng 6,7%. Điểm nổi bật là nhà đầu tư nước ngoài đã góp vốn, mua cổ

phần 15,47 tỷ USD, tăng 56,4% so với năm 2018, chiếm 40,7% tổng vốn đăng ký.

Doanh nghiệp FDI có Kim ngạch xuất khẩu (kể cả dầu thô) đạt 181,35 tỷ USD, tăng 4,2% và chiếm 68,8% kim ngạch xuất khẩu cả nước; có Kim ngạch nhập khẩu đạt 145,5 tỷ USD, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2018 và chiếm 57,4% Kim ngạch nhập khẩu cả nước; xuất siêu gần 35,86 tỷ USD không những bù đắp được 25,96 tỷ USD nhập siêu của khu vực kinh tế trong nước, mà còn tạo ra xuất siêu 9,9 tỷ USD.

Năm 2020 do tác động tiêu cực của Dịch Covid 19 nên thu hút FDI sụt giảm. Tính đến 20/8/2020, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN đạt 19,54 tỷ USD, bằng 86,3%, vốn thực hiện đạt 11,45 tỷ USD, bằng 95,7% so với cùng kỳ năm 2019.

Kim ngạch xuất khẩu của khu vực FDI (kể cả dầu thô) đạt 113,3 tỷ USD, bằng 95,5%, chiếm 65,1% kim ngạch xuất khẩu. Kim ngạch nhập khẩu đạt 90,8 tỷ USD, bằng 94,7% so với cùng kỳ, chiếm 55,6% kim ngạch nhập khẩu cả nước. Mặc dù vậy, khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu gần 22,6 tỷ USD bù đắp phần nhập siêu 11,6 tỷ USD của khu vực trong nước, giúp cả nước xuất siêu 10,9 tỷ USD.

Theo UNCTAD tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu do dịch Covid 19 gây ra làm cho vốn FDI quốc tế năm 2020 khó đạt được 1000 tỷ USD; trong khi năm cao nhất đã đạt 1800 tỷ USD; do đó nhiều TNCs “tự duy lại” chiến lược thương mại và đầu tư toàn cầu theo hướng đa dạng hóa nguồn cung để giảm thiểu rủi ro, thay vì dựa chủ yếu vào Trung Quốc; đẩy nhanh xu hướng dịch chuyển doanh nghiệp FDI từ Trung Quốc về nước như chủ trương của Chính phủ Mỹ, Nhật Bản, một phần sang nước thứ ba, trong đó Việt Nam được lựa chọn ưu tiên hàng đầu.

Cho dù phải hết sức thận trọng với xu thế mới nhưng cũng cần coi là cơ hội để Việt Nam đón nhận làn sóng đầu tư mới, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, nâng cao năng lực ngành chế biến, chế tạo và dịch vụ chất lượng cao.

Từ những phân tích trên đây có thể dự báo thu hút FDI năm 2020 sẽ đạt được mục tiêu về số lượng với vốn thực hiện 21- 22 tỷ USD; tuy vậy, nếu các bộ, chính quyền địa phương và Ban Quản lý KCN, KKT ý thức đầy đủ việc lựa chọn dự án và nhà đầu tư mới có thể đạt được mục tiêu chất lượng của Nghị quyết 50/BCT.

Từ 1988 đến cuối 2020 dự kiến tổng vốn đăng ký đạt trên 400 tỷ USD, vốn thực hiện ước đạt 234 tỷ USD, bằng 58,5% tổng vốn đăng ký. Trong đó giai đoạn

2011- 2020 mặc dù mất 4 năm (2011- 2014) và năm 2020 thu hút FDI không tăng, nhưng 5 năm 2015- 2019 liên tục tăng cả về đầu tư mới, mở rộng đầu tư và nhất là mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài nên tổng vốn đăng ký, tăng thêm và mua cổ phần đạt 270 tỷ USD, bằng 67,5%, vốn thực hiện đạt 156 tỷ USD, bằng 66% của hơn 30 năm thu hút FDI của nước ta.

Trong giai đoạn 2011- 2020 bình quân vốn FDI thực hiện hàng năm chiếm khoảng 22- 23% vốn đầu tư xã hội.

Khu vực FDI đóng góp vào GDP năm 2010 là 15,15% và năm 2015 là 18,07%, năm 2019 là 20%; so với trung bình của thế giới, khu vực FDI đóng góp vào GDP của Việt Nam cao hơn 9,4 điểm % (20% so với 10,6%).

Khu vực FDI nộp ngân sách nhà nước tăng nhanh, năm 2010 đạt 3 tỷ USD, năm 2015 đạt gần 6 tỷ USD, năm 2019 chiếm 20,28% tổng thu nội địa (không kể thu từ dầu thô và xuất nhập khẩu).

Tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI từ 54,1% năm 2010, tăng lên 70,5% năm 2019 và dự báo 64% năm 2020; liên tục xuất siêu bù đắp nhập siêu của doanh nghiệp trong nước và tạo ra xuất siêu của quốc gia; đóng góp của khu vực FDI vào xuất khẩu của Việt Nam diễn ra theo xu hướng ngược với thế giới.

Khu vực FDI tác động tích cực đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại hóa.

Công nghiệp- xây dựng: Khu vực FDI chiếm khoảng 55% tổng giá trị sản xuất công nghiệp, đã góp phần hình thành một số ngành công nghiệp chủ lực của nền kinh tế như viễn thông, khai thác dầu khí, điện tử, hóa chất, ô tô, xe máy, công nghệ thông tin, thép, xi măng, chế biến nông sản thực phẩm, da giày, dệt may... Các doanh nghiệp FDI chiếm tỷ trọng lớn trong các ngành công nghệ cao như khai thác dầu khí, công nghiệp điện tử, viễn thông, thiết bị văn phòng, máy tính...

Nông- lâm- ngư nghiệp: Tốc độ tăng trưởng sản lượng của khu vực FDI luôn cao hơn khu vực kinh tế trong nước đã góp phần nhất định vào việc chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao giá trị hàng hóa nông sản xuất khẩu và tiếp thu một số công nghệ tiên tiến, giống cây, giống con có năng suất, chất lượng cao đạt tiêu chuẩn quốc tế; tuy vậy tác động của FDI không đáng kể do tỷ trọng khu vực FDI trong khu vực này rất nhỏ

Dịch vụ: FDI tác động quan trọng nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng và kiểm toán với các phương thức hiện đại trong thanh toán, tín dụng, thẻ.

FDI trong lĩnh vực du lịch, khách sạn, văn phòng cho thuê đã làm thay đổi bộ mặt của một số đô thị lớn và các vùng ven biển. Nhiều khu vui chơi giải trí như sân golf, bowling, vui chơi có thưởng tạo ra điều kiện hấp dẫn đối với nhà đầu tư và khách quốc tế.

Giáo dục, đào tạo, y tế tuy chưa thu hút được nhiều vốn FDI nhưng bước đầu đã hình thành được một số cơ sở giáo dục có chất lượng cao, bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh hiện đại, phục vụ nhu cầu của một bộ phận tầng lớp dân cư Việt Nam có thu nhập cao và người nước ngoài tại Việt Nam.

Sau khi gia nhập WTO, dịch vụ thương mại bán buôn và bán lẻ phát triển nhanh chóng, tạo ra phương thức mới trong phân phối hàng hóa, tiêu dùng và góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa.

Khu vực FDI đã tạo việc làm cho khoảng 4,5 triệu lao động trực tiếp và nhiều triệu lao động gián tiếp, trong đó có hàng vạn công nhân lành nghề, kỹ sư và cán bộ quản lý có trình độ cao, góp phần hình thành đội ngũ lao động cả về số lượng và chất lượng để thực hiện công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước.

Kinh tế số giai đoạn 2021- 2030

Ngày 3/6/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã ký Quyết định 749 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Chương trình xác định đến năm 2030 Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp.

Kinh tế số, chính phủ số và xã hội số là định hướng quan trọng nhất trong Chiến lược phát triển 2021- 2030 nhằm tận dụng có hiệu quả hơn tiềm năng trí tuệ và năng lực sáng tạo của người Việt Nam chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, hội nhập sâu rộng với thế giới để thu hẹp khoảng cách và đuổi kịp trình độ phát triển của các nước phát triển trong ASEAN.

Báo cáo của Google mới đây cho biết, nền kinh tế số của ASEAN năm 2019 đã đạt 100 tỷ USD, tăng 72 tỷ USD so với 2018; trong đó, Indonesia và Việt Nam tăng trưởng 40%/năm, là 2 thị trường bứt phá ngoạn mục.

Tổ chức AT Kearney nhận định: ASEAN có tiềm năng để trở thành một trong năm nền kinh tế kỹ thuật số lớn nhất hành tinh vào năm 2025.

Báo cáo của Google dự báo quy mô nền kinh tế số Việt Nam đạt 12 tỷ USD năm 2019 và 43 tỷ USD năm 2025; có những cơ hội lớn để trở thành quốc gia mạnh nhất về chuyển đổi số thành công trong khu vực, do Chính phủ có chiến lược và mục tiêu rõ ràng; 70% doanh nghiệp trong khảo sát mới đây của VINASA khẳng định đã sẵn sàng chuyển đổi số; đã hình thành những doanh nghiệp công nghệ lớn tự chủ trong nghiên cứu, sáng tạo và xây dựng hệ sinh thái, doanh nghiệp khởi nghiệp là doanh nghiệp số.

Xây dựng kinh tế số không những là định hướng quan trọng của đất nước trong thập niên thứ ba của thế kỷ XXI, mà còn là đóng góp vào mục tiêu chung của Cộng đồng ASEAN với thị trường 650 triệu người, đang hướng đến năm 2025 “sẽ là một cộng đồng hội nhập và gắn kết cao; cạnh tranh, sáng tạo và năng động; cùng với tăng cường kết nối và hợp tác theo ngành; và một cộng đồng dung nạp và tự cường hơn, hướng tới người dân, lấy người dân làm trung tâm, đồng thời hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu” (Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025).

Với việc ứng phó thành công Dịch Covid 19, Việt Nam đang bước vào giai đoạn vừa tiếp tục các giải pháp đồng bộ để đẩy lùi và không tái bùng phát dịch, vừa phát triển kinh tế trong trạng thái bình thường mới, năm 2020 Việt Nam tuy không thể tăng trưởng kinh tế với tốc độ cao, nhưng theo báo cáo triển vọng kinh tế mới nhất của Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) dự báo Việt Nam là nền kinh tế duy nhất ASEAN có khả năng tăng trưởng dương 2,3 % năm 2020 và 8% năm 2021; trong khi kinh tế của ASEAN sẽ giảm 4,2% trong năm 2020. Đây là cú sốc lớn nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997.

Trong một thế giới chuyển động theo những chiều hướng khó lường trước, cuộc chiến tranh thương mại giữa các cường quốc, nhất là giữa Mỹ với Trung Quốc, cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ vào đầu tháng 11, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch vẫn có xu hướng gia tăng, sự cạnh tranh công nghệ trở nên gay gắt, giá cả thị trường thế giới nhất là giá những mặt hàng thiết yếu như lương thực, dầu mỏ, vật tư, giá vàng liên tục thay đổi...cộng với Dịch Covid 19 tạo thành trạng thái không bình thường của kinh tế toàn cầu, thì mọi dự báo đều có tính không ổn định. Mỗi quốc gia phải theo dõi diễn biến tình hình thế giới để chủ động ứng phó với mọi tình huống, vượt qua thách thức, tranh thủ cơ hội mới để đưa đất nước tiến lên.

Nếu có sự chuẩn bị đầy đủ hành trang ngay từ đầu Chiến lược phát triển mới, tranh thủ sự đồng thuận của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, triển khai nhanh chóng những giải pháp khuyến khích đổi mới,



sáng tạo của người lao động và doanh nghiệp, phát huy có hiệu quả của vị thế quốc gia trên thế giới gắn với ứng phó thành công Dịch Covid 19 thì có thể dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2021 ít nhất sẽ đạt được mức của năm 2019, tạo đà để phát triển nhanh hơn và bền vững hơn trong giai đoạn 2021- 2025.

FDI giai đoạn 2021- 2025

Xây dựng nền kinh tế số, doanh nghiệp số và xã hội số đòi hỏi phải đổi mới tư duy và hành động để thu hút FDI theo hướng chọn lọc có căn cứ khoa học hơn, không những coi trọng quy mô, mà quan trọng hơn là chất lượng và hiệu quả kinh tế- xã hội của dự án FDI để góp phần thực hiện định hướng mới về thu hút FDI đã đề ra tại Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Cần lưu ý các 5 vấn đề chủ yếu:

1. Nâng cao chất lượng và thực hiện quy hoạch

Quy hoạch phát triển ngành, địa phương và vùng lãnh thổ đã và đang được triển khai theo Luật Quy hoạch mới. Tư tưởng chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về kinh tế số và chính phủ số chưa được thể hiện trong từng bản quy hoạch là nhược điểm lớn do một số ngành, địa phương không đặt lợi ích quốc gia lên hàng đầu; vẫn tiếp tục diễn ra kiến nghị xây dựng cảng hàng không, cảng biển tại một số tỉnh trong khi các địa phương láng giềng đã có sẵn; tiếp tục phát triển điện than trong khi phải nhập khẩu hàng chục

triệu tấn than, đầu tư vào năng lượng tái tạo đang gia tăng nhanh chóng; đã có công suất khoảng 100 triệu tấn xi măng nhưng vẫn muốn tăng thêm; sản xuất sắt thép chất lượng thấp đang dư thừa vẫn muốn cấp phép dự án quy mô hàng chục triệu tấn...

Phải thẩm định lại các quy hoạch đã được xây dựng bằng các tổ chức xã hội độc lập tập hợp được các chuyên gia kinh tế, công nghệ để loại bỏ những nội dung trái với định hướng phát triển trong giai đoạn mới; trên cơ sở đó kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch nghiêm chỉnh, không để từng ngành, địa phương vi phạm lợi ích chung của đất nước.

Trên cơ sở quy hoạch và định hướng mới thu hút FDI, các ngành, tỉnh và thành phố phát huy lợi thế sự khác biệt của từng địa phương để xây dựng kế hoạch thu hút FDI cho kế hoạch 5 năm 2021- 2025; điều chỉnh các KKT, KCN theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế- xã hội, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, coi trọng hơn xây dựng một số khu chuyên biệt (cluster) và KCN sinh thái.

2. Xây dựng định mức, tiêu chuẩn quốc gia

Một trong những nguyên nhân của tình trạng tùy tiện, dễ dãi trong việc chấp nhận khá nhiều dự án FDI quy mô nhỏ, không đưa lại hiệu quả cho địa phương về tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, việc làm và thu nhập của người lao động là thiếu các định mức, tiêu chuẩn quốc gia để chỉ đạo các địa phương thực hiện, nhất là từ khi phân cấp quản lý FDI cho các UBND tỉnh, thành phố năm 2006.

Tình trạng khá nhiều KCN, KKT sử dụng đất khá lãng phí, một số địa phương cấp đất quá lớn cho dự án FDI mà không tính đến thực trạng nước ta “đất hẹp, người đông”, cần phải quan tâm đến lợi ích của các thế hệ sau; tiêu chuẩn khi thải, chất thải rắn, môi trường, cháy nổ cần được bổ sung, hoàn chỉnh và công khai minh bạch với doanh nghiệp, chủ đầu tư và người dân.

Xây dựng định mức, tiêu chuẩn quốc gia cho từng loại dự án FDI cần được coi là nhiệm vụ trọng tâm của các bộ, ngành trong năm 2020 và nửa đầu năm 2021 để làm căn cứ thẩm định và cấp Giấy đăng ký đầu tư, cũng như kiểm tra, thanh tra của các bộ, ngành đối với địa phương, KKT, KCN; xử lý nhanh và có kết quả mọi vi phạm.

3. Hướng vào các tập đoàn xuyên quốc gia (TNC)

Nhược điểm lớn nhất về đối tác đầu tư nước ngoài tại Việt Nam là Mỹ và EU chưa đạt 10% trong 234 tỷ USD vốn FDI thực hiện. Định hướng FDI mới không những hướng về công nghệ cao, công nghệ tương lai, dịch vụ hiện đại, nghiên cứu & phát triển, đào tạo nhân lực chất lượng cao, mà còn nâng cấp hạ tầng kỹ thuật- xã hội để Việt Nam, nhất là Hà Nội và TPHCM là

địa điểm đặt đại bản doanh của một số tập đoàn trong 500 TNCs đứng đầu thế giới.

EVFTA và EVIPA đã tạo ra tiền đề để gia tăng kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam với EU, trong đó xuất khẩu của EU vào Việt Nam hàng hóa tiêu dùng, máy móc, thiết bị công nghệ cao dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ cao; tạo điều kiện để nhà đầu tư EU triển khai nhiều dự án FDI theo định hướng mới tại Việt Nam nhằm tận dụng ưu đãi từ hai hiệp định này trong điều kiện Việt Nam đang được đánh giá là điểm đến hấp dẫn.

Việt Nam và Mỹ vừa kỷ niệm 25 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam với Mỹ tăng lên nhanh chóng, Mỹ trở thành đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam. Lãnh đạo hai nước nhất trí nâng tầm quan hệ đối tác song phương phù hợp với bối cảnh thế giới và lợi ích của mỗi quốc gia. Các doanh nghiệp Mỹ, trong đó có nhiều tập đoàn lớn như Intel, Microsoft, Apple đang chuẩn bị thực hiện nhiều dự án quy mô lớn tại Việt Nam.

Xu hướng chuyển dịch một số nhà máy FDI từ Trung Quốc về nước, hoặc sang nước thứ ba đang diễn ra; Việt Nam cần tận dụng cơ hội mới để đón nhận các doanh nghiệp EU và Mỹ.



Làm gì để khắc phục nhược điểm đó là vấn đề cần được các bộ, ngành và địa phương quan tâm khắc phục trong thời gian sắp đến.

Ngoài những vấn đề liên quan đến môi trường đầu tư nói chung, nước ta cần quan tâm đến 4 đòi hỏi của các nhà đầu tư EU và Mỹ: 1) Công khai, minh bạch, ổn định, để dự báo về thể chế, chính sách và luật pháp; 2) Thực thi pháp luật nghiêm minh, thống nhất, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; 3) Bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền, thương quyền, sáng chế, phát minh, chống hàng lậu, hàng nhái, hàng giả; 4) Thủ tục hành chính đơn giản, bảo đảm thời gian đã quy định, nghiêm cấm công chức nhà nước với vĩnh, sách nhiễu nhà đầu tư và doanh nghiệp.

Những vấn đề đó đã và đang được Chính phủ chỉ đạo để tạo bước đột phá trong việc thu hút FDI từ các cường quốc công nghệ cao, đáp ứng đòi hỏi định hướng FDI mới.

4. Nâng cấp đội ngũ công chức

Quản lý nhà nước đối với khu vực FDI cần được cải tiến theo hướng Chính phủ số.

Năm 2014, Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) lần đầu tiên đưa ra khuyến nghị về các chiến lược Chính phủ số, đó là việc sử dụng các công nghệ số như một phần thiết yếu trong các chiến lược hiện đại hóa Chính phủ để tạo ra các giá trị công. Quá trình này dựa trên một hệ sinh thái Chính phủ số bao gồm các tác nhân liên quan đến Chính phủ, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và người dân, thúc đẩy sự tạo ra và truy cập dữ liệu, dịch vụ và nội dung thông qua sự tương tác với Chính phủ.

Mục tiêu của Chính phủ số đến năm 2025 cần được các bộ, ngành, chính quyền địa phương và Ban Quản lý KKT, KCN thực hiện nghiêm chỉnh đối với khu vực FDI để bảo đảm công khai minh bạch của thể chế và thực hiện nghiêm chỉnh sách và luật pháp.

Đội ngũ công chức nhà nước là người thiết kế và thực hiện Chính phủ số, là chìa khóa thành công của Chính phủ số, do đó cần được tuyển dụng nghiêm túc để đạt được các tiêu chí cao về đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và khát vọng sáng tạo, được bồi dưỡng thường xuyên kiến thức mới về Kinh tế số, Xã hội số và Chính phủ số để nâng cao năng lực lựa chọn nhà đầu tư và dự án FDI theo định hướng mới, bảo đảm nước ta có nền công vụ luôn lấy chất lượng phục vụ, hiệu quả, hiệu lực cao làm tiêu chuẩn và luôn cải tiến.

5. Hoàn thiện thể chế

Các FTA mới đang đòi hỏi Nhà nước phải nhanh chóng hoàn thiện thể chế, luật pháp không những để khắc phục các khiếm khuyết đã được phát hiện như thiếu tính hệ thống, nội dung một số điều luật xung khắc với nhau, luật chờ nghị định, thông tư nên chậm được thi hành, mà còn phải cập nhập những cam kết quốc tế về mở cửa thị trường, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, lao động không cưỡng bức, tổ chức công đoàn độc lập...

Chính sách ưu đãi đầu tư cũng cần được sửa đổi, bổ sung để thích ứng với định hướng FDI mới, đòi hỏi của TNCs và cuộc cạnh tranh trong khu vực, nhất là một số quốc gia có lợi thế lớn. Ưu đãi thuế, giá thuê đất, chi phí nguyên liệu, nhân công cần được điều chỉnh theo hướng áp dụng chủ yếu đối với các địa phương có trình độ phát triển thấp, cần thu hút dự án thâm dụng lao động và tài nguyên. Đối với các đô thị và địa phương đã phát triển đang cần thu hút dự án công nghệ cao, công nghệ tương lai, dịch vụ hiện đại thì cần đáp ứng yêu cầu của TNCs về thời gian đàm phán, ký thỏa thuận và triển khai thực hiện, đồng thời quan tâm đến quy định ưu đãi về tài chính như kinh nghiệm thành công của nước ta khi đạt được thỏa thuận với Intel thực hiện dự án tại TPHCM.

Hoàn thiện thể chế, chính sách ưu đãi đang đặt ra vấn đề chạy đua với thời gian nhưng lại bảo đảm chất lượng, do đó cần cải cách phương thức xây dựng luật pháp theo hướng, từ kiến nghị của các bộ, ngành với Chính phủ và Quốc hội về những luật cần sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới trong năm 2021, các Ủy ban của Quốc hội lựa chọn và mời một số chuyên gia đang làm việc, đã nghỉ hưu có kiến thực, kinh nghiệm để thành lập các tổ công tác có nhiệm vụ thực hiện việc rà soát, phát hiện vấn đề, soạn thảo dự án luật trình Chính phủ và Quốc hội xem xét, thông qua.

Với cách làm mới này vừa tận dụng được năng lực trí tuệ của nhiều chuyên gia, vừa giảm bớt gánh nặng cho bộ máy nhà nước vốn đã quá tải đối với sự vụ hàng ngày, bảo đảm hoàn thiện có chất lượng thể chế, chính sách, pháp luật với thời gian ngắn nhất.

Kết luận

Khu vực FDI đã đóng góp quan trọng vào thực hiện các mục tiêu của ba chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của Việt Nam 1991- 2020, cần được nâng cấp về chất lượng và hiệu quả kinh tế- xã hội để đáp ứng đòi hỏi của giai đoạn phát triển mới 2021- 2030 theo hướng xây dựng kinh tế số, Chính phủ số và xã hội số, xích gần và đuổi kịp trình độ phát triển của các nước tiên tiến trong ASEAN.

“HÌNH HÀI CHIẾN LƯỢC DẪN ĐƯỜNG ĐẤT NƯỚC ĐẾN 2030”

THEO CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ, CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM 2021-2030 ĐANG ĐƯỢC BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CHỦ TRÌ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN. TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ ĐÃ CÓ CUỘC PHÒNG VẤN BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGUYỄN CHÍ DŨNG XUNG QUANH BẢN CHIẾN LƯỢC QUAN TRỌNG NÀY.

ANH TRUNG (thực hiện)

Đánh giá của Bộ trưởng về bối cảnh trong nước và quốc tế trong thập kỷ tới, những yếu tố thuận lợi và khó khăn thách thức đối với kinh tế Việt Nam?

Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng: Về bối cảnh trong nước, sau gần 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Thế và lực của nước ta đã lớn mạnh hơn nhiều; quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên; tính tự chủ của nền kinh tế được cải thiện; tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội tăng lên. Chất lượng tăng trưởng kinh tế từng bước được cải thiện, cơ cấu kinh tế bước đầu dịch chuyển sang chiều sâu, hiệu quả sử dụng các yếu tố đầu vào cho nền kinh tế được cải thiện đáng kể. Khu vực tư nhân đóng góp ngày càng lớn và trở thành một động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước. Chính trị - xã hội ổn định, các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại được quan tâm và có sự chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu nêu trên, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; khả năng chống chịu, thích ứng với tác động bên ngoài còn yếu; năng lực tiếp cận nền kinh tế số, xã hội số còn hạn chế. Tăng trưởng GDP có xu hướng chững lại. Bên cạnh đó, quá trình đô thị hoá tiếp tục diễn ra nhanh, tạo sức ép lớn về nhu cầu phát triển hạ tầng và xử lý ô nhiễm môi trường. Chênh lệch giàu - nghèo và trình độ phát triển giữa một số vùng, miền, địa phương có xu hướng doãng rộng. Tốc độ già hoá dân số tăng nhanh dẫn đến áp lực lên hệ thống an sinh xã hội và tác động đến tăng trưởng kinh tế. Các yếu tố an ninh phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... dự báo diễn biến khó lường. Đặc biệt, dịch bệnh Covid-19 có thể



sẽ ảnh hưởng tiêu cực, kéo dài đến những năm đầu của thời kỳ Chiến lược.

Trong khi đó, bối cảnh quốc tế cũng đang đặt chúng ta trước cả cơ hội và thách thức phát triển lớn. Trong những năm tới, hoà bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế chủ đạo nhưng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn rất phức tạp, gay gắt; cục diện đa cực ngày càng rõ nét. Toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh tuy có gặp nhiều trở ngại, thách thức; chủ nghĩa dân túy, bảo hộ có xu hướng tăng lên. Tăng trưởng kinh tế thế giới và thương mại, đầu tư quốc tế có xu hướng giảm. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, gây ra suy thoái và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng kéo dài sang đầu thập niên 2020; làm thay đổi sâu sắc trật tự, cấu trúc kinh tế, phương thức quản trị toàn cầu, cách thức hoạt động kinh tế và tổ chức đời sống xã hội của thế giới.

Phát triển bền vững trở thành xu thế bao trùm trên thế giới; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CMCN lần thứ tư đang diễn biến rất nhanh, đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều trên phạm vi toàn cầu. Xu thế đô thị hoá và phát triển đô thị thông minh ngày càng gia tăng. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có vị trí trọng yếu trên thế giới, tiếp tục là động lực quan trọng của kinh tế toàn cầu, song tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định do cạnh tranh chiến lược, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên.

Bối cảnh trong nước và quốc tế nêu trên đang đặt ra cơ hội và thách thức chủ yếu với Việt Nam. Về cơ hội, trên cơ sở những thành tựu của 35 năm đổi mới, Việt Nam có cơ hội tận dụng bối cảnh phát triển thuận lợi trong và ngoài nước hiện nay để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vượt qua bẫy thu nhập trung bình, thu hẹp khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực và trên thế giới. Việt Nam có cơ hội tăng cường hội nhập và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế; tiếp cận, học hỏi và ứng dụng các mô hình kinh tế mới, nhanh chóng tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng tăng trưởng. Trong thời gian tới, CMCN lần thứ tư tiếp tục diễn ra nhanh, ở nhiều lĩnh vực. Công nghệ và đổi mới, sáng tạo sẽ đóng góp nhiều hơn vào chuyển đổi mô hình tăng trưởng và đa dạng hóa cơ cấu kinh tế trong bối cảnh hậu COVID-19. Nhiều mô hình kinh tế mới (kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế ban đêm...) cũng được thử nghiệm nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đây là cơ hội lớn để Việt Nam tiến nhanh, bắt kịp các quốc gia phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Tuy nhiên, trong thập kỷ tới, Việt Nam cũng đối mặt nhiều thách thức phát triển lớn. Dù chúng ta đã đạt nhiều thành tựu vượt bậc trong thời gian qua, nhưng Việt Nam hiện vẫn là quốc gia có mức thu nhập trung bình thấp, năng lực cạnh tranh chưa cao; mục tiêu xây dựng đất nước trở thành một nước công nghiệp còn nhiều thách thức. Khoảng cách phát triển, thu nhập bình quân đầu người còn kém xa nhiều nước, nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình và tụt hậu xa hơn về kinh tế với khu vực và thế giới. Ngoài ra, những vấn đề an ninh phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu gia tăng, đặt ra nhiều thách thức lớn chưa từng có cho phát triển bền vững.

Xin Bộ trưởng cho biết quan điểm xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của nước ta 10 năm tới (2021-2030)? Những điểm khác biệt so với chiến lược 2011-2020?

Quan điểm xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2030 là kế thừa, bổ sung và phát triển

các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trước, nhằm tạo ra một sự thống nhất, đồng bộ và xuyên suốt trong chủ trương phát triển của Đảng ta. Các quan điểm, định hướng, đột phá chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phải dựa trên căn cứ lý luận vững chắc và sát hợp với tình hình thực tiễn; vừa kế thừa, phát huy những thành tựu của 35 năm đổi mới, vừa phải bổ sung, phát triển, bảo đảm phù hợp với xu hướng vận động trong nước và thế giới.

Một số điểm mới của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2030 bao gồm:

(1) Xác định rõ mục tiêu phát triển đất nước cho thời kỳ Chiến lược, đến năm 2030 (kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng) cũng như tầm nhìn đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước).

(2) Bổ sung các nội hàm của các đột phá chiến lược phù hợp với tình hình đất nước trong giai đoạn tới:

(i) Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập.

(ii) Nhấn mạnh vai trò của khoa học công nghệ và giá trị văn hóa, con người Việt Nam. Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

(iii) Ưu tiên phát triển hạ tầng số và một số hạ tầng quan trọng khác. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là ưu tiên phát triển hạ tầng trọng yếu về giao thông, năng lượng, công nghệ thông tin, đô thị lớn, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển mạnh hạ tầng số, xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia, vùng, địa phương kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

(3) Đưa ra một số những định hướng phát triển mới:

- Phát triển mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính của tăng trưởng kinh tế. Ứng dụng và phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, kết nối 5G và sau 5G, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối (blockchain), in 3D, Internet vạn vật, an ninh mạng, năng lượng sạch, công nghệ môi trường để chuyển đổi, nâng cao năng suất, hiệu quả của nền kinh tế. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy phát triển mô hình kinh doanh mới. Cho phép thực hiện cơ chế thử nghiệm

chính sách mới, thúc đẩy triển khai và ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo, mô hình kinh doanh mới.

- Thực hiện chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số.

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Đổi mới chế độ tuyển dụng, sử dụng, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đặc biệt, chú ý phát hiện, bồi dưỡng, đãi ngộ, thu hút nhân tài cho phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân được phát huy các năng lực tự do sáng tạo trong đời sống kinh tế, xã hội.

- Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm thực chất, hiệu quả. Tập trung phát triển một số ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế và còn dư địa lớn để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực, thế giới.

- Phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân của người Việt Nam cả về số lượng, chất lượng, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế. Xoá bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động. Khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế.

Thưa Bộ trưởng, Có thể hình dung như thế nào về kinh tế Việt Nam 2030 và vị thế kinh tế Việt Nam trên bản đồ kinh tế thế giới, khu vực?

Việt Nam đến năm 2030 là một nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, có vị thế và uy tín cao trong khu vực và trên trường quốc tế, hướng đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Việt Nam sẽ là một nước có thể chế quản lý hiện đại, cạnh tranh, hiệu lực, hiệu quả, trong đó môi trường kinh doanh của Việt Nam được xếp vào nhóm 30 quốc gia hàng đầu theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới. Kinh tế phát triển năng động, nhanh và bền vững, độc lập, tự chủ trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với nâng cao hiệu quả trong hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Việt Nam đứng trong nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới và

xếp thứ ba trong khu vực ASEAN về chính phủ điện tử, kinh tế số. Mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng cáp quang với chi phí thấp, mạng di động 5G phủ sóng toàn quốc, và toàn nền kinh tế có sự thích ứng tốt với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Khi đó, người dân được hưởng một cuộc sống hạnh phúc, mức sống được nâng cao, trong một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỷ cương, an toàn, môi trường trong lành. GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đến năm 2030 đạt khoảng 7.500 USD/người. Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,7, với tuổi thọ bình quân đạt 75 tuổi, trong đó thời gian sống khoẻ đạt tối thiểu 68 tuổi. Nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực và sớm hoàn thành các mục tiêu theo Chương trình nghị sự 2030 vì phát triển bền vững (SDG).

Bộ trưởng nhìn nhận như thế nào về vai trò của đầu tư nước ngoài trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm tới, những thay đổi về định hướng thu hút đầu tư nước ngoài nhằm đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới?

Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn coi khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế. Do đó, đầu tư nước ngoài sẽ luôn được khuyến khích, tạo điều kiện phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh với các khu vực kinh tế khác. Định hướng thu hút đầu tư nước ngoài sẽ có nhiều thay đổi so với các giai đoạn trước đây, chuyển trọng điểm chính sách thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài từ số lượng sang chất lượng, có giá trị gia tăng cao, lấy hiệu quả và công nghệ sử dụng làm thước đo chủ yếu, quan trọng nhất là đi cùng với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững. Nâng cao hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm, có chọn lọc, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, quản trị hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu, có tác động lan toả, kết nối chặt chẽ, hữu cơ với khu vực kinh tế trong nước.

Việt Nam sẽ có những chính sách ưu đãi đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm hơn, đặc biệt Luật Đầu tư năm 2020 vừa được ban hành đã bổ sung nhiều ưu đãi đầu tư đặc biệt đối với các dự án có tác động lớn đến sự phát triển kinh tế như các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, quản trị hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu, có tác động lan toả, kết nối chặt chẽ, hữu cơ với khu vực kinh tế trong nước.

Xin cảm ơn Bộ trưởng!

9 (tiếp theo trang 9)

2. Xuất xứ: Một số sản phẩm phải bảo đảm quy tắc xuất xứ khi xuất khẩu vào EU như vải, giày, đồ gỗ; theo nhận định của lãnh đạo nhiều doanh nghiệp thì đây là rào cản khiến doanh nghiệp nước ta khó tận dụng được cơ hội để tăng nhanh xuất khẩu sang EU. Tuy vậy, nếu Chính phủ có chính sách ưu đãi hấp dẫn để thành lập các khu công nghiệp chuyên biệt (cluster), doanh nghiệp đầu tư để bảo đảm tỷ lệ xuất xứ từ Việt Nam thì sẽ tạo điều kiện để gia tăng tốc độ xuất khẩu hàng hóa vào EU.

3. Rào cản kỹ thuật: EU đòi hỏi rất cao về tiêu chuẩn kỹ thuật như an toàn thực phẩm, rau quả là mặt hàng được hưởng lợi khi thuế giảm về 0%, nhưng phải đáp ứng quy định về tồn dư hoá chất trong sản phẩm và thuốc bảo vệ thực vật; do vậy, lượng rau quả xuất khẩu sang EU sẽ tăng tỷ lệ thuận với những vùng trồng đạt chất lượng Global Gap.

4. Cạnh tranh trên thị trường trong nước: Các sản phẩm chế tạo và hàng tiêu dùng xuất khẩu từ EU sang Việt Nam sẽ gia tăng khiến doanh nghiệp nước ta phải đối mặt với tình hình cạnh tranh trên thị trường trong nước. Nếu muốn giữ vững vị thế thì một mặt doanh nghiệp phải đổi mới đồng bộ từ quản trị đến công nghệ để không bị thua thiệt trên chính đất nước của mình; mặt khác các nhà sản xuất EU có thể mạnh công nghệ và tiếp thị nên doanh nghiệp nội địa có thể học hỏi và áp dụng trong sản xuất và kinh doanh.

Nhóm chuyên gia HSBC nhận định sự chuyển đổi thương mại cần diễn ra song song với những thay đổi về quản trị doanh nghiệp. Các tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia (TNCs) đang chịu sức ép gia tăng, buộc phải xem cấu trúc lại chuỗi cung ứng sản phẩm để đảm bảo các tiêu chuẩn toàn cầu về môi trường, xã hội và quản trị (ESG). Việt Nam được hưởng lợi do được xem là một phương án dự phòng khi TNCs buộc phải thay đổi chuỗi cung ứng do căng thẳng thương mại.

Hoạt động xuất nhập khẩu quý IV và những năm tiếp theo của doanh nghiệp còn phụ thuộc vào cải cách thủ tục hành chính có liên quan.

Ông Nguyễn Văn Cẩn, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan nhận định: công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa nhập khẩu đã có nhiều cải tiến nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính, chưa tạo được bước chuyển biến mang tính đột phá như kỳ vọng của cộng đồng doanh nghiệp; đến cuối năm 2019 cả nước vẫn còn khoảng 70.000 mặt hàng thuộc diện điều chỉnh bởi các chính sách, quy

định liên quan đến quản lý chuyên ngành và kiểm tra chuyên ngành. Tỷ lệ kiểm tra chuyên ngành nhiều nhưng phát hiện vi phạm rất ít, chỉ từ 0%- 0,03% lô hàng không đáp ứng chất lượng.

Chính phủ đã chỉ đạo tạo bước đột phá trong công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Bộ Tài chính đã xây dựng Đề án “Cải cách Mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu”. Cơ quan hải quan là đầu mối trong kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu. Phương thức kiểm tra áp dụng đồng bộ cho cả chất lượng và an toàn thực phẩm nhằm cắt giảm số lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra; thủ tục kiểm tra được đơn giản hóa.

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công thương) đang triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với 38 thủ tục hành chính (TTHC) với mục tiêu cải cách căn bản, toàn diện công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa nhập khẩu; nhiều thủ tục kiểm tra đã được đơn giản hóa nhờ nguồn thông tin, cơ sở dữ liệu của người nhập khẩu được tập trung vào một đầu mối là cơ quan hải quan; khi hàng hóa đủ điều kiện được áp dụng chế độ miễn kiểm tra chất lượng hoặc kiểm tra giảm thì hệ thống điện tử hải quan tự động cập nhật, người nhập khẩu không phải làm thủ tục xin miễn giảm như hiện hành, sẽ giảm nhiều giấy tờ trùng lặp giữa hồ sơ hải quan và hồ sơ kiểm tra chất lượng.

Cục Xuất nhập khẩu phối hợp với Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) xây dựng xong phần mềm để triển khai thực hiện dịch vụ công cấp độ 3 đối với 24 thủ tục hành chính. Từ ngày 1/10/2020 đến ngày 31/10/2020, Cục Xuất nhập khẩu tiếp nhận hồ sơ giải quyết các thủ tục hành chính này qua đường bưu điện (bản giấy) và qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ. Từ ngày 1/11/2020 trở đi, Cục Xuất nhập khẩu chỉ tiếp nhận hồ sơ giải quyết các thủ tục hành chính này qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ.

Vấn đề quan trọng nhất vẫn là tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh chủ trương và thủ tục hành chính theo hướng Chính phủ số, một nhược điểm cố hữu của bộ máy hành nhà nước; do đó phải quy định minh bạch, công khai trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu tổ chức, của công chức nhà nước khi thực hành công vụ, khen thưởng đúng mức cá nhân, đơn vị làm tốt; kỷ luật nghiêm minh những người và tổ chức vi phạm pháp luật, sách nhiễu gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Phát triển KT - XH giai đoạn 2021-2030:

CẦN NHỮNG ĐỘT PHÁ MẠNH MẼ!

■ VỚI TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG NHƯ THỜI GIAN QUA, CÙNG VỚI XU THẾ VÀ BỐI CẢNH NÊU TRÊN; NẾU VIỆT NAM CÓ THỂ TẬN DỤNG TỐT CÁC CƠ HỘI, VƯỢT QUA THÁCH THỨC, KINH TẾ VIỆT NAM CÓ THỂ TĂNG TRƯỞNG TỪ 6,8-7,2%/NĂM TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2030.

TS. CÁN VĂN LỤC

và Nhóm nghiên cứu Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV

Trong giai đoạn vừa qua, tăng trưởng kinh tế Việt Nam ở mức cao so với thế giới, lạm phát được kiểm soát, hội nhập kinh tế sâu rộng, tham gia ngày càng sâu vào chuỗi sản xuất và cung ứng thế giới; các nhà đầu tư nước ngoài đặt niềm tin vào sự phát triển của kinh tế Việt Nam; khu vực kinh tế tư nhân phát triển, làn sóng khởi nghiệp và đầu tư mạo hiểm cho khoa học - công nghệ được khuyến khích và bắt kịp xu thế phát triển của thế giới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 bùng phát từ đầu năm 2020 đã làm bộc lộ rõ hơn một số tồn tại, hạn chế của nước ta như: sự phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài, thị trường xuất khẩu chưa đa dạng, chưa có vai trò đáng kể trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đầu tư FDI đạt nhiều kết quả tích cực nhưng sức lan tỏa chưa được như mong đợi, năng suất và chất lượng lao động

còn thấp, hàm lượng công nghệ trong sản phẩm chưa nhiều... ảnh hưởng chung tới chất lượng tăng trưởng kinh tế. Đó là chưa kể đến những bất cập, thách thức về thể chế, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và năng lực khoa học - công nghệ. Do vậy, để phấn đấu trở thành “nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030”; những tồn tại, hạn chế nêu trên cần được nhanh chóng khắc phục, cùng với những đột phá chiến lược trong giai đoạn 2021-2030 sắp tới.

Giai đoạn phát triển 2021-2030 và tầm nhìn đến 2045 có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt đối với lịch sử phát triển của Việt Nam với nhiều dấu mốc quan trọng của Đảng và Đất nước (kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng - năm 2030; kỷ niệm 100 năm thành lập nước - năm 2045); đồng thời, là giai đoạn phát triển mới sau khi thế giới bước vào giai đoạn “bình

thường mới” và phục hồi kinh tế sau khủng hoảng Covid-19 và tình hình quốc tế đã có nhiều biến động, xoay chuyển, và sự tiến bộ mạnh mẽ cả về kinh tế, khoa học - kỹ thuật - công nghệ, nguồn nhân lực và vị thế quốc tế ngày càng cao của Việt Nam.

Với tốc độ tăng trưởng như thời gian qua, cùng với xu thế và bối cảnh nêu trên; nếu Việt Nam có thể tận dụng tốt các cơ hội, quyết tâm vượt qua thách thức, chúng tôi dự báo kinh tế Việt Nam có thể tăng trưởng từ 6,8-7,2%/năm trong giai đoạn 2021-2030. Đồng thời, Nhóm nghiên cứu cũng dự báo một số chỉ tiêu cụ thể, quan trọng cần đạt được trong giai đoạn 2021-2030.

Đột phá chiến lược và căn cứ lựa chọn

Kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2020 đã đạt được những kết quả tích cực, nhưng trong bối cảnh mới, xu hướng mới, cách làm cũ chưa chắc đã phù hợp, trong khi những điểm nghẽn đang “kìm hãm” đà tăng trưởng của kinh tế Việt Nam. Do đó, để kinh tế Việt Nam phát triển nhanh, bền vững, sáng tạo và bao trùm, tiến tới “trở thành nước có thu nhập trung bình cao đến năm 2030”, cần thiết phải có sự đột phá mạnh mẽ mang tính chiến lược. Theo đó, chúng tôi đề xuất 5 đột phá chiến lược cho giai đoạn 2021-2030; đó là: (i) Đẩy nhanh hoàn thiện thể chế (chú trọng yếu tố chất lượng); (ii) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; (iii) Phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng chất lượng, có tầm nhìn; (iv) Phát triển mạnh mẽ ứng dụng KH-CN trong bối cảnh CMCN 4.0; và (v) Phát huy tinh thần văn hóa dân tộc, như một động lực tạo sức mạnh.

(i) Đẩy nhanh hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế, gắn với cải cách thực chất thủ tục hành chính hướng tới lợi ích của doanh nghiệp (đặc biệt là khu vực kinh tế tư nhân), nhà đầu tư và người dân

Trong điều kiện hội nhập kinh tế sâu rộng (đặc biệt là việc tham gia các FTA thế mới), cùng với sự phát triển bùng nổ của công nghệ số kéo theo sự hình thành và phát triển của nhiều mô hình kinh doanh, hình thái kinh tế mới (kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn...), dự báo những xu thế này sẽ tiếp tục thay đổi mạnh mẽ trong 10 năm tới, hướng tới nền kinh tế số, xã hội số; trong khi hệ thống pháp luật, quy định, chính sách, thủ tục hành chính còn thiếu đồng bộ, thiếu nhất quán, chưa thực sự minh bạch, công khai, chưa tạo được sự thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong các hoạt động kinh tế - xã hội, chưa khuyến khích được sự tham gia của toàn xã hội vào các lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng, từ đó làm hạn chế đà tăng trưởng kinh tế. Do vậy, cải cách và hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế, gắn với cải cách thực chất thủ tục hành chính nên được Chính phủ ưu tiên như đột phá đầu tiên và quan trọng nhất,

cởi trói mọi bó buộc của các quy định không phù hợp trong thời gian và không còn phù hợp trong bối cảnh mới của kinh tế Việt Nam và thế giới; tạo môi trường đầu tư - kinh doanh hấp dẫn, lành mạnh, công bằng. Nghiên cứu của Yildirim và Gokalp (2016) đối với 38 quốc gia đang phát triển đã chỉ ra mối quan hệ thuận chiều giữa chất lượng thể chế kinh tế và phát triển kinh tế, trong khi theo đánh giá của WEF (2019), Việt Nam đạt 49,8/100 điểm và xếp thứ 89/141 quốc gia về thể chế, thấp hơn so với mức bình quân chung của Việt Nam (thứ 67/141) và thấp hơn nhiều so với mức 62/100 điểm của khu vực Đông Á - TBD.

(ii) Phát triển nguồn nhân lực (đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao) có tri thức hiện đại, có kỹ năng đáp ứng xu thế phát triển mới của kinh tế thế giới và của Việt Nam, giàu động lực sáng tạo, mạnh dạn chấp nhận rủi ro

Nền kinh tế phát triển nhanh, đứng vững trước xu thế dịch chuyển đầu tư quốc tế và tái định hình chuỗi giá trị toàn cầu, quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế thành công trong xu thế của cuộc CMCN 4.0 phụ thuộc rất lớn vào nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ quản lý năng động, có trình độ, kỹ năng, có khả năng vận dụng và đổi mới sáng tạo, làm chủ tri thức và kỹ thuật để phát minh, phát triển và ứng dụng ý tưởng mới. Tuy nhiên, thực tế giai đoạn 2011-2020 cho thấy nguồn nhân lực của Việt Nam còn rất hạn chế và cần được ưu tiên cải thiện sớm mới có thể đáp ứng được nhu cầu phát triển cho giai đoạn mới, hướng tới nền kinh tế phát triển tốc độ cao, có công nghiệp hiện đại. Theo đánh giá của WB, đến hết năm 2019, chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam xếp 11/12 quốc gia được khảo sát tại châu Á (chỉ đạt 3,79/10 điểm), kém cạnh tranh hơn so với nhóm các nước là điểm đến trong xu hướng dịch chuyển đầu tư như Thái Lan (4,94 điểm), Ấn Độ (5,76), Malaysia (5,9). Tương tự, theo đánh giá của WEF (2019), Việt Nam chỉ đạt 57/100 điểm và xếp thứ 93/141 quốc gia về lao động có kỹ năng, thấp hơn so với mức bình quân chung của Việt Nam (thứ 67/141) và thấp hơn nhiều so với mức 65/100 điểm của khu vực Đông Á - TBD. Bên cạnh đó, cũng trong giai đoạn này, do hạn chế về nguồn nhân lực chất lượng cao, khả năng tiếp thu, chuyển giao công nghệ và đón đầu xu thế phát triển mới của Việt Nam cũng bị hạn chế, kìm hãm tốc độ tăng trưởng kinh tế.

(iii) Phát triển cơ sở hạ tầng hiện đại, có tầm nhìn và chất lượng

Thực tiễn phát triển của Việt Nam trong giai đoạn 2011-2020 đã bộc lộ một số hạn chế trong phát triển cơ sở hạ tầng (CSHT) như sử dụng dây chuyền và công nghệ sản xuất lạc hậu, đầu tư cho phát triển KH-CN





thấp, đổi mới sáng tạo còn ít đóng góp vào nâng cao năng suất lao động và chưa tạo sức lan tỏa tới toàn ngành, lĩnh vực. Đặc biệt, đầu tư cho phát triển CSHT còn nhiều tồn tại lớn, tạo nên gánh nặng cho NSNN và không phát huy được hết nguồn lực trong các thành phần kinh tế đầu tư vào các dự án, công trình CSHT (vấn đề chủ yếu dựa vào đầu tư công, nhưng lại có hiệu quả giải ngân hạn chế, chất lượng thể chế quản lý đầu tư công thấp ở nhiều khâu như lập, thậm chí định, lựa chọn và sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án CSHT...). Cơ cấu đầu tư cho việc lựa chọn, xác định địa bàn, ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên phát triển dần trải làm ảnh hưởng đến hiệu quả phân bổ nguồn lực và ảnh hưởng đến sự phát triển đồng bộ, chiến lược của nền tảng CSHT cho phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và địa phương.

Theo đánh giá của WEF (2019), Việt Nam chỉ đạt 66/100 điểm và xếp thứ 77/141 quốc gia về cơ sở hạ tầng, tương đương mức bình quân chung của Việt Nam (thứ 67/141), nhưng thấp hơn nhiều so với mức 80/100 điểm của khu vực Đông Á - TBD. Trong khi đó, nghiên cứu của ADB (2015) đối với 10 nước Đông Á (có Việt Nam) cho thấy mối quan hệ chặt chẽ giữa phát triển CSHT và tăng trưởng kinh tế; theo đó, phát triển CSHT đồng bộ, có chất lượng sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Do vậy, trong 10 năm tới, để tạo nền tảng vững chắc CSHT đồng bộ, hiện đại, có tầm nhìn và chất lượng, có khả năng ứng dụng công nghệ cao, vận

hành và quản lý dựa trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, cần thiết phải tập trung nguồn lực, cơ chế, chính sách cho phát triển cơ sở hạ tầng (cả cứng và mềm), gắn liền với mục tiêu chuyển đổi mô hình tăng trưởng nhanh, xu hướng kinh tế số, dịch chuyển cơ cấu kinh tế, xu hướng hội nhập mới; đồng thời, đẩy nhanh và nâng cao hiệu quả tiến trình đô thị hóa gắn với công nghiệp hóa. Theo đó, cần (i) ban hành chính sách, định hướng, quy hoạch đô thị hóa một cách đồng bộ và cụ thể, trong đó cần ưu tiên phát triển các động lực tăng trưởng (nhất là 5 đô thị loại 1 và các đô thị loại 2), (ii) thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, (iii) cải cách thể chế về quản lý NSNN theo hướng phân bổ hợp lý hơn, (iv) xây dựng đội ngũ quản lý đô thị chuyên nghiệp, (v) ưu tiên phát triển CSHT có tính kết nối, và (vi) tăng cường liên kết vùng. Để huy động nguồn lực, cần thực thi hiệu quả Luật PPP có hiệu lực từ 1/1/2021.

(iv) Đẩy mạnh ứng dụng KH-CN, gắn liền với mục tiêu chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của nền kinh tế, tận dụng tốt thời cơ đến từ xu hướng kinh tế số, xã hội số và các hình thái kinh tế mới

Kinh tế Việt Nam phát triển từ nước có thu nhập thấp lên nước có thu nhập trung bình thấp từ năm

2009, nhưng công nghệ, máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất không được đầu tư cải tiến, không nhiều mô hình, hình thái kinh tế mới (có ứng dụng công nghệ cao) được áp dụng hiệu quả tại Việt Nam do thể chế, nhận thức, hạ tầng cơ sở kỹ thuật yếu, không đồng bộ, và phân bổ nguồn lực đầu tư chưa hợp lý. Trong khi đó, phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và phát triển (R & D) vừa qua chưa được đa số tổ chức và doanh nghiệp chú trọng đầu tư; vẫn chủ yếu do khu vực Nhà nước đảm nhiệm. NSNN dành cho phát triển KH-CN chiếm 2% GDP/năm nhưng mức thực chi chỉ khoảng 0,44% GDP mỗi năm (theo Bộ KH&CN, tháng 5/2019), thấp hơn đáng kể so với mức bình quân của thế giới (2,23%) và một số nước có KH-CN phát triển Hàn Quốc (4,22%), Nhật Bản (3,28%), khu vực châu Âu (2,04%), Đức (2,92%), Singapore (2,2%), Trung Quốc (2,06%). Theo đánh giá của Bộ KH&CN, mục tiêu tổng đầu tư cho khoa học và công nghệ ở mức 1,5% GDP năm 2015 và 2% GDP năm 2020 đề ra tại Chiến lược phát triển khoa học công nghệ 2011-2020 đã không đạt được. Hơn nữa, hoạt động đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và phát triển trong DN vẫn còn hạn chế. Đầu tư cho nghiên cứu, khoa học chủ yếu từ khu vực nhà nước, bình quân giai đoạn 2006-2017 chiếm 67,8%, trong khi đó đầu tư từ doanh nghiệp chỉ chiếm khoảng 30,7% và khu vực FDI chỉ khoảng 1,5%. Theo WB (2018), chi tiêu cho hoạt động R&D của doanh nghiệp Việt chỉ tương đương 1,6% doanh thu, thấp hơn so với doanh nghiệp Philippines (3,6%), Malaysia (2,6%) và Campuchia (1,9%).

Vì vậy, đổi mới, phát triển và ứng dụng KH-CN cần được trở thành đột phá chiến lược để Việt Nam có thể bắt kịp đà phát triển nhanh chóng của các tiến bộ khoa học - kỹ thuật mà cuộc CMCN 4.0 đang và sẽ mang lại, từ đó giúp tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận được ứng dụng công nghệ mới, nâng cao năng lực đổi mới, sáng tạo trong hoạt động SX-KD, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của toàn nền kinh tế... Theo đó, cần thực hiện hiệu quả Nghị quyết 52 của Bộ Chính trị (2019) về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc CMCN lần thứ tư và Quyết định 749/QĐ-TTg (2020) của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(v) Phát huy tinh thần văn hóa dân tộc

Cũng để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, sáng tạo và bao trùm, việc phát triển con người theo hướng văn minh, nâng cao tính kỷ luật công nghiệp và phát huy được phẩm giá con người Việt Nam cũng cần được xem như một đột phá, một động lực quan trọng. Trong bối cảnh kinh tế phát triển, giao lưu văn hóa lớn, để giữ vững thành quả kinh tế - xã

hội đã đạt được trong những năm qua cũng như thực hiện thành công các mục tiêu phát triển trong thời gian tới; cần tiếp tục có thêm biện pháp, chính sách, cách làm mới, sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn bộ tầng lớp xã hội và của nền văn hóa, con người Việt Nam; kết hợp sức mạnh toàn dân tộc với sức mạnh thời đại. Bên cạnh đó, cần tiếp tục thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tạo việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; phòng, chống dịch bệnh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết, nguồn lực và cũng là giảm chênh lệch giàu nghèo, bất bình đẳng trong xã hội, mới đảm bảo phát triển bền vững và bao trùm.

Kết luận

Kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2020 đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đáng ghi nhận, dù thế giới có nhiều biến động, biến đổi khí hậu và dịch bệnh khó lường. Tuy nhiên, quá trình phát triển kinh tế - xã hội thời gian qua cũng bộc lộ những bất cập, tồn tại; cộng với bối cảnh, xu thế thế giới và trong nước có nhiều thay đổi trước cú sốc từ Đại dịch Covid-19, CMCN 4.0, cạnh tranh thương mại - công nghệ, rủi ro địa chính trị, bất ổn tài chính toàn cầu, biến đổi khí hậu khó lường hơn...v.v. Với quy mô nền kinh tế còn nhỏ, hội nhập sâu rộng, khả năng chống chịu của nền kinh tế còn yếu, việc ứng phó với các biến động trong giai đoạn tới của Việt Nam có thể sẽ gặp khó khăn hơn bởi nội lực chưa mạnh, sức bền chưa cao, cơ cấu chưa hợp lý và các yếu tố về năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh còn ở mức thấp. Đứng trước xu hướng phát triển mới của quốc tế và sự vận động của nền kinh tế trong nước, Đảng và Nhà nước đã cơ bản xác định tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, sáng tạo và bao trùm, phấn đấu trở thành nước có thu nhập trung bình cao đến năm 2030.

Để thực hiện được mục tiêu này, rõ ràng không thể làm theo cách truyền thống lâu nay, mà cần có đột phá thực sự. Theo đó, cần tập trung thực hiện 5 đột phá chiến lược; đó là đẩy nhanh hoàn thiện thể chế (chú trọng yếu tố chất lượng), phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng chất lượng, có tầm nhìn, phát triển mạnh mẽ ứng dụng KH-CN và phát huy tinh thần văn hóa dân tộc. Với tinh thần quyết tâm thực hiện những đột phá này, cùng với những điều kiện nền tảng, có cập nhật, điều chỉnh, ứng biến linh hoạt, phù hợp; chắc rằng Việt Nam ta sẽ đạt được những mục tiêu lớn nêu trên.

ĐỔI MỚI, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ HƯỚNG TỚI TĂNG TRƯỞNG CAO VÀ BỀN VỮNG

PHAN ĐỨC HIẾU

Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương



1. Tại sao thể chế lại quan trọng để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng suất, sức cạnh tranh nền kinh tế?

Thực tiễn nước ta và quốc tế cho thấy hệ thống thể chế có chất lượng không tốt sẽ có nguy cơ tạo ra 05 tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, làm suy giảm sức cạnh tranh và sự năng động của doanh nghiệp và nền kinh tế: (i) chi

phí tuân thủ pháp luật lớn, (ii) tạo thêm rủi ro, (iii) hạn chế sáng tạo, năng động, (iv) hạn chế hoặc làm méo mó cạnh tranh, (v) tác động bất lợi đến doanh nghiệp vừa và nhỏ.

(i) Về gia tăng chi phí. Chi phí này thường được thể hiện dưới khái niệm chi phí tuân thủ pháp luật. Chi phí tuân thủ pháp luật bao gồm 5 loại chi phí mà doanh nghiệp phải bỏ ra trong quá trình thực thi pháp luật:

thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính, khoản phí hoặc lệ phí phải nộp, chi phí đầu tư để thay đổi quy trình sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của pháp luật, chi phí cơ hội và chi phí phi chính thức. Chi phí tuân thủ là nguyên nhân chính giảm năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

(ii) Gây thêm rủi ro: rủi ro này rất đa dạng, có thể là việc mất cơ hội kinh doanh, bị xử phạt, gây ra tranh chấp pháp lý... Các rủi ro phát sinh từ mọi lĩnh vực, mọi thời gian và mọi quy trình thủ tục và cho mọi đối tượng (cả doanh nghiệp và cơ quan công quyền), ví dụ như: quy định không rõ ràng, không tương thích, không phù hợp, chậm trễ thực hiện thủ tục... Rủi ro thể chế có thể làm phá sản doanh nghiệp, phát triển không bền vững, suy giảm niềm tin và tinh thần kinh doanh.

(iii) Hạn chế sáng tạo, năng động của doanh nghiệp và nền kinh tế. Thực tiễn ở nước ta đã cho thấy nhiều quy định cứng nhắc, áp đặt phương thức sản xuất kinh doanh đã tạo rào cản đổi mới, sáng tạo của doanh nghiệp, ví dụ: yêu cầu văn phòng có diện tích tối thiểu, phải có tối thiểu máy móc, công cụ gì, công suất bao nhiêu... Thực quốc tế đã cho thấy quy định quá cứng nhắc đã hạn chế sự phát triển kinh tế chia sẻ, ví dụ: mô hình uber, grab... đã được dễ dàng chấp thuận ở những quốc gia có hệ thống pháp luật “mềm dẻo”, đề cao tự do kinh doanh.

(iv) Rào cản hoặc làm méo mó cạnh tranh. Một môi trường thể chế thúc đẩy và bảo vệ cạnh tranh lành mạnh sẽ là động lực thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, năng suất và năng lực cạnh tranh. Thể chế không tốt vô hình chính là rào cản gia nhập thị trường, bảo hộ “độc quyền” và làm méo mó cạnh tranh.

(v) Tác động bất lợi đến doanh nghiệp vừa và nhỏ: những tác động nói trên, từ chi phí tuân thủ, rủi ro và rào cản cạnh tranh sẽ tác động ở mức độ khác nhau giữa các doanh nghiệp với quy mô, lĩnh vực hoạt động khác nhau và tạo nhiều bất lợi hơn cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Như vậy, rõ ràng là hệ thống thể chế không tốt sẽ tác động lớn và trực tiếp đến việc huy động nguồn lực, hiệu quả sử dụng và phân bổ nguồn lực, giảm năng lực cạnh tranh, năng suất và suy giảm tăng trưởng.

2. Các chương trình cải cách thể chế hiện nay và kết quả thực hiện

Thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2011 - 2020, Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã có rất nhiều chương trình cải cách thể chế, đặc biệt trong thời gian gần đây.

- Về chủ trương của Đảng: trong 5 năm vừa qua, đã có 05 Nghị quyết của Trung ương Đảng về cải cách kinh tế, cơ cấu lại nền kinh tế.

- Về giải pháp, chương trình cải cách của Quốc hội và Chính phủ: hàng chục nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã được ban hành với chương trình cải cách mạnh mẽ. Nhiều luật đã được ban hành để thể chế hóa chủ trương của Đảng, như Luật doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, cạnh tranh...

Nhờ việc duy trì tính liên tục, bền bỉ và quyết tâm mạnh mẽ của Chính phủ, chất lượng môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh nước ta thời gian qua được ghi nhận có cải thiện và cộng đồng quốc tế, doanh nghiệp, người dân có đánh giá tích cực ở một số nội dung.

- Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) đánh giá nước ta là nền kinh tế có mức độ cải thiện điểm số và tăng hạng tốt nhất toàn cầu về năng lực cạnh tranh (GCI), tăng 10 bậc giai đoạn 2017 - 2019 (từ vị trí 77 lên vị trí 67). Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của nước ta theo xếp hạng của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) đã tăng 17 bậc giai đoạn 2016 - 2019. Tính từ năm 2014, thứ hạng môi trường kinh doanh của nước ta tăng 8 bậc (xếp hạng vị trí 70). Năng lực cạnh tranh du lịch theo xếp hạng của WEF tăng 4 bậc (từ vị trí 67 lên vị trí 63).

- Kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về cảm nhận của doanh nghiệp đối với Nghị quyết 02 cho thấy nhiều tín hiệu tích cực: tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng gặp khó khăn trong xin giấy phép kinh doanh có điều kiện giảm xuống còn 34% so với tỷ lệ 42% năm 2018.

Tuy nhiên, kết quả đạt được như nêu trên chưa hoàn toàn đạt được so với mục tiêu đã đặt ra và kỳ vọng và mong muốn của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội nói chung; chất lượng thể chế nước ta vẫn còn nhiều mặt, nhiều nội dung ở mức hạn chế và thấp hơn so với nhiều quốc gia xung quanh trong khu vực.

+ Năng lực cạnh tranh 4.0 của Việt Nam vẫn chỉ đứng thứ 6 trong ASEAN, sau Singapore (thứ 1), Malaysia (thứ 27), Thái Lan (thứ 40), Indonesia (thứ 50) và Philippines (thứ 64). Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu của nước ta có xu hướng tăng chậm lại và 4/7 trụ cột giảm bậc trong năm 2019.

+ Chất lượng môi trường kinh doanh (qua việc tăng điểm) nhưng còn chậm; trong khi các nền kinh tế cải cách nhanh và mạnh mẽ hơn. Trong ASEAN, Việt Nam đứng ở vị trí thứ 5, sau Singapore, Malaysia, Thái Lan và Brunei. Có thể nói, việc đạt mục tiêu đưa

môi trường kinh doanh nước ta vào nhóm 4 nước ASEAN và duy trì trong đó là một thách thức. Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (chỉ số regulatory quality index), chất lượng hệ thống pháp luật thì nước ta cũng ở mức thấp, thấp hơn mức trung bình của thế giới và các nước “cạnh tranh” trong khu vực như Thái Lan, Malaysia, Indonesia...

- Thể chế kém chất lượng là nguyên nhân của nạn chi phí phi chính thức. Theo kết quả khảo sát doanh nghiệp trong Báo cáo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam thì có đến khoảng 55% doanh nghiệp phản hồi cho rằng đã phải trả chi phí không chính thức, trong số này có đến 7% doanh nghiệp cho rằng đã phải trả tới hơn 10% doanh thu cho các khoản chi phí không chính thức.

- Báo cáo của Chính phủ Đánh giá thực hiện Nghị quyết cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 (Báo cáo 506/BC-CP năm 2019) đã nêu rõ một số hạn chế, thách thức về chất lượng thể chế: “quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng chưa đạt được tiến bộ mạnh mẽ trong lĩnh vực hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường. Môi trường kinh doanh được cải thiện chủ yếu ở lĩnh vực điều kiện gia nhập thị trường. Hệ sinh thái hỗ trợ, nuôi dưỡng doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân, chưa có nhiều tiến bộ.

3. Phương hướng cải cách thể chế và kiến nghị cho Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030

Như trên đã phân tích, chất lượng thể chế của nước ta đã có những cải thiện mạnh mẽ so với những năm trước đây; tuy nhiên, việc xây dựng một hệ thống thể chế có chất lượng ở nhóm nước đứng đầu khu vực và thế giới và hình thành một hệ thống thể chế thúc đẩy sự phát triển doanh nghiệp và nền kinh tế vẫn là một đòi hỏi nỗ lực rất lớn và còn nhiều thách thức. Chúng tôi xin trao đổi một số suy nghĩ và kiến nghị đối với nội dung cải cách thể chế cho giai đoạn 2021 - 2030 như sau:

Trước hết, tiếp tục coi hoàn thiện thể chế là một trụ cột quan trọng nhất trong các đột phá chiến lược hoặc có thể coi là đột phá nền tảng.

Thứ hai, thay vì đặt ra yêu cầu “hoàn thiện và nâng cao” chất lượng thể chế bằng yêu cầu “xây dựng” hệ thống thể chế chất lượng cao. Thay đổi với thông điệp là “xây dựng” sẽ thể hiện một yêu cầu sự đổi mới mạnh mẽ hơn, tạo đường cho việc bỏ đi những thể chế không còn phù hợp, xây dựng thể chế mới theo yêu cầu phát triển mới. Đồng thời, tư duy xây dựng hệ thống thể chế mới phải dựa trên nguyên tắc: thay

tư duy “quản lý” bằng tư duy “thúc đẩy” sự phát triển, tăng năng suất; thể chế mới không chỉ đòi hỏi là ít tạo ra rào cản mà phải là cơ chế thúc đẩy sự phát triển dựa trên nguyên tắc thị trường. Đồng thời, cần phải đặt ra yêu cầu đổi mới cả phương thức xây dựng thể chế phù hợp với tình hình và bối cảnh mới, vừa đảm bảo nâng cao chất lượng vừa đảm bảo năng lực phản ứng chính sách nhanh, kịp thời.

Thứ ba, cần nêu rõ các đặc điểm của một thể chế tốt, không nên dừng lại ở các tiêu chí chung chung như: đầy đủ, hiện đại, hội nhập, ổn định, cụ thể... mà cần phải cụ thể hóa hơn nữa, ít nhất cần xác định rõ các các tiêu chí sau đây:

- Theo nguyên tắc thị trường: thể chế phải khuyến khích được cạnh tranh và đảm bảo tiếp cận nguồn lực, phân bổ nguồn lực và huy động nguồn lực theo nguyên tắc thị trường; doanh nghiệp được quyền tự quyết định sản xuất cái gì, như thế nào và quy mô đến đâu.

- Thuận lợi và chi phí tuân thủ thấp: thể chế phải thuận lợi cho doanh nghiệp gia nhập, rút lui khỏi thị trường và cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh; không tạo ra gánh nặng chi phí tuân thủ (thời gian và chi phí) quá mức hoặc không cần thiết.

- Ít rủi ro và đảm bảo an toàn: thể chế phải đảm bảo đầy đủ quyền tự do kinh doanh, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể kinh doanh, phù hợp với thực tiễn kinh doanh.

- Thúc đẩy sáng tạo và mô hình kinh doanh mới: thể chế phải tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo; xóa bỏ nguyên tắc tư duy và áp dụng pháp luật: không được làm vì chưa có luật hoặc quy định chưa rõ ràng.



THỊNH VƯỢNG

**BẠN ĐỒNG HÀNH
CÙNG CẤP CÁC GIẢI PHÁP
TRUYỀN THÔNG**

**CHO CÁC DOANH NGHIỆP
TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC**

INVESTMENT CONNECTION,
PROSPERITY TOGETHER

GỠ KHÓ CHO THOÁI VỐN, CỔ PHẦN HOÁ

■ ĐẠI DỊCH COVID-19 ẢNH HƯỞNG SÂU SẮC VÀ TOÀN DIỆN ĐẾN NỀN KINH TẾ TOÀN CẦU, TRONG ĐÓ CÓ VIỆT NAM. TUY NHIÊN, KHÔNG THỂ LẤY ĐÂY LÀ CÁI CỐ ĐỂ TRÌ HOÃN CHỦ TRƯỞNG THOÁI VỐN - CỔ PHẦN HOÁ CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC.

HUY NGỌC



Thoái vốn, cổ phần hóa đã chậm càng thêm khó

Theo thống kê tại hai Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và TP.HCM (HoSE), từ đầu năm đến cuối tháng 9/2020 đã có 43 doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện đấu giá cổ phần, trong đó số thành công, bao gồm bán được một phần, chỉ vỏn vẹn ở con số 10. Không ít cái tên quen mặt trên website công bố thông tin với nhiều lần đấu giá bất thành như CTCP Vĩnh Sơn, Nhiệt điện Hải Phòng, CTCP Du lịch Thương mại Nông nghiệp Việt Nam...

Ở góc nhìn tổng quan hơn, số liệu cung cấp từ Cục Tài chính doanh nghiệp (Bộ Tài chính) cho biết, trong 8 tháng đầu năm 2020, có 10 doanh nghiệp thuộc danh mục phải thoái vốn theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg với giá trị 260 tỷ đồng, thu về 678 tỷ đồng; các Tập đoàn, Tổng công ty thực hiện thoái vốn với giá trị 639,5 tỷ đồng, thu về 1.166 tỷ đồng. Lũy kế tổng số thoái vốn từ năm 2016 đến tháng 8/2020, các doanh nghiệp đã thoái 25.669 tỷ đồng, thu về 172.917 tỷ đồng. Trong đó, thoái vốn nhà nước tại 102 đơn vị thuộc Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ với giá trị 4.964 tỷ đồng, thu về 9.643 tỷ đồng.

Việc triển khai thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg được đánh giá là còn chậm. Với cổ phần hóa, lũy kế giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 8/2020, đã có 177 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị doanh nghiệp là 443.503 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước là 207.116 tỷ đồng. Tuy nhiên, mới chỉ có 37/128 doanh nghiệp cổ phần hóa theo kế hoạch (đạt 28%), số doanh nghiệp còn phải thực hiện cổ phần hóa theo kế hoạch 4 tháng còn lại năm 2020 là 91 doanh nghiệp.

Như vậy, tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp còn chậm, những đơn vị còn nhiều doanh nghiệp thuộc danh sách phải thực hiện cổ phần hóa trong năm 2020 gồm: TP. Hà Nội 13 doanh nghiệp (14% kế hoạch); TP. Hồ Chí Minh 38 doanh nghiệp (40% kế hoạch); Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có 6 doanh nghiệp (3 Tập đoàn, 3 Tổng công ty); Bộ Công thương cổ phần hóa 4 doanh nghiệp (3 Tổng công ty, trong đó đã công bố giá trị 1 Tổng công ty); Bộ Xây dựng cổ phần hóa 2 Tổng công ty.

Dù vậy, theo dữ liệu từ HNX và HoSE thì chỉ có một số đơn vị nhỏ được tiến hành chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) trong 9 tháng đầu năm, và

kết quả cũng không mấy tích cực, chẳng hạn trường hợp của Công ty TNHH MTV Giống Gia súc Hải Dương.

Ông Đặng Quyết Tiến, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp cho hay tiến độ thoái vốn, cổ phần hóa trong những tháng đầu năm 2020 chậm do sự bùng phát và diễn biến khó lường của dịch COVID-19, qua đó ảnh hưởng toàn diện đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó có việc triển khai công tác cổ phần hóa, thoái vốn và hoạt động của thị trường chứng khoán.

Bên cạnh đó, đối tượng cổ phần hóa, thoái vốn trong giai đoạn này bao gồm một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn, có tình hình tài chính phức tạp, phạm vi hoạt động rộng, sở hữu nhiều đất đai tại nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước nên việc xử lý tài chính, phê duyệt phương án sử dụng đất; xác định, kiểm toán giá trị doanh nghiệp, bán cổ phần lần đầu... gặp nhiều khó khăn, thời gian kéo dài.

Ngoài ra, nhiều quy định mới về cổ phần hóa, thoái vốn được ban hành theo hướng ngày càng chặt chẽ, công khai, minh bạch, bảo đảm tối đa lợi ích của Nhà nước, quy trình thực hiện dài hơn, nên các doanh nghiệp phải thực hiện lại từ đầu hoặc một số nội dung, công đoạn trong quá trình cổ phần hóa, thời gian thực hiện kéo dài hơn.

Cản hành động quyết liệt

Nhìn nhận nguyên nhân chậm trễ tiến độ cổ phần hóa và thoái vốn, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình trong một hội nghị vào đầu tháng 8/2020 cho rằng, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong triển khai Luật Đất đai, Luật Quản lý sử dụng tài sản công chưa nghiêm túc, thường xuyên. Nhiều doanh nghiệp chỉ đến khi thực hiện cổ phần hóa mới thực hiện sắp xếp, xử lý đất đai, dẫn đến làm chậm quá trình cổ phần hóa. Việc này có thể do hiểu không đúng pháp luật hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm.

Một số bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước và doanh nghiệp Nhà nước chưa nghiêm túc, quyết liệt trong chỉ đạo và triển khai thực hiện, chưa chủ động theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ để tháo gỡ các vướng mắc, bất cập, chậm cho ý kiến hoặc ý kiến không rõ ràng đối với những vấn đề Văn phòng Chính phủ xin ý kiến để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

“Còn hiện tượng không dám làm, không dám chịu trách nhiệm, viện dẫn vào các khó khăn, vướng mắc

để chậm hoặc không thực hiện, chưa xem xét đúng trách nhiệm của người đứng đầu các doanh nghiệp thực hiện chậm cổ phần hóa, chuyển giao về SCIC, niêm yết trên sàn chứng khoán. Phải chăng do những quy định của chúng ta đối với thị trường chứng khoán chưa thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài, tạo sự sôi động, bởi đây như hàn thử biểu đánh giá sự sôi động của nền kinh tế”, Phó Thủ tướng Thường trực chỉ rõ.

Đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp những tháng cuối năm 2020, Phó Thủ tướng cho rằng, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, cần phải nỗ lực phấn đấu cao nhất nhằm đạt được kết quả tốt nhất trong công tác sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước và phát triển doanh nghiệp. Do đó, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiêm túc triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp để nỗ lực phấn đấu cao nhất trong việc sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước và phát triển doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn...

Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương trình Chính phủ đề xuất xây dựng nghị định về quản lý sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại DN; phối hợp với Văn phòng Chính phủ, hoàn thiện các nghị định, khẩn trương trình Chính phủ ban hành; chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tiếp tục rà soát, đôn đốc việc niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán; công bố công khai, xử lý trách nhiệm trong việc chậm, không thực hiện.

Để đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn, trong thời gian tới, Phó Thủ tướng cho rằng, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII, Nghị quyết số 60/NQ-QH14 của Quốc hội, tạo sự nhất trí cao trong toàn hệ thống chính trị để nâng cao hơn nữa nhận thức và có hành động quyết liệt, cụ thể trong thực hiện.

Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và triển khai theo đúng Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội, các chỉ đạo liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Chứng khoán Việt Nam:

NGƯỢC DÒNG MÙA COVID-19



■ TÍNH TRONG 1 THÁNG TRỞ LẠI ĐÂY, THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM ĐÃ LỘT TOP CÁC THỊ TRƯỜNG CÓ CHỈ SỐ TĂNG TRƯỞNG TỐT NHẤT TRÊN THẾ GIỚI.

HUY NGỌC

Tăng trưởng tích cực so khu vực

Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng 9/2020, VN-Index đã tăng 0,14% đạt mức 905,21 điểm. Nếu xét riêng tháng này, tổng mức tăng chỉ số chuẩn đạt 2,42%, qua đó đưa VN-Index lọt danh sách các thị trường tăng trưởng tốt nhất thế giới trong 1 tháng vừa qua.

Dữ liệu trên StockQ tính đến ngày 29/9, tỷ suất một tháng của thị trường Việt Nam xếp thứ 5 toàn cầu sau Mông Cổ, Đan Mạch, Thụy Điển, Nikkei 225 (Nhật Bản).

VN-Index riêng quý III/2020 tăng 7,46%, tuy nhiên chỉ số giảm 6,36% so với thời điểm từ đầu năm 2020. Dù vậy, đây là lần đầu tiên VN-Index trụ vững ở mốc 900 điểm kể từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát hồi tháng 3/2020 gây ra tâm lý hoảng loạn trên thị trường chứng khoán.

Đây cũng là tháng thứ 2 thị trường tăng điểm liên tục. Trước đó, VN-Index đã có thời điểm chạm mốc 900 này, nhưng áp lực giảm từ diễn biến chứng khoán

thế giới, sự quay lại lần thứ hai của dịch bệnh, hay sức hấp dẫn của các kênh đầu tư tài sản khác như vàng đã kéo thị trường trượt dài trong tháng 6 và 7.

So với các thị trường trong khu vực, lũy kế đến cuối tháng 7/2020 cho thấy, hiệu suất của VN-Index so với đầu năm vẫn đang diễn biến tốt hơn hầu hết so với khu vực Đông Nam Á (đứng thứ 2 sau Malaysia), và kém hơn so với các nước khu vực Châu Á khác (Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Trung Quốc).

Về thanh khoản, tính riêng tháng 9/2020, dữ liệu cho thấy tổng giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE đạt 116.755 tỷ đồng, qua đó tiếp tục tăng trưởng tháng thứ ba liên tiếp.

Xét về giao dịch của các khối ngoại, nhóm này trong tháng 9/2020 lại ở vị thế mua ròng 1.275 tỷ đồng, trái ngược với 2 tháng trước. Đặc biệt, riêng hôm 10/9, các nhà đầu tư nước ngoài chi 5.420 tỷ đồng để mua hơn 78,5 triệu cổ phiếu Vinhomes. Cùng đó, dòng vốn ngoại chảy vào quỹ ETF tiếp tục duy trì tích cực, đặc biệt là sự xuất hiện của Quỹ CTBC Investments từ Đài Loan.

Thậm chí, kể cả khi loại bỏ phiên mua thỏa thuận đột biến cùng các giao dịch mua vào chứng chỉ quỹ ETF, xu thế chủ đạo của khối ngoại vẫn là bán ròng. Nhiều ý kiến nhận định, nguồn tiền của nhà đầu tư nội, đặc biệt là các cá nhân, đã giúp thị trường tăng điểm, bất chấp thời điểm nhiều sàn chứng khoán thế giới đảo chiều trước áp lực chốt lời.

Trợ lực của VN-Index

Đà tăng trưởng của chỉ số chuẩn trong quý III/2020 thêm phần ý nghĩa, khi đây là giai đoạn dịch COVID-19 bùng phát tại Đà Nẵng, Quảng Nam. Với diễn biến các trường hợp mới nhiễm COVID-19 giảm trong thời gian gần đây, Việt Nam cho thấy đã kiểm soát tốt dịch bệnh và đây là điểm tựa lớn cho thị trường chứng khoán Việt.

Một tác động khác hỗ trợ xu hướng tăng điểm cho VN-Index là “tiền rẻ”. Thống kê của Bộ phận Phân tích Công ty cổ phần Chứng khoán SSI cho thấy, mặt bằng lãi suất tiền gửi đã giảm tổng cộng 1-2,5 điểm phần trăm từ đầu năm đến nay ở hầu hết các ngân hàng thương mại. Nguyên nhân là nhu cầu tín dụng yếu khi tính đến 16/9, tín dụng chỉ tăng trưởng 4,81% so với đầu năm, tương đương khoảng 8,9% so với cùng kỳ 2019 và còn cách rất xa mục tiêu ban đầu của Ngân hàng Nhà nước là 14% trong năm 2020; ngoài ra, ngay cả với các lĩnh vực ưu tiên (như doanh nghiệp vừa và nhỏ, nông nghiệp, xuất khẩu), tăng trưởng tín dụng cũng chỉ ở mức 3-4%. Đây là lý do chính khiến thanh khoản hệ thống ngân hàng dư thừa khiến lãi suất tiền gửi giảm mạnh.

Trong bối cảnh đó, thị trường chứng khoán đang trở nên hấp dẫn hơn so với các kênh đầu tư khác như vàng hay bất động sản, bởi yêu cầu vốn thấp và tính thanh khoản cao. Có thể thấy, không chỉ nhà đầu tư trong nước mà cả nhà đầu tư nước ngoài cũng đẩy mạnh đầu tư cổ phiếu, bất chấp các số liệu kinh tế vĩ mô không thực sự khả quan. Số lượng tài khoản môi giới mở mới trong tháng 8 tăng 4,8% so với tháng 7 (lên 28.300 tài khoản), cao hơn mức bình quân của năm 2019 (15.000 - 20.000 tài khoản mỗi tháng). Ngoài ra, dư nợ cho vay ký quỹ tăng mạnh kể từ cuối tháng 7 cho thấy sự “hào hứng” của các nhà đầu tư hiện tại trên thị trường (ước tính sơ bộ của chúng tôi ghi nhận cho vay ký quỹ vào cuối tháng 8 đã tăng 40% so với tháng 6).

Một trợ lực khác tác động tích cực tới VN-Index là nhóm cổ phiếu nhà băng. Điều này có phần dễ hiểu khi thống kê của CTCP Chứng khoán BIDV (BSC) cho thấy, ngành ngân hàng là trụ cột chính đóng góp vào mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế nửa đầu năm

2020. Tỷ trọng trong cơ cấu lợi nhuận sau thuế của nhóm này tăng từ mức 28,5% cùng kỳ năm 2019 lên 41,2%.

Trong quý II/2020, BSC ghi nhận đã ghi nhận thu nhập hoạt động ròng một số ngân hàng đạt 75,575 tỷ đồng (tăng 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái), lợi nhuận trước thuế là 31,493 tỷ đồng (tăng 21,8% so với cùng kỳ năm ngoái). Kết quả khả quan trọng quý II/2020 được hỗ trợ từ việc các ngân hàng tiết giảm chi phí hoạt động (giảm 7,4% so với cùng kỳ giúp tỷ lệ chi phí trên thu nhập giảm xuống mức 36% trong khi quý II/2019 ở mức 40%) và giảm áp lực trích lập dự phòng (-9,7% so với cùng kỳ).

Năm nay, Chính phủ cũng đã đưa ra những chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm cao hoàn thành kế hoạch giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2020 và các năm trước chuyển sang. Theo đó, Quốc hội đã có quyết định chuyển đổi phương thức đầu tư từ PPP sang đầu tư công của 3 dự án thành phần (Mai Sơn - Quốc lộ 45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây) và bổ sung vốn đầu tư không quá 23,461 tỷ đồng, trong khi đó các dự án còn lại sẽ tiếp tục thực hiện theo phương án cũ. BSC đánh giá, 3 dự án kể trên và một loạt các dự án khác sẽ là động lực chính hỗ trợ cho các nhóm ngành vật liệu xây dựng (Thép - Xi măng - Nhựa đường), ngành xây dựng và một số ngành được hưởng lợi gián tiếp từ hạ tầng được triển khai như Bất Động Sản và Khu Công nghiệp.

Ngoài ra, BSC đánh giá, các doanh nghiệp viễn thông, kinh doanh dịch vụ viễn thông cố định được hưởng lợi nhờ lệnh giãn cách xã hội trong 6 tháng đầu năm 2020 và sẽ tiếp tục được hưởng lợi trong 6 tháng cuối năm. Việc giãn cách, cách ly xã hội khiến doanh thu sản phẩm cố định tăng trưởng tốt trong khi doanh thu sản phẩm di động giảm do nhu cầu liên lạc giảm (do người dân hạn chế đi lại và chủ yếu ở nhà). Đơn cử, FPT cho thấy kết quả kinh doanh mảng viễn thông quý II/2020 tăng trưởng mạnh: doanh thu tăng 13% so với cùng kỳ năm ngoái, lợi nhuận trước thuế tăng 27%. Cùng với đó, yếu tố EVFTA được đánh giá sẽ tác động tích cực nhiều nhóm ngành trong dài hạn, như cảng biển, thủy sản, dệt may, vận tải biển.

Nhìn về giai đoạn còn lại của năm 2020, bên cạnh các yếu tố kể trên, BSC cho rằng, một số vấn đề ngoại sinh khác cần lưu tâm như tốc độ hồi phục của nền kinh tế chủ chốt, hay căng thẳng Mỹ - Trung vẫn tiếp tục cần được theo dõi. BSC cũng đánh giá, thị trường chứng khoán đang ở mức tương đối hấp dẫn trong điều kiện dịch bệnh sẽ được kiểm soát tốt đến cuối năm 2020.

NGÂN HÀNG VIỆT CHUẨN BỊ HÀNH TRANG GÌ CHO HỘI NHẬP QUỐC TẾ?

■ TRONG XU THẾ TOÀN CẦU HÓA MẠNH MẼ, NHẤT LÀ CÁC HIỆP ĐỊNH CPTPP VÀ EVFTA VỪA ĐƯỢC KÝ KẾT, VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ CỦA CÁC DOANH NGHIỆP, ĐẶC BIỆT LÀ NGÀNH KINH DOANH ĐẶC THÙ NHƯ NGÂN HÀNG LÀ RẤT CẦN THIẾT. NHỮNG CHUẨN MỰC QUỐC TẾ NÀY GIÚP KHẮNG ĐỊNH SỰ VỊ THẾ, TIỀM LỰC PHÁT TRIỂN VÀ UY TÍN THƯƠNG HIỆU CỦA NGÂN HÀNG, TẠO SỰ AN TÂM, TIN TƯỞNG CHO KHÁCH HÀNG KHI GIAO DỊCH.

BÌNH AN

Tiến sát các chuẩn mực quốc tế

Hiện nay, Hiệp ước Basel là chuẩn mực quốc tế trong hoạt động ngân hàng và đang được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) áp dụng nhằm bảo đảm an toàn hoạt động thông qua áp dụng các công cụ, chuẩn mực cao trong quản lý rủi ro và kinh doanh, qua đó giúp hoạt động ngân hàng an toàn, lành mạnh hơn. Các NHTM sẽ có điều kiện thuận lợi khi mở rộng hoạt động sang thị trường nước ngoài và là yếu tố tích cực để tổ chức xếp hạng quốc tế nâng hạng mức tín nhiệm, tạo điều kiện cho ngân hàng tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý từ các thị trường quốc tế. Nhằm cụ thể hóa chuẩn mực này, NHNN đã ban hành Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với toàn ngành ngân hàng và đến 1/1/2021 tất cả các ngân hàng trong nước phải đáp ứng 3 trụ cột của Basel II.

Cùng với Basel II, các ngân hàng trong nước còn tích cực tham gia đánh giá xếp hạng tín nhiệm của các tổ chức quốc tế như Moody's, Fitch, S&P, trong đó Moody's là cái tên quen thuộc nhất trên thị trường. Việc được các tổ chức uy tín xếp hạng tín nhiệm mức cao là tiêu chuẩn cần có để thấy được năng lực, sức khỏe tài chính và triển vọng phát triển của ngân hàng.

Cuộc đua về đầu tư công nghệ cũng được các ngân hàng đầu tư mạnh mẽ nhất là hệ thống phần mềm lõi ngân hàng (core banking) - trái tim kết nối hoạt động thông suốt của ngân hàng. Bởi lẽ, đây chính là nền tảng quan trọng nhất kết nối liên thông tất cả các hoạt động, xử lý giao dịch toàn hệ thống, phát triển sản phẩm dịch vụ của ngân hàng, đặc biệt là các dịch vụ ngân hàng số như internet banking, mobile app, ngân hàng hợp kênh OMNI... đảm bảo an toàn, bảo mật, cũng như nâng cao trải nghiệm dịch vụ khách hàng. Các phần mềm lõi được ngân hàng Việt tin tưởng lựa

chọn như T24 - Temenos, SIBS, TCBS, Sylbol System, Sunshine...

Bên cạnh việc trang bị hạ tầng công nghệ đồng bộ, việc đáp ứng an toàn bảo mật thông tin của ngân hàng cũng rất quan trọng. Một trong những tiêu chuẩn phổ biến nhất là ISO/IEC 27001 - tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến Hệ thống quản lý an ninh thông tin (Information Security Management System), cho phép ngân hàng đánh giá được những rủi ro và thực hiện kiểm soát thích hợp để bảo toàn tính bảo mật, toàn vẹn và sẵn sàng của tài sản, hệ thống thông tin.

Đối với hệ thống thẻ của ngân hàng sẽ phải tuân theo tiêu chuẩn bảo mật PCI DSS giúp bảo đảm an ninh cho dữ liệu của thẻ thanh toán khi được xử lý và lưu trữ tại các ngân hàng, doanh nghiệp thanh toán điện tử. PCI DSS giúp đưa ra những chuẩn mực về bảo mật thông tin thẻ và được áp dụng trên toàn cầu. Bên cạnh đó, công nghệ chip bảo mật chuẩn EMV cũng được các ngân hàng sử dụng để bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cho chủ thẻ nội địa và quốc tế.

Ở mảng quản lý chất lượng dịch vụ, hầu hết các NHTM Việt Nam đều đã triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 ở các mức độ khác nhau thông qua việc thành lập bộ phận chuyên trách quản lý chất lượng, duy trì đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất cũng như liên tục cập nhật hệ thống quản lý chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng cao nhất và tối ưu hóa hành trình trải nghiệm của khách hàng tại ngân hàng.

Đón bắt cơ hội kinh doanh mới

Như vậy, có thể thấy, nhiều ngân hàng Việt Nam đã chủ động nâng cấp, trang bị "hành trang" phù hợp với thông lệ quốc tế để lấp đầy "khoảng cách" với ngân hàng



SeABank - một trong những nhà băng nội tiên phong trong việc đáp ứng theo các tiêu chuẩn quốc tế những năm gần đây.

ngoại và sẵn sàng nắm bắt cơ hội kinh doanh mới. Điển hình nhất là Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) - một trong những nhà băng nội tiên phong trong việc đáp ứng theo các tiêu chuẩn quốc tế những năm gần đây.

Trước tiên, SeABank là một trong 6 ngân hàng Việt hoàn thành cả 3 trụ cột của Basel II trước thời hạn quy định 1/1/2021. Nhà băng này cũng liên tục trong các năm 2019, 2020 được Moody's xếp hạng tín nhiệm mức B1 - tương đương với đánh giá triển vọng phát triển ổn định. Bên cạnh đó, về mặt công nghệ, SeABank cũng đáp ứng chuẩn bảo mật PCI-DSS từ 2016 và ISO/IEC 27001:2013 từ 2014. SeABank cũng là một trong những ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam sử dụng công nghệ chip bảo mật EMV hàng đầu thế giới cho thẻ ATM từ năm 2012.

Không chỉ có vậy, SeABank là một trong ít nhà băng "chịu chi" ứng dụng phần mềm quản trị lõi ngân hàng T24 Temenos với chi phí đầu tư nhiều triệu đô la từ năm 2006, đồng thời liên tục nâng cấp core banking và là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam nâng cấp lên phiên bản R18 mới nhất trên thế giới vào cuối năm 2019. Việc sớm áp dụng core banking cũng như xây dựng Datacenter theo tiêu chuẩn quốc tế TIE III cùng hạ tầng công nghệ đồng bộ đã giúp SeABank đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ nhu cầu của gần 1,3 triệu khách hàng, đồng thời không ngừng đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, phát triển các dịch vụ ngân hàng số và được xếp hạng trong top 5 ngân hàng dẫn đầu Việt Nam về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) theo bảng xếp hạng ICT Index 2011.

Bà Lê Thu Thủy - Tổng Giám đốc SeABank cho biết: "Không ngừng hoàn thiện để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế là một trong những ưu tiên của SeABank với mục tiêu luôn đảm bảo tuân thủ chuẩn mực cao nhất. Những tiêu chuẩn này đã giúp SeABank quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh một cách chủ động, minh bạch, an toàn và bền vững. Kết quả tăng trưởng liên tục, sự hài lòng của khách hàng, đặc biệt là nền tảng công nghệ là minh chứng rõ nhất cho chiến lược này. Đây cũng là cơ sở quan trọng giúp SeABank khẳng định vị thế, tiềm lực, uy tín với khách hàng, đối tác, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài cũng như các tổ chức xếp hạng đánh giá tín nhiệm".

Không dừng lại ở đó, theo chia sẻ của Tổng giám đốc SeABank, Ngân hàng này đang từng bước tiếp cận với những thông lệ quốc tế toàn diện hơn, bao gồm Basel II IRB, Basel III, chuẩn mực báo cáo tài chính IFRS 9... và bước đầu đạt được kết quả nhất định tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Đón bắt cơ hội kinh doanh, phát triển bền vững là mục tiêu mà bất cứ doanh nghiệp nào khi gia nhập thị trường đều hướng tới. Để thực hiện được điều đó, nhất là trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế như hiện nay thì việc không ngừng đổi mới, tiếp cận những chuẩn mực mới là yếu tố tiên quyết. Chính vì thế, sự chuẩn bị của mỗi doanh nghiệp nói chung, ngân hàng nói riêng là thực sự cần thiết và cấp bách. Đây chính là hành trang quan trọng giúp đón bắt cơ hội phát triển, tăng khả năng cạnh tranh khi hội nhập quốc tế.

Tạo lập thị trường mua bán nợ:

LỜI GIẢI CHO NÚT THẮT NỢ XẤU

■ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP THÁO GỖ NÚT THẮT NỢ XẤU, CÁC CHUYÊN GIA CHO RẰNG, TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG MUA BÁN NỢ, LUẬT HOÁ NGHỊ QUYẾT 42 SẼ GIẢI QUYẾT CĂN CƠ VẤN ĐỀ NỢ XẤU.

NGUYỄN THOAN

Khi nợ xấu được hiểu là vấn đề của toàn nền kinh tế

Thông tin về kết quả tái cơ cấu hệ thống ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020, ông Trần Đăng Phi, Phó Chánh Thanh tra, Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, qua quá trình tổng kết, đánh giá kết quả xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) theo Nghị quyết số 42 ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD đã khắc phục các tồn tại, hạn chế, tạo khuôn khổ pháp lý thống nhất và đồng bộ; tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, hỗ trợ các TCTD trong việc xử lý hiệu quả, dứt điểm nợ xấu.

“Cái quan trọng nhất Nghị quyết 42 làm được là thay đổi tâm lý của đại bộ phận người dân về nợ xấu. Khi nợ xấu được hiểu là vấn đề của toàn nền kinh tế thì vấn đề xử lý dễ dàng hơn nhiều, con nợ cũng có thái độ hợp tác hơn”, ông Phi nói.

Cùng với đó, Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” với các mục tiêu cơ bản: Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với trọng tâm là xử lý căn bản, triệt để nợ xấu và các TCTD yếu kém; bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống; lành mạnh hóa tình hình tài chính, nâng cao năng lực quản trị của các TCTD; xử lý và xóa bỏ tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo; đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống ngân hàng xuống dưới 3% đã cơ bản tạo khuôn khổ pháp lý giúp lành mạnh hoá hệ thống tài chính.

Với vai trò đại diện cơ quan thanh tra, giám sát hoạt động hệ thống ngân hàng, ông Trần Đăng Phi khẳng định, nhiều mục tiêu lớn trong Nghị quyết 42 và Đề án 1058 đã được hoàn thành như: Khuôn khổ pháp lý về tiền tệ, ngân hàng và xử lý nợ xấu được hoàn thiện phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thực

tiễn tại Việt Nam; sự ổn định, an toàn của hệ thống các TCTD được giữ vững; Quy mô, năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành được nâng cao, mở rộng, phù hợp với thông lệ quốc tế; tính minh bạch trong hoạt động tín dụng của TCTD từng bước được cải thiện; chất lượng tín dụng được cải thiện, tỷ lệ nợ xấu giảm dần qua các năm.

Các giải pháp xử lý nợ xấu được triển khai đồng bộ cùng với các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa nợ xấu mới phát sinh đã góp phần nâng cao chất lượng tín dụng và giảm tỷ lệ nợ xấu của hệ thống các TCTD. Tình trạng sở hữu chéo, đầu tư chéo trong hệ thống các TCTD đã được xử lý một bước quan trọng, tình trạng cổ đông/nhóm cổ đông lớn, thao túng, chi phối ngân hàng về cơ bản được kiểm soát.

“Có thể nói Nghị quyết số 42 đã tạo cơ chế xử lý đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ xấu và xử lý tài sản bảo đảm (TSBĐ) các khoản nợ xấu của TCTD. Tuy nhiên, quá trình triển khai Nghị quyết số 42 còn cho thấy có một số khó khăn, vướng mắc trên thực tế cần sự phối hợp của các bộ, ban, ngành có liên quan xử lý (đặc biệt là việc thực hiện quyền thu giữ TSBĐ, thực hiện thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý TSBĐ, áp dụng thủ tục rút gọn trong giải quyết tranh chấp tại Tòa án, đây là điểm mấu chốt để quá trình triển khai Nghị quyết số 42 có hiệu quả hơn) để các chính sách, giải pháp của Nghị quyết 42 được áp dụng có hiệu quả hơn trong thời gian tới”, ông Phi nói.

Thị trường mua bán nợ sẽ gỡ “nút thắt” nợ xấu

Thông tư 01 ngày 13/3/2020 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19 được đánh giá vừa là sự đồng hành của NHNN với nền kinh tế nhưng cũng là phương án tạm thời để “giải cứu” hệ thống ngân hàng trước nguy cơ



mất thanh khoản, tắc nghẽn mạch máu của nền kinh tế do ảnh hưởng của đại dịch.

Tuy nhiên, trước những tác động ngày càng lớn của dịch bệnh, NHNN đang nghiên cứu tiếp tục kéo dài thời gian có hiệu lực của Thông tư 01 để miễn, giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ cho nhiều doanh nghiệp bị tác động bởi dịch bệnh hơn nữa. Theo TS. Cấn Văn Lực, chuyên gia kinh tế trưởng ngân hàng BIDV, ở thời điểm hiện tại ngân hàng rất cần sự đồng hành quyết liệt hơn của Bộ Tài chính, sự đồng hành, vào cuộc của bộ, ban, ngành (vốn hiện tại chưa phải là quyết liệt). Với Thông tư 01 sửa đổi, theo thông tin từ NHNN, đã gửi sang Bộ Tài chính nhưng chưa có sự phản hồi. “Một mình NHNN thì không thể tự làm được. Đây là điều kiện tiên quyết để cùng xử lý những thách thức đang đặt ra cho cả hệ thống tài chính”, ông Lực nói.

Ông Lực cũng đề xuất, cho phép giữ nguyên nhóm nợ, giãn hoãn tới một mức phù hợp, vì nếu thời gian ngắn quá có thể là cú sốc với hệ thống ngân hàng. Nên kéo dài thời gian giãn, hoãn đến hết 2021 - thời điểm có thể dịch bệnh được kiểm soát tốt hơn, tiềm lực của ngân hàng và doanh nghiệp cũng được nâng cao.

Đề cập đến giải pháp tăng vốn tại các ngân hàng, mối tương quan giữa tăng vốn và hỗ trợ xử lý nợ xấu, ông Lực cho rằng, “đây là vấn đề tồn tại lâu nay”. Tổng hòa các biện pháp khác nhau thì phương án phát hành trái phiếu để tăng vốn, tìm kiếm cổ đông chiến lược được coi là khả thi hơn cả. Các nhà đầu tư

ngoại khá quan tâm đến thị trường Việt Nam, giá cổ phiếu ngân hàng tương đối hấp dẫn nên ngân hàng vẫn thu hút luồng vốn mua bán và sáp nhập. Tuy nhiên, muốn làm được vẫn cần sự vào cuộc mạnh mẽ hơn của bộ, ban, ngành cùng NHNN để thúc đẩy hoạt động này. Tuy nhiên, để giải quyết căn cơ vấn đề nợ xấu, ông Lực cho rằng, cần có một lộ trình hình thành thị trường mua bán nợ nói chung hay thị trường mua bán nợ xấu nói riêng tại Việt Nam. Cùng với đó, Nghị quyết số 42 đã thực thi được 3 năm thí điểm, “đây là thời điểm phù hợp để nghiên cứu luật hoá, biến Nghị quyết 42 trở thành một bộ luật xử lý nợ xấu, đảm bảo tính nhất quán và đồng bộ, đặc biệt là tính cưỡng chế, cùng sự vào cuộc của nhiều cơ quan mạnh mẽ hơn”.

“Thành lập thị trường mua bán nợ là vấn đề không mới, do các ngân hàng và VAMC hay DATC đã mua bán nợ với nhau. Nhưng Việt Nam chưa có thị trường chính thống, mà chỉ có một số tổ chức tham gia vào, chúng ta cần có thị trường mua bán nợ theo đúng nghĩa. Một thị trường nợ sẽ tăng tính thanh khoản của thị trường mua bán nợ và sau đó là hỗ trợ thị trường trái phiếu phát triển”, ông Lực nói.

“Thị trường mua bán nợ sẽ giúp thu hút nhiều nhà đầu tư cùng tham gia, cả trong và ngoài nước, khi nhiều nhà đầu tư muốn mua nợ nhưng không biết chỗ. Một thị trường mua bán nợ như vậy sẽ cung cấp thông tin công khai minh bạch cho các nhà đầu tư, từ đó giải quyết căn cơ bài toán nợ xấu của hệ thống ngân hàng”, ông nhấn mạnh.

THỪA TIỀN, NGÂN HÀNG CÓ NÊN “MẠNH TAY” GIẢM LÃI SUẤT?

■ MỘT TRONG NHỮNG THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý TRÊN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TIỀN TỆ TRONG KHOẢNG 2 QUÝ TRỞ LẠI ĐÂY LÀ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG RẤT THẤP SO VỚI CON SỐ MỤC TIÊU LÀ 14% CẢ NĂM 2020. ĐÂY CÓ THỂ LÀ TIỀN ĐỀ ĐỂ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TIẾP TỤC HẠ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH NHƯNG ĐA SỐ CÁC PHẦN TÍCH ĐỀU CHO THẤY DỰ ĐỊA HẠ LÃI SUẤT CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI LÀ KHÔNG NHIỀU.

ĐÌNH VŨ



Tín dụng tăng trưởng thấp

Theo thống kê mới đây mà Tổng cục Thống kê (TCTK) công bố, tính đến thời điểm 22/9/2020, tổng phương tiện thanh toán tăng 7,74% so với cuối năm 2019 (cùng thời điểm năm 2019 tăng 8,41%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 7,7% (cùng thời điểm năm 2019 tăng 8,79%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 5,12% (cùng thời điểm năm 2019 tăng 8,51%).

Cả tổng phương tiện thanh toán, tăng trưởng tín dụng đều thấp so với cùng thời điểm năm 2019. Tuy nhiên, đáng chú ý là tổng phương tiện thanh toán tăng cao hơn nhiều so với tín dụng cho thấy cung vốn vào nền kinh tế là rất lớn, dấu hiệu cho thấy hệ thống ngân hàng đang “thừa tiền”.

Từ đầu năm đến nay, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã 3 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành

để hỗ trợ thanh khoản cho các tổ chức tín dụng, giảm chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân làm mật bằng lãi suất trên thị trường có xu hướng giảm.

Mới đây nhất, chiều 30/9, NHNN đã phát đi thông báo điều chỉnh lãi suất điều hành với mức giảm trung bình từ 0,25-0,5%. Cụ thể, điều chỉnh giảm lãi suất tái cấp vốn từ 4,5%/năm xuống 4,0%/năm; lãi suất tái chiết khấu từ 3,0%/năm xuống 2,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với các ngân hàng từ 5,5%/năm xuống 5%/năm.

Điều chỉnh lãi suất tiền gửi tối đa bằng đồng Việt Nam (VND) của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (TCTD) tối đa áp dụng với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 0,2%/năm; lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền

gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng giảm từ 4,25%/năm xuống 4%/năm; lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng tại Quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô giảm từ 4,75%/năm xuống 4,5%/năm; lãi suất tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng trở lên do TCTD ấn định trên cơ sở cung - cầu vốn thị trường.

Điều chỉnh lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của TCTD đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016. Theo đó, lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của TCTD đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế giảm từ 5%/năm xuống 4,5%/năm; lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô đối với các nhu cầu vốn này giảm từ 6%/năm xuống 5,5%/năm.

Trước đó, chiều 12/5 và ngày 16/3, NHNN đã 2 lần quyết định điều chỉnh các mức lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất qua đêm, lãi suất tiền gửi, lãi suất cho vay trên thị trường với mức giảm mỗi lần từ 0,25-0,75% tùy từng loại, tùy từng kỳ hạn.

Thống kê đến 22/9, Tổng cục Thống kê cho thấy, lãi suất trên thị trường đã có xu hướng giảm. Hiện lãi suất huy động bằng VND phổ biến ở mức 0,1%-0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,7%-4,1%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,4%-6,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6%-7,1%/năm. Mật bằng lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam đối với một số ngành, lĩnh vực phổ biến ở mức 5%/năm.

Giảm lãi suất: Tốt nhưng dự địa không nhiều

Trước những ảnh hưởng từ dịch COVID-19, có nhiều ý kiến cho rằng Chính phủ và các cơ quan quản lý cần những chính sách, giải pháp khác quyết liệt hơn để hỗ trợ nền kinh tế. Trên thế giới, Chính phủ các nước đã tiến hành rất nhiều gói giải cứu có quy mô lớn, nhiều giải pháp đặc biệt để vực dậy thị trường tài chính, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân. Theo thông tin tổng hợp, trong thời gian đại dịch COVID-19 diễn ra, đã có tới 185 lượt giảm lãi suất của các ngân hàng trung ương trên thế giới. Với NHNN Việt Nam, đã có 5 lượt giảm lãi suất điều hành từ tháng 4/2019 đến nay.

Tại buổi họp báo thông tin kết quả hoạt động ngân hàng quý 3/2020, Phó Thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho biết, chủ trương của NHNN là cố gắng phấn đấu tiếp tục giảm lãi suất cho vay. Do đó, NHNN điều hành thanh khoản tạo thuận lợi nhất cho các tổ chức tín

dụng (TCTD) sẵn sàng có nguồn vốn để cung cấp tín dụng, hạn chế việc tăng lãi suất huy động trên thị trường để lấy nguồn vốn cho vay. Trong trường hợp cần thiết, NHNN sẵn sàng tái cấp vốn cho các TCTD có nguồn cho vay.

“Trong thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục theo dõi rất sát những diễn biến kinh tế vĩ mô tiền tệ ngân hàng, căn cứ vào đó và sức khoẻ của hệ thống ngân hàng, mức độ thanh khoản của hệ thống ngân hàng ở những thời điểm khác nhau để quyết định điều chỉnh các công cụ chính sách tiền tệ, trong đó có lãi suất, nếu cần thiết để hỗ trợ nền kinh tế nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu kiểm soát lạm phát và an toàn hệ thống ngân hàng”, Phó Thống đốc khẳng định.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, dự địa để các ngân hàng tiếp tục giảm lãi là không nhiều, đặc biệt là với các ngân hàng thương mại. Ông Quán Trọng Thành, Trưởng phòng Phân tích khối ngân hàng - Công ty chứng khoán Maybank KimEng Việt Nam nhận xét: Các ngân hàng đã giảm lãi suất huy động trong tháng 6 và 7 nên chi phí vốn phần nào đã giảm, hỗ trợ các nhà băng giảm lãi suất cho vay. Tuy nhiên, lãi suất đầu vào cũng khó giảm mạnh hơn vì e ngại dòng vốn phần này sẽ chảy sang các kênh đầu tư khác. Trong khi ngân hàng vẫn muốn duy trì biên lợi nhuận thì khả năng giảm mạnh lãi suất nói chung sẽ khó diễn ra.

Ông Thành cung cấp thêm, chỉ số biên lợi nhuận (hay chênh lệch giữa thu nhập lãi và chi phí phải trả của ngân hàng, gọi tắt NIM) bình quân của các ngân hàng trong 6 tháng đầu năm nay giảm khoảng 0,4%, xuống còn 3,2% so với mức 3,6% vào cuối năm 2019. “NIM sẽ tiếp tục chịu áp lực trong những tháng tới trong bối cảnh cầu tín dụng yếu. Ước tính chỉ số NIM của hệ thống ngân hàng đến cuối năm sẽ giảm về khoảng 3%. Lợi nhuận nửa cuối năm nay của các nhà băng dự báo sẽ tiếp tục giảm nên dự địa giảm lãi từ nguồn này cũng hẹp cửa”, ông Thành nói.

Ông Phạm Thế Anh, chuyên gia kinh tế trưởng Viện Nghiên cứu kinh tế và chính sách (VEPR) cho rằng thanh khoản hệ thống ngân hàng thời gian gần đây khá tốt nhưng dự địa giảm lãi suất thêm là không nhiều.

Cụ thể, lãi suất huy động các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên của các ngân hàng vào khoảng 6 - 7%/năm. Trong khi đó lạm phát bình quân 6 tháng đầu năm ở mức 4,19%. “Như vậy, chênh lệch giữa lãi suất huy động và lạm phát rất thấp nên muốn cắt giảm lãi suất cần phải giảm được tỷ lệ lạm phát trong thời gian tới. Nếu không, người gửi tiền sẽ tìm cách chuyển dịch dòng vốn sang các kênh tài sản khác như bất động sản, chứng khoán, vàng, ngoại tệ”, ông Phạm Thế Anh nhấn mạnh.

AGRIBANK KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU ĐẨY LÙI NẠN TÍN DỤNG ĐEN

■ VỚI LỢI THẾ LÀ NHTM HOẠT ĐỘNG CHỦ LỰC TRÊN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH NÔNG THÔN, AGRIBANK VỚI HƠN 32 NĂM GẮN BÓ, ĐỒNG HÀNH CÙNG “TAM NÔNG” ĐÃ TRỞ THÀNH ĐIỂM TỰA VỮNG CHẮC CHO HÀNG TRIỆU HỘ NÔNG DÂN TRONG CẢ NƯỚC TẠO DỰNG CÔNG ẮN VIỆC LÀM, PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG, GÓP PHẦN THỰC HIỆN THÀNH CÔNG QUÁ TRÌNH TÁI CƠ CẤU NỀN NÔNG NGHIỆP GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ CÙNG CÁC ĐỊA PHƯƠNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.

NHẬT MINH

Tăng độ phủ nguồn vốn tiêu dùng

Hơn ba thập kỷ bám rễ địa bàn nông nghiệp, nông thôn, Agribank thấu hiểu hơn hết đặc thù của sản xuất nông nghiệp cũng như nguồn thu nhập của các hộ gia đình, nông dân ở khu vực này phụ thuộc chủ yếu vào yếu tố mùa vụ; do đó nhu cầu vay vốn để đáp ứng yêu cầu chi tiêu sinh hoạt, nhu cầu đời sống ở khu vực nông thôn là rất lớn. Nắm bắt được điều này, bên cạnh việc phục vụ nhu cầu vốn cho đầu tư phát triển khu vực nông nghiệp nông thôn với những ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN, trong kế hoạch tăng trưởng tín dụng hàng năm, Agribank luôn chủ động dành một tỷ lệ vốn nhất định để đáp ứng nhu cầu vay phục vụ đời sống sinh hoạt khu vực nông nghiệp, nông thôn.

Cụ thể hóa mục tiêu này, trong năm 2019, Agribank đã triển khai hiệu quả chương trình ưu tiên dành nguồn vốn tối thiểu 5.000 tỷ đồng trong cơ cấu tín dụng để cho vay đáp ứng các mục đích tiêu dùng của cá nhân, hộ sản xuất với mong muốn đáp ứng nhanh nhất nhu cầu vốn đột xuất của người dân, tạo thuận lợi tối đa để người dân kể cả vùng sâu, vùng xa, khu vực kinh tế khó khăn dễ dàng tiếp cận vốn vay và dịch vụ ngân hàng. Ngay sau khi ban hành văn bản 287/NHNo-HSX về chương trình tín dụng tiêu dùng đối với khách hàng cá nhân, hộ gia đình vào đầu năm 2019, Agribank đã chỉ đạo đến toàn hệ thống cử cán bộ bám sát địa bàn, nắm bắt nhu cầu vốn của khách hàng, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức hội,... để phổ biến kịp thời, giúp người dân nắm bắt đầy đủ chính sách tín dụng của ngân hàng. Theo đó, Agribank triển khai đầy đủ các sản phẩm tín dụng qua hơn 2.300 điểm giao dịch, đẩy mạnh cho vay qua các tổ vay vốn. Ngoài ra, Agribank cũng chủ động đăng ký

với chính quyền địa phương để mở rộng phạm vi hoạt động của Điểm giao dịch lưu động bằng ô tô chuyên dùng ở các huyện, vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện đi lại của người dân còn gặp nhiều khó khăn.

Với tỷ trọng cho vay đối tượng khách hàng hộ sản xuất và cá nhân lên tới gần 70%/dư nợ cho vay nền kinh tế, Agribank hiện có quy mô dư nợ cho vay nhu cầu sinh hoạt tiêu dùng lên đến hàng trăm nghìn tỷ đồng; đặc biệt dư nợ với đối tượng khách hàng này có sự tăng trưởng mạnh tại nhiều khu vực. Nhanh chóng nắm bắt và đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng, ngay từ khi triển khai cho đến nay, gói tín dụng tiêu dùng, đời sống đối với khách hàng cá nhân, hộ gia đình với những đặc tính nổi bật và nhiều tiện ích gia tăng cho khách hàng đang ngày càng thu hút lượng khách hàng đông đảo. Đến nay, sau hơn 1,5 năm triển khai, doanh số cho vay của chương trình đã vượt xa con số 5.000 tỷ đồng đạt 17.101 tỷ đồng, dư nợ 2.488 tỷ đồng; trong đó những khu vực có doanh số cho vay lớn tập trung ở Tây Nam bộ, duyên hải miền Trung, trung du Bắc Bộ, đồng bằng sông Hồng, khu 4 cũ, Tây Nguyên. Tính đến 31/8/2020, đã có 384.814 khách hàng được tiếp cận và vay vốn từ chương trình này.

Có thể nói, cùng với dòng vốn tín dụng tiêu dùng đã đầu tư, từ năm 2019 đến nay với việc ưu tiên dành nguồn vốn cho vay chương trình tín dụng tiêu dùng, đời sống đối với khách hàng cá nhân, hộ gia đình theo VB 287/NHNo-HSX để đáp ứng các nhu cầu tiêu dùng của cá nhân, hộ gia đình với thủ tục nhanh gọn hướng tới rộng rãi đối tượng khách hàng là bà con tại khu vực nông nghiệp, nông thôn, tiếp tục thể hiện rõ nét quyết tâm, nỗ lực của Agribank trong việc gia tăng các biện pháp để đẩy lùi nạn tín dụng đen ở địa bàn nông nghiệp, nông thôn.



Ngăn chặn lỗ hổng tín dụng đen

Để tăng cường phục vụ kịp thời vốn cho nhu cầu sản xuất, tiêu dùng... của khách hàng trên địa bàn nông nghiệp, nông thôn, hiện nay, Agribank đang là ngân hàng chủ lực triển khai 7 chương trình tín dụng chính sách và 2 chương trình mục tiêu quốc gia.

Xác định không đứng ngoài cuộc trước hiện tượng tín dụng đen vẫn len lỏi, hoành hành ở các khu vực nông thôn và có xu hướng gia tăng, biến tướng dưới nhiều hình thức, Agribank đã và đang quyết liệt triển khai nhiều hành động cụ thể nhằm đẩy lùi tình trạng này. Trong thời gian qua, Agribank đã chủ động triển khai nhiều biện pháp tích cực như: phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên... thông qua hình thức cho vay qua tổ nhóm để chuyển tải nguồn vốn đáp ứng nhu cầu của người dân. Với 69.061 tổ vay vốn, 1.407.971 khách hàng, dư nợ đạt 163.523 tỷ đồng (tính đến hết tháng 8/2020) tại tất cả các tỉnh thành trong cả nước, Agribank đã triển khai mô hình điểm giao dịch lưu động bằng ô tô chuyên dùng, được xem là một kênh dẫn vốn hiệu quả của Agribank với chi phí thấp, giảm thời gian đi lại, đồng thời phát triển thêm công cụ đầu tư để giảm bớt tín dụng đen, thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và nông thôn. Tính đến nửa đầu năm 2020, Agribank đã triển khai 68 xe ô tô trên 66 chi nhánh, 429 xã, với 1.038.127 khách hàng, 10.715 phiên giao dịch, giải ngân 3.925 tỷ đồng, thu nợ 4.190 tỷ đồng, huy động tiết kiệm 2.017 tỷ đồng. Ngoài ra, các điểm giao dịch lưu động đã thực hiện một số nghiệp vụ khác như: Chi trả kiều hối, mở tài khoản, phát hành thẻ, nộp ngân sách nhà nước, bán bảo hiểm...

Với vai trò là một trung gian tín dụng, sẵn sàng tiên phong, chủ lực trong triển khai chính sách tín dụng về phát triển nông nghiệp, nông thôn, Agribank đã triển khai hướng dẫn, rà soát, sửa đổi, tập huấn các văn bản quy định liên quan đến các chi nhánh trong toàn hệ thống. Agribank tập trung phát triển trên 200 sản phẩm dịch vụ tiện ích ngân hàng, trong đó trên 30 sản phẩm tín dụng đa dạng sẵn sàng cung cấp đến 4 triệu khách hàng hiện có và 20 triệu khách hàng tiềm năng, đáp ứng đầy đủ các nhu cầu vốn hợp pháp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và nhu cầu đời sống.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trong thời gian qua vẫn còn tồn tại một số khó khăn, dẫn đến những rào cản nhất định đối với doanh nghiệp, cá nhân, hộ gia đình trong quá trình tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước. Vì vậy, nhằm khắc phục và ngăn chặn những lỗ hổng pháp lý còn tạo cơ may cho tín dụng đen tồn tại thì việc hướng đến đa dạng các đối tượng khách hàng và hình thức tín dụng chính là một giải pháp căn bản để ngăn chặn hoạt động tín dụng “cắt cổ” này. Agribank với mục tiêu đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu cho vay sản xuất, tiêu dùng với độ phủ rộng, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, luôn sẵn sàng chủ động mọi nguồn lực và chuẩn bị đầy đủ nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu cho vay nông nghiệp, nông thôn, quan tâm đến việc đổi mới phương thức cho vay, cải tiến quy trình, đơn giản thủ tục cho vay, tiết kiệm chi phí cho vay để hạ lãi suất cho vay hỗ trợ khách hàng, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội để đóng góp nhiều hơn nữa cho công cuộc phát triển “Tam nông”.

SCB và Manulife kỷ niệm 5 năm hợp tác độc quyền: CHẶNG ĐƯỜNG GHI DẤU HIỆU QUẢ KINH DOANH VƯỢT TRỘI



■ NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN (SCB) VÀ CÔNG TY TNHH MANULIFE VIỆT NAM VỪA KỶ NIỆM 5 NĂM HỢP TÁC ĐỘC QUYỀN VỚI HIỆU QUẢ KINH DOANH CAO GẦN GẤP 3 LẦN KẾ HOẠCH BAN ĐẦU ĐỀ RA. ĐẠI DIỆN CẤP CAO TỪ HAI PHÍA ĐỀU THỐNG NHẤT CAM KẾT TIẾP TỤC CHIA SẺ SỨ MỆNH DẪN ĐẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ LẤY KHÁCH HÀNG LÀM TRỌNG TÂM.

HỒNG HOA

Ngày 25/09/2020, Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) và Công ty TNHH Manulife Việt Nam đã tổ chức lễ kỷ niệm 5 năm đồng hành giữa hai tổ chức trong “Thỏa thuận hợp tác Bancassurance độc quyền”. Hiện nay, SCB là một trong những ngân hàng TMCP có tốc độ phát triển mảng Bancassurance nhanh nhất và nằm trong Top 3 thị trường năm 2020.

Tháng 09/2015, SCB đã chính thức ký kết với Manulife Việt Nam thỏa thuận hợp tác độc quyền phân phối sản phẩm bảo hiểm nhân thọ trên hệ thống các điểm giao dịch của SCB. Quá trình 5 năm hợp tác đã ghi dấu kết quả vượt trội: Tỷ lệ doanh thu phí bảo hiểm quy năm (APE) tăng gần 300% so với kế hoạch đề ra trong 5 năm đầu hợp tác; phục vụ gần 60.000 khách hàng; và giải quyết hơn 26.000 yêu cầu bồi thường bảo hiểm. Tính đến năm 2020, khoảng 5.000 nhân viên SCB được cấp chứng nhận bảo hiểm. Đặc biệt, năm 2020 tiếp tục ghi dấu thành

công vượt trội của hai bên khi chỉ trong 9 tháng đầu năm, kết quả kinh doanh vẫn tiếp tục trên đà tăng trưởng mạnh mẽ dù phải đối mặt với thử thách của đại dịch Covid-19.

Thời gian hợp tác 5 năm đầu còn ghi dấu sự đồng thuận trong việc xây dựng, triển khai chiến lược phát triển và chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh. Hai bên đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ để cải tiến quy trình nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, cũng như xây dựng các sản phẩm riêng biệt để đáp ứng nhu cầu tài chính ngày càng đa dạng của khách hàng. Trong đó, có những giải pháp riêng cho các nhóm đặc biệt như khách hàng Doanh nghiệp và khách hàng cao cấp (SCB Premier). Nhiều dự án hợp tác giữa SCB và Manulife đã được triển khai thành công như: Hệ thống quản lý dữ liệu khách hàng (Lead Tracking System); Chương trình đào tạo trực tuyến e-Learning; Hợp đồng điện tử e-Policy; Cải tiến yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm online

e-Claims; Lược bỏ yêu cầu nộp hồ sơ, chứng từ với nhân viên ngân hàng trong quy trình đào tạo và cấp chứng nhận bảo hiểm; Phát triển hình thức thu phí bảo hiểm cho khách hàng thông qua máy POS/thanh toán trực tuyến...

Đặc biệt, hoạt động chăm sóc khách hàng được diễn ra thường xuyên với các chương trình chia sẻ kiến thức về sức khỏe và tài chính nhằm đem tới những trải nghiệm hoàn hảo cho khách hàng.

Quyền Tổng Giám đốc SCB, ông Hoàng Minh Hoàn cho biết: “Phát huy trên những thành công hiện tại, trong tương lai, SCB và Manulife sẽ tập trung nguồn lực xây dựng các sản phẩm riêng biệt, đáp ứng các nhu cầu tài chính đa dạng của khách hàng, đồng thời cải tiến quy trình và dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ. Chúng tôi cũng tiếp tục đẩy mạnh công nghệ hóa các hoạt động kinh doanh để thể hiện cam kết và quyết tâm của hai bên vì sứ mệnh lấy khách hàng làm trọng tâm, mang đến những giải pháp bảo vệ tài chính toàn diện cho khách hàng và đưa SCB trở thành một trong những ngân hàng hàng đầu Việt Nam trong mảng Bancassurance”.

Phó Chủ tịch, Giám đốc điều hành Kênh phân phối thông qua đối tác của Manulife Việt Nam, ông

Hoe Shin Koh chia sẻ thêm: “Chìa khóa thành công cho thành quả đáng tự hào trong mối quan hệ hợp tác này là sự cam kết mạnh mẽ của ban lãnh đạo cấp cao của cả hai tổ chức! Chúng tôi cùng đặt lợi ích của khách hàng làm trọng tâm trong mọi việc; kiên trì thử thách để tốt hơn mỗi ngày và không ngừng vượt qua sự mong đợi của khách hàng. Với mối quan hệ gắn kết bền vững giữa Manulife và SCB, sẽ không có giới hạn nào cho những thành quả kinh doanh mà chúng ta sẽ cùng nhau đạt được”.

Những nỗ lực và thành công của hoạt động Bancassurance giữa SCB và Manulife Việt Nam trong 5 năm vừa qua vinh dự được thị trường quốc tế ghi nhận với danh hiệu “Ngân hàng có dịch vụ bảo hiểm liên kết tốt nhất của năm - Bank Partner of The Year” tại lễ trao giải Asia Trusted Life Agents & Advisers Awards năm 2020. Đây là giải thưởng uy tín được tổ chức hàng năm nhằm vinh danh các công ty và cá nhân xuất sắc trong ngành tư vấn tài chính và bảo hiểm nhân thọ trên toàn khu vực châu Á.

Khách hàng quan tâm tới các sản phẩm bảo hiểm, có thể liên hệ các điểm giao dịch gần nhất của SCB trên toàn quốc, gọi Hotline: 1900 6538/1800 5454 38; hoặc truy cập link <http://bit.ly/SCB-MANULIFE-5TH> để biết thêm thông tin chi tiết.



Phát triển các đại đô thị: XU HƯỚNG TẤT YẾU

■ HIỆN, VIỆC PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN ĐẠI ĐÔ THỊ VẪN CÒN KHÔNG ÍT KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TRONG ĐÓ CÓ CẢ BẤT CẬP VỀ LUẬT PHÁP, CHÍNH SÁCH QUY HOẠCH CŨNG NHƯ VỀ KẾT CẤU HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ HẠ TẦNG XÃ HỘI, NHẤT LÀ KẾT NỐI GIAO THÔNG CHO PHÁT TRIỂN ĐẠI ĐÔ THỊ CHƯA TƯƠNG XỨNG.

PHONG CẦM

Chưa xứng với tiềm năng

Tại Việt Nam, mô hình khu đô thị mới đã bắt đầu xuất hiện từ cách đây hơn 20 năm với sự hình thành các khu đô thị quy mô lớn, kiểu mẫu như khu đô thị Phú Mỹ Hưng hơn 400 ha tại TP.HCM hay Ciputra hơn 300 ha tại Hà Nội. Thực tế, trong những năm gần đây, tại một số địa phương đã xuất hiện xu hướng đầu tư phát triển các dự án bất động sản đại đô thị quy mô lớn với diện tích hàng trăm ha, gồm đầy đủ những phân khúc như: chung cư, nhà phố, biệt thự, bệnh viện, trường học, khu vui chơi giải trí, mua sắm...

Một số dự án đại đô thị tại các địa phương phía Nam đã và đang được triển khai thành công theo mô hình này. Tuy nhiên, theo đánh giá của các nhà đầu tư, hiện vẫn còn không ít khó khăn, vướng mắc trong việc phát triển các dự án đại đô thị, trong đó có cả bất cập về luật pháp, chính sách, cũng như kết nối giao thông cho phát triển đại đô thị chưa tương xứng, một số dự án đại đô thị được cấp phép nhiều năm nhưng chưa thể triển khai.

Dưới góc độ là một nhà đầu tư, ông Ngô Quang Phúc, Tổng giám đốc Phú Đông Group cho biết, trong 10 năm qua, thị trường đất động sản đã ghi nhận sự phát triển tốt, bao gồm lượng cung lớn và tạo ra một thị trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng, đồng thời cung cấp dòng sản phẩm cực kỳ tốt cho đông đảo khách hàng. “Tuy nhiên, làm sao để phát triển đại đô thị trở thành hiện thực. Làm sao để các khu đô thị giải quyết được nhu cầu của khách hàng mới là điều quan trọng”, ông Phúc nói.

Theo ông Phúc, trong việc phát triển một dự án bất động sản, có 4 điều một doanh nghiệp cần quan tâm. Đầu tiên là tiền, muốn đầu tư một dự án phải có vốn, phải có tiền. Tuy nhiên, ông Phúc cũng khẳng định, doanh nghiệp thường không lo thiếu tiền mà chỉ lo thiếu đất và vướng nhiều thủ tục pháp lý. “Hai nút thắt doanh nghiệp hiện đang gặp phải trong đầu tư dự

án là quỹ đất và thủ tục. Làm sao tạo ra quỹ đất lớn để phát triển dự án, làm sao để thủ tục quy hoạch diễn ra nhanh chóng?”, ông Phúc băn khoăn.

Ông Phúc cũng cho biết, hiện công tác đền bù, giải tỏa khu đất quy mô lớn là rất khó, tuy nhiên điều này có thể giải quyết được nếu có quy hoạch định hướng, có sự tạo điều kiện, hỗ trợ của các cơ quan quản lý nhà nước bởi các doanh nghiệp đều thiếu quỹ đất và không chủ động được trong công tác pháp lý.

Đồng quan điểm, bà Nguyễn Hương, Tổng Giám đốc CTCP Bất động sản Đại Phúc cho biết, hiện nay hơn 50% dân số thế giới đang sinh sống tại thành thị và dự báo sẽ tiếp tục tăng lên đến 70% vào năm 2050. Vì thế các quốc gia trong công tác quy hoạch tại các thành phố lớn đã hướng tới việc mở rộng các khu đô thị vệ tinh ở khu vực lân cận hình thành nên các khu đô thị mới không chỉ giải quyết bài toán cấp thiết về nhà ở mà còn đóng góp quan trọng cho kinh tế địa phương và tạo nên sức bật mới cho cả một khu vực hướng tới sự phát triển bền vững trong dài hạn.

Theo bà Hương, tại Việt Nam mô hình khu đô thị thông minh cũng nhận được sự quan tâm của chính phủ, các địa phương và các chủ đầu tư, tuy nhiên, chúng ta chỉ mới ở giai đoạn đầu của sự hình thành và phát triển loại hình khu đô thị này. “Tuy nhiên, cần nguồn lực lớn và quyết tâm đột phá để mang đến kỳ vọng xây dựng được các khu đô thị thông minh tại Việt Nam”, bà Hương nói.

Trong khi đó, TS. Cấn Văn Lực, Chuyên gia Kinh tế trưởng Ngân hàng BIDV cho rằng, lâu nay có nhận thức hơi lệch lạc về vai trò của thị trường bất động sản, vì vậy việc nhìn nhận lại vai trò của thị trường bất động sản là cần thiết. Theo tính toán, kinh doanh bất động sản đóng góp khoảng 4,5% GDP và có tính lan toả tới 35 ngành nghề, lĩnh vực liên quan. Bốn lĩnh vực liên quan trực tiếp, có tính lan toả lớn từ kinh doanh bất động sản là xây dựng (đóng góp 5,8% GDP),

hai là du lịch (đóng góp 9,2% GDP), lưu trú và ăn uống (đóng góp 4,2% GDP), tài chính ngân hàng với tỷ lệ dư nợ cho vay lớn, tài sản thế chấp 65% là bất động sản.

Theo TS. Cấn Văn Lực, vai trò của bất động sản là rất lớn trong thu hút nguồn lực đầu tư. “Trong thu hút đầu tư nước ngoài, lũy kế đến thời điểm hiện tại đã thu hút 58 tỷ USD vào lĩnh vực bất động sản, chiếm 15% vốn FDI đăng ký và liên tục ở mức 10% vốn FDI đổ vào bất động sản hàng năm”, TS Lực khẳng định.

Cách nào phát triển các đại đô thị?

Về vấn đề quỹ đất phát triển các đại đô thị, ông Huỳnh Thái Ngọc (Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM) cho biết, theo quy định, quy hoạch sử dụng đất là cơ sở pháp lý để giao đất, phân đất. Riêng tại TP.HCM, Sở TN&MT tham mưu cho lãnh đạo UBND thành phố, sau đó có phương án trình Thủ tướng, được Thủ tướng phê duyệt ở Nghị quyết 80 về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất tại TP.HCM để làm căn cứ quản lý, triển khai về quy hoạch, sử dụng đất.

Ông Ngọc cho biết, TP.HCM sẽ chuyển 27.000 ha từ đất nông nghiệp (hiện là 100.000 ha) sang đất phục vụ cho sản xuất, kinh doanh. Trong đó, đất nông nghiệp chuyển sang phục vụ khu đô thị bổ sung là hơn 2.800 ha. Sau khu đô thị là chuyển đổi sang đất công nghiệp, thêm 2.000 ha, phần còn lại là công trình hạ tầng,

đường sá. “Đặc biệt, TP.HCM được xác định là đô thị dạng đặc biệt, theo Nghị quyết 54 về ưu đãi, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, khi chuyển đất lúa sang đất dự án có diện tích trên 10 ha thì thành phố có thể tự quyết định, không cần phải có sự phê duyệt của Thủ tướng”, ông Ngọc nói.

PGS.TS. Nguyễn Đình Thọ, Cục trưởng Cục Kinh tế và Phát triển Quỹ đất (Tổng cục Quản lý Đất đai, Bộ TN&MT) lấy ví dụ rằng, để phát huy hết tất cả những tiềm lực của TP.HCM, để quan trọng nhất là quy hoạch sử dụng đất TP.HCM sẽ như thế nào. “Quy hoạch của chúng ta ngày hôm nay sẽ dùng được trong 200 năm nữa không?”, ông Thọ nêu vấn đề.

Hay tại TP. Hà Nội, ông Thọ cho biết, từ năm 1990, Hà Nội đã được quy hoạch với 30 khu vực đô thị vệ tinh xung quanh, đặc biệt khu vực Long Biên và bên kia sông Hồng, nhưng chỉ khi Vingroup gia nhập, các khu vực vệ tinh mới hình thành. “Do đó, quy hoạch sử dụng đất phải đi vào thực tế, phải đáp ứng nhu cầu sử dụng, khả năng chi trả của doanh nghiệp và phải được hình thành một cách tự nhiên. Nó phải dựa trên sự hút vốn đầu tư của nhà nước, doanh nghiệp, sự tham gia ổn định sinh kế của người dân sản xuất kinh doanh. Quy hoạch có vẻ đẹp như thế nào đi chăng nữa mà không có doanh nghiệp thì cũng không thể phát triển đại đô thị”, PGS.TS. Nguyễn Đình Thọ nói.

Phối cảnh dự án Đô thị sinh thái thông minh Aqua City phía Đông TP.HCM của Tập đoàn Novaland



“XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC CẦN BÀN TAY CỦA DOANH NGHIỆP”

■ TP. THỦ ĐỨC LÀ MỘT TRONG NHỮNG CỤM TỪ NÓNG NHẤT KHI NÓI VỀ TP.HCM VÀ BẤT ĐỘNG SẢN KHU VỰC PHÍA ĐÔNG THÀNH PHỐ TRONG THỜI GIAN QUA. TUY NHIÊN, QUA GÓC NHÌN CỦA DOANH NGHIỆP BẤT ĐỘNG SẢN LỚN TẠI TP.HCM, BÀ NGUYỄN HƯƠNG - TỔNG GIÁM ĐỐC CTCP BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI PHÚC CHO RẰNG, TP.HCM SẼ CÓ NHIỀU KHÓ KHĂN TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN TP. THỦ ĐỨC NẾU KHÔNG CÓ BÀN TAY HỖ TRỢ TỪ CÁC DOANH NGHIỆP.

LÝ TUẤN (thực hiện)



PV: TP.HCM đang kỳ vọng xây dựng quận Thủ Đức trở thành TP. Thủ Đức. Tuy nhiên, theo bà khó khăn lớn nhất khi Thủ Đức lên thành phố là gì?

Bà Nguyễn Hương: Một trong những yếu tố quan trọng để phát triển TP. Thủ Đức trong tương lai là hạ tầng giao thông, không chỉ Thủ Đức mà bao gồm cả khu Đông TP.HCM. Bởi vì, từ trước đến nay khu Đông đã nhận được sự quan tâm, chú trọng của chính quyền, nhưng việc xây dựng và hình thành đang chậm so với tốc độ phát triển đề ra, dẫn đến việc hạ tầng giao thông, quy hoạch giao thông vẫn còn là điểm nghẽn tại những khu vực này.

Do đó, cần đi trước một bước, triển khai phát triển hệ thống giao thông để tạo động lực cho các khu đô

thị mới, các khu quy hoạch sau này nhằm thu hút nhà đầu tư vào. Đây là yếu tố bắt buộc, hạ tầng giao thông phải đi trước hoặc đi song hành, chứ không thể khi các khu dân cư, các khu quy hoạch được hình thành phát triển mà hạ tầng giao thông vẫn chưa có, dẫn đến việc di chuyển không thuận lợi sẽ khó có thể thu hút cư dân sinh sống, doanh nghiệp đầu tư vào.

Lấy ví dụ như bài toán thu hút cư dân, nhà đầu tư vào những khu dân cư mới, khu trung tâm quận 9, khu công nghệ cao... thì có thể làm được, nhưng khi hình thành các cụm dân cư ở xung quanh những khu vực này thì yếu tố hạ tầng là vấn đề cần giải quyết. Bởi, tại quận 9 việc đầu tư hạ tầng vẫn còn rất manh mún, hiện trạng thực tế vẫn không đi kịp tốc độ phát triển đô thị hóa của khu vực này.

Tương tự, tại quận Thủ Đức, ngay cửa ngõ Quốc lộ 13, đây là một trong những cửa ngõ huyết mạch trọng yếu của thành phố kết nối với các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, các khu vực Đông Nam. Tuy nhiên, chỉ với đoạn khoảng 3km từ cầu Bình Triệu đến cầu Bình Lợi, thời gian qua vẫn chưa thể giải quyết được điểm “nghẽn cổ chai” này, tạo ra một nút thắt cho sự phát triển không chỉ ở khu Đông mà còn ảnh hưởng đến việc liên kết vùng từ TP.HCM đi các tỉnh xung quanh.

Theo quy hoạch của thành phố, đã có tầm nhìn từ 2030 đến 2050 với những phương án cụ thể, tuy nhiên, việc triển khai vẫn đang rất chậm so với các tỉnh thành phía Bắc, do đó việc ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng cho khu Đông cũng là một việc cần được chú trọng.

Một điểm nghẽn khác nằm ở quá trình thực hiện, trước tiên cần đánh giá được vị thế, các tiềm năng của khu Đông. Câu chuyện cần nhắc đến đó là việc khơi thông để thu hút nguồn lực, từ các nhà đầu tư bất động sản lớn đổ vào khu Đông. Thực tế, đa số các chủ đầu tư lớn đều đã có mặt tại khu vực này nhưng làm sao để

có sự liên kết giữa các chủ đầu tư với nhau, cùng nhau phát triển đồng bộ trên những chiến lược, kế hoạch mà thành phố đưa ra thì đây vẫn là một bài toán.

TP. Thủ Đức khi được hình thành sẽ là “thành phố nằm trong thành phố”. Theo bà, việc vận hành TP. Thủ Đức nên thực hiện như thế nào?

Về vấn đề này ở góc độ là một người dân, doanh nghiệp sẽ ít quan tâm đến quy mô lớn, nhỏ như thế nào. Mà chủ yếu tập trung vào câu chuyện thực hiện làm sao cho đời sống, kinh doanh, sản xuất của người dân, doanh nghiệp tốt hơn, thuận tiện hơn, đáp ứng được tất cả các nhu cầu chứ không phải đi lùi khi hình thành nên một thành phố mới.

Bài toán đưa ra ở đây là những mục tiêu mà TP. Thủ Đức cần hướng tới. Mục tiêu càng rõ ràng, cụ thể thì việc triển khai, thực hiện sẽ có nhiều thuận lợi hơn. Ở góc độ người dân, doanh nghiệp hay nhà đầu tư, chỉ mong muốn một điều khi hợp nhất 3 quận của khu Đông thành phố thì mục tiêu vẫn là giúp cho khu vực này phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng, thu hút được nhiều nguồn lực đầu tư giúp thành phố phát triển tốt hơn.

Do đó, tất cả mọi phương án đưa ra nên hướng đến tiêu chí thành lập TP. Thủ Đức làm mục tiêu phát triển hiệu quả, tạo động lực cho tất cả mọi mặt từ hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông, thu hút nguồn nhân lực, thu hút nhà đầu tư, đi cùng với đó là câu chuyện cải cách hành chính, thể chế chính sách, có những cơ chế đặc thù riêng tạo ra sự cộng hưởng về các mặt nguồn lực để phát triển.

Theo bà, tiến độ thi công TP. Thủ Đức sẽ như thế nào, đến khi nào thì TP. Thủ Đức sẽ có hình hài cụ thể?

Đối với việc thực hiện này ta có thể nhìn nhận từ những nước bên ngoài cũng đã và đang thực hiện, chẳng hạn như ở Hàn Quốc, mô hình để phát triển một thành phố, một trung tâm mới với tên gọi là Songdo cách Seoul khoảng tầm 40km, để đầu tư vào đây cần khoảng 40 tỷ USD và thời gian thực hiện trong vòng 10 năm mới có thể hình thành và phát triển. Từ đó, đưa ra những dự kiến về lộ trình, về ngân sách theo từng giai đoạn để thực hiện TP. Thủ Đức trong tương lai là bao nhiêu... Với quan điểm của tôi, lộ trình hình thành và phát triển một thành phố tầm 10 năm là phù hợp, không nên lâu quá. Bởi hiện tại khu Đông của TP.HCM đã có những nền tảng nhất định, cơ sở hạ tầng đã cơ bản hiện hữu. Ta có thể đưa ra lộ trình thứ nhất là 5 năm để thu hút vốn đầu tư, song song với đó là xây dựng cơ sở hạ tầng và 5 năm tiếp theo là tập trung phát triển bền vững, hoàn thiện các hệ thống (cơ chế chính sách, tiện ích...). Như vậy, sau 10 năm thành phố mới đã có thể tự vận động và tự hoàn thiện để phát triển.

Giới chuyên gia cho rằng, TP.HCM hiện đang khó khăn về tài chính, vậy thành phố có nên huy động vốn doanh nghiệp để cùng phát triển TP. Thủ Đức hay không và nếu thực hiện nên thực hiện như thế nào?

Thực ra để xây dựng TP. Thủ Đức trong tương lai thì nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước cực lớn và đến từ mọi mặt như ngân sách nhà nước, nguồn vốn doanh nghiệp, các nhà đầu tư..., nhưng vấn đề ở đây là thể chế, cơ chế chính sách có đủ để tạo động lực thu hút nguồn lực hay không, theo quan điểm của tôi hoàn toàn có thể làm được và cũng không ảnh hưởng đến các chính sách nhà nước nhiều. Bởi việc doanh nghiệp đồng hành cùng phát triển đất nước là điều đúng đắn.

Tuy nhiên, việc quan trọng là làm sao để thu hút, tạo động lực cơ chế chính sách như thế nào để khơi thông những nguồn vốn này và đưa vào quá trình phát triển khu Đông thành phố một cách hiệu quả. Đây cũng là một bài toán cần phải giải mà trọng trách lớn nhất thuộc về chính quyền thành phố. Một thực tế có thể thấy đó là việc xây dựng phát triển ở nhiều địa phương tại Việt Nam có thể kể đến như Đà Nẵng hay Bình Dương. Từ xưa, đây là những khu vực phát triển khá chậm nhưng khi chính quyền có những cơ chế chính sách phù hợp thu hút được đầu tư vào phát triển hạ tầng giao thông, những dự án lớn thì rõ ràng đã có sự thay đổi hiệu quả.

Tương tự ở Bình Dương trước đây cũng là một trong những khu vực thuộc vùng phụ cận của TP.HCM, nhưng thời gian gần đây chính quyền Bình Dương rất quyết liệt trong việc quy hoạch từng địa bàn, mở các khu công nghiệp, thu hút các nhà đầu tư... nên diện mạo hiện tại đã có sự khác hẳn so với trước đây.

Kỳ vọng của doanh nghiệp địa ốc ở TP. Thủ Đức trong tương lai là gì thưa bà?

Đây là một điểm sáng trong thời điểm này, bởi việc hình thành TP. Thủ Đức sẽ tạo ra một niềm tin, cũng như sự kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp đối với sự hình thành và phát triển của thành phố này trong tương lai. Đồng thời, tạo tâm lý cho các doanh nghiệp đặc biệt là bất động sản sẽ tốt hơn, từ đó quan tâm nhiều hơn đến những cơ hội đầu tư vào khu vực này từ trung hạn đến dài hạn.

Nhưng vấn đề cần nhắc lại vẫn là việc thực thi kế hoạch có đúng với sự mong muốn ban đầu, đây là một câu chuyện dài cần sự chuẩn bị một cách kỹ lưỡng, từ các phân kỳ phát triển cụ thể, cũng như thu hút các nguồn lực đầu tư để biến chiến lược TP. Thủ Đức thành hiện thực.

Xin cảm ơn bà!

NHỮNG “CHUYỂN ĐỘNG” TẠI BÁN ĐẢO THỦ THIÊM

■ VỚI VIỆC TP.HCM TÍCH CỰC XỬ LÝ CÁC VƯỚNG MẮC PHÁP LÝ, CÙNG NHƯ CẢI THIỆN TÍNH MINH BẠCH KHI ĐẤU GIÁ CÔNG KHAI NHIỀU LÔ ĐẤT, CÁC CHUYÊN GIA TIN TƯỞNG TRONG TRUNG/DÀI HẠN, KĐT MỚI THỦ THIÊM SẼ LÀ ĐIỂM ĐẾN HÚT VỐN CÁC NHÀ ĐẦU TƯ, ĐẶC BIỆT NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI (FDI).

HUY NGỌC

Sự đổi thay của bán đảo Thủ Thiêm

Thủ Thiêm từng chỉ là vùng đất trống trải, bao phủ bởi cây cối và hồ nước. Nơi đây suốt nhiều năm là kế sinh nhai của biết bao người dân chài chằm chỉ, cần cù. Thật khó để tưởng tượng, vùng đất 657ha này vẫn vẹn nguyên sự sơ khai, đối lập với phía bên kia bờ sông Sài Gòn là quận 1 phồn hoa đô hộ.

Men theo sự đô thị hóa, hiện đại hóa của TP.HCM, Thủ Thiêm đã có những manh nha đổi thay. Bắt đầu từ tờ trình ngày 17/5/1996 của UBND TP.HCM xin phê duyệt quy hoạch xây dựng 1/5.000, chức năng của Thủ Thiêm trở thành là trung tâm giao dịch, thương mại, tài chính, dịch vụ, văn hóa, du lịch, là đầu mối giao lưu trong nước và quốc tế. Trải qua hơn 24 năm, từ vùng đất hoang vu, tĩnh lặng, những công trình đã và đang được xây dựng trên Thủ Thiêm, hứa hẹn biến nơi đây trở thành một khu đô thị đẳng cấp quốc tế trong tương lai. Việc “đi sau” lại là lợi thế đặc biệt giúp Thủ Thiêm được quy hoạch bài bản ngay từ đầu. Rút kinh nghiệm từ nhiều khu đô thị đang rơi vào tình trạng quá tải dân số, ùn tắc giao thông... bán đảo này theo bản quy hoạch 2012 của TP.HCM (ủy thác cho Sasaki thực hiện) được thiết kế bài bản với 42% diện tích cho hệ sinh thái và mặt nước; 34% cho khu dân cư, trung tâm thương mại và trung tâm hành chính. Đặc biệt là phần 24% cho các hạ tầng giao thông.

Đơn cử, có thể kể đến dự án hầm Thủ Thiêm có vốn đầu tư hơn 8.000 tỷ đồng, được đưa vào sử dụng ngày 21/11/2011, chiều dài 1,49 km kết nối quận 1 và quận 2. Bên cạnh đó là dự án Cầu Thủ Thiêm 1 với vốn 1.099,6 tỷ đồng, đã hoàn thành cuối năm 2007 và dự án Cầu Thủ Thiêm 2 có tổng mức đầu tư 3.082 tỷ đồng. Ngoài các công trình trên, quy hoạch KĐT Thủ Thiêm mới còn bao gồm: Cầu Thủ Thiêm 3 nối quận 4 và Cầu Thủ Thiêm 4 nối quận 7 và cầu đi bộ qua bến Bạch Đằng - quận 1 (tổng kinh phí hơn 5.300 tỷ đồng).

Ngoài ra, phải kể đến 4 tuyến đường, dự án có tổng chiều dài 11,9 km, số tiền đầu tư là 8.200 tỷ trong dự án BT do Đại Quang Minh thực hiện. Trong đó, tuyến lớn nhất ký hiệu R1 (Đại lộ Vòng cung) với chiều dài 3,4 km, có mặt cắt ngang 55m, 6 làn xe; đường R2 (đường ven hồ trung tâm) dài 3 km, mặt cắt ngang 29,2m; đường R3 (tuyến đường ven sông Sài Gòn) dài 3km, mặt cắt ngang 28,1m; Đường R4 (đường Vòng châu thổ) dài 2,5km, mặt cắt ngang 11,6m.

Các dự án hạ tầng nói trên là cơ sở để kết nối bán đảo Thủ Thiêm với quận 1, qua đó giúp KĐT Thủ Thiêm có thể kế thừa sự năng động kinh tế của TP.HCM. Đây cũng là một phần nguyên nhân lý giải sức hút của KĐT Thủ Thiêm với dòng vốn tư nhân trong lĩnh vực bất động sản.

Tiêu biểu nhất, phải kể đến Khu phức hợp Empire City và tòa nhà cao nhất Việt Nam. Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến là 26.000 tỷ đồng (tương đương 1,2 tỷ USD) do Công ty TNHH Liên doanh Thành phố Đế Vương - Empire City (liên doanh Keppel Land, CTCP Bất động sản Tiến Phước, Quỹ đầu tư Gaw Capital Partners - Hong Kong và Công ty TNHH Bất động sản Trần Thái) làm chủ đầu tư với quy mô dự án gần 15ha, thời gian triển khai từ năm 2016 đến 2022.

Tương tự Empire City, Sala là một khu đô thị sinh thái, thương mại dịch vụ, du lịch, tọa lạc trên Đại lộ Mai Chí Thọ (cách hầm Thủ Thiêm khoảng 550m) và đường Bắc Nam, thuộc khu chức năng số 5 và 6 Khu đô thị mới Thủ Thiêm, dự án do Công ty Đại Quang Minh làm chủ đầu tư. Quy mô dự án bao gồm: Khu dân cư phía Nam (tổng diện tích là 78,97ha) và phía Bắc (20,59ha) đường Mai Chí Thọ cùng các công viên thuộc khu dân cư phía Nam (7,32ha). Thời gian triển khai từ năm 2015 đến 2022. Ngoài ra, có thể kể đến các cái tên khác như: The Metropole Thủ Thiêm, Thủ Thiêm River Park...



Tiến sĩ Sử Ngọc Khương, Giám đốc cấp cao của Savills Việt Nam đánh giá, trong bối cảnh TP.HCM không còn quỹ đất để đầu tư, KĐT Thủ Thiêm với quy hoạch trở thành khu đô thị kinh tế văn hóa xã hội đã trở thành điểm đến hấp dẫn dòng tiền đầu tư, đặc biệt là dòng vốn FDI. “Các nhà đầu tư nước ngoài thường đầu tư dự án với quy mô lớn, do đó họ ưa chuộng đầu tư vào các dự án KĐT được quy hoạch bài bản với cơ sở hạ tầng, cơ sở xã hội. KĐT Thủ Thiêm đã đáp ứng được các yêu cầu này. Đặc biệt, sự quyết liệt của Thành phố trong giải quyết vướng mắc pháp lý, cùng tính minh bạch được cải thiện khi TP.HCM đấu giá nhiều lô đất, càng khiến KĐT mới Thủ Thiêm trở nên hấp dẫn”, ông Khương nói.

Điểm đến hút vốn đầu tư

Trải qua hơn 2 thập kỷ, Khu đô thị mới Thủ Thiêm vừa mang trong mình những kỳ vọng trở thành khu đô thị hiện đại, vừa mang nhiều bộn bề, dang dở. Đó là những sai phạm gắn với trách nhiệm lãnh đạo TP.HCM qua suốt 5 nhiệm kỳ. Điều này vô hình chung đã dẫn đến tiến độ tất cả những công việc liên quan đến quy hoạch và các dự án đầu tư vào KĐT mới Thủ Thiêm gần như đình trệ để phục vụ công tác thanh tra, một số dự án đầu tư nước ngoài được kỳ vọng tại KĐT mới Thủ Thiêm cũng bị yêu cầu phải tạm dừng để xem xét lại quy trình chọn nhà đầu tư.

Dù vậy, TP.HCM đã quyết liệt giải quyết các sai phạm của Thủ Thiêm. Theo đó, Tổ công tác của UBND TP.HCM đã rà soát lại các hợp đồng BT (Xây dựng - Chuyển giao) đã ký kết thực hiện tại KĐT Thủ Thiêm nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Trong năm 2020, dự án đầu tư xây dựng 4 tuyến đường chính của KĐT

mới Thủ Thiêm và Dự án Quảng trường trung tâm và công viên bờ sông được chấp thuận cho triển khai. Bên cạnh đó, thành phố cũng chấp thuận chủ trương tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc và hoàn thiện đường trục Bắc - Nam của KĐT mới Thủ Thiêm. Bên cạnh đó, các dự án xây dựng 4 cây cầu; công trình nạo vét rạch, đào hồ trung tâm và các kênh mới trong KĐT Thủ Thiêm cũng đã được thành phố bật “đèn xanh” về chủ trương.

Đối với các dự án xây dựng, Sở Xây dựng TP.HCM đã có văn bản chính thức cho dự án Khu phức hợp The Metropole Thủ Thiêm đủ điều kiện để ký hợp đồng bán nhà ở hình thành trong tương lai. Ngoài ra, tại một số khu vực còn khiếu nại, nội dung đối thoại với người dân của 5 khu phố thuộc 3 phường ở KĐT mới Thủ Thiêm đã xong, công tác chuẩn bị đối thoại đã sẵn sàng. Theo chỉ đạo của lãnh đạo TP.HCM, các vấn đề liên quan đến KĐT mới Thủ Thiêm sẽ được tập trung giải quyết trước khi tổ chức Đại hội Đảng bộ TP.HCM, dự kiến khai mạc ngày 15/10 tới đây.

Tiến sĩ Sử Ngọc Khương cho rằng trong trung và dài hạn, KĐT mới Thủ Thiêm vẫn sẽ là điểm đến của các nhà đầu tư nước ngoài. Những nỗ lực của TP.HCM trong việc giải quyết các sai phạm và cải thiện tính minh bạch được đánh giá là nhân tố sẽ thúc đẩy thu hút dòng vốn tư nhân trong và ngoài nước.

Nhìn nhận về tiềm năng hút vốn của Thủ Thiêm, TS. Đinh Thế Hiển nhận xét Thủ Thiêm nằm trong tay nhiều lợi thế hút vốn với quỹ đất lớn, vị trí đẹp, đặc biệt đặt trong bối cảnh quỹ đất sạch TP.HCM đang ngày càng khan hiếm. “Tôi cho rằng, vấn đề chính của Thủ Thiêm là pháp lý”, ông Hiển cho hay.

BDS sinh thái phía Đông TP.HCM:

TIẾP TỤC BỨT PHÁ NHỜ LỘT HẠ TẦNG “KHỦNG”

■ DÒNG VỐN ĐẦU TƯ ĐANG DỊCH CHUYỂN MẠNH MẼ VÀO CÁC ĐÔ THỊ VỆ TINH PHÍA ĐÔNG TP.HCM NHẪM ĐÓN ĐÀ PHÁT TRIỂN VỀ HẠ TẦNG CỦA VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM PHÍA NAM. CÓ THỂ KỂ ĐẾN CÁC DỰ ÁN NHƯ CẦU VÀM CÁI SỨT, HƯƠNG LỘ 2, SÂN BAY QUỐC TẾ LONG THÀNH, VÀNH ĐAI 2, VÀNH ĐAI 3, LIÊN VÙNG 4, CÁC TUYẾN CAO TỐC, TUYẾN KẾT NỐI LIÊN VÙNG, LIÊN TỈNH...

BÌNH AN



Sở hữu lợi thế hạ tầng kết nối thuận tiện và không gian sống chất lượng, khu đô thị sinh thái thông minh Aqua City thu hút mạnh dòng vốn với tỷ lệ hấp thụ sản phẩm luôn đạt 80-100%.

Tăng tốc hoàn thiện các công trình hạ tầng kết nối trọng điểm

UBND tỉnh Đồng Nai vừa tổ chức khởi công cầu Vàm Cái Sứt nằm trên tuyến Hương lộ 2 kết nối trực tiếp vào cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây. Cầu dài gần 650m, rộng hơn 23m, gồm 4 làn xe cơ giới và 2 làn xe thô sơ, tổng kinh phí gần 300 tỷ đồng, thi công trong 18 tháng.

Khi toàn bộ dự án được hoàn thành, một trục kết nối mới giữa Đồng Nai và TP.HCM thông qua đường cao tốc TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây sẽ được thiết lập. Dự án góp phần giảm áp lực cho quốc lộ 51, và rút ngắn thời gian di chuyển đến TP.HCM cũng như cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Ông Cao Tiến Dũng, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai cho biết đây là dự án trọng điểm của tỉnh Đồng Nai

giúp kết nối hạ tầng đồng bộ khi cảng hàng không quốc tế Long Thành đưa vào khai thác.

Trước đó, sáng 30/9, dự án cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết khởi công, hứa hẹn thổi luồng gió mới vào thị trường bất động sản Đồng Nai.

Khi hoàn thành, tuyến cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây sẽ là cú hích cho các tỉnh và khu vực dự án đi qua, trong đó địa phương hưởng lợi trực tiếp là tỉnh Đồng Nai và Bình Thuận. Đây sẽ là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và góp phần khai thác tối đa tiềm năng và thế mạnh du lịch của các địa phương.

Ngoài ra, các dự án quy mô lớn như sân bay quốc tế Long Thành sắp triển khai, dự án đường Liên vùng 4 đang trong quá trình nghiên cứu duyệt quy hoạch... cũng là những nhân tố khiến Đồng Nai trở thành “miền đất hứa” của các nhà đầu tư bất động sản.

Đô thị sinh thái vệ tinh gia tăng sức nóng

Đại diện một đơn vị môi giới BDS phía Đông TP.HCM cho biết, từ nhiều năm qua, thông tin về phát triển hạ tầng, thúc đẩy hình thành các khu dân cư chất lượng cao đã kéo mặt bằng giá bất động sản tại các đô thị vệ tinh, đặc biệt là Đồng Nai tăng mạnh.

Bà Lê Thị Huyền Trang - Trưởng phòng nghiên cứu thị trường Việt Nam của JLL nhận xét, đà tăng giá bất động sản không phải mới xảy ra gần đây mà đã mạnh mẽ từ khoảng 3-4 năm nay. Việc tăng giá cũng không có gì ngạc nhiên bởi mức giá đất ở đây vẫn còn thấp hơn mặt bằng giá chung của các đô thị lớn. Khu vực này còn nhiều cơ hội để tăng trưởng khi các dự án hạ tầng đang từng bước triển khai đồng loạt.

Tuy nhiên để biết cơn sốt giá này là thật hay ảo thì phải xác định được giá trị thật của khu đất đó. Thường các đơn vị tư vấn sẽ xác định giá trị đất dựa trên tình kết nối của dự án với các thành phố lớn như Hà Nội, TP HCM, hoặc với các trục đường chính và quy hoạch tổng thể của khu vực có dự án.

Điển hình tại đô thị sinh thái thông minh Aqua City quy mô gần 1.000 ha nằm ngay trên mặt tiền Hương lộ 2, kết nối về TP HCM chỉ trong 20 phút khi hạ tầng hoàn thiện trong tương lai. Đây là một trong những dự án nổi bật nhất trên thị trường hiện tại không chỉ bởi chất lượng không gian sống, dòng sản phẩm đa dạng, mà còn bởi quy hoạch hoàn chỉnh, đồng bộ.

Khác với những dự án đất nền chỉ phục vụ giới đầu cơ đất chờ sang tay, Aqua City ghi dấu ấn đậm nét nhờ quy hoạch hoàn chỉnh theo mô hình đô thị thông



Aqua City hướng đến kiến tạo không gian sống như nghỉ dưỡng cho cư dân.

minh tại các quốc gia phát triển. Cụ thể dự án bảo tồn, tôn tạo giá trị thiên nhiên với mảng xanh rộng lớn, bao quanh bởi ba mặt sông, cùng với đó là hệ thống tiện ích hoàn chỉnh, định hướng kiến tạo chuẩn sống mới chất lượng cao tại khu vực này.

Sức “nóng” của dự án thể hiện rõ trong thời gian qua, kể cả trong giai đoạn thị trường biến động do nhiều thách thức. Bà Nguyễn Minh Thư – đại diện một đơn vị đang phân phối nhiều dự án nhà liền thổ, cho biết, Aqua City là một trong những dự án đang hút khách mạnh nhất ở phía Đông TP HCM. Thậm chí dòng sản phẩm kén người mua như biệt thự, nhà phố diện tích lớn cũng rất hấp dẫn khách hàng từ TP HCM nhờ vị trí đẹp, bao quanh bởi những con sông, cảnh quan tự nhiên và tiện ích phong phú, cao cấp.

“Sản phẩm này còn hút khách quan tâm nhờ tiềm năng kết nối giao thông thuận lợi trong tương lai. Khi Hương lộ 2 nối Quốc lộ 51 và cao tốc TP HCM - Long Thành - Dầu Giây hoàn thành, cư dân chỉ mất khoảng 20 phút đến trung tâm TP HCM hay Sân bay Long Thành”, bà Thư nói.

Đánh giá tiềm năng của BDS khu vực này, các chuyên gia nhìn nhận, trong tương lai gần cùng với việc xây dựng hoàn thành cầu Vàm Cái Sứt, tuyến Hương Lộ 2, Vành đai 3, Vành đai 4, và khởi công cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây..., hạ tầng giao thông kết nối giữa Đồng Nai với TP HCM cơ bản hoàn thiện, tạo nên sự đồng bộ khi sân bay Long Thành được đưa vào vận hành, khai thác. Đây sẽ là tiền đề quan trọng thúc đẩy đô thị vệ tinh được quy hoạch bài bản tiếp tục phát triển mạnh mẽ, hình thành cộng đồng cư dân chất lượng cao, không chỉ góp phần giảm dân cho TP HCM mà còn kiến tạo chuẩn sống sinh thái - thông minh hướng tới sự phát triển bền vững của đô thị.

NHỮNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ QUY MÔ “KHỦNG” TRONG NĂM 2020



■ HÀNG LOẠT DỰ ÁN LỚN VỚI MỨC ĐẦU TƯ NGHÌN TỶ ĐỒNG ĐƯỢC TRIỂN KHAI XÂY DỰNG TRONG NĂM 2020 KỲ VỌNG SẼ GÓP PHẦN THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CÁC ĐỊA PHƯƠNG.

NHẬT HUỖNH

Khu đô thị phức hợp Hạ Long Xanh 10 tỷ USD

HDQT Tập đoàn Vingroup vào tháng 7/2020 đã thông qua phương án tham gia đầu tư Dự án Khu đô thị phức hợp Hạ Long Xanh tại thị xã Quảng Yên và TP. Hạ Long. Theo đó, Vingroup sẽ tham gia liên danh cùng CTCP Vinhomes để phát triển dự án này.

Dự án Hạ Long Xanh có tổng diện tích khoảng 4.109,64 ha (bao gồm 3.186 ha tại thị xã Quảng Yên và 923,64 ha tại TP. Hạ Long), tổng mức đầu tư dự kiến 232.369 tỷ đồng, tương đương khoảng 10 tỷ USD. Trong đó, vốn góp của nhà đầu tư dự kiến chiếm 15% tổng mức đầu tư (Vingroup dự kiến góp 30% vốn góp của nhà đầu tư bằng tiền mặt). Vốn vay và huy động khác dự kiến bằng 85% tổng mức đầu tư, được Vinhomes đại diện cho liên danh huy động từ vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh đề nghị Vingroup đảm bảo các điều kiện để có thể khởi công dự án khu đô thị phức hợp Hạ Long Xanh 10 tỷ USD để chào mừng đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

Dự án gần 13.000 tỷ đồng tại Thanh Hóa

Cuối tháng 6/2020, UBND tỉnh Thanh Hoá đã phê duyệt lựa chọn liên danh CTCP Eurowindow Holding - CTCP Xây dựng và Quản lý Dự án số 1 là chủ đầu tư thực hiện dự án khu đô thị mới tại xã Hoàng Quang và xã Hoàng Long, TP. Thanh Hoá. Dự án này có tổng diện tích 1.759.963m², trong đó diện tích đất ở là 505.208m², diện tích đất công cộng là 43.512m², diện tích đất xây dựng công trình hỗn hợp là 139.824 m², diện tích đất giáo dục là 25.308 m², diện tích đất cây xanh là 186.734m². Tổng chi phí thực hiện siêu dự án rất lớn lên đến 12.727 tỷ đồng.

Dự án điện gió hơn 8.900 tỷ đồng tại Quảng Bình

Dự án cụm trang trại điện gió B&T có quy mô 252 MW đặt tại Quảng Bình. Cụm trang trại này có 2 dự án, gồm trang trại điện gió B&T 1, công suất 100,8MW có kế hoạch vận hành vào tháng 12/2020; trang trại điện gió B&T 2, công suất 151,2MW với kế hoạch vận hành tháng 6/2021.

Tổng mức đầu tư dự án là 8.904 tỷ đồng. Diện tích đất khảo sát cho cụm điện gió B&T là 2.244 ha, trong đó có 156 ha là đất rừng trồng cây tràm của 2 huyện Quảng Ninh và Lệ Thủy.

Theo Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình, dự án cụm trang trại điện gió B&T là dự án mang tính động lực của tỉnh. Dự án hoàn thành và đi vào hoạt động sẽ bổ sung nguồn điện cho tỉnh, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, tạo công ăn việc làm, tăng nguồn thu ngân sách, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh đó, dự án cũng sẽ tạo thành điểm nhấn du lịch, đồng thời tạo uy tín trong việc thu hút các nhà đầu tư lớn đến với Quảng Bình.

Nhà máy điện gió quy mô hơn 5.200 tỷ đồng tại Bạc Liêu

Ngày 26/7/2020, tại xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu, Công ty Phương Anh đã phối hợp với UBND tỉnh Bạc Liêu tổ chức lễ khởi động 2 dự án Nhà máy điện gió Hòa Bình 1 - Giai đoạn 2 và Nhà máy Điện gió Hòa Bình 2.

Đại diện Công ty Phương Anh cho biết, dự án Nhà máy Điện gió Hòa Bình 1 - Giai đoạn 2 được sử dụng chung hạ tầng với Dự án Nhà máy Điện gió Hòa Bình 1 đang được đầu tư xây dựng nhằm tiết kiệm quỹ đất, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường được xây dựng trong khu vực biển thuộc địa phận xã Vĩnh Hậu A và xã Vĩnh Hậu (huyện Hòa Bình), có diện tích khoảng 935ha.

Riêng dự án Nhà máy Điện gió Hòa Bình 2, có hệ thống tua bin gió được xây dựng trong khu vực biển thuộc địa phận xã Vĩnh Thịnh (huyện hòa Bình), có diện tích khu vực biển khoảng 1.119ha. Quy mô công suất của 2 dự án là 100MW, với tổng mức đầu tư là 5.223 tỷ đồng (trong đó Nhà máy Điện gió Hòa Bình 1 - Giai đoạn 2 có tổng mức đầu tư 2.400 tỷ đồng; Nhà máy Điện gió Hòa Bình 2 có tổng mức đầu tư 2.823 tỷ đồng), hằng năm 2 nhà máy sản xuất ra sản lượng khoảng 400 triệu KWh, ước doanh thu đạt trên 800 tỷ đồng/năm.

Theo đại diện của Công ty Phương Anh, hai dự án này được thực hiện với mục tiêu xây dựng và quản lý vận hành Nhà máy điện sử dụng năng lượng gió để phát điện, hòa với lưới điện quốc gia thông qua hợp đồng mua bán điện dài hạn với Tập đoàn Điện lực Việt Nam; cung cấp nguồn điện bổ sung, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, sử dụng năng lượng sạch để sản xuất điện nhằm làm giảm các yếu tố gây ô nhiễm môi trường; kết hợp nuôi trồng thủy hải sản, trồng rừng, phát triển du lịch góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Khách sạn lớn nhất Việt Nam của Tập đoàn FLC

Dự án FLC Grand Hotel Quy Nhơn được đánh giá là một trong những tổ hợp khách sạn được xây dựng theo tiêu chuẩn 5 sao có quy mô hàng đầu tại Việt Nam nói chung cũng như khu vực Nam Trung Bộ nói riêng. Khách sạn này sở hữu khoảng 1.500 phòng, với sức chứa lên tới 3.500 người, tọa lạc tại quần thể FLC Quy Nhơn Beach & Golf Resort (FLC Quy Nhơn) - quần thể nghỉ dưỡng 5 sao đầu tiên của Bình Định.

Theo thông tin từ chủ đầu tư, dự án đang bước vào những khâu chuẩn bị cuối cùng để dự kiến sẽ chính thức khánh thành trong tháng 11 năm nay, nâng tổng công suất của toàn bộ quần thể FLC Quy Nhơn lên ước tính 2.500 phòng. Được biết, đây không phải là khách sạn đầu tiên tại quần thể nghỉ dưỡng của FLC. Trước đó, dự án FLC Luxury Hotel Quy Nhơn cũng đã đi vào hoạt động từ năm 2016.

Trung tâm thương mại 800 tỷ đồng của “bầu Hiển”

Ngày 13/8/2020, Tập đoàn T&T Group đã chính thức khởi công xây dựng dự án Trung tâm thương mại - dịch vụ - giải trí phức hợp tại trung tâm TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nằm trong khu vực đặc địa tại đô thị năng động bậc nhất trong vùng trọng điểm kinh tế phía bắc, dự án đã thu hút được sự quan tâm của người dân và chính quyền địa phương ngay trong ngày đầu khởi công.

Dự án này được xây dựng trên khu đất có diện tích gần 8.000 m², quy mô 15 tầng nổi và một tầng hầm với tổng mức đầu tư khoảng 800 tỷ đồng. Khu đất này được Tập đoàn T&T Group đấu giá thành công khi tỉnh Hải Dương tổ chức đấu giá công khai quyền thuê đất xây dựng dự án năm 2019.

Dự án Sân golf Bảo Ninh Trường Thịnh 800 tỷ đồng

Tại Quyết định 1072/QĐ-TTg vào ngày 21/7/2020, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Sân golf Bảo Ninh Trường Thịnh. Địa điểm thực hiện Dự án tại xã Bảo Ninh, thành phố Đông Hới, tỉnh Quảng Bình với diện tích 164,75 ha, tổng vốn đầu tư 800 tỷ đồng, do Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh là nhà đầu tư. Mục tiêu của dự án là đầu tư xây dựng sân golf Bảo Ninh Trường Thịnh theo tiêu chuẩn sân golf 36 lỗ đạt đẳng cấp quốc tế, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

CĂN HỘ “RESORT” AQUAMARINE: KÊNH ĐẦU TƯ 3 ĐẢM BẢO TẠI VŨNG TÀU

■ MỘT SẢN PHẨM BẤT ĐỘNG SẢN NGHỈ DƯỠNG PHẢI ĐẠT KHẢ NĂNG CHO THUÊ CAO VÀ TẠO RA MỨC THU NHẬP BỀN VỮNG. VỚI CĂN HỘ AQUAMARINE SỞ HỮU VỊ TRÍ MẶT TIỀN BIỂN HIẾM HƠI KHÔNG CHỈ GIÚP NHÀ ĐẦU TƯ “NHẸ GÁNH” ĐẢM BẢO NGUỒN THU LÂU DÀI MÀ CÒN LÀ TÀI SẢN BỀN VỮNG CHO TƯƠNG LAI.

LỆ HOA



Thời điểm này thay vì chọn đầu tư lướt sóng, nhà đầu tư có tầm nhìn hướng về yếu tố đầu tư dài hạn đảm bảo sinh lời bền vững trong tương lai cùng khu căn hộ Aquamarine.

Đầu tư 3 đảm bảo “Cho thuê tốt - Tăng giá nhanh - Thanh khoản cao”

Với những bước đi chắc chắn dựa trên kinh nghiệm của nhà đầu tư “gạo cội”, Tập đoàn Danh Khôi đã chính thức mang đến cho nhà đầu tư cơ hội đón sóng tăng trưởng của bất động sản nghỉ dưỡng Vũng Tàu trong thời gian tới.

Ngay sau lần ra mắt Aquamarine giai đoạn một, 75% số căn được giới thiệu đã có chủ. Không chỉ chủ

đầu tư uy tín hay sản phẩm giới hạn, Aquamarine hấp dẫn nhà đầu tư bởi lời giải bài toán khi đầu tư vào bất động sản nghỉ dưỡng chính là yếu tố: “Cho thuê tốt – Tăng giá nhanh – Thanh khoản cao”. Aquamarine trở nên “thẳng thê” khi sở hữu những giá trị đảm bảo mà nhà đầu tư tìm kiếm.

Kế hoạch năm 2020, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bố trí 1.431 tỷ đồng cho các dự án đầu tư công, trong đó, hạ tầng giao thông, cảng tàu du lịch, sân bay, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, điện khí, trường học, khu



Nhà đầu tư tham quan nhà mẫu ngay trong Block Aquamarine giúp cảm nhận thực tế được không gian nghỉ dưỡng xứng tầm

đô thị... là những lĩnh vực chiếm tỷ trọng đầu tư lớn. Điều này giúp giá trị bất động sản tại đây “cất cánh”, đặc biệt là những dự án giàu tiềm năng như căn hộ “resort” Aquamarine với tầm nhìn hướng biển và số lượng giới hạn chỉ 126 căn hộ thuộc khu phức hợp Aria Vũng Tàu Hotel & Resort.

Theo số liệu khảo sát về giá cho thuê căn hộ nghỉ dưỡng tại Vũng Tàu, vị trí mặt tiền biển và thuộc khu phức hợp khép kín chuẩn từ 4 sao có giá thuê trung bình từ 2,5 triệu đồng/ngày. Với công suất lấp đầy 70%, nhà đầu tư thu về lợi nhuận 300 triệu đồng/năm.

Căn hộ “resort” Aquamarine có giá tầm 3,5 tỷ đồng/căn 2 phòng ngủ mang về lợi nhuận 8,6%/năm. Mức lợi nhuận chính là “hấp lực” nhà đầu tư lúc này. Và sản phẩm khan hiếm là yếu tố đảm bảo công suất lấp đầy, tính thanh khoản tốt. Thay vì chọn phương án lướt sóng, nhà đầu tư có tầm nhìn hướng về yếu tố đầu tư bền vững tại Aquamarine.

Số lượng căn hộ vị trí mặt tiền biển như Aquamarine ngày càng ít dần đi, khi quỹ đất dọc theo đường bờ biển có giới hạn. Chính vì vậy, một khi quỹ đất ven biển được lấp đầy thì những dự án như Aquamarine chính thức trở nên đắt giá hơn bao giờ hết.

Chìa khóa “hút khách” mua căn hộ Aquamarine bởi chính sách ưu đãi hấp dẫn

Chính thức áp dụng chính sách bán hàng hấp dẫn trong giai đoạn này, càng giúp Block Aquamarine “tăng tốc” giữa tình hình nhà đầu tư đang loay hoay chọn những dự án tiềm năng để xuống tiền.

Ông Nguyễn Hữu Thuận – Tổng Giám đốc DKRT, Đơn vị Tiếp thị và Phân phối độc quyền cho biết: “Hiện nay, khó mà tìm được căn hộ diện tích lớn, tầm nhìn hướng biển và pháp lý đầy đủ có giá khoảng 3 tỷ đồng tại Vũng Tàu như Aquamarine. Cùng với chính sách bán hàng đột phá vừa được công bố, Aquamarine nhanh chóng được thị trường đón nhận”.

Cụ thể, bằng chương trình cam kết thuê lại trong 12 tháng như một lời khẳng định tiềm lực và uy tín mạnh mẽ từ chủ đầu tư. Bên cạnh đó, nhiều ưu đãi giúp nhà đầu tư tiết kiệm chi phí, gia tăng lợi nhuận như Chương trình Lộc vàng trao tay, với mỗi giao dịch thành công khách hàng được tặng 05 chỉ vàng SJC; Tặng gói nội thất trị giá 200 triệu đồng (VAT) cho căn 3 phòng ngủ; Miễn phí quản lý 02 năm cho khách hàng kể từ ngày nhận nhà...

Cùng với đó là chính sách hỗ trợ tài chính từ ngân hàng HD Bank cho vay lên đến 70% giá trị căn hộ. Đồng thời miễn lãi suất và phí trả nợ trước hạn; thời gian hỗ trợ lãi suất và ân hạn nợ gốc tối đa 12 tháng cho thấy sản phẩm tiềm năng nhưng dễ dàng sở hữu giúp nhà đầu tư “thảnh thơi” giữa lúc thị trường nhiều biến động.

Ông Công Thành, nhà đầu tư TP.HCM chia sẻ: “Vợ chồng tôi rất quan tâm đầu tư BĐS ở Vũng Tàu, và sau khi đi thị sát thực tế vài dự án, tôi quyết định chọn Aquamarine khi dự án ngoài yếu tố tiềm năng tăng giá trong tương lai còn mang đến sự yên tâm và đảm bảo cho nhà đầu tư bởi chính sách ưu đãi. Việc nắm bắt cơ hội này giúp tôi tiết kiệm được chi phí đầu tư cũng như đón sóng tăng trưởng của du lịch trong năm 2021”.

Đáng nói, Aquamarine đặc biệt chú trọng đến tiến độ thi công, pháp lý rõ ràng bên cạnh những cam kết lợi nhuận. Đây chính là một trong những dự án hiếm hoi tại Vũng Tàu mang đến giá trị thực, sinh lời bền vững cho khách hàng.

Đơn vị tiếp thị và phân phối độc quyền: Công ty Cổ phần Thương mại – Bất động sản DKRT

Để biết thêm thông tin dự án và tham quan nhà mẫu, vui lòng liên hệ:

Hotline: 0935 986 878

Website: www.aquamarine.vn

MANDA LAND:

KHẲNG ĐỊNH UY TÍN TẠI THỊ TRƯỜNG BDS NGHỆ TĨNH

■ VỚI TIỀM LỰC TÀI CHÍNH DỒI DÀO CÙNG ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ GIÀU KINH NGHIỆM, SÁNG TẠO, CHUYÊN NGHIỆP, NHIỆT HUYẾT, MANDA LAND ĐÃ KHẲNG ĐỊNH ĐƯỢC VỊ THẾ TRÊN THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN Ở HÀ TĨNH, NGHỆ AN.

M. KHANG



Những năm qua, Manda Land (tiền thân là Vinahomes) luôn giữ vững được niềm tin với khách hàng đúng với giá trị cốt lõi và triết lý kinh doanh của Manda Land đề ra.

Manda Land có ý nghĩa là loài Rồng đất với hình ảnh ẩn dụ của mảnh đất Hà Tĩnh êm đềm với bờ biển bao quanh luôn ẩn chứa sức mạnh tiềm tàng, đầy nội lực. Công ty TNHH bất động sản Manda Land có địa chỉ tại số 01 tầng 01 tòa C1 khu căn hộ Vinhomes New Center Hà Tĩnh là Công ty bất động

sản được thành lập từ năm 2015, với tầm nhìn dài hạn của mình.

Manda Land đang đầu tư & phát triển với 3 định hướng chiến lược gồm: Phân phối/bán lẻ, cho thuê BĐS tại các dự án của các chủ đầu tư Uy tín như Vingroup, Sun Group...; Tư vấn - Đầu tư, phát triển dự án bất động sản tại thị trường Nghệ An, Hà Tĩnh; Set up quản lý vận hành Khu đô thị/tòa nhà.

Nói về quá trình, hình thành và phát triển công ty, chị Bùi Thị Ngọc Anh, Giám đốc sáng lập và

Là giáo viên dạy Toán có bề dày thành tích, được đồng nghiệp và học sinh tin yêu, thế nhưng, Bùi Thị Ngọc Anh đã để dành với BĐS bằng niềm đam mê thứ hai của mình: Kinh doanh bất động sản. Gần 6 năm lăn lộn trên thương trường, chị đã tạo được niềm tin yêu với khách hàng bằng chính sự tận tâm và chuyên nghiệp. Hiện tại, chị giữ nhiều cương vị quan trọng, là Giám đốc Công ty TNHH bất động sản Manda Land; Giám đốc phát triển thị trường Nghệ An Hà Tĩnh-Công ty cổ phần đầu tư phát triển TM Tân Thời Đại; Chủ nhiệm CLB nữ doanh nhân thành phố Hà Tĩnh; Phó Chủ tịch Hội nữ doanh nhân Hà Tĩnh; UV BCH Hội Doanh nhân trẻ Hà Tĩnh; UV BCH Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh.



điều hành công ty bất động sản Manda Land luôn có quan điểm rằng: Muốn đi xa thì phải đi cùng nhau. Điều quan trọng nhất với chị chính là phải xây dựng được một đội ngũ cộng sự đoàn kết, đồng lòng. Trong công ty mỗi người đều có một thế mạnh riêng, vấn đề là khơi dậy và kết nối tất cả để làm việc vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Chính sự sẻ chia, thấu hiểu ấy đã làm nên thương hiệu Vinahomes trước đây và Manda Land hôm nay của của chị.

Theo đó, những năm qua, Manda Land đã xây dựng văn doanh nghiệp theo nét riêng biệt, đã tạo ra một môi trường làm việc lý tưởng cho tất cả mọi người tâm huyết với ngành Bất động sản để phát triển nghề nghiệp. Bên cạnh những thành quả đạt được trong kinh doanh, Manda Land luôn xem doanh nghiệp là một phần của xã hội với những cam kết về trách nhiệm cộng đồng.

Tháng 6/2015 là cột mốc vàng ghi dấu sự gia nhập thị trường Bất động sản cao cấp của thương hiệu Vinahomes. Trải qua hơn 05 năm hoạt động với tinh thần của những chiến binh quả cảm - dám nghĩ, dám làm; dưới sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo có Tâm, có Tài, Manda Land đã ghi dấu ấn mạnh mẽ trong lãnh địa bất động sản cao cấp, trở thành một trong những đơn vị tiên phong trong TƯ VẤN - ĐẦU TƯ - MUA BÁN - CHUYỂN NHƯỢNG - CHO THUÊ BẤT ĐỘNG SẢN CAO CẤP với quỹ hàng phong phú, tại các dự án lớn của tập đoàn Vingroup; Sungroup như: Vinhomes Hà Tĩnh; Vinhomes New Center; Vinpearl

Cửa Sót; Vinpearl Cửa Hội; Grand World; Sun Grand City New An Thới...

Các lý do vì sao khách hàng nên giao dịch Bất động sản qua Manda Land - Manda Land là đơn vị tiên phong trong đầu tư - mua bán - chuyển nhượng - cho thuê bất động sản cao cấp với quỹ hàng phong phú, tại các dự án lớn nhất hiện nay.

Chiến lược phát triển của Manda Land là lấy Tâm - Trí - Tín làm cốt lõi trong quá trình hoạt động để khách hàng yên tâm gửi bán qua Manda Land là: Đội ngũ nhân sự hùng hậu, tinh anh với quy mô gần 100 nhân sự chất lượng và 5 chi nhánh trên cả nước, dưới sự chỉ đạo của Ban Giám đốc tài ba; Quỹ hàng lớn, các sản phẩm được chọn lựa kỹ lưỡng từ dự án đến vị trí, thiết kế... phù hợp với từng mục tiêu của khách hàng; Sở hữu quỹ căn ĐỘC BẢN, đất giá tại các dự án hot nhất trên thị trường; Cam kết bảo lãnh lợi nhuận cho các nhà đầu tư sau bán hàng, hỗ trợ chuyển nhượng đảm bảo an toàn, minh bạch và nhanh chóng; Có đội ngũ nhân viên hỗ trợ tất cả các thủ tục tại nhà cho khách hàng, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại cho khách hàng; Có tiềm lực mạnh mẽ và năng lực nội tại vững mạnh; Luôn giữ chữ tín làm đầu...

Không ngừng phát triển với phương châm “Uy tín là thương hiệu”, Manda Land coi khách hàng là trọng tâm của sự phát triển, mang lại lợi nhuận tối đa cho khách hàng, đồng thời là nơi chấp cánh cho cộng đồng mỗi giới thành công.



KHU CÔNG NGHIỆP XANH VỚI DỊCH VỤ LOGISTIC MỚI TẠI LONG AN

■ KHU CÔNG NGHIỆP TRẦN ANH E TÂN PHÚ VỚI QUY MÔ 262 HA DỰ KIẾN SẼ LÀ DỰ ÁN NỔI BẬT CỦA TRẦN ANH GROUP TẠI THỊ TRƯỜNG LONG AN TRONG THỜI GIAN TỚI.

THU HÀ

Nắm bắt xu hướng - Kiên định bút phá

Năm 2020 được coi là năm của thị trường bất động sản công nghiệp khi phân khúc này “miễn nhiễm” với dịch Covid-19 trở thành kênh thu hút dòng vốn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Nguyên nhân chính giúp phân khúc này hút vốn đến từ sự dịch chuyển của các công xưởng từ Trung Quốc sang Việt Nam. Ngoài ra, việc Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA) có hiệu lực cũng tạo thêm lợi thế hút nguồn vốn đầu tư cho thị trường bất động sản.

Đại diện của Công ty Savills Việt Nam từng chia sẻ, Hiệp định này cho thấy cam kết của Chính phủ

trong việc đưa Việt Nam trở thành điểm đến hàng đầu trong lĩnh vực công nghiệp chế tạo tại châu Á. Hoạt động thương mại song phương sẽ tăng và kéo theo tăng luồng vốn FDI cũng như tăng số lượng việc làm và nhiều cơ hội đầu tư trong đó có bất động sản công nghiệp.

Đáng chú ý, Việt Nam được đánh giá là quốc gia có thể chế chính trị ổn định trên thế giới tính tới điểm hiện tại. Xét tại phía Nam, các tỉnh có dư địa phát triển bất động sản công nghiệp nằm chủ yếu ở Long An; Bình Dương; Đồng Nai...

Trong đó, Long An là một trong những địa phương được chọn để phát triển lĩnh vực công nghiệp. Kể từ năm 1996 cho đến nay, Long An đã chuyển đổi kinh tế

từ nông nghiệp sang công nghiệp một cách mạnh mẽ, đưa mức thu nhập bình quân đầu người nâng lên từ 4,2 triệu đồng/người/năm lên khoảng 78 triệu đồng/người/năm (năm 2020).

Long An cũng đang trở thành điểm đến mới cho các nhà xưởng khi Bình Dương và Đồng Nai đang dần thu hẹp dư địa phát triển cũng như về quỹ đất hạn chế.

Trước xu hướng và cơ hội mới này, Trần Anh Group đã nhanh chóng chuyển hướng đầu tư vào khu công nghiệp tại Đức Hòa, Long An. Đây là hướng đi mới mang tính kỹ lưỡng và bền vững.

Bước chuyển mình mạnh mẽ của Trần Anh Group

Đại diện Trần Anh Group cho biết, Khu công nghiệp Trần Anh – Tân Phú là dự án được Trần Anh Group phát triển theo hướng khu công nghiệp xanh hiện đại của thời kỳ phát triển công nghiệp mới. Có thể nói, dự án là phát súng đầu tiên đánh dấu sự chuyển mình mạnh mẽ của Trần Anh Group lấn sân vào thị trường bất động sản công nghiệp.

Với tổng quy mô 262ha tọa lạc trên trục đường tỉnh lộ 830, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, dự án được chia thành 2 giai đoạn phát triển với giai đoạn 1 gồm 105ha và giai đoạn 2 là 156ha.

Theo kế hoạch, một phần diện tích sẽ được xây dựng thành công viên nội khu đan xen với các khu

vực nhà máy giúp cân bằng không gian làm việc của khu công nghiệp, đảm bảo độ phủ xanh thân thiện với môi trường tại đây. Có thể nói, đây chính là nét riêng biệt chỉ có tại Khu công nghiệp Trần Anh - Tân Phú.

Bên cạnh việc phát triển theo hướng khu công nghiệp xanh, dự án còn được phức hợp nhiều tiện ích nội khu vượt bậc như khu công cộng, khu công viên cây xanh, khu nhà ở chuyên gia, khu trạm xăng dầu và đặc biệt là khu bến cảng với dịch vụ logistic ngay cạnh sông Vàm Cỏ Đông. Với lợi thế đó, nơi đây sẽ là cửa ngõ giao thương lớn thứ 2 của khu công nghiệp ngoài mạng lưới đường bộ liên kết vùng rộng rãi.

Bên cạnh đó, khu công nghiệp còn được phát triển theo hướng đa ngành với nhiều khu vực nhà máy như nhóm ngành sinh học, chế biến, nuôi trồng, mỹ phẩm, phụ tùng và linh kiện điện tử...sẵn sàng phục vụ cho nhiều lĩnh vực trên thị trường.

Dự kiến, dự án khi hoàn thành sẽ đón làn sóng chuyển dịch đầu tư sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam của các nhà đầu tư lớn trên thế giới. Khu công nghiệp sẽ thu hút khoảng hơn 40.000 lao động và chuyên gia từ địa phương đến nhiều tỉnh thành trên khắp cả nước và ngoài nước.

Đây là cơ sở giúp tạo việc làm cho hàng ngàn lao động trên địa bàn và góp phần vào sự thay đổi diện mạo Long An thêm phần hiện đại và phát triển hơn qua từng ngày.



DIỆN MẠO MỚI KHỞI SẮC PHÍA TÂY BẮC HÀ NỘI NĂM 2020

ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 3 TRÊN CAO ĐOẠN CẦU CẠN MAI DỊCH - NAM THĂNG LONG ĐÃ HOÀN THIỆN NHỮNG HẠNG MỤC CUỐI GỒM HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG, LẮP BIỂN BÁO VÀ CẢNH QUAN XANH CÙNG VỚI VIỆC GẮP RÚT SỬA CHỮA CẦU THĂNG LONG ĐỂ CHÍNH THỨC THÔNG ĐƯỜNG VÀO DỊP KỶ NIỆM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ 10/10 LÀ NHỮNG TIN NỔI BẬT VỀ HẠ TẦNG PHÍA TÂY BẮC THỦ ĐÔ THỜI GIAN QUA.

PHI SON

Đường Phạm Văn Đồng là một trong những tuyến đường vành đai huyết mạch nối các quận nội thành với Sân bay quốc tế Nội Bài, Khu công nghiệp Bắc Thăng Long, Khu công nghiệp Quang Minh, Khu công nghiệp Nội Bài...Tuyến đường hiện đang được đầu tư mở rộng tới 12 làn xe để thực hiện được vai trò quan trọng của mình.

Dự án xây dựng cầu cạn đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long thuộc đường vành đai III TP.Hà Nội được khởi công tháng 1/2018, có chiều dài cầu và đường dẫn là hơn 5km, riêng cầu cạn dài gần 4,6km.

Với tổng mức đầu tư là hơn 5.300 tỷ đồng, dự án sử dụng vốn vay ODA của Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và vốn đối ứng của nhà nước.



Tổ hợp 3 tòa TheLINK345 đã được hoàn thiện đồng bộ với hệ tiện ích cao cấp.

Theo Tổng Giám đốc Ban Quản lý Dự án Thăng Long, cầu cạn đã được hợp long và trải bê tông toàn bộ và vừa hoàn thiện những hạng mục cảnh quan cuối cùng để chính thức thông toàn tuyến vào Quý IV 2020.

Bên cạnh đó, theo Ông Nguyễn Văn Huyện - Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, trong tháng 7 này dự án thi công sửa chữa cầu Thăng Long sẽ bắt đầu được tiến hành. Với tổng mức đầu tư lên đến gần 270 tỷ đồng, dự án sửa chữa này sẽ được hoàn thiện vào cuối năm 2020 để cùng thời gian thông cầu cạn Mai Dịch - Nam Thăng Long, đảm bảo lưu lượng xe được thông suốt, an toàn, thuận tiện.

Khi dự án mở rộng đường Phạm Văn Đồng được hoàn thiện sẽ có tổng cộng 12 làn xe cơ giới và trở thành một trong những tuyến giao thông quan trọng bậc nhất của Thủ đô vốn luôn trong tình trạng quá tải. Đây cũng là tín hiệu lạc quan đối với thị trường bất động sản trong khu vực. Hiện tại các dự án bất động sản nằm trên trục đường Phạm Văn Đồng đang là đích nhắm của người dân tìm mua nhà ở lẫn nhà đầu tư nhờ hạ tầng phát triển đồng bộ, kết nối nhanh chóng đến các quận trung tâm và sân bay quốc tế Nội Bài.

Trong đó, những dự án nằm trong quần thể, được thiết kế đồng bộ về tiện ích và môi trường sống xanh, mật độ thấp điển hình như TheLINK345 Ciputra Hanoi sẽ được đặc biệt quan tâm.

Là một trong những dự án bất động sản hạng sang thuộc quần thể khu đô thị Ciputra Hanoi, Tổ hợp căn hộ The Link345 sở hữu tọa độ vàng khi nằm gần cổng chính Phạm Văn Đồng, sát cạnh tổ hợp tiện ích Ciputra Club cùng tầm nhìn đắt giá ra sân tập golf xanh mướt, chỉ mất vài phút đến Hồ Tây và khu phức hợp Lotte Mall Võ Chí Công (gồm trung tâm thương mại, khách sạn, rạp chiếu phim, thủy cung... dự kiến hoàn thành 2021), là một trong những khu bất động sản được hưởng lợi trực tiếp từ việc hoàn thiện dự án mở rộng đường này.

Hiện TheLINK345 đã được hoàn thiện, các cư dân đã về ở đông đúc. Với giá trị cho thuê cao nhờ được phát triển trong khuôn viên khu đô thị quốc tế đẳng cấp với tiện ích đồng bộ, vị trí thuận tiện nên phần lớn các chủ sở hữu thường cho khách nước ngoài thuê căn hộ khiến TheLink345 trở thành khu tiểu “phố Tây” mới trong lòng Ciputra Hanoi - Khu đô thị với cộng đồng cư dân ngoại quốc lớn nhất tại Thủ đô.

ẢNH TƯỢNG VỚI TIÊU CHUẨN BÀN GIAO DỰ ÁN CỦA ĐẤT XANH MIỀN TRUNG

■ ĐẤT XANH MIỀN TRUNG (ĐXMT) ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ LÀ MỘT THƯƠNG HIỆU “XA XỈ” VỚI NHIỀU HƯỚNG PHÁT TRIỂN DỰ ÁN TÁO BẠO, TƯ DUY VƯỢT GIỚI HẠN TẠI THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN MIỀN TRUNG VIỆT NAM. Ở ĐÓ, NHÀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN LUÔN DÀNH CÁI TÂM TRỌN VẸN CHO VIỆC KIẾN TẠO NHỮNG CÔNG TRÌNH KINH DOANH VÀ NHÀ Ở ĐẠT CHUẨN KHẮT KHE NHẤT.

THÀNH VÂN



Nhìn lại toàn bộ các dự án đã và đang bàn giao của ĐXMT bao gồm loại hình biệt thự và shophouse siêu sang, dễ dàng nhận thấy một chuẩn mực chất lượng mới nổi trội so với mặt bằng chung về tiêu chuẩn bàn giao: chất lượng hoàn thiện cao cấp và “giá trị bền vững” khi đưa vào sử dụng.

Tiêu chuẩn bàn giao cho sản phẩm shophouse

Từ 2016 đến nay, thuật ngữ kinh doanh shophouse không còn lạ lẫm với các nhà đầu tư khi đến với miền Trung. Các dự án nổi tiếng của ĐXMT đầu tư phát triển có thể kể đến là: Lakeside Palace, Lakeside Infinity, Le

Pavillon. Hiện, các dự án này đã đi vào giai đoạn hoàn thiện và chuẩn bị bàn giao cho khách hàng với 3 tiêu chuẩn cực kỳ nổi bật

Thứ nhất, chất liệu hoàn thiện dự án tôn lên đẳng cấp của các cửa hàng. Đón đầu xu hướng đỉnh cao về vật liệu kiến trúc ở các quốc gia phát triển trên thế giới, đá Marble đã tạo nên những con phố giao thương hàng hiệu kiêu hãnh tại Châu Âu, nay cũng là “món chính” được ĐXMT xây dựng, ốp lát hoàn thiện cho tất cả các công trình shophouse. Toàn bộ mặt ngoài từng căn được ốp 100% đá Marble sang trọng, chống bụi bẩn, chống thấm nước, chống trầy xước, dễ dàng vệ sinh và thích ứng với tất cả các biến động thời tiết.

Không những vượt trội về độ bền vững của vật liệu, đá Marble thể hiện giá trị thẩm mỹ đương đại dựa vào những đường vân độc đáo, đa dạng màu sắc, họa tiết kết tinh từ thiên nhiên. Gần đây, các hãng thời trang danh tiếng đã đưa đá Marble vào làm cảm hứng, ý tưởng trưng bày cho các bộ sưu tập. Vì lẽ đó, không ngoa khi khẳng định đẳng cấp toàn khu kinh doanh sẽ phổ biến sức hút về “gout” thẩm mỹ đơn giản, tinh tế, sang trọng hiếm có.

Thứ 2, ĐXMT tự hào kiến tạo những cửa hàng shophouse hoa lệ bằng ánh sáng. Cũng giống như đá Marble tạo nên thương hiệu độc nhất của ĐXMT thì hệ ánh sáng trung tâm là điều không thể thiếu tại các dự án của mình. Tại Lakeside Palace, toàn bộ thiết bị ánh sáng đều được nhập khẩu trực tiếp từ Bỉ, Mỹ như Occhio, Cara, Unios, Cree. Lý do lựa chọn những hãng thiết bị ánh sáng nổi tiếng và không kém phần đắt đỏ này, xuất phát từ sự chăm chú vào chi tiết tỉ mỉ nhất của mỗi căn shophouse, “đảm bảo” hệ ánh sáng luôn vận hành hiệu quả xuyên suốt hàng chục năm liền.

Đặc biệt, hệ thống ánh sáng bên ngoài mỗi căn cài đặt theo chế độ tùy biến, được quy về quản lý, vận hành tại trung tâm quản lý ánh sáng. Ánh sáng được đo ni đóng giày về màu, đánh khối và sắc độ nhằm thỏa mãn tiêu chí tạo nên quang cảnh rực rỡ về đêm cho hàng trăm cửa hàng tại đây. Tiên phong xây dựng kịch bản ánh sáng thông minh trong nhà, ĐXMT khai thác triệt để nhu cầu sử dụng ánh sáng thỏa cho làm việc, nấu ăn, thư giãn, đón khách... chỉ bằng một vài nút bấm thông minh thông qua phần mềm Casambi trên Smartphone.

“Last but not least” là tiêu chuẩn an toàn về không khí và môi trường sống, kinh doanh bên trong các căn shophouse, đưa khái niệm dự án bền vững lên tầm cao mới. ĐXMT áp dụng tiến bộ của tiêu chuẩn xây dựng đồng bộ vào thi công: cửa nhôm kính 2 lớp, độ dày của nhôm trên 1,8mm, mạ Anode và kính phủ 2 lớp Low-E mềm lên bề mặt. Sự kết hợp tuyệt vời của kỹ thuật này tạo nên 2 yếu tố bền vững. Một là, hệ cửa sẽ đảm bảo sự vững chãi, độ bền cao khi: chống ồn tốt, kín nước, cách nhiệt, chống ăn mòn, không bị oxi hóa gây suy giảm chất lượng dù tiếp xúc thường xuyên với thời tiết. Hai là, hệ kính phủ Low-E giúp cân bằng ánh sáng, nhiệt độ bên trong căn nhà, giảm 97% ảnh hưởng của tia UV. Các vị trí phụ kiện gia công đi kèm hệ cửa nhôm cũng được lựa chọn kỹ càng từ hãng phụ kiện Cmech nhập khẩu từ Mỹ.

Tiêu chuẩn bàn giao cho loại hình villa hạng sang

Với loại hình này, ĐXMT làm nhà phát triển cho 2 dự án đang chờ ngày khánh thành là Regal One River

Đà Nẵng và Regal Victoria Quảng Nam. Hiện tại, 36 căn villa One River đang đi vào hoàn thành hầu hết phần thô, như ốp kính Low-E, ốp đá Marble toàn bộ mặt ngoài, lát đá vỉa hè... cũng như các tiện ích công cộng nội khu. Điều đặc biệt dễ dàng nhận ra, tại các dự án villa chuẩn bị bàn giao sẽ luôn được thiết kế xây dựng hồ bơi theo tiêu chuẩn resort 5 sao, ốp đá tự nhiên, hệ thống làm sạch nước liên tục mà không dùng đến hóa chất. Các hồ bơi này luôn được đặt tại các vị trí có “view” đặc địa nhất của căn biệt thự để ngắm nhìn quang cảnh của thiên nhiên xanh, chiều chuộng hết mực giây phút thư giãn tại nhà. Từ các buổi tiệc rộn ràng của giới trẻ đến những khoảnh khắc tưởng thưởng đắm chìm với cảm xúc cá nhân, đều diễn ra “no tròn” và hài lòng tại đây.

Song song đó, ĐXMT còn mạnh tay đầu tư vào hệ cây xanh trong khuôn viên mỗi căn biệt thự, các loại cây được ĐXMT trồng được tuyển chọn cao, thấp xen kẽ nhằm tạo khu vườn của thiên nhiên xung quanh nhà. Từ nhà tới khu công viên là sự phối trộn của chất liệu tự nhiên và mỹ thuật, nối liền căn biệt thự đến các tiện ích bao rợp bởi không gian phủ xanh lên đến 20% so với tổng diện tích dự án, tạo nên một môi trường trong lành nhất cho cư dân sinh sống.

Cuối cùng, mỗi căn biệt thự được bàn giao tại ĐXMT luôn phải đảm bảo sự hài lòng về không gian sinh hoạt hợp lý, cấu trúc hạ tầng khoa học nhất. Giá trị của bản vẽ thiết kế luôn để cao tinh thần “chill từng mét” - dù làm gì hay ở đâu trong khuôn viên của căn villa.

Biệt thự One River được xây dựng với tiêu chuẩn cao hơn nhiều bậc, so với tiêu chuẩn sử dụng cho các dự án đã bàn giao trước đây như Lakeside Palace, Lakeside Infinity... Cụ thể, tầng 3 của mỗi căn sẽ được ốp full đá Marble Carrara White xuất xứ Italia kết hợp với hệ treo đá khung treo Hafen bền vững 100 năm. Hệ nhôm kính facade nhập khẩu từ các thương hiệu lớn YKK, Technal. Mọi chi tiết vật liệu ĐXMT đều đầu tư cao hơn gấp 3-5 lần nhằm tạo nên sự khác biệt về giá trị và từng chi tiết vật liệu đảm bảo thẩm mỹ tổng thể và xu hướng mới của những dự án “Fashion Home”

TP. Đà Nẵng đang nổi lên là một thị trường hấp dẫn với không ít các nhà đầu tư có tầm nhìn. Nhưng nếu vẫn đi theo lối mòn, mọi thứ sẽ chỉ là một căn nhà phục vụ cho việc an cư, mà bất cứ nhà đầu tư BĐS nào cũng có thể làm được. Nhưng nếu mang cái nhìn nghệ thuật – Art Home với những tiêu chí khắt khe, thậm chí là khó tính thì việc tạo nên một biểu tượng nhà ở là điều thật sự cần thiết để tạo nên thương hiệu của một nhà phát triển bất động sản hạng sang.

DÒNG BIỆT THỰ SANG TRỌNG NẪM GIỮA LÒNG SÂN GOLF PGA

NOVAWORLD PHAN THIET VỪA GIỚI THIỆU DÒNG SẢN PHẨM BIỆT THỰ SANG TRỌNG GIỮA LÒNG SÂN GOLF PGA ĐỘC QUYỀN,

HÀ LÊ

PGA Golf Villas - sản phẩm dành cho nhà sưu tầm tinh tế

Golf Villas luôn “phải lòng” những người yêu thích cú swing ngay tại sân nhà. Đặc biệt, dòng sản phẩm khan hiếm nằm giữa lòng sân golf PGA độc quyền tại Việt Nam với hàng trăm tiện ích của NovaWorld Phan Thiet - Siêu thành phố Biển - Du lịch - Sức khỏe lại càng giá trị với những nhà đầu tư sành sỏi và các golfer đẳng cấp.

Có thiết kế hiện đại, kết nối liền mạch với thiên nhiên, tất cả các biệt thự tại Sân Golf PGA Garden đều có vách kính trong suốt với tầm nhìn 360 độ ra sân golf tuyệt đẹp.

Anh Lê Duy Đạt, một nhà đầu tư cho biết: “Sau này anh có thể chơi golf ngay tại cửa nhà mình, rất là tuyệt vời. Hoặc có lúc anh sẽ vừa nằm xem tivi và vừa nhìn ra bên ngoài để chiêm ngưỡng được vẻ đẹp của sân golf, những trận đấu so tài của các golfer. Rất là thích nên nghe tin là anh quyết định đầu tư liền”.

Sở hữu vị trí kim cương tại Phan Thiết, Bình Thuận, NovaWorld Phan Thiet có quy mô 1.000ha với vốn đầu tư gần 5 tỷ USD, trải dài 7km đường biển hoang sơ Tiến Thành. Dự án tích hợp hàng trăm tiện ích đẳng cấp như: Công viên giải trí chủ đề và công viên nước (Daemyung Sono - Tập đoàn giải trí số 1 Hàn Quốc vận hành); Trung tâm biểu diễn nghệ thuật Arena 7.000 chỗ ngồi trong nhà; Cụm sân golf 36 hố PGA độc quyền;



Là một trong những sân golf sở hữu cảnh quan đẹp nhất thế giới, Sân Golf PGA Garden dài hơn 7.200 yard được thiết kế bởi huyền thoại Greg Norman - “Cá mập trắng”.

Với thiết kế phong cách “parkland” tuyệt đẹp, Sân Golf PGA Garden sẽ mang đến nhiều thú vị, những thử thách và trải nghiệm tuyệt vời để ghi dấu trong lòng người chơi mong muốn được trở lại.

Trải mình ở tầm cao bao hướng về biển Phan Thiết, Sân Golf PGA Garden có những dòng suối, hồ nước thơ mộng đan xen với những bunker được lấy cảm hứng từ Vành-Đai-Cát-Melbourne Sandbelt danh tiếng.

Tăng trưởng đầu tư, tối đa trải nghiệm

Theo một nghiên cứu được thực hiện bởi European Tour Properties, những ngôi nhà trong các khu nghỉ dưỡng chơi golf có giá trị trung bình cao hơn 19% so với các BĐS tương đương bên ngoài. Những BĐS được đánh giá cao nhất là BĐS có tầm nhìn ra sân golf.

Sự đẳng cấp của dòng biệt thự này càng tăng lên khi Việt Nam được tổ chức “Giải thưởng golf thế giới” (World Golf Award) bình chọn là “Điểm đến golf tốt nhất châu Á” 3 năm liên tiếp từ 2016 - 2019 và được đề cử nhận danh hiệu “Điểm đến golf tốt nhất thế giới”.

Với tất cả nét độc đáo của Siêu thành phố Biển - Du lịch - Sức khỏe, đẳng cấp thế giới của Sân Golf PGA Garden cùng những thuận lợi của thị trường golf Việt Nam, PGA Golf Villas của NovaWorld Phan Thiet là sự đầu tư bền vững, khẳng định vị thế của những nhà đầu tư.

Nhà thi đấu Tennis ATP 3.500 chỗ ngồi (hợp tác với Liên đoàn Quần vợt Việt Nam); Đường chạy Marathon 42,195 km; Outlet bán hàng giảm giá; Trung tâm vui chơi giải trí ẩm thực về đêm; Công viên biển Bikini Beach 16 ha được vận hành dưới thương hiệu nổi tiếng: Finns Beach Club (Câu lạc bộ biển náo nhiệt và đẹp nhất Bali); Các bệnh viện danh tiếng trong và ngoài nước; Thẩm mỹ viện; Trường đào tạo điều dưỡng, du lịch, nhà hàng, khách sạn; Làng Quốc tế; Làng hưu trí; hơn 20 khách sạn, resort được thương hiệu quốc tế nổi tiếng quản lý và vận hành...

NovaWorld Phan Thiet cách thành phố Hồ Chí Minh 1 giờ 40 phút qua cao tốc Hồ Chí Minh - Dầu Giây - Phan Thiết và cách Sân bay Phan Thiết 20 phút. Những chủ nhân sớm nhất của PGA Golf Villas sẽ nhận đặc quyền hấp dẫn với số lượng giới hạn “có một không hai” như: thành viên VIP golf trọn đời trị giá hơn 1 tỷ đồng với đặc quyền tham gia khóa học golf chuyên nghiệp tại Học viện Golf PGA, tham dự các khóa huấn luyện kỹ năng golf hàng tuần với giảng viên PGA, được ưu tiên đặt lịch chơi golf...

Hệ thống Sân Golf PGA độc quyền ở Việt Nam và là thứ ba châu Á

Dù là golfer chuyên nghiệp hay người mới chơi, một lần được tung cú swing tại sân PGA độc quyền sẽ là một trải nghiệm đáng nhớ trong đời.

Sân Golf PGA Garden thuộc cụm sân golf 36 hố tại NovaWorld Phan Thiet - hệ thống sân thứ 3 ở châu Á và duy nhất ở Việt Nam mang thương hiệu PGA (Professional Golfers' Association - Hiệp hội Golfer chuyên nghiệp Mỹ).



“SỨC NÓNG” CỦA SÂN BAY LONG THÀNH VÀ CAO TỐC BẮC NAM

■ HAI DỰ ÁN HẠ TẦNG TRỌNG ĐIỂM CỦA CẢ NƯỚC LÀ SÂN BAY LONG THÀNH VÀ CAO TỐC BẮC NAM KHI HOÀN THIỆN ĐƯỢC KỶ VỌNG SẼ TRỞ THÀNH ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG THU HÚT ĐẦU TƯ, GIÚP KINH TẾ TĂNG TRƯỞNG NHANH KHÔNG CHỈ TẠI KHU VỰC MÀ CÒN CỦA CẢ NƯỚC.

NHẬT HUỖNH



Khởi động hai đại dự án

Sáng 30/9, Bộ Giao thông Vận tải phối hợp với UBND các tỉnh Ninh Bình, Thanh Hóa, Bình Thuận, Đồng Nai đã khởi công dự án cao tốc Mai Sơn - quốc lộ 45 tại xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; dự án Vĩnh Hảo - Phan Thiết tại xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận và dự án Phan Thiết - Dầu Giây tại xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

3 dự án Mai Sơn - QL45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây dự kiến hoàn thành cuối năm 2022 và khi đưa vào khai thác cùng với các dự án thành phần khác sẽ từng bước hình thành nên tuyến cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông hiện đại, có năng lực lớn, an toàn, tốc độ cao, đáp ứng nhu cầu vận tải, kết nối các trung tâm kinh tế, chính trị đặc biệt là 3 vùng kinh tế trọng điểm, các khu kinh tế, khu công nghiệp trọng yếu.

Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam có tổng chiều dài 1.811km với điểm đầu là nút giao Pháp Vân (Hà Nội), điểm cuối là nút giao Chà Và (Cần Thơ), đây là công trình quan trọng quốc gia được ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2017-2020. Dự án này khi đi vào hoạt động sẽ từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, đồng bộ với các công trình hiện đại, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh; góp phần tăng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế; giảm thiểu ùn tắc và tai nạn giao thông.

Bên cạnh cao tốc Bắc Nam, một dự án trọng điểm khác là sân bay Long Thành cũng đang được huy động tối đa mọi nguồn lực, thúc đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành đúng kế hoạch đề ra. Dự án sân bay Long Thành được xây dựng tại xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích 5.000 ha, gồm 3 giai đoạn, trong đó, giai đoạn 1, sẽ đầu tư một đường băng và một nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách và 1,2 triệu tấn hàng hóa mỗi năm; Giai đoạn 2 tiếp tục đầu tư xây dựng thêm một đường băng cấu hình mở và một nhà ga hành khách để đạt công suất 50 triệu hành khách/năm và 1,5 triệu tấn hàng hóa/năm, còn giai đoạn 3 sẽ hoàn thành các hạng mục của dự án để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 5 triệu tấn hàng hóa/năm. Với công suất lên đến 100 triệu hành khách/năm, khi hoàn tất các giai đoạn đây sẽ là sân bay lớn nhất Việt Nam trong tương lai.

Theo thông tin mới nhất từ tỉnh Đồng Nai, trong tháng 10/2020, tỉnh này sẽ bàn giao toàn bộ mặt bằng khu vực ưu tiên giải phóng mặt bằng để phục vụ xây dựng sân bay Long Thành giai đoạn 1. Đây cũng chính là cam kết của Đồng Nai đối với Chính phủ về tiến độ thực hiện dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sân bay Long Thành.

Thúc đẩy tăng trưởng

Nhiều chuyên gia trong ngành nhận định rằng khi hai dự án trọng điểm là sân bay Long Thành và cao tốc Bắc Nam đi vào hoạt động sẽ sớm kết nối mạng lưới hạ tầng, thúc đẩy nền kinh tế đang trì trệ do ảnh hưởng của dịch bệnh. Đồng thời, các nhà thầu, doanh nghiệp trực tiếp tham gia vào dự án sẽ có cơ hội vàng để có được công ăn việc làm cho hàng vạn lao động nhằm duy trì, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn như hiện nay.

Cụ thể, với dự án cao tốc Bắc Nam, khi dự án hoàn thành thi công, đây sẽ là tuyến đường cao tốc tốt nhất Việt Nam đi qua nhiều địa phương, chạy dọc theo chiều dài đất nước, kết nối rất nhiều cảng biển,

cảng hàng không lớn từ Bắc đến Nam. Đặc biệt, tuyến cao tốc này còn kết nối với nhiều tuyến quốc lộ, khu vực xung quanh tuyến đường cao tốc, các địa phương có thể xem xét để quy hoạch lại các khu kinh tế, khu công nghiệp, dựa vào lợi thế của đường cao tốc để phát triển kinh tế, tạo nguồn công ăn việc làm.

Còn với sân bay Long Thành, dự án này được kỳ vọng sẽ trở thành nơi trung chuyển trọng điểm trong khu vực, cũng như quốc tế và trở thành một thành phố sân bay đúng nghĩa, sánh ngang với các sân bay hiện đại trên thế giới. Bên cạnh đó, những khu đô thị có quy hoạch bài bản tại các khu vực liền kề các công trình giao thông trọng điểm cũng sẽ trở thành kênh đầu tư sinh lời hấp dẫn đối với cả giới đầu tư lẫn người có nhu cầu an cư.

Trước đó, tại cuộc làm việc với Bộ GTVT về định hướng xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trong lĩnh vực GTVT được tổ chức vào tháng 8/2020, Bộ trưởng Bộ GTVT cho biết, trong 5 năm tới, Bộ này sẽ dừng việc mở rộng các tuyến quốc lộ, tập trung nguồn lực cho 2 công trình đột phá là nối thông toàn tuyến cao tốc Bắc - Nam từ Lạng Sơn tới Cần Thơ, với chiều dài khoảng 1.301 km và hoàn thành giai đoạn I, Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Bộ GTVT xác định, định hướng phát triển trong thời gian tới là phát triển kết cấu hạ tầng giao thông một cách đồng bộ, hiện đại và có trọng tâm, trọng điểm. Nguồn vốn nhà nước phải được ưu tiên dành cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt đối với các công trình trọng điểm quốc gia, kết nối các phương thức vận tải; đồng thời huy động tối đa mọi nguồn lực khác cho đầu tư phát triển và bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

Tuy nhiên, giai đoạn 2021-2025 được nhận định tiếp tục là giai đoạn khó khăn về vốn, đặc biệt do ảnh hưởng dịch COVID-19, nên tăng trưởng kinh tế giảm so với mục tiêu ban đầu kéo theo giảm thu ngân sách... Vì vậy, tại buổi làm việc với lãnh đạo GTVT vào ngày 3/9/2020, Phó Chủ tịch Quốc hội đã đề nghị Bộ GTVT bám sát Dự thảo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, để xây dựng mục tiêu, tầm nhìn cụ thể theo từng giai đoạn, với những đột phá, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại.

“Bộ GTVT phải tập trung hoàn thành hơn 600 km đường cao tốc, hoàn thành giai đoạn 1 dự án sân bay Long Thành, hoàn thiện các dự án đang còn dở dang, cần ưu tiên những công trình kết nối, bố trí vốn triển khai các công trình này, bảo đảm sự kết nối, đồng bộ các lĩnh vực”, Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển đề nghị.

Cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận:

KỊP THÔNG TUYẾN NHƯNG KHÔNG KỊP ĐẶT TRẠM THU PHÍ?

■ VƯỢT QUA NHIỀU KHÓ KHĂN, DỰ ÁN CAO TỐC TRUNG LƯƠNG - MỸ THUẬN VỀ ĐÍCH SỚM SẼ CHO XE DƯỚI 16 CHỖ, XE DƯỚI 2,5 TẤN LƯU THÔNG TỪ ĐẦU TUYẾN (NÚT GIAO THÂN CỬU NGHĨA) ĐẾN CUỐI TUYẾN (NÚT GIAO AN THÁI TRUNG) VÀO DỊP TẾT TÂN SỬU. TUY NHIÊN, ĐIỀU LO LẮNG CỦA CHỦ ĐẦU TƯ LÀ CHO ĐẾN NAY VỊ TRÍ ĐẶT TRẠM THU PHÍ VẪN CHƯA ĐƯỢC CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG QUYẾT ĐỊNH

BÌNH AN



Theo ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận, việc thông tuyến này xuất phát từ mong muốn chia sẻ khó khăn với người tham gia giao thông về miền Tây trước tình trạng kẹt xe trên Quốc lộ 1 (qua tỉnh Tiền Giang). Quyết định này không phải là quy định bắt buộc trong hợp đồng ký với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền là tỉnh Tiền Giang. “Việc thông tuyến này, trong hợp đồng đã ký giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền tỉnh Tiền Giang và nhà đầu tư không có quy định bắt buộc chúng tôi phải đáp ứng việc thông tuyến cho xe cộ có thể lưu thông. Nhưng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và để phục vụ cho người dân, chúng tôi đã cam kết là sẽ thông tuyến vào cuối năm nay, hướng tới mục tiêu phục vụ nhu cầu đi lại của người dân trong dịp Tết Nguyên đán, giảm bớt tai nạn và ùn tắc. Chúng tôi muốn chia sẻ để người dân ĐBSCL về quê ăn Tết cũng như quay trở lại làm việc sẽ đỡ vất vả hơn”. Ông Hoàng chia sẻ.

Thời gian qua, dự án phải đối mặt với rất nhiều thách thức như dịch bệnh, hạn hán, xâm nhập mặn, các đập ngăn mặn cản trở đường vận chuyển vật tư vật liệu và khan hiếm cát, đá, đất đắp bao... Tất cả các yếu tố ảnh hưởng này trên thực tế đều đẩy giá vật liệu tăng cao, làm tăng chi phí xây dựng và một số phát sinh khác do thay đổi thiết kế, phát sinh đường gom, cầu tạm cũng làm cho chi phí xây dựng dự án tăng. Tuy nhiên đến thời điểm này, chi phí xây dựng vẫn nằm trong sự kiểm soát, không vượt tổng mức đầu tư. Điều làm dự án băn khoăn, lo lắng nhất hiện nay có thể ảnh hưởng đến tiến độ của dự án, đó là chưa xác định được vị trí đặt trạm cũng như quy mô trạm thu phí của tuyến cao tốc này.



“Chúng tôi đã vượt qua những thời điểm khó khăn do hạn mặn và Covid-19, nhưng hiện vẫn đang phải đối mặt với một thách thức khác, đó là việc Bộ GTVT chưa quyết định về vị trí đặt trạm thu phí trên tuyến cao tốc này để chúng tôi có thể thiết kế thi công kịp tiến độ đưa dự án vào khai thác”, ông Hồ Minh Hoàng nói.

Mặc dù doanh nghiệp dự án (đại diện cho Chủ đầu tư) đã nhiều lần gửi văn bản đến CQNNCTQ là tỉnh Tiền Giang, và trong lần thứ 3 đến thị sát, kiểm tra tiến độ dự án cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận (ngày 31/7/2020), Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã chỉ đạo giao Bộ GTVT sớm thống nhất với nhà đầu tư và UBND tỉnh Tiền Giang về vị trí trạm thu phí của cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, nhưng đến nay vẫn chưa có phản hồi về vị trí đặt trạm cũng như quy mô của trạm thu phí.

Về vấn đề trạm thu phí, Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Tiền Giang cho biết: “Về chủ trương, tỉnh Tiền Giang ủng hộ quan điểm đề xuất điều chỉnh 2 vị trí trạm thu phí ở đầu và cuối tuyến theo đề xuất của doanh nghiệp dự án để phù hợp tình hình thực tế hiện nay. Tuy nhiên, về quy chế quản lý nhà nước thì phải có ý kiến của Bộ GTVT và đến nay vẫn chưa có ý kiến gì”. Dự án cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, sau hơn 1 năm nỗ lực thi công, khối lượng công việc tổng kết đến quý 3/2020 đã đạt được gần 65%, với 31/36 gói thầu xây lắp đã triển khai thi công, 5 gói thầu còn lại (chiếu sáng, trạm thu phí, ITS...) sẽ triển khai theo tiến độ dự án. Các nhà thầu đã tiến hành rải thử nghiệm cấp phối bê tông nhựa C19 ở nút giao Thân Cửu Nghĩa. Tháng 9/2020, đã thi công đại trà thảm bê tông nhựa tại gói thầu XL04 và gói thầu XL19 ở cuối tuyến.

TỔN THẤT ĐIỆN NĂNG CỦA EVN TƯƠNG ĐƯƠNG CÁC NƯỚC TIÊN TIẾN TRÊN THẾ GIỚI



■ TÍNH ĐẾN HẾT NĂM 2019, TỶ LỆ TỔN THẤT ĐIỆN NĂNG (TTĐN) CỦA TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM (EVN) LÀ 6,49%, VỀ ĐÍCH TRƯỚC SO VỚI KẾ HOẠCH 1 NĂM VÀ ĐÃ SÁT NGƯỠNG KỸ THUẬT, TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI CÁC NƯỚC TIÊN TIẾN TRÊN THẾ GIỚI.

NGỌC TRÂM

Công nhân Công ty Truyền tải điện 3 thực hiện soi phát nhiệt nhằm kịp thời phát hiện khiếm khuyết trên lưới điện truyền tải

Đồng bộ các giải pháp

Ông Lê Việt Hùng - Phó Trưởng ban Kỹ thuật - Sản xuất (EVN) cho biết: Tập đoàn đã giảm TTĐN từ 7,94% (năm 2015) xuống còn 6,49% (năm 2019). Để đạt được kết quả trên, hàng năm EVN đều hợp đánh giá kết quả giảm TTĐN và rút kinh nghiệm để ra giải pháp giảm TTĐN cho năm tiếp theo. Quá trình triển khai, các đơn vị của EVN đã tích lũy nhiều kinh nghiệm và thực hiện hiệu quả công tác giảm TTĐN. Cách thức tổ chức thực hiện, quản lý đã thành nề nếp và khá bài bản.

Trong đó giải pháp giảm TTĐN ở Việt Nam được áp dụng gồm các giải pháp về quản lý vận hành, quản lý kinh doanh, đầu tư cải tạo lưới điện. Kết quả đạt được nguyên nhân chính là do sự chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo và sự đồng lòng quyết tâm thực hiện của cán bộ, công nhân viên.

Trong đó, Tập đoàn đã thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia, các trung tâm điều độ hệ thống điện miền phối hợp chặt

chẽ các đơn vị nguồn điện, truyền tải và phân phối điện trong công tác vận hành, sửa chữa để duy trì cấp điện an toàn, liên tục và giảm TTĐN.

Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, 5 Tổng công ty Điện lực đã phối hợp vận hành kinh tế hệ thống điện, đảm bảo điện áp, ngăn ngừa sự cố, duy trì phương thức vận hành tối ưu.

Trong công tác kinh doanh, các đơn vị tiếp tục thực hiện quản lý, phân tích TTĐN các trạm biến áp và các đường dây, đưa ra các biện pháp giảm TTĐN hợp lý cho từng khu vực. Thực hiện nghiêm quy định kiểm tra định kỳ, thay thế công tơ, TU, TI hư hỏng/ không phù hợp với các giá trị sơ cấp. Phối hợp với chính quyền, Sở Công Thương và các cơ quan chức năng địa phương trong kiểm tra xử lý vi phạm sử dụng điện và truy thu điện năng.

Trong công tác đầu tư xây dựng lưới điện, Tập đoàn đảm bảo tiến độ các công trình đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, tiếp tục thực hiện lắp đặt vận hành

máy biến áp tổn hao thấp (máy biến áp Amorphous); tiếp tục đầu tư lắp đặt tụ bù/kháng bù, thiết bị đóng để vận hành hiệu quả, giảm thiểu truyền tải công suất phản kháng trên lưới.

Đặc biệt, EVN giao chỉ tiêu TTĐN kế hoạch cho các đơn vị từ đầu năm để các đơn vị trên cơ sở dự báo cân bằng năng lượng, tình hình nhiên liệu, khí tượng thủy văn, tăng trưởng phụ tải, đồng thời dự báo các công trình nguồn lưới sẽ triển khai đúng tiến độ kế hoạch. Tập đoàn cũng gắn kết quả giảm TTĐN với trách nhiệm của đơn vị, của cá nhân; nếu đơn vị không đạt chỉ tiêu kế hoạch do chủ quan thì cơ chế tiền lương gắn với người lao động giảm. Ngoài ra người đứng đầu đơn vị nếu không quản lý sát sao, do chủ quan sẽ bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ và nếu 2 năm liên không hoàn thành nhiệm vụ sẽ bị miễn nhiệm.

“Chính những giải pháp đồng bộ đó, tính đến nay TTĐN của Việt Nam đang đứng thứ 3 trong khu vực ASEAN (sau Singapo và Thái Lan) và giảm khá tốt so sánh với các nước trên thế giới. Theo một số số liệu thu thập gần đây, TTĐN của Việt Nam đã thấp hơn một số nước phát triển như Liên bang Nga (10%), Vương quốc Anh (8,3%), Ấn độ (18%), Braxin (15%), Hongkong (12%), Hunggari (12%), Rumania (10%), Ukrina (10%), Tây Ban Nha 9,5%...”, ông Lê Việt Hùng cho biết.

Không nhất thiết giảm TTĐN bằng mọi giá

Đến nay TTĐN đã ở mức thấp, nếu tiếp tục giảm TTĐN đòi hỏi đầu tư cải tạo lưới điện đồng thời phải cân nhắc hiệu quả dự án và khả năng thu hồi vốn đầu tư. Theo GS. Viện sĩ Trần Đình Long - Phó Chủ tịch Hội Điện lực Việt Nam, diễn biến tỉ lệ tổn thất điện năng của EVN những năm gần đây giảm liên tục và mức giảm xuống 6,49% là cố gắng rất lớn và như vậy đã đưa Việt Nam đứng vào top những nước có tỉ lệ TTĐN tương đối thấp.

GS. Trần Đình Long nhấn mạnh, mức TTĐN trong hệ thống điện phụ thuộc nhiều vào năng lực đầu tư cho lưới điện. Lưới điện đầu tư càng tốt, càng hiện đại, mức TTĐN càng thấp, hiện nhiều nước đạt trên dưới 3%, đây là quá trình rất dài do đó cần chú ý đầu tư, hiện đại hoá lưới điện. Do đó, với hiện trạng lưới điện Việt Nam hiện nay, đặc biệt lưới điện phân phối (EVN tiếp nhận từ các hợp tác xã mua bán điện nên không có đầu bộ) nên mức TTĐN như hiện nay là thành tựu rất đáng hoan nghênh.

Nhiều chuyên gia thuộc lĩnh vực năng lượng cũng cho rằng đây là những nỗ lực rất đáng ghi nhận của EVN với các giải pháp quyết liệt, đồng bộ

“Việt Nam vẫn còn nhiều tỉnh lưới điện kéo dài, điều kiện vận hành khó khăn Tuyên Quang, Ninh Bình, Thanh Hoá... TTĐN cao trên 7%. Ở các khu vực này giảm TTĐN xuống 3% cũng có thể làm được tuy vậy đòi hỏi vốn đầu tư rất lớn. Hiệu quả giảm TTĐN ở khu vực này sẽ rất thấp so với yêu cầu về chi phí vốn đầu tư. Việc đầu tư giảm TTĐN cần cân nhắc nếu không phù hợp sẽ gây lãng phí”, ông Lê Việt Hùng - Phó Trưởng ban Kỹ thuật - Sản xuất (EVN).

từ công tác quản lý đến kỹ thuật vận hành. Đặc biệt là trong việc áp dụng mạnh mẽ thành tựu khoa học, công nghệ vào lưới điện truyền tải, phân phối. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chỉ số độ tin cậy cung cấp điện, bảo đảm đủ điện cho nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của đất nước mà còn góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của EVN.

Tuy vậy, theo GS. Viện sĩ Trần Đình Long, hiện nay TTĐN của Việt Nam đã sát ngưỡng kỹ thuật, chúng ta không giảm tổn thất điện năng bằng mọi giá mà phải cân đối, dựa trên cơ sở hiệu quả đầu tư và khả năng cung cấp điện ổn định trên lưới.

Cùng quan điểm trên, ông Lê Việt Hùng - Phó Trưởng ban Kỹ thuật - Sản xuất (EVN) cho rằng: Trở ngại lớn nhất có lẽ là trong đầu tư khi Việt Nam thực hiện đầu tư phát triển HTĐ theo Quy hoạch Tổng sơ đồ phát triển hệ thống điện nhưng nhiều lúc tiến độ các công trình bị chậm trễ do thiếu vốn, chậm hoàn thành giải phóng mặt bằng, đơn vị thi công không đảm bảo đúng tiến độ cam kết..., lưới điện không theo kịp tăng trưởng phụ tải dẫn đến dẫn đến đây, quá tải đường dây, TBA...

Với kinh nghiệm giảm TTĐN trong nhiều năm, EVN sẽ tiếp tục rút kinh nghiệm để xây dựng kế hoạch giảm TTĐN hợp lý, tập trung thực hiện tối đa các giải pháp quản lý vận hành, quản lý kinh doanh giảm TTĐN. Còn về đầu tư EVN sẽ tiếp tục chỉ đạo đơn vị đầu tư hiệu quả, hợp lý chứ không tập trung giảm TTĐN bằng mọi giá.

“Mục tiêu chính của EVN là tập trung thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao đảm bảo cấp đủ điện cho phát triển kinh tế xã hội và nâng cao chất lượng điện cung cấp cho khách hàng. TTĐN Việt Nam đã tương đối tốt, tập trung giảm TTĐN cần gắn với hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, không nhất thiết quá tập trung nguồn lực vào giảm TTĐN”, ông Lê Việt Hùng nhấn mạnh.

EVNNPT HỢP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ ĐZ 500KV MẠCH 3

■ NGÀY 30/9/2020 TẠI BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÁC CÔNG TRÌNH ĐIỆN MIỀN TRUNG (CPMB), ÔNG PHẠM LÊ PHÚ - TỔNG GIÁM ĐỐC EVNNPT ĐÃ CHỦ TRÌ CUỘC HỌP BAN CHỈ ĐẠO ĐƯỜNG DÂY (ĐZ) 500KV MẠCH 3 BAO GỒM CÁC DỰ ÁN: ĐZ 500 KV NHIỆT ĐIỆN QUẢNG TRẠCH - VŨNG ÁNG VÀ SÂN PHÂN PHỐI 500 KV TTĐL QUẢNG TRẠCH; QUẢNG TRẠCH - ĐỐC SỎI VÀ ĐỐC SỎI - PLEIKU 2.

HOA MAI

Tham dự cuộc họp đầy đủ các thành viên của Ban chỉ đạo ĐZ 500kv mạch 3 cấp EVNNPT có ông Nguyễn Ngọc Tân - TV HĐTV, ông Bùi Văn Kiên - PTGD, Lãnh đạo các Ban chức năng của EVNNPT. Về Phía CPMB có ông Nguyễn Đức Tuyển - Giám đốc, các Phó giám đốc phụ trách các cung đoạn; các Trưởng phòng chức năng, đại diện các Ban Tiền phương thuộc CPMB; các đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và các nhà thầu thi công xây dựng dự án, tham gia cuộc họp còn có các đơn vị cung cấp cột thép và các đơn vị liên quan.

Sau hơn 22 tháng thi công, Lãnh đạo EVNNPT đã tổ chức nhiều cuộc họp điều độ các đơn vị liên quan và họp các thành viên của Ban Chỉ đạo ĐZ 500kv mạch 3 nhằm rà soát, kiểm điểm và đánh giá lại toàn bộ tình hình thực hiện của dự án. Bên cạnh đó, để Lãnh đạo các cấp thường xuyên nắm tình hình thi công của dự án, hằng tuần/tháng Giám đốc CPMB thường xuyên tổ chức các cuộc họp điều độ với các Ban Tiền Phương thuộc CPMB kết hợp đi kiểm tra thực tế tại công trường và làm việc với HĐBT các địa phương để tháo gỡ kịp thời các vướng mắc. Bên cạnh đó, Lãnh đạo, Công đoàn EVNNPT cũng tổ chức nhiều đợt thăm hỏi, tặng quà, động viên các đơn vị tham gia thi công.

Hiện nay dự án vẫn đang gặp nhiều khó khăn trong thủ tục rừng, trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại các vị trí móng và hành lang tuyến, một số địa phương vẫn chưa phê duyệt phương án bồi thường phần hành lang tuyến, một số hộ dân vẫn chưa bàn giao mặt bằng với lý do đơn giá đền bù thấp. Bên cạnh đó, tình hình thời tiết mưa nhiều trong khi ĐZ chủ yếu đi qua vùng núi cao, hiểm trở nên công tác vận chuyển vật tư thiết bị và triển khai thi công gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt, những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID - 19 đã ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ dự án.

Báo cáo tại cuộc họp, ông Nguyễn Đức Tuyển - Giám đốc CPMB cho biết: Công tác triển khai thực hiện

đến thời điểm hiện nay trên toàn tuyến đối với thủ tục rừng đã bàn giao 395/416 vị trí, trong đó Hà Tĩnh là 40/40 vị trí; Quảng Bình là 109/109 vị trí; Quảng Trị là 54/54 vị trí; Thừa Thiên Huế là 79/79 vị trí; TP Đà Nẵng là 25/25 vị trí; Quảng Nam là 19/40 vị trí; Quảng Ngãi là 14/14 vị trí; Kon Tum là 47/47 vị trí; Gia Lai là 8/8 vị trí. Hiện nay, tỉnh Quảng Nam đã có QĐ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, các vị trí chưa bàn giao chủ yếu đang làm thủ tục tận thu cây rừng trên vị trí móng của 21 vị trí, tỉnh Quảng Ngãi đang làm thủ tục trình UBND tỉnh chuyển đổi mục đích sử dụng rừng.

Công tác bàn giao mặt bằng đến thời điểm hiện tại là 1.540/1.606 vị trí (đạt 96%), cụ thể: Hà Tĩnh 60/71 vị trí (đạt 85%); Quảng Bình 309/313 vị trí (đạt 99%); Quảng Trị 188/197 vị trí (đạt 95%); Thừa Thiên Huế 227/227 vị trí (đạt 100%); TP Đà Nẵng 71/72 vị trí (đạt 99%); Quảng Nam 233/268 vị trí (đạt 87%); Quảng Ngãi 190/196 vị trí (đạt 97%); Kon Tum 163/163 vị trí (đạt 100%); Gia Lai 99/99 vị trí (đạt 100%). Phần Hành lang tuyến CPMB đã bàn giao 927/1.606 khoảng cột (đạt 57,72%). Tập trung đơn đốc hoàn chỉnh thủ tục phê duyệt phương án bồi thường, chi trả tiền các phương án đã lập; các vị trí vướng mắc ở các địa phương còn lại nhiều (như Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi) cố gắng giải quyết trong tháng 9-10/2020; hành lang tuyến tập trung để hoàn thành theo tiến độ dựng cột/kéo dây, phấn đấu kết thúc tháng 10-11/2020.

Đối với tình hình thi công, về phần móng đã đào 1.472/1.606 (đạt 91,7%); Đã đúc 1.427/1.606 vị trí (đạt 88,9%); đã dựng cột 1.176/1.606 vị trí (đạt 73,2%); đang kéo dây 71,601 km, đã hoàn thành kéo dây 76,453 km/741,99km.

Sau khi nghe báo cáo của các nhà thầu thi công, cung cấp cột thép, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, tư vấn rừng, các ông Phó giám đốc phụ trách các cung đoạn của dự án, các ý kiến của đại diện các Ban chức năng của EVNNPT, các thành viên của ban chỉ đạo



ĐZ 500kv mạch 3. Ông Phạm Lê Phú - TGD EVNNPT đã biểu dương sự nỗ lực của các đơn vị tham gia thi công, trong đó các nhà thầu thi công đạt chất lượng và tiến độ cao, đồng thời chia sẻ những khó khăn của các nhà thầu trong thời gian gặp phải dịch bệnh covid - 19, cũng như các vấn đề khác. Tuy nhiên, đánh giá chung toàn bộ tình hình thi công toàn tuyến là còn rất chậm, chưa đáp ứng tiến độ nhiều nguy cơ dự án sẽ không kịp tiến độ. Nhiều nhà thầu chưa tập trung nguồn lực, nhiều địa phương vẫn chưa hỗ trợ quyết liệt để đơn vị thi công triển khai, các khó khăn vướng mắc trong công tác BTGPMB đang còn căng thẳng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Nam, Quảng Ngãi phải cần sự vào cuộc của tất cả các bên, đồng thời nhấn mạnh đây là thời điểm nước rút của dự án. Do đó để hoàn thành theo kế hoạch đóng điện ĐZ 500 kv Nhiệt điện Quảng Trạch - Vũng Áng và sân phân phối 500 kv TTĐL Quảng Trạch; ĐZ 500 kv Quảng Trạch - Đốc Sỏi trong tháng 12/2020 và ĐZ 500 kv Đốc Sỏi - Pleiku 2 trong tháng 11/2020.

Ông Phạm Lê Phú yêu cầu đối với các đơn vị TVGS tăng cường nhân lực để giám sát trên toàn tuyến, kể cả giám sát về an toàn lao động của các nhà thầu, thực hiện đúng theo quy định của EVNNPT và các cấp có thẩm quyền ban hành, cập nhập đầy đủ số liệu trên phần mềm E - QLĐTXD theo quy định.

Đối với các đơn vị TVTK cần tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp với Ban Tiền Phương của CPMB để thống nhất hồ sơ thiết kế cho từng dự án đảm bảo đồng bộ trong quá trình thi công, TVGS, nghiệm thu công trình và các vướng mắc, phát sinh cần xử lý thiết kế trong quá trình thi công tại hiện trường. Đối với các Ban tiền phương của CPMB tại các địa phương

phải thường xuyên làm việc với các địa phương, nhà thầu và các đơn vị liên quan giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trên công trường, đảm bảo công tác điều hành để bàn giao mặt bằng, BTGPMB và đẩy nhanh tiến độ thi công theo kế hoạch. Đối với nhà thầu cung cấp vật tư thiết bị khẩn trương khắc phục các tồn tại trong việc cung cấp các chi tiết còn thiếu cho đơn vị thi công và lưu ý đến gói thầu tự bù còn lại đảm bảo tiến độ.

Lãnh đạo EVNNPT cũng yêu cầu các Ban chức năng phối hợp và hỗ trợ với CPMB để giải quyết các vướng mắc trong công tác BTGPMB tại các Tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Nam, Quảng Ngãi, các công tác cắt điện, đảm bảo an ninh trật tự trên toàn tuyến để đảm bảo tiến độ dự án, đảm bảo vốn giải ngân cho dự án. Báo cáo với EVN và các cấp có thẩm quyền để hỗ trợ CPMB giải quyết các vấn đề về công tác BTGPMB.

Bên cạnh đó, phải triển khai công tác truyền thông sâu rộng trên toàn tuyến trong giai đoạn nước rút của dự án, trong đó đợt 1 bắt đầu từ tháng 10/2020 thực hiện cho dự án ĐZ 500kv Đốc Sỏi - Pleiku2; đợt 2 dự kiến thực hiện cuối tháng 11, đầu tháng 12/2020 cho 2 dự án còn lại.

Xác định đây là thời điểm nước rút của dự án, Tổng Giám đốc EVNNPT yêu cầu các đơn vị liên quan, nhất là CPMB cần tập trung mọi nguồn lực, làm việc một cách khoa học, hiệu quả để đảm bảo tiến độ đề ra theo chỉ đạo của Chính phủ và Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Ông yêu cầu các nhà thầu đặc biệt chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn thi công của các nhà thầu tham gia dự án.

THẠCH HÀ - HÀ TĨNH: VỆ TINH THU HÚT CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

■ NẴM Ở NGÕ PHÍA BẮC CỦA TP. HÀ TĨNH, HUYỆN THẠCH HÀ (HÀ TĨNH) ĐANG LÀ MỘT VÙNG ĐỆM, VỆ TINH ĐẦY TIỀM NĂNG TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ THU HÚT NHÀ ĐẦU TƯ...

VĂN TUÂN



Theo số liệu thống kê từ đầu năm 2020 đến nay, huyện Thạch Hà có 8 dự án lớn đã được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký 357,218 tỷ đồng. Trong đó, UBND tỉnh Hà Tĩnh chấp thuận chủ trương đầu tư 4 dự án, tổng vốn 351,110 tỷ đồng;

UBND huyện Thạch Hà chấp thuận chủ trương 4 dự án, tổng vốn 6,108 tỷ đồng.

Một số dự án có tổng đầu tư lớn như: Dự án nông nghiệp công nghệ cao FLC- Hà Tĩnh tại xã Thạch Văn và Thạch Trị của Công ty TNHH sản xuất và kinh

doanh nhập khẩu nông sản FAM Hà Tĩnh, tổng vốn 300 tỷ đồng; dự án xây dựng văn phòng điều hành, trưng bày giới thiệu sản phẩm Công ty và Tổng kho phân phối thương mại tại xã Thạch Long của Công ty Kim khí Bắc Miền Trung, tổng vốn 36,9 tỷ đồng.

Không chỉ vậy, diện tích đất nông nghiệp lớn; đường bờ biển kéo dài; nguồn tài nguyên đa dạng, phong phú cùng hệ thống giao thông huyết mạch, hoàn chỉnh... giúp huyện khai thác được thế mạnh toàn diện về lĩnh vực kinh tế - thương mại và dịch vụ du lịch.

Đặc biệt, sự xuất hiện của dự án cải tạo và nâng cấp hệ thống kênh tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và thoát lũ cho vùng Bắc Thạch Hà nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và tiểu dự án đô thị Thạch Hà do Cơ quan phát triển Pháp (AFD) tài trợ với tổng mức gần 1.218 tỷ đồng (tương đương 32,464 triệu Euro) đã khẳng định niềm tin của doanh nghiệp nước ngoài đối với địa phương. Dự án gồm 2 hợp phần: Xây dựng hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, tiêu thoát lũ và vệ sinh môi trường; nâng cao năng lực quản lý đô thị. Dự kiến hoàn thành trong 5 năm.

Để đảm bảo lộ trình, tiến độ dự án, đến nay huyện Thạch Hà đã chú trọng đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư và tổ chức cho các đoàn công tác của phái đoàn liên minh Châu u, Đại sứ quán Cộng hòa Pháp tại Việt Nam, Cơ quan phát triển Pháp AFD cùng các bộ, ngành Trung ương vào khảo sát, kiểm tra thực địa để đánh giá.

Cũng mới đây, Công ty Cổ phần dịch vụ du lịch Onsen Fuji đã thu hút sự chú ý của giới bất động sản và sự kỳ vọng của người dân Hà Tĩnh nói chung và người dân Thạch Hà nói riêng khi đề xuất xin đầu tư nguồn vốn 1.000 tỷ đồng để thực hiện dự án Khu du lịch biển cao cấp Wyndham Costa Hà Tĩnh tại xã Thạch Văn và Thạch Trị (huyện Thạch Hà).

Dự án có diện tích 66,15ha, tổng mức đầu tư khoảng 952,383 tỷ đồng. Trong đó vốn tự có của nhà đầu tư là 190,476 tỷ đồng; vốn vay các tổ chức tín dụng và huy động khác 761,906 tỷ đồng.

Để tạo dựng niềm tin, Thạch Hà đã tích cực cải thiện môi trường đầu tư và cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh

bạch, đơn giản, nhanh chóng và kịp thời. Bên cạnh đó, địa phương tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp và hệ thống giao thông kết nối giao thương. Động thái này không chỉ ảnh hưởng tích cực đến việc thu hút vốn đầu tư mới mà còn có tác dụng thúc đẩy các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tiếp tục mở rộng sản xuất, tăng thêm vốn đầu tư.

Theo đánh giá chung của các doanh nghiệp, cơ chế thân thiện, cởi mở là điểm cộng rất lớn cho Thạch Hà trong thu hút đầu tư. Không chỉ vậy, việc luôn đồng hành, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình SXKD đã giúp huyện củng cố niềm tin đối với nhà đầu tư.

Thời gian qua, trên địa bàn huyện Thạch Hà đã có nhiều dự án lớn được triển khai như Nhà máy Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh công suất 50 triệu lít/năm của Tổng Công ty Bia rượu và Nước giải khát Sài Gòn; Nhà máy Bê tông thương phẩm và cấu kiện công nghệ cao của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải Viết Hải; dự án sản xuất rau, củ, quả công nghệ cao trên đất cát ven biển... thúc đẩy phát triển KT-XH, giúp huyện nhanh chóng nhập cuộc với nhịp độ chung của tỉnh.

Cùng với nền nông - lâm - ngư nghiệp có nhiều nét tương đồng với Thái Lan còn đưa về cho Thạch Hà lời đề nghị đầy hấp dẫn của Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ và Năng lượng Nakhon (Thái Lan) Suparerk Srisalekha. Theo đó, hai bên nên hợp tác để doanh nghiệp có điều kiện liên kết sản xuất hiệu quả và nâng cao giá trị sản phẩm trên thị trường.

Nói về thu hút đầu tư vào Thạch Hà, ông Trần Việt Hà, Chủ tịch UBND huyện khẳng định: “Thời gian tới, huyện sẽ tiếp tục kêu gọi, giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế để thu hút đầu tư. Theo đó, hội nghị xúc tiến đầu tư và các cuộc đối thoại sẽ là kênh thông tin giúp doanh nghiệp tìm hiểu, nắm bắt cơ hội đầu tư vào địa phương. Thạch Hà đang tập trung phát triển mạnh mẽ hình thức tổ chức sản xuất và giữ vững an ninh trật tự. Đồng thời, liên kết với cơ sở đào tạo, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm cung cấp nguồn nhân lực cho các DN có nhu cầu, phát huy tiềm năng để phát triển bền vững”.

ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG CÓ ĐƯỢC THÚC ĐẨY BỞI LUẬT PPP?

■ CÙNG VỚI SỰ TĂNG TRƯỞNG CỦA NỀN KINH TẾ, CÁC LĨNH VỰC NHƯ GIAO THÔNG, NĂNG LƯỢNG, THÔNG TIN, NHÀ Ở.V.V. ĐỀU CÓ SỰ GIA TĂNG TRONG NHU CẦU SỬ DỤNG. TRONG BỐI CẢNH ĐÓ, THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ HẠ TẦNG VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM ĐƯỢC KỶ VỌNG SẼ TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH, LIÊN TỤC DO DÒNG VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI (FDI) ĐANG CÓ XU HƯỚNG TĂNG NHANH.

NHÓM TÁC GIẢ (*)



Báo cáo quý I/2018 của công ty nghiên cứu thị trường quốc tế BMI (business Monitor International), dự báo mức tăng trưởng bình quân năm 10.4% đối với thị trường Cơ sở hạ tầng Việt Nam giai đoạn 2015- 2025.

Trên thực tế, thị trường xây dựng và cơ sở hạ tầng trong nửa đầu năm 2020 vốn bị ảnh hưởng do suy thoái kinh tế từ dư chấn của dịch Covid-19 vẫn đạt

mức tăng trưởng trên 4,4% và GDP trong nửa đầu năm công bố mức tăng trưởng bất ngờ 1,81%. Năm 2019 ghi nhận mức tăng trưởng GDP cao nhất trong 10 năm qua (7,02%), trong đó lĩnh vực công nghiệp và xây dựng chiếm tỷ trọng lớn nhất với 51,8% (năm 2018 lĩnh vực công nghiệp và xây dựng chiếm 34,3%).

Theo Báo cáo của Chính phủ Việt Nam (số 25/BC-CP) công bố vào tháng 1/2019, 336 dự án đã được thực

hiện tại Việt Nam trong khoảng 20 năm kể từ năm 1997 khi hệ thống PPP được áp dụng (tổng vốn đầu tư 72 tỷ USD), chủ yếu tập trung vào 2 hình thức là dự án BT (188) và BOT (140). Trong đó, lĩnh vực giao thông vận tải có 220 dự án, chiếm 65,47%;, điện và năng lượng 18 dự án, chiếm 5,35%; nước sạch và xử lý rác thải, môi trường 18 dự án, chiếm 5,35%; và những lĩnh vực khác có 80 dự án, chiếm 23,83%. Trong số này, ngoại trừ lĩnh vực năng lượng và điện, khó có thể tìm thấy trường hợp nhà đầu tư nước ngoài thành công trong dự án PPP tại Việt Nam và chưa có công ty Hàn Quốc nào đạt thành quả trong các dự án PPP trong lĩnh vực giao thông vận tải (đường bộ, đường sắt, cảng, sân bay...). Dự án BOT Tân Vạn - Nhơn Trạch, được triển khai trên cơ sở Biên bản ghi nhớ (MOU) được ký giữa Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc và Bộ Xây dựng là một trong những dự án tiêu biểu được điểm tên, tuy nhiên dự án này vẫn đang bị trì hoãn do nhiều lý do liên quan đến hình thức bồi thường đất đai, chưa có hợp đồng mẫu dự án PPP..

Nhu cầu đầu tư cho lĩnh vực cơ sở hạ tầng

Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam dự báo từ năm 2020 đến năm 2030 sẽ cần hơn 200 tỷ USD cho lĩnh vực cơ sở hạ tầng. Đặc biệt, theo dự đoán, nhu cầu sử dụng điện sẽ tăng mạnh và ngành điện lực và phát điện được dự đoán là ngành sẽ dẫn đầu trong khối tăng trưởng xây dựng - cơ sở hạ tầng Việt Nam. Báo cáo Triển vọng Cơ sở hạ tầng Toàn cầu dự đoán nếu đầu tư cơ sở hạ tầng Việt Nam vẫn duy trì xu hướng như hiện nay thì sẽ có thể đáp ứng 83% nhu cầu cơ sở hạ tầng vào năm 2040. Tuy nhiên, mặc dù chính phủ Việt Nam đã có nhiều kế hoạch phát triển khác nhau nhưng vẫn được đánh giá là khó có thể tiến hành đúng kế hoạch do còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, đặc biệt là trong lĩnh vực giao thông và năng lượng. Nguyên nhân là do những hạn chế trong chỉ số lành mạnh tài chính (Financial Soundness Indicators) ở cấp Trung ương được dự đoán sẽ gây ra tình trạng kéo dài các dự án do việc chậm trễ giải ngân cũng như những khó khăn trong việc chuẩn bị mặt bằng sạch cho dự án. Chỉ nhìn vào kế hoạch của Bộ GTVT, có thể thấy rằng tổng chi cho giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020 là 48 tỷ USD, nhưng ngân sách khả dụng được ước tính là chỉ đạt dưới 30%.

Để khắc phục những hạn chế về tài chính so với nhu cầu về cơ sở hạ tầng công cộng trong quá trình phát triển, Chính phủ Việt Nam không thể không lựa chọn đưa vào áp dụng và mở rộng các dự án PPP. PPP không chỉ là một phương thức huy động nguồn lực từ đầu tư tư nhân, mà còn là nơi khối đầu tư tư nhân thể hiện sự sáng tạo từ công đoạn thiết kế, xây dựng, vận hành cho đến quản lý trong suốt vòng đời dự án, một

nhân tố rất cần thiết nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ được cung cấp bởi những dự án công. Ngoài ra, PPP là hình thức cung cấp cho các bên tham gia như chính phủ, các nhà đầu tư tài chính, các nhà đầu tư tư nhân và các bên liên quan khác nhau công cụ giám sát góp phần đạt được những giá trị gia tăng khác như nâng cao tính minh bạch và hiệu quả dự án, chống tham nhũng.v.v. Ngoài ra, thông qua đầu tư tư nhân, có thể mở rộng khả năng đầu tư tài chính trên các phương diện xã hội, phúc lợi và giáo dục, đồng thời đi đôi với với hiệu ứng gợn sóng cho nền kinh tế quốc dân trong các lĩnh vực sản xuất, việc làm và giá trị gia tăng từ đó thúc đẩy phát triển thị trường vốn quốc gia thông qua việc áp dụng các công cụ tài chính, thủ pháp tín dụng khác nhau.

Với đa mục tiêu như trên, sự kết hợp giữa Chính phủ và khối tư nhân là nhân tố quan trọng nhất dẫn đến thành công của dự án PPP. Ngoài ra, chuyển phần rủi ro từ khối nhà nước sang nhà đầu tư tư nhân là đặc điểm cơ bản của dự án PPP nên cần đảm bảo tính khả thi về mức lợi nhuận hợp lý và cơ chế chia sẻ rủi ro phù hợp để các nhà đầu tư và các tổ chức thu xếp tín dụng có năng lực và kinh nghiệm có thể tham gia vào hoạt động kinh doanh;

Nội dung chính của luật PPP và những vấn đề đặt ra

Luật PPP của Việt Nam (Luật số 64/2020/ QH14) bao gồm 11 chương, 101 điều.

- Về lĩnh vực đầu tư, Luật PPP khu biệt 05 lĩnh vực thiết yếu để đầu tư theo phương thức PPP nhằm tập trung nguồn lực, cụ thể bao gồm: (1) Giao thông; (2) Lưới điện, nhà máy điện (trừ nhà máy thủy điện và trường hợp Nhà nước độc quyền theo quy định của Luật Điện lực); (3) Thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; (4) Y tế, giáo dục - đào tạo; (5) Hạ tầng công nghệ thông tin. So với các nghị định trước đây, lĩnh vực đầu tư đã được rút gọn, lựa chọn và tập trung ngân sách có hiệu quả.

- Về quy mô đầu tư, Luật PPP quy định quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu để đầu tư theo phương thức PPP là 200 tỷ đồng. Đối với một số dự án ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn hoặc trong lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, giá trị này là 100 tỷ đồng.

- Về phân loại dự án PPP và thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, Luật quy định việc phân loại dự án gắn với thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, gồm Quốc hội; Thủ tướng Chính phủ; Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan trung ương, cơ quan khác

và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư là cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Về Hội đồng thẩm định dự án PPP, Luật PPP quy định Hội đồng thẩm định dự án PPP bao gồm: (1) Hội đồng thẩm định nhà nước; (2) Hội đồng thẩm định liên ngành; (3) Hội đồng thẩm định cấp cơ sở.

- Về Vốn nhà nước trong dự án PPP, Luật quy định cụ thể mục đích sử dụng, phương thức quản lý vốn nhà nước trong dự án PPP. Trong đó, với phần vốn nhà nước sử dụng để hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng và giải phóng mặt bằng, hạn mức tham gia trong dự án PPP không quá 50% tổng mức đầu tư và được quản lý, sử dụng theo 02 phương thức: (1) Tách thành tiểu dự án trong dự án PPP; (2) Bố trí vào hạng mục cụ thể theo tỷ lệ và giá trị, tiến độ và điều kiện quy định tại hợp đồng.

- Về lựa chọn nhà đầu tư, quy định về lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP lần đầu được tích hợp tại một văn bản quy phạm pháp luật về PPP, bảo đảm tính thống nhất, chỉnh thể và tính liên tục của quy trình thực hiện một dự án PPP; đồng thời, thu hẹp trường hợp chỉ định nhà đầu tư so với quy định hiện hành tại Luật Đấu thầu năm 2013.

- Về cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu, Luật quy định cơ chế chia sẻ được áp dụng cho tất cả các dự án PPP với tỷ lệ cố định 50%-50% cho hai bên và trên cơ sở kiểm soát định kỳ doanh thu hàng năm. Việc chia sẻ phần giảm doanh thu khi doanh thu thực tế chỉ đạt 75% doanh thu trong phương án tài chính chỉ được áp dụng khi đã thực hiện đầy đủ các biện pháp điều chỉnh mức giá, phí sản phẩm, dịch vụ công hoặc thời hạn hợp đồng và phải được Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán phần giảm doanh thu.

- Về huy động vốn của doanh nghiệp dự án, bên cạnh kênh huy động vốn truyền thống là từ vốn tín dụng của các ngân hàng, Luật PPP cho phép doanh nghiệp dự án PPP được phát hành trái phiếu doanh nghiệp để huy động vốn thực hiện dự án PPP.

- Về Kiểm toán Nhà nước đối với dự án PPP, Luật quy định cụ thể phạm vi, nội dung Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán đối với dự án PPP, bao gồm việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công trong dự án PPP.

- Về Dự án BT, Luật PPP thể chế chủ trương dừng thực hiện các dự án BT trong giai đoạn tới. Theo đó,

quy định chuyển tiếp cho các dự án đang triển khai được quy định cụ thể tại Luật. Đặc biệt, kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2020, các dự án BT chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư phải dừng thực hiện.

* Còn một số vấn đề đặt ra như:

+ Hỗ trợ trong trường hợp chấm dứt hợp đồng sớm do phát sinh điều kiện bất khả kháng và điều kiện hỗ trợ tối thiểu trong trường hợp do sơ suất của nhà đầu tư chưa rõ ràng, quyền can thiệp của bên cho vay tuy có được quy định nhưng rủi ro trong hợp đồng cho vay và phân chia nợ chưa rõ ràng. Nội dung này sẽ được quy định tại Nghị định của Chính phủ, thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ Tài chính.

+ Pháp luật điều chỉnh hợp đồng: Hợp đồng được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam, các vấn đề điều chỉnh không được quy định trong pháp luật Việt Nam được hiện thực theo thỏa thuận của các bên với điều kiện không vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

Khi cơ quan có thẩm quyền và bên ký kết hợp đồng đồng ý với các điều kiện trên thì liệu có thể ghi trong thỏa thuận nhượng quyền được không? Đây là câu hỏi được nhiều chuyên gia pháp lý đặt ra. Cách tiếp cận của Chính phủ là xử lý trong các mẫu hợp đồng, có sự tham vấn chặt chẽ với khối đầu tư tư nhân để thoả thuận được các nội dung mà các luật tại Việt Nam chưa điều chỉnh nhưng cần thiết cho dự án và đảm bảo không trái các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

+ Giải quyết tranh chấp: Khi xảy ra tranh chấp giữa cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng với nhà đầu tư nước ngoài thì giải quyết theo hợp đồng hoặc điều ước quốc tế và Việt Nam là thành viên, trường hợp không quy định thì được giải quyết tại Trọng tài Việt Nam hoặc Tòa án Việt Nam.

Vấn đề đặt ra: Ngay cả phán quyết của Trọng tài nước ngoài cũng chưa chắc chắn do vẫn được công nhận và thi hành theo quy định của pháp luật Việt Nam. Quan điểm này trùng với ý kiến của một số chuyên gia pháp lý. Tuy nhiên đa số các luật sư hành nghề trong lĩnh vực này đều thông tin khả quan về tiến trình hội nhập kinh tế tích cực của Việt Nam, trong đó bao gồm cả nội dung công nhận và thực thi phán quyết của trọng tài nước ngoài nêu trên.

+ Bảo lãnh đầu tư: Cơ quan có thẩm quyền đảm bảo về trình tự, an toàn trong bảo lãnh về thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất ưu đãi, bảo lãnh sử dụng

công trình công cộng có sử dụng đất, quyền sử dụng đất, được thế chấp quyền vận hành quản lý cơ sở hạ tầng cơ bản (hợp đồng chủ đầu tư - bên cho vay), v.v.

Vấn đề đặt ra: Theo quy định của Luật Đất đai, việc thế chấp quyền sử dụng đất tại các ngân hàng nước ngoài vẫn chưa được quy định rõ ràng, ngay cả khi bên cho vay nước ngoài chỉ định một ngân hàng trong khu vực quản lý đảm bảo, thế chấp thì cũng cần phải xác nhận rõ khả năng thế chấp quyền sử dụng đất đai và công trình hay không. Việc thế chấp quyền sử dụng đất tại ngân hàng nước ngoài là trái với Hiến pháp Việt Nam. Trên thực tế, nội dung này đang được hình dung (framing) theo cách tư duy của người nước ngoài về vấn đề sở hữu đất. Tại Việt Nam, sở hữu đất là toàn dân (entire people). Tuy nhiên, chế độ sở hữu này không ảnh hưởng tới việc triển khai dự án mà dẫn tới nhà đầu tư hoặc ngân hàng nước ngoài không thu hồi được. Ngược lại, Hiến pháp và pháp luật Việt Nam bảo đảm quyền sử dụng đất của người sử dụng (Điều 51 Hiến pháp), bảo đảm mục đích sử dụng đất gắn với dự án (Điều 80.2.b Luật PPP). Ngay cả trong trường hợp ngân hàng thực thi quyền tiếp nhận dự án (step-in right) thì vẫn được duy trì quyền sử dụng và mục đích sử dụng đất. Trên cơ sở đó, khả năng thu hồi vốn của nhà đầu tư, ngân hàng được đảm bảo.

Do đó, việc yêu cầu pháp luật Việt Nam phải mở cho khả năng thế chấp quyền sử dụng đất tại ngân hàng nước ngoài là không phù hợp.

Hiệu quả kỳ vọng

Có thể đánh giá cao rằng việc thể chế hóa cơ chế chia sẻ rủi ro, đảm bảo cân đối ngoại tệ và thanh toán khi chấm dứt hoạt động thông qua luật về PPP được ban hành có thể ảnh hưởng tích cực đến các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài khi quyết định đầu tư. Việc ban hành luật PPP được kỳ vọng sẽ là cơ hội cho các doanh nghiệp Hàn Quốc (các doanh nghiệp đầu tư và xây dựng) vốn là các doanh nghiệp đã có kinh nghiệm triển khai các dự án PPP tại Hàn Quốc và có khả năng huy động vốn nhờ độ tín nhiệm vượt trội so với các công ty Việt Nam.

Mặc dù vai trò của các nhà đầu tư Hàn Quốc trong các dự án PPP của Việt Nam cho đến nay còn rất hạn chế, tuy nhiên với các doanh nghiệp Hàn Quốc có kinh nghiệm và trình độ công nghệ cao, độ tín dụng và năng lực tài chính tốt sẽ có nhiều cơ hội tham gia hơn nữa vào các dự án này khi môi trường dự án cũng như khung chính sách liên quan đến PPP thay đổi.

Tuy nhiên, đối với bất kỳ dự án nào, để đạt được hiệu quả tích cực trước hết cần phải có quy định và

các bước quy trình hợp lý, phù hợp cũng như cần có đội ngũ tổ chức, nhân sự có chuyên môn, làm việc hiệu quả. Ngay cả đối với một số dự án làm đường tư nhân của Hàn Quốc cũng rất khó có thể chắc chắn rằng đã đạt được 100% thành công trên phương diện tài chính chính phủ, lợi ích xã hội - cộng đồng của dự án hay về mặt hiệu suất... Ngay cả ở Úc, quốc gia quản lý các dự án PPP đường bộ thông qua các Chỉ số Hiệu suất Quốc gia (NPI), đã từng có trường hợp công ty tư vấn dự án đường bộ tư nhân dự đoán lưu lượng giao thông một cách thiếu trách nhiệm, thêm vào đó là sự thiếu sát sao trong quản lý của chính phủ đã dẫn tới dự án phải đối mặt với tình trạng khó khăn.

Vì sự phát triển cân bằng và bền vững của Việt Nam, nâng cao chất lượng đời sống người dân và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu hảo giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các chế độ và chính sách luật PPP phải nhanh chóng ổn định, có chỗ đứng ngay từ giai đoạn đầu. Để làm được điều này, ngoài việc xây dựng khung pháp luật, Chính phủ Việt Nam và cơ quan có thẩm quyền ở các địa phương cần phải tự xem xét, đánh giá lại xem mình liệu có đủ năng lực để triển khai công tác đấu thầu, triển khai dự án, quản lý hợp đồng, v.v. hay không. Theo quan điểm của các chuyên gia Hàn Quốc, đây cũng là thời điểm mà Việt Nam cần thiết lập một cơ quan chuyên trách (PPP Unit) về PPP như Trung tâm quản lý đầu tư công (PIMAC) và KIND của Hàn Quốc, cơ quan đóng vai trò viện nghiên cứu hoặc viện chính sách (Think tank) cũng như xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác triển khai các dự án. Cùng với đó thông qua các hình thức triển khai dự án PPP khác nhau, cần thiết phải cơ cấu dự án một cách sáng tạo, lập kế hoạch dự án chặt chẽ, nâng cao tính minh bạch, thúc đẩy hợp tác lẫn nhau, kích hoạt chức năng giám sát, tăng cường hơn nữa các phương án bảo vệ nhà đầu tư, mở rộng hệ thống huy động nguồn vốn... Và trên hết, đã đến lúc mọi người cần nghiêm túc xem xét việc chuyển đổi sang mô hình cơ sở hạ tầng có thể đảm bảo phát triển kinh tế bền vững và phúc lợi của người dân.

**Vũ Quỳnh Lê - Phó cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch & Đầu tư Việt Nam.*

**Kim Hong Rak - Tham tán xây dựng Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam.*

**TS. Park Jae Hyun - Trưởng đại diện Cơ quan hỗ trợ hợp tác Cơ sở hạ tầng và phát triển đô thị Hàn Quốc tại nước ngoài.*

CỨU HAY KHÔNG CỨU VIETNAM AIRLINES?



■ TRAO ĐỔI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ, TS. NGUYỄN ĐÌNH CUNG, NGUYÊN VIÊN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TRUNG ƯƠNG (CIEM), THÀNH VIÊN TỔ TƯ VẤN THỦ TƯỚNG ĐẶT VẤN ĐỀ: CÓ NÊN DỪNG TỪ GIẢI CỨU VIETNAM AIRLINES HAY KHÔNG? BỞI NHÀ NƯỚC HIỆN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN NHẤT NẮM GIỮ 86,3% VỐN ĐIỀU LỆ TẠI TỔNG CÔNG TY NÀY. ĐẠI DỊCH COVID-19 LÀ YẾU TỐ KHÁCH QUAN, CHỨ KHÔNG PHẢI DO LỖI TỪ NGƯỜI QUẢN LÝ ĐỂ XẢY RA THUA LỖ. VÌ THẾ, DÙ NHÀ NƯỚC CÓ CHO VIETNAM AIRLINES VAY, HỖ TRỢ CŨNG KHÔNG NÊN DỪNG TỪ “GIẢI CỨU”.

DINH TỊNH

Nhân tố đầu tiên để phục hồi các đứt gãy về kinh tế

Theo nghiên cứu của TS. Nguyễn Đình Cung, ngành hàng không chịu tác động đầu tiên và mạnh mẽ nhất bởi đại dịch Covid-19. Các hãng hàng không trên thế giới đều suy sụp và nhiều hãng phá sản. Vì thế, Chính phủ nhiều nước đã đưa ra các gói giải cứu cho các hãng hàng không.

Ví dụ, tại nhiều quốc gia, Chính phủ đã hỗ trợ vay vốn, trợ cấp, đầu tư tăng thêm vốn chủ sở hữu, giảm thuế doanh nghiệp và hỗ trợ khai thác. Cụ thể, Chính phủ Pháp đầu tư vào thương hiệu Air France cùng khoản vay 3 tỷ EUR, ngoài ra, còn tiến hành bảo lãnh tới 90% cho những khoản vay đạt mức 4 tỷ EUR; Chính phủ Mỹ hỗ trợ gần như tất cả thương hiệu hàng không với nhiều mức độ khác nhau. Chính phủ Bồ Đào Nha đầu tư 2 tỷ EUR nhằm tăng thêm vốn chủ sở hữu, nâng mức chủ sở hữu từ 50% lên thành 70%.

Chính phủ Singapore đầu tư mạnh tay cho Singapore Airlines thông qua Temasek với 13,5 tỷ USD nhằm vừa tăng vốn, vừa phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành trái phiếu. Điều này xuất phát chính từ thực tế Singapore không có thị trường hàng không nội địa. Chính phủ Thái Lan bảo hộ phá sản cho Thai Airlines. Chính phủ Nhật Bản cũng nhanh chóng thực hiện các kế hoạch đầu tư và bảo hộ tương tự.

“Tất cả thực tế trên cho thấy, sự hỗ trợ từ Chính phủ là rất quan trọng. Nhưng tại Việt Nam, chúng ta mới thực hiện được vai trò quản lý nhà nước thông qua tạo môi trường kinh doanh bình đẳng và một chính sách chung hỗ trợ doanh nghiệp mà chưa thực hiện được vai trò của chủ sở hữu”, ông Cung nói.

Nói về việc thiếu hụt dòng tiền tại Vietnam Airlines, ông Trần Thanh Hiền, Kế toán trưởng Vietnam Airlines cho biết: Đối với các hãng hàng không, việc

dừng bay giống như “mất máu đột ngột” cho dòng tiền của hãng. Bởi lẽ, khách đặt vé máy bay thì chủ yếu là dòng tiền tương lai. Khi khách đồng loạt hủy chuyến thì dòng tiền về 0 thậm chí là âm.

Ông Hiền ví dụ: “Covid-19 bắt đầu lan rộng tại Việt Nam từ tháng 2/2020, nhưng đến đầu tháng 4/2020, Vietnam Airlines chỉ còn 5% đưa ra năng lực sản xuất, hoạt động cầm chừng. Trước Covid -19, số dư trong tài khoản của Vietnam Airlines là 8.800 tỷ nhưng đến tháng 3/2020 chỉ còn 4.000 tỷ đồng. Dự báo, trong năm 2020, Vietnam Airlines thâm hụt dòng tiền khoảng 16.000 tỷ đồng, chúng tôi đã tự xoay sở 1 phần, hiện còn thiếu 12.000 tỷ đồng cần hỗ trợ. Tôi xin nói đây là hỗ trợ trong hoàn cảnh khó khăn và Vietnam Airlines thừa khả năng trả do cân đối tổng tài sản trên 70.000 tỷ đồng, chứ không phải xin không”.

Trao đổi với Nhà Đầu tư, TS. Trần Đình Cung nhận định: “Vietnam Airlines là hãng hàng không quốc gia, ngoài nhiệm vụ kinh doanh, hãng còn thực hiện những nhiệm vụ chính trị mà Chính phủ yêu cầu như giải cứu công dân, vận chuyển hàng hóa vùng dịch. Tôi cho rằng, Vietnam Airlines là nhân tố đầu tiên để phục hồi các đứt gãy về kinh tế”.

Giải cứu thế nào?

Trước việc vai trò của Nhà nước đóng vai trò gì tại Vietnam Airlines, TS Nguyễn Đình Cung phân tích: Rõ ràng Chính phủ đang đóng 2 vai trò chính bao gồm: tư cách quản lý nhà nước và tư cách chủ sở hữu, nhà đầu tư, cổ đông trong doanh nghiệp. Với vai trò thứ nhất, Chính phủ thực hiện những chính sách kinh tế, trong đó tập trung bảo toàn và định hướng phát triển kinh tế xã hội như tăng cường trợ cấp và miễn trừ nhiều loại thuế phí.

Tại nhiều quốc gia còn chủ động điều tiết giá trần, chi phí vận hành nhằm đảm bảo khả năng hoạt động ở trạng thái ổn định. Chính sách tiền tệ, điều tiết lãi suất theo đó cũng được nới lỏng nhằm tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp. Ở Việt Nam, chúng ta mới chỉ dừng ở mức giảm thuế, miễn một số loại phí chứ chưa thực hiện miễn giảm thuế triệt để.

Còn trong vai trò chủ sở hữu và là nhà đầu tư, góp vốn tại doanh nghiệp, đây không phải là trường hợp mà nhà nước bắt buộc phải chiếm lấy quyền sở hữu. Khi hoạt động dựa trên bản chất kinh tế thị trường, nhà đầu tư sẽ tham gia khi nhìn thấy cơ hội. Chủ sở hữu có thể cho vay, bảo lãnh cho vay, hoặc tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và nắm quyền điều hành nhằm tránh doanh nghiệp phá sản. Đó cũng là điều mà Chính phủ nhiều nước khác đã áp dụng.

Theo TS. Trần Đình Thiên, Vietnam Airlines không phải đi xin chính phủ hỗ trợ hay giải cứu. “Chúng ta không nên dùng chữ “giải cứu”. Đây không phải giải cứu, đây là giải quyết vấn đề nhằm giúp Vietnam Airlines tiếp tục tồn tại và phát triển, và cần làm rõ việc này nên là việc của ai?”, TS. Trần Đình Thiên đặt vấn đề.

Nói rõ hơn về câu chuyện vai trò của Chính phủ đối với Vietnam Airlines, ông Nguyễn Đức Kiên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kinh tế Quốc hội, Tổ trưởng Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng cho biết, đã gửi đề xuất cho Thủ tướng về các giải pháp hỗ trợ Vietnam Airlines. Cũng theo ông Kiên, Tổ Tư vấn sẽ báo cáo Thủ tướng những giải pháp càng nhanh càng tốt như tái cấp vốn, cho vay bắc cầu, phát hành cổ phiếu để tăng vốn hoặc điều chuyển vốn sẽ giúp Vietnam Airlines khắc phục khó khăn tài chính đồng thời đề xuất hãng cũng có kế hoạch tái cơ cấu một cách phù hợp với diễn biến của thị trường cũng như năng lực tài chính cho phù hợp.

Liên quan đến việc Chính phủ hỗ trợ cho Vietnam Airlines, nguyên Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán nhà nước Vũ Bằng gợi ý: Do vai trò của Vietnam Airlines trong nền kinh tế rất quan trọng nên các giải pháp hỗ trợ hãng phải kéo dài. Vì thế, có thể phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi của Vietnam Airlines, Chính phủ cho phép SCIC mua qua hình thức chỉ định đầu tư có thời hạn.

Đồng tình với quan điểm trên, TS. Phạm Đức Trung, Trưởng ban nghiên cứu và phát triển doanh nghiệp (CIEM) đánh giá: Với vai trò Chủ sở hữu, Chính phủ có thể hỗ trợ về thanh khoản, tăng vốn chủ sở hữu, cho vay về từ nguồn ngân sách nhà nước thông qua mua cổ phiếu phát hành thêm... Dưới góc nhìn quản trị doanh nghiệp, đây nên là hành động có tính trách nhiệm và quán triệt từ phía Chính phủ. Thứ 2, trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp, chúng ta cần có hướng giải quyết hiệu quả, nhất là khi hệ thống luật quản trị doanh nghiệp nhà nước hiện nay còn nhiều điểm chưa hoàn thiện. Vì vậy, cơ quan nhà nước nên cân nhắc lựa chọn phương án cân bằng giữa lợi ích cho doanh nghiệp và đảm bảo an toàn cho việc đầu tư vốn nhà nước.

“Giá trị thanh khoản của Vietnam Airlines được ước tính vào khoảng 16.000 tỷ đồng nhưng chúng ta vẫn cần ưu tiên sớm tìm ra giải pháp. Với tư cách là chủ sở hữu, 2 phương án được đưa ra bao gồm đầu tư thêm vốn hoặc cho vay. Việc đầu tư thêm vốn có thể xuất phát từ chủ doanh nghiệp hoặc những công ty thành viên. Còn với cho vay, nguồn tiền sẽ được huy động thông qua bảo lãnh hoặc vay từ hệ thống ngân sách nhà nước”, ông phân tích.

Quản lý lao động Việt Nam trong các tổ chức nước ngoài:

NHỮNG BẤT CẬP TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

NGUYỄN VĂN TOÀN

Phó chủ tịch Vafie



Trên tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 50 và nhu cầu phát triển hội nhập của nền kinh tế Việt Nam, cần thống nhất quan điểm khi xây dựng nghị định:

- Nội dung nghị định không trái với các luật hiện hành như luật lao động, luật Doanh nghiệp...

- Nội dung nghị định cần hướng tới sự bình đẳng giữa các DN FDI và các doanh nghiệp Việt Nam.

- Giảm thiểu các thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Phân biệt giữa cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị cung cấp dịch vụ công. Các đơn vị cung cấp dịch vụ công và tư đều được đối xử bình đẳng.

Tuy nhiên, nhìn từ góc độ hoạt động của doanh nghiệp trong đó có doanh nghiệp FDI, dự thảo Nghị định có một số bất cập:

Thứ nhất, Dự thảo nghị định đưa các “Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trong vốn điều lệ của tổ chức” vào là 1 đối tượng áp dụng của Nghị định (điểm e, khoản 2, điều 2 của dự thảo nghị định) là không phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Luật Lao động:

Luật Doanh nghiệp quy định:

- Khoản 1 Điều 5: quy định “bảo đảm bình đẳng trước pháp luật các doanh nghiệp không phân biệt hình thức sở hữu và thành phần kinh tế”.

- Khoản 6 Điều 7: quy định Quyền của doanh nghiệp: “Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động”.

Luật Lao động quy định:

- Khoản 5 Điều 4: quy định “có chính sách phát triển thị trường lao động, đa dạng hình thức kết nối cung, cầu lao động”.

- Khoản 1 Điều 6 : Quyền và nghĩa vụ của người

sử dụng lao động quy định “Người sử dụng lao động có quyền tuyển dụng, bố trí, điều hành lao động theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh; khen thưởng và xử lý vi phạm kỷ luật lao động”.

Trong khi đó trong dự thảo quy định: Trình tự, thủ tục tuyển dụng người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định “Khi có nhu cầu tuyển dụng người lao động Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải gửi văn bản đề nghị tuyển người lao động Việt Nam đến tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam...” (điều 6 của dự thảo)

Quy định này hạn chế quyền tự chủ trong tuyển dụng và quản lý lao động đối với Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trong vốn điều lệ của tổ chức như đã được nêu rõ trong hai luật trên.

Thứ hai, những bất cập khi áp dụng Nghị định cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trở lên trong vốn điều lệ tổ chức:

- Dự thảo Nghị định quy định áp dụng cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trở lên trong vốn điều lệ tổ chức, không áp dụng cho các loại hình doanh nghiệp khác được quy định tại Luật doanh nghiệp. Như vậy quy định này chưa thống nhất tinh thần của Luật Doanh nghiệp là bảo đảm sự bình đẳng trước pháp luật của các doanh nghiệp không phân biệt hình thức sở hữu và thành phần kinh tế;

- Thẩm quyền tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trở lên trong vốn điều lệ tổ chức được giao cho Trung tâm dịch vụ việc làm do Bộ trưởng Bộ lao động-Thương binh và Xã hội hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập là chưa thống nhất với tinh thần của Luật Doanh nghiệp và Luật Lao động Việt Nam về chính sách của Nhà nước về lao động và quyền tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động của doanh nghiệp.

Hơn nữa, nghị định về tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam đã ra đời và được áp dụng hơn 21 năm (từ Nghị định 85/1998/NĐ-CP hiệu lực ngày 01/01/1999), vai trò của tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng, quản lý NLĐ Việt Nam (ví dụ: trung tâm dịch vụ việc làm) trong việc là cầu nối tuyển dụng giữa NLĐ và NSDLĐ (đối với tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trở lên) chưa được thể hiện rõ ràng khi trên thực tế, hầu hết việc tuyển dụng đều được thực hiện trực tiếp giữa NLĐ và NSDLĐ.

- Điều 6 Dự thảo Nghị định quy định về trình tự

thủ tục tuyển dụng người lao động Việt Nam làm việc cho nước ngoài sẽ làm kéo dài thời gian tuyển dụng, tăng thêm thủ tục hành chính, chưa bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và đa dạng hóa các hình thức kết nối cung, cầu lao động.

Thứ ba, hiện tại, tất cả người sử dụng lao động đều phải nộp báo cáo về tình hình thay đổi lao động định kỳ 06 tháng và hằng năm tới Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Phòng LĐTB&XH) hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở LĐTB&XH) theo Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 03/2014/NĐ-CP. Sau đó, Phòng LĐTB&XH báo cáo Sở LĐTB&XH để tổng hợp và báo cáo Bộ LĐTB&XH và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Việc Dự thảo Nghị định yêu cầu tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam phải nộp báo cáo về tình hình tuyển dụng, sử dụng người lao động Việt Nam (khoản 3 điều 8 của dự thảo) sẽ gây ra sự trùng lặp giữa các quy định pháp luật khi hai báo cáo (trong đó: báo cáo về tình hình thay đổi lao động theo Nghị định số 03/2014/NĐ-CP đã bao gồm nội dung về tình hình tuyển dụng, sử dụng người lao động Việt Nam của báo cáo theo Dự thảo) đều gửi về một cơ quan quản lý là Sở LĐTB&XH.

Có thể thấy, một số điều khoản của dự thảo Nghị định liên quan đến các Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trong vốn điều lệ của tổ chức, không phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 50 của Bộ Chính trị, một số điều khoản trong các văn bản pháp luật và su thế hội nhập phát triển trong đó có hội nhập về pháp luật lao động, ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường đầu tư kinh doanh.

Hơn nữa, do tác động tiêu cực của dịch Covid19, các doanh nghiệp trong đó có các doanh nghiệp FDI đang gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp hoặc ngừng sản xuất, dòng vốn FDI đang giảm sút trên quy mô toàn cầu. Bên cạnh đó, các quốc gia trong khu vực và trên thế giới đang tìm mọi giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh thu hút luồng vốn FDI, đặc biệt là luồng vốn FDI chất lượng cao.

Nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao (trong đó có dòng vốn FDI dịch chuyển) đang là những ưu tiên hàng đầu hiện nay. Đề xuất bỏ điểm e trong điều 2 của dự thảo, như vậy “Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trong vốn điều lệ của tổ chức” không thuộc diện áp dụng trong nghị định” và “Không áp dụng khoản 3 điều 8 của nghị định đối với “Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% trong vốn điều lệ của tổ chức”, đưa các doanh nghiệp FDI ra ngoài phạm vi điều chỉnh của nghị định là phù hợp.

DOANH NHÂN LÀ NGUỒN SỨC MẠNH QUỐC GIA

■ DOANH NHÂN LÀ NGƯỜI DẪN DẮT, TRUYỀN CẢM HỨNG TRONG CÔNG CUỘC KIẾN TẠO ĐẤT NƯỚC VÀ DOANH NHÂN CŨNG LÀ MỘT NGUỒN DỰ TRỮ SỨC MẠNH QUỐC GIA ĐỂ SẴN SÀNG ĐƯƠNG ĐẦU VỚI NHỮNG BẤT TRẮC MANG TÍNH TOÀN CẦU ĐE DỌA CUỘC SỐNG BÌNH YÊN VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC.

NGUYỄN THÀNH PHONG



Ngay trong thời điểm căng thẳng nhất của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ nhất, ngày 3/4/2020, Tập đoàn Vingroup quyết định cấp tốc triển khai sản xuất máy thở các loại và máy đo thân nhiệt nhằm đáp ứng nhanh chóng cho cuộc chiến đấu chống lại đại dịch ở Việt Nam.

Trước đó, 12 giờ trưa ngày 30/3/2020, lãnh đạo Tập đoàn triệu tập họp khẩn cấp yêu cầu tất cả các Viện nghiên cứu của Tập đoàn dừng hết các công việc hàng ngày, tập trung tìm kiếm và nghiên cứu các phương án để sản xuất được các loại máy thở. Các đơn vị được giao trọng trách chủ lực là Viện nghiên cứu - thiết kế ô tô 1 và 2, Viện nghiên cứu thiết bị di động, Viện nghiên

cứu - thiết kế thiết bị gia đình thông minh, Viện nghiên cứu thiết kế thiết bị viễn thông, Viện nghiên cứu thiết kế pin thông minh, Nhà máy sản xuất ô tô VinFast và Nhà máy sản xuất các thiết bị điện tử VinSmart. Tất cả lãnh đạo Tập đoàn, cán bộ các ban phòng chuyên môn đều có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ và kết nối điện thoại 24/24h.

Chỉ trong một ngày đêm, họ đã tìm được các đối tác đồng ý chia sẻ thiết kế và thông tin cần thiết để triển khai. Ngay sau đó, Vingroup ký hợp đồng license với Hãng Medtronic (Mỹ) để sử dụng thiết kế máy thở xâm nhập nhãn hiệu PB560 của họ và đồng thời bắt tay vào nghiên cứu máy thở không xâm nhập dựa theo thiết kế do trường Đại học MIT (Mỹ) chia sẻ cho cộng đồng.

Tổng giám đốc Vingroup cho biết: Tập đoàn sẽ chuyển nhanh cho Bộ Y tế 5.000 máy thở không xâm nhập để kịp thời chống dịch. Tiếp theo, với công suất đã thiết kế, các nhà máy VinFast và VinSmart có thể sản xuất tới 45.000 máy thở không xâm nhập, 10.000 máy thở xâm nhập/tháng và hỗ trợ các nhà sản xuất trên thế giới gia công thiết bị hoặc cung cấp một phần nhu cầu cụ thể phụ thuộc vào khả năng cung ứng linh kiện của các đối tác. Với nền tảng công nghiệp, công nghệ sẵn có của VinFast và dây chuyền sản xuất điện thoại thông minh Vsmart, Vingroup đã linh hoạt điều chỉnh để nhanh chóng chuyển sang sản xuất máy thở phục vụ chống dịch.

Hình ảnh trong khu sản xuất máy thở của Vingroup được phóng viên các hãng thông tấn lớn như AFP, Bloomberg và Reuters đưa tin, được truyền thông Mỹ, châu u, châu Á dẫn lại, đã tạo nên những cảm xúc rất tích cực trên toàn thế giới. Đây được xem là bước ngoặt công nghệ và là một hoạt động tiêu biểu của Việt Nam trong phòng chống và điều trị dịch bệnh Covid-19.

Bệnh viện dã chiến tại Cung thể thao Tiên Sơn được xây dựng cấp tốc ngay khi bắt đầu đợt bùng phát thứ 2 của dịch Covid-19 tại Đà Nẵng. Với gần 4 ngày thi công, vượt 2,5 ngày so với dự kiến, 284 giường bệnh tại sân thi đấu tầng 1 và có khả năng tăng tới 700 - 1.000 giường bệnh đáp ứng nhu cầu nếu dịch bùng phát mạnh hơn.

Dù là bệnh viện dã chiến, được thi công rất nhanh, nhưng bệnh viện này có phương án quản lý, vận hành mang tính chuyên môn cao, chuyên nghiệp, hiện đại, không thua kém các bệnh viện có điều kiện tốt nhất trên địa bàn thành phố, đảm bảo phục vụ tốt nhất cho công tác phòng chống dịch.

Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Trường Sơn cho biết: Chúng tôi đã kiểm tra, giám sát và góp ý về các quy trình chuẩn bị của bệnh viện dã chiến này và rất hài lòng về chất lượng bệnh viện. Đây là một trong những bệnh viện dã chiến được lập với thời gian nhanh nhất. Việc xây dựng thực hiện trong tình hình dịch rất khó khăn, việc huy động nhân viên, công nhân, đặc biệt là vận chuyển các nguyên vật liệu, thiết bị để hoàn tất trong thời gian ngắn, nhưng Sun Group đã vào cuộc quyết liệt, hoàn thành đúng tiến độ.

Ngoài Tập đoàn Sun Group tài trợ phần xây dựng và các thiết bị cơ bản cho các buồng bệnh, còn có rất nhiều đơn vị khác cùng đóng góp để bệnh viện này trở thành “bệnh viện thông minh nhất”. Có thể kể ra: Máy thở do Tập đoàn Vingroup tài trợ, Tập đoàn FPT thực hiện việc lắp đặt mạng wifi miễn phí, Tập đoàn Viettel phủ sóng 4G, Tập đoàn Ecopark tài trợ hệ

thống xử lý nước thải y tế. Các loại máy tính, ga gối và cả suất ăn của bệnh viện cũng đã có các doanh nghiệp đăng ký tài trợ.

Cũng trong những thời khắc toàn cầu căng thẳng nhất, các tuyến hàng không thương mại đóng sập lại, thì với nỗ lực của các cơ quan chức năng, với sự hỗ trợ vật chất của các tập đoàn kinh tế tư nhân hàng đầu, máy chực chuyến bay đã mở ra liên tục để đưa đồng bào Việt Nam đang bị mắc kẹt tại nhiều nơi trở về quê hương xứ sở của mình. Các chuyến bay đầu tiên hạ cánh xuống Nội Bài, Tân Sơn Nhất. Sau đó, do yêu cầu nghiêm ngặt hơn, đã hạ cánh xuống Vân Đồn và Cần Thơ. Sân bay Vân Đồn của Sun Group mở ra là để đón khách du lịch, không ai hình dung, chỉ một thời gian ngắn sau khi hiện diện, đã bèn bị đón những chuyến bay từ tâm dịch đưa đồng bào về nước, theo một quy trình đặc biệt an toàn lần đầu tiên có tại Việt Nam. Vân Đồn trở thành một đích đến trên đường trở về nước Việt của những người con xa xứ trong những ngày hoạn nạn...

Đến thời điểm hiện tại, công cuộc phòng chống đại dịch Covid-19 của Việt Nam đã tiến gần tới đích. Nhiều máy thở không dùng đến, bệnh viện dã chiến không sử dụng, các chuyến bay thương mại bắt đầu mở lại...

Thật sự, chúng ta đã hạnh phúc và cảm nhận được niềm vui chiến thắng.

Công cuộc phòng chống đại dịch của Việt Nam được thế giới ghi nhận và đánh giá rất cao. Người Việt Nam đã cảnh giác, đoàn kết và sáng tạo đi qua đại dịch. Và một điều quan trọng nữa, chúng ta nhận ra mình đã có nhiều tiềm năng và sức mạnh mới để vượt qua biến cố. Là một nước đang phát triển, các chỉ số về y tế và ứng phó thảm họa chưa đạt tới tiên tiến, nhưng chúng ta đã ứng phó tốt, năng lực đã vượt lên trên tình hình thực tế. Qua biến cố này, chúng ta tự tin hơn vào sức mạnh quốc gia trong bảo vệ sức khỏe và tinh mạng người dân.

Sức mạnh quốc gia trong phòng chống đại dịch vừa qua bắt nguồn từ chủ trương, chính sách đúng đắn, kịp thời của hệ thống chính trị kết hợp với huy động được sức mạnh tiềm ẩn trong nền kinh tế, đặc biệt là từ các tập đoàn kinh tế tư nhân hàng đầu. Bằng lòng yêu nước, tinh thần xả thân và trách nhiệm với cộng đồng, các doanh nhân Việt Nam là người tạo nên những biểu tượng đẹp để chiến thắng đại dịch ở Việt Nam.

Doanh nhân là người dẫn dắt, truyền cảm hứng trong công cuộc kiến tạo đất nước và doanh nhân cũng là một nguồn dự trữ sức mạnh quốc gia để sẵn sàng đương đầu với những bất trắc mang tính toàn cầu đe dọa cuộc sống bình yên và phát triển của đất nước chúng ta.

“TÔI CẢM NHẬN ĐƯỢC KHÁT VỌNG THỰC SỰ TRONG GIỚI DOANH NHÂN”

■ NỀN KINH TẾ VIỆT NAM ĐANG TRONG TRẠNG THÁI BÌNH THƯỜNG MỚI. MỘT PHẦN VÌ COVID-19, NHƯNG NHIỀU CHUYÊN GIA KINH TẾ CHO RẰNG, TRẠNG THÁI MỚI CỦA NỀN KINH TẾ VIỆT NAM CÒN Ở NGHĨA MỘT CHẶNG ĐƯỜNG 5 NĂM - 10 NĂM MỚI ĐANG ĐƯỢC THIẾT KẾ TRONG BỐI CẢNH MỚI. “GIỚI DOANH NHÂN VIỆT NAM ĐANG CÓ NHỮNG THAY ĐỔI THỰC SỰ LỚN”, ÔNG VŨ TIẾN LỘC, CHỦ TỊCH PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM NHẬN ĐỊNH NGÀY DOANH NHÂN VIỆT NAM 13/10/2020.

KHÁNH AN (thực hiện)



hàng ngàn doanh nghiệp phải dừng lại, đóng cửa.

Nhưng, nền kinh tế Việt Nam vẫn đang tăng trưởng dương. Phần lớn doanh nghiệp vẫn cố giữ vững, bảo đảm công ăn, việc làm, thu nhập cho người lao động, tìm kiếm cơ hội, thị trường mới... dù họ không thể tiếp cận được các gói hỗ trợ của Nhà nước. Tôi thấy chưa bao giờ doanh nhân Việt lại bàn nhiều và thực sự đau đầu về các mô hình phát triển, về quản trị rủi ro, về tái cấu trúc và cả về phát triển bền vững như bây giờ. Tôi cảm nhận được khát vọng thực sự của họ về sự vượt lên, thay đổi.

Mới đây, tờ Asia Times đã gọi Việt Nam là một ngoại lệ với mức tăng trưởng ấn tượng, nhờ các biện pháp chống dịch nhanh chóng và hiệu quả. HSBC tin rằng, Việt Nam sẽ đạt mức tăng trưởng nhanh nhất khu vực vào năm 2021. Nhiều tập đoàn đa quốc gia cũng đang tìm đến Việt Nam như một điểm đến an toàn, hấp dẫn.

Nếu không có sức chống chịu tốt, phẩm chất linh hoạt của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam, tôi tin chúng ta không có được những kết quả này. Những tố chất này đang làm nên sức chống chịu của nền kinh tế, hơn thế, tạo nên giá trị cốt lõi nữa năng lực cạnh tranh của Việt Nam.

Bây giờ, sự hấp dẫn của Việt Nam không còn chỉ là vị trí địa chính trị, dân số vàng, thị trường nội địa lớn và còn là sức chống chịu, khả năng linh hoạt của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

Covid-19 như một lần thử lửa và rất có thể, sẽ có những thay đổi lớn trong giới kinh doanh Việt, thưa ông?

PV: Trong trạng thái này, ông có thể nói gì về doanh nhân Việt Nam thời... bình thường mới?

Ông Vũ Tiến Lộc: Lúc này, tôi muốn chia sẻ về sức chống chịu của doanh nghiệp Việt Nam, về khả năng thích nghi, ứng phó với những bất định của thị trường.

Tất nhiên, điều đầu tiên phải nói đến Chính phủ đã kiểm soát bệnh dịch rất tốt. Song, Covid-19 đã buộc

thế hệ doanh nhân Việt bây giờ rất đặc biệt. Họ có trải nghiệm không phải ở nền kinh tế nào cũng có được.

Thế hệ doanh nhân đầu tiên sau Đổi mới, nhiều người ra đời trong chiến tranh, lớn lên trong bao cấp, bị thúc ép làm kinh doanh để thoát nghèo, là nhân chứng trong cuộc của gần như toàn bộ quá trình đổi mới, hội nhập kinh tế của Việt Nam.

Thế hệ thứ hai, một phần là những người kế nghiệp, nhưng phần lớn là người chọn kinh doanh là sự nghiệp, được đào tạo bài bản, tiếp cận với tư duy kinh doanh hiện đại, chuyên nghiệp...

Thế hệ khởi nghiệp sáng tạo đang bùng dậy với nhiều khát vọng được trải nghiệm, được cống hiến.

Tất cả cùng mang trong mình những trải nghiệm, phẩm chất mà ở nhiều quốc gia, phải mất nhiều thế kỷ mới đúc rút được.

Đó là tinh thần quyết liệt, khắc khổ, dũng cảm của người lính chiến trong chiến tranh. Đó là sự trăn trở giữa cái mới và cái cũ, giữa lạc hậu, bảo thủ và đòi hỏi sáng tạo của thời đổi mới. Đó là những lẩn tránh, chông lẩn cảm xúc giữa văn minh lúa nước, giữa văn hóa Việt Nam, văn hóa phương Đông và kinh tế thị trường hiện đại của thế giới. Đó là sự va chạm giữa công nghệ hiện đại và sự phát triển thuận thiên...

Điều gì khiến ông nghĩ vậy?

Hãy nhìn vào những lý giải của các doanh nghiệp khi không tiếp cận các gói hỗ trợ doanh nghiệp bị tác động bởi Covid-19. Họ chọn giữ người lao động, chứ không chọn sa thải để được hưởng hỗ trợ.

Hãy nghe các doanh nhân nói về phát triển bền vững một cách thuyết phục, chứ không hề xáo rỗng, lý thuyết. Lý do thứ nhất, không thực hiện phát triển bền vững, doanh nghiệp không thể bán hàng cho các đối tác khó tính như EU, Nhật Bản, Mỹ. Nhưng lý do chính là tâm thế của đội ngũ doanh nhân đang chuyển hướng.

Tôi có dịp đọc nhiều cuốn sách giới thiệu của doanh nghiệp lớn, họ nói đến con người, nói đến trái tim, nói đến cộng sự, người lao động trước khi nói đến khách hàng. Họ nói đến chinh phục những người đi cùng doanh nghiệp, nhưng lao động cống hiến cho sự phát triển của doanh nghiệp trước khi nói đến chinh phục khách hàng... Họ cũng nói đến cảm xúc hạnh phúc khi mang lại hạnh phúc cho người khác.

Một doanh nghiệp phát triển trên nền tảng hạnh phúc, tuân thủ các tiêu chí phát triển bền vững, thuận với tự nhiên có thể đi chậm nhưng chắc chắn sẽ đến thành công...

Hơn thế, thế giới sẽ còn bất thường, có thể sẽ không còn cuộc chiến tranh giữa con người, mà đại họa của môi trường, dịch bệnh, mà Covid-19 có thể là một chỉ báo, chọn con đường phát triển bền vững, dựa trên nền tảng hạnh phúc sẽ tạo nên những sức chống chịu cao, linh hoạt nhưng đầy sức sáng tạo.

Tôi tin đây sẽ là hình ảnh của doanh nhân Việt trong những năm tới mà các nhà hoạch định chính sách, các địa phương cần phải lưu tâm khi xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tới.

Những trải nghiệm của cộng đồng doanh nhân Việt, cộng với những chuyển dịch cả nền kinh tế trên con đường đi cùng với thế giới, sự đa dạng của văn hóa, phong phú của xã hội... đã hình thành nên giá trị khác biệt của cộng đồng doanh nhân Việt Nam. Giá trị này không chỉ phát huy trong bối cảnh Covid-19 hiện tại mà còn trong thế giới đang biến đổi khó lường, làm thay đổi nhiều quy trình, chuẩn mực kinh doanh truyền thống.

Có thể là một câu hỏi ngược dòng, nhưng cũng đang có một bộ phận doanh nhân đang lợi dụng cơ chế, lợi dụng cả công nghệ để kiếm lời...

Doanh nhân - trợ phú có không, có! Người giàu lên nhanh chóng nhờ sân sau, sân trước không ít. Mới đây, hàng loạt doanh nhân lừa đảo bằng công nghệ, làm khổ bao gia đình...

Nhưng họ không đại diện cho cộng đồng doanh nhân Việt và đó cũng không phải là con đường của những doanh nhân, doanh nghiệp muốn đi dài.

Nhưng ở một góc độ nào đó, sự tồn tại của những người này có lý do từ sự thiếu đồng bộ của cơ chế, chính sách, sự chưa hoàn thiện của thể chế kinh tế thị trường.

Tôi còn nhớ, khi đi trao đổi về những thách thức, cơ hội mà các hiệp định tự do thế hệ mới, như CPTPP, EVFTA mang đến cho doanh nghiệp Việt Nam, nhiều doanh nhân nói với tôi, họ không sợ rủi ro hội nhập, không ngại cạnh tranh khi mở cửa thị trường. Ở Việt Nam, cuộc chiến với rủi ro thể chế mới là điều đáng lo nhất.

Rủi ro thể chế cộng với những khó khăn trong kinh doanh có thể sẽ làm niềm tin kinh doanh xói

mòn ít nhiều. Ông có nghĩ vậy không?

Niềm tin của doanh nhân bấp bênh là lỗi của thể chế chưa hoàn thiện, nhưng quan trọng hơn là tư duy, cách ứng xử của nhà nước, của công chức với người kinh doanh.

Trong môi trường kinh doanh mà sản trước sản sau chỉ phối các quyết định đầu tư, kinh doanh; khi mà soi xét các dự án, quyết định đầu tư theo cách lấy giá trị hôm nay để cân đo, đong đếm cho ngày hôm qua; khi mà vẫn còn hình sự hóa các giao dịch kinh tế...hay khi công chức vẫn thờ ơ với khó khăn của người kinh doanh, thì niềm tin kinh doanh khó vững vàng.

Lấy ngay ví dụ là thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Covid-19. Phần lớn doanh nghiệp không tiếp cận được vì các điều kiện, tiêu chí được xây dựng thiếu thực tiễn, các cơ quan quản lý nhà nước không sâu sát với những khó khăn mà người kinh doanh đang đối mặt. Thủ tướng thì

sốt ruột nhắc nhở, doanh nghiệp như ngồi trên đống lửa, cơ quan công quyền thì ở đâu đó vẫn ung dung.

Ngay trong nhiệm kỳ này, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhiều lần nói “thể chế, thể chế và thể chế”, cùng với nhiều chỉ đạo về cắt giảm quy định làm khó doanh nghiệp. Chính phủ thực sự nhìn thấy nút thắt đang níu kéo khát vọng của doanh nhân, khiến doanh nghiệp Việt Nam khó lớn, khó đi dài.

Nhưng chính trong thời Covid-19 này, mọi sự thay đổi sẽ nhanh hơn rất nhiều nếu quyết tâm. Có thể dịch bệnh diễn biến khó lường làm nhiều chỉ tiêu tăng trưởng không đạt được, nhưng những chỉ tiêu về cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh thì nhất thiết phải hoàn thành và hoàn thành vượt mức.

Khó khăn thường là thời điểm thích hợp cho sự đồng thuận để thay đổi, để vượt lên. Niềm tin kinh doanh sẽ trở lại cùng với các hành động cụ thể ở tất cả các cấp, các địa phương.

“ƯỚC MỘT KHÔNG GIAN ĐỦ RỘNG ĐỂ DOANH NHÂN THỰC HIỆN SỨ MỆNH CỦA MÌNH”



■ “CHÚNG TÔI CHỈ ƯỚC CÓ MỘT HÀNH LANG PHÁP LÝ THÔNG THOÁNG, MẠNH MẼ VÀ MỘT KHÔNG GIAN ĐỦ RỘNG ĐỂ DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN ĐÚNG SỨ MỆNH, TRÁCH NHIỆM CỦA MÌNH”, ÔNG TRẦN KHẮC TÂM CHIA SẺ.

THẮNG QUANG

Doanh nhân Trần Khắc Tâm trao đổi cùng Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trong một sự kiện gần đây. Ảnh: PV



Nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10), Tạp chí Nhà Đầu tư đã có cuộc trò chuyện với TS. Trần Khắc Tâm, Chủ tịch HĐQT Công ty Trần Liên Hưng, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng, Phó chủ tịch Hội đồng các hiệp hội doanh nghiệp đồng bằng sông Cửu Long, Ủy viên Ban Chấp hành VCCI, để nghe ông chia sẻ về những triết lý kinh doanh, cũng như những kỳ vọng, mong ước của cộng đồng doanh nhân.

PV: Là một doanh nhân, ông nhìn nhận thế nào về vai trò cũng như trách nhiệm của doanh nghiệp tư nhân trong sự nghiệp phát triển chung của đất nước?

TS. Trần Khắc Tâm: Sau hơn 30 năm đổi mới, kinh tế tư nhân không chỉ lớn mạnh qua những con số mà đã từng bước được thừa nhận với vai trò dẫn dắt, là động lực quan trọng của nền kinh tế.

Tháng 6/2017, Hội nghị Trung ương 5 khóa XII ban hành Nghị quyết số 10 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN cho thấy sự ủng hộ mạnh mẽ của Đảng, Nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân.

Tháng 5/2019, phát biểu tại Diễn đàn Kinh tế tư nhân 2019, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết khu vực kinh tế tư nhân trong nước đang tạo ra khoảng 42% GDP, 30% ngân sách Nhà nước, thu hút khoảng 85% lực lượng lao động cả nước. Trên cương vị người đứng đầu Chính phủ, Thủ tướng nhận định sau khi có Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân, chỉ trong 2 năm đã cho thấy sự lớn mạnh, tinh thần đổi mới và khát vọng vươn lên của khu vực này.

Phát biểu khai mạc tại Hội nghị Trung ương 10 (tháng 5/2019), Tổng bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn

Phú Trọng cũng đánh giá kinh tế tư nhân đang phát triển rất tốt. Người đứng đầu Đảng, Nhà nước còn lưu ý “đừng kỳ thị với kinh tế tư nhân, phải công bằng”. Đồng thời, đề nghị sắp tới nơi nào làm tốt phải biểu dương, khen thưởng, thậm chí phong danh hiệu anh hùng cho doanh nghiệp tư nhân.

Dẫn chứng như vậy để thấy rằng, chưa bao giờ kinh tế tư nhân lại được Đảng, Nhà nước quan tâm như bây giờ. Việc lần đầu tiên có một nghị quyết riêng về phát triển kinh tế tư nhân, theo tôi, là một dấu ấn lớn, là kết quả của quá trình thay đổi nhận thức, đột phá tư duy qua nhiều thời kỳ. Từ chỗ bị kìm hãm, đến nay, kinh tế tư nhân đã được thừa nhận vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế và được xác định là một động lực quan trọng của nền kinh tế.

Để phát triển kinh tế tư nhân, đưa kinh tế tư nhân thành động lực quan trọng của nền kinh tế, mỗi doanh nghiệp đều có vai trò và trọng trách rất lớn lao.

Trách nhiệm của doanh nghiệp phải được thể hiện rõ qua các mặt như nộp thuế vào ngân sách, bảo vệ môi trường, đóng góp cho cộng đồng, bảo đảm an toàn và lợi ích cho người tiêu dùng và cả người lao động... Không chỉ là tạo ra công ăn việc làm, nuôi sống người lao động, đóng thuế cho ngân sách, trong mỗi thời điểm đất nước khó khăn, doanh nghiệp luôn sẵn sàng đồng hành, ủng hộ.

Ngay trong đại dịch Covid-19 vừa qua, khi MTTQ Việt Nam kêu gọi ủng hộ nguồn lực để chống dịch, rất nhiều doanh nghiệp lớn, nhỏ đã cùng chung tay đóng góp. Điều đó cho thấy họ luôn có trách nhiệm với xã hội, với đất nước.

Doanh nghiệp có trách nhiệm với xã hội không chỉ giúp họ kinh doanh tốt, tạo được lòng tin, mà còn có thể giải quyết những vấn đề mang tính chiến lược liên quan đến kinh doanh và các vấn đề xã hội.

Vậy còn vai trò, vị thế của người doanh nhân trong thời đại mới, ông nghĩ sao?

Từ năm 2004, cộng đồng doanh nhân mới có một ngày kỷ niệm chính thức. Đó là khi Thủ tướng Phan Văn Khải ký Quyết định số 990, quy định lấy ngày 13/10 hàng năm là “Ngày Doanh nhân Việt Nam”. Lúc này, những người doanh nhân cảm nhận rõ hơn về “thân phận”, vị thế của mình trong xã hội.

Cuối năm 2011, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 09 về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết nêu

rõ quan điểm chỉ đạo và mục tiêu phương hướng, nhiệm vụ trong xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam.

Bộ Chính trị khẳng định đội ngũ doanh nhân là lực lượng có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có năng lực, trình độ và phẩm chất, uy tín cao sẽ góp phần tích cực nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững và bảo đảm độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

Nghị quyết cũng nhấn mạnh bảo đảm quyền sở hữu và tự do kinh doanh của doanh nhân theo pháp luật, khuyến khích doanh nhân làm giàu cho mình và cho đất nước.

Đó chính là những động lực để mỗi doanh nhân có thể đương đầu với khó khăn, thử thách, chèo lái con thuyền doanh nghiệp đi đến thành công, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Đội ngũ doanh nhân có vai trò, vị trí rất quan trọng, là đội quân chủ lực của quốc gia trong thời đại hội nhập, làm cho quốc phú, gia tăng vị thế quốc gia. Trong nước, họ tạo ra nhiều công ăn việc làm, bảo đảm đời sống và sự phát triển của người lao động, không ngừng gia tăng quy mô của nền kinh tế và thu nhập quốc dân. Khi hợp tác làm ăn với bên ngoài, doanh nhân là những sứ giả của đất nước, làm cho bên ngoài hiểu biết hơn, quan tâm hơn đến Việt Nam.

Thời nào cũng vậy, vai trò của doanh nghiệp, doanh nhân đều rất quan trọng. Nhìn ra thế giới có thể thấy không có quốc gia hay cường quốc kinh tế nào có thể phát triển mà thiếu vắng các doanh nghiệp, doanh nhân tài giỏi, bản lĩnh.

Doanh nhân nếu thiếu tinh thần kinh doanh, thiếu khát vọng sẽ không thể đưa doanh nghiệp tiến xa. Nhưng doanh nhân không thể chỉ biết kiếm tiền, mà cao hơn, mục tiêu chúng tôi hướng tới là tạo ra những thương hiệu, giá trị cho xã hội, cho cộng đồng và cho đất nước.

Đóng góp cho xã hội lớn như vậy, nhưng khi đứng từ góc độ của doanh nghiệp, doanh nhân, ông cũng như cộng đồng doanh nhân mong muốn, kỳ vọng điều gì từ Nhà nước?

Đầu tháng 5/2020, tại hội nghị Thủ tướng và các doanh nghiệp, ông Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), đã nói lên điều mong muốn của cộng đồng doanh nghiệp. Đó là mong các cơ quan và tổ chức có liên quan thúc đẩy

thực thi thật nhanh, hiệu quả, minh bạch và công tâm các chủ trương, chính sách được ban hành.

Tôi rất ấn tượng với câu nói của Chủ tịch VCCI khi đó, rằng: “Một miếng khi đói bằng một gói khi no. Nhanh một ngày thì doanh nghiệp sống, chậm một ngày doanh nghiệp có thể sẽ không còn, thì lúc đó các biện pháp hà hơi, tiếp sức sẽ chẳng có ích gì”.

Với chúng tôi, là doanh nhân, doanh nghiệp, chúng tôi không xin tiền mà chỉ xin cơ chế thông thoáng, thuận lợi để kinh doanh. Chúng tôi kỳ vọng Chính phủ tập trung tháo gỡ ngay các thủ tục phiền hà để rút ngắn thời gian thực hiện chính sách, đó mới là cứu cánh cho các doanh nghiệp. Nếu nói về mong muốn hay kỳ vọng, thì quan trọng nhất vẫn nằm ở cơ chế, chính sách. Chúng tôi chỉ ước có một hành lang pháp lý thông thoáng, mạnh mẽ và một không gian đủ rộng để doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện đúng sứ mệnh, trách nhiệm của mình.

Trong những năm gần đây, các nghị quyết Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, cắt giảm điều kiện, thủ tục kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh hay các kế hoạch hành động của chính quyền địa phương đã tạo thêm động lực, thổi luồng sinh mới vào tinh thần làm việc, cống hiến của doanh nhân, doanh nghiệp. Sự đồng hành của Chính phủ giúp doanh nghiệp có thêm niềm tin và sức mạnh vào một chính quyền, Chính phủ phục vụ, luôn lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

Tôi tin rằng nếu các cơ quan, ban ngành, địa phương từ Trung ương xuống địa phương đều thực thi theo đúng tinh thần “kiến tạo”, “phục vụ”, sẽ tạo ra cú hích lớn, giúp các doanh nghiệp, doanh nhân lớn mạnh và không ngừng phát triển. Vì mọi quyết định, chiến lược đầu tư khó có thể thành công nếu thiếu sự quan tâm của chính quyền, sự thông thoáng, cởi mở từ các chính sách của Chính phủ.

Trong một môi trường đầu tư thuận lợi, những doanh nghiệp, doanh nhân như chúng tôi không có lý gì không dốc sức cống hiến cho đất nước.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã và đang gây tác động nặng nề đến mọi lĩnh vực, nhất là kinh tế, theo ông, cần làm gì để vượt qua giai đoạn khó khăn này?

Sau giai đoạn căng thẳng của đại dịch Covid-19 ở Việt Nam, nền kinh tế đang bước vào giai đoạn bình thường mới với nhiều “tổn thương”. Các doanh nghiệp dù muốn cũng không thể quay lại thời “hoàng kim” trước khi đại dịch xảy ra. Vì thế, cần chủ động

thích nghi, có giải pháp ứng phó trong bối cảnh bình thường mới.

Vấn đề lớn nhất các doanh nghiệp luôn hướng tới, đó là cải cách thể chế, tháo gỡ nút thắt, khơi thông thị trường... Chúng tôi kỳ vọng những nghị quyết của Chính phủ sớm được thực thi chứ không chỉ nằm trên giấy, tình trạng “trên nóng dưới lạnh” sẽ sớm được chấm dứt, các điều kiện kinh doanh được cắt giảm thực chất chứ không phải “núp bóng” trong câu chữ nào đó.

Chỉ cần được tạo điều kiện những vấn đề đó, doanh nghiệp tự khắc sẽ có hướng đi để vượt qua khó khăn. Trước mắt, doanh nghiệp có thể sẽ phải “thắt lưng buộc bụng” để tái cơ cấu sao cho phù hợp với giai đoạn mới, bối cảnh mới.

Thủ tướng nhiều lần từng nói “trong nguy có cơ”. Đại dịch Covid-19 khiến chúng ta tổn thất nặng nề, nhưng tôi nghĩ rằng nó cũng cho chúng ta cơ hội suy nghĩ, nhìn nhận lại về tương lai, cho ta cơ hội thay đổi để phát triển mạnh mẽ hơn.

Là doanh nhân, là người đứng đầu doanh nghiệp, đại diện cho Hiệp hội doanh nghiệp của một địa phương, ông hướng tới triết lý kinh doanh như thế nào?

Không có con đường nào trải đầy hoa hồng. Con đường của doanh nhân đi cũng như vậy, rất nhiều gặp ghênh và chông gai. Bối cảnh xã hội luôn diễn biến phức tạp, khó lường buộc mỗi doanh nhân luôn phải chủ động, tỉnh táo và sẵn sàng đổi mới, hội nhập.

Tôi nghĩ rằng, doanh nhân thời nào cũng vất vả. Không ai dám khẳng định mình là một doanh nhân thành đạt, vì chỉ cần thiếu tỉnh táo hay bản lĩnh một chút thôi, lần ranh giữa thành công và phá sản rất mong manh.

Song tôi luôn quan niệm, phát triển bền vững là phát triển từ con người và vì con người, từ xã hội và vì xã hội. Doanh nghiệp muốn phát triển bền vững phải có triết lý kinh doanh nhân bản, lấy con người làm động lực và mục tiêu phát triển, không ngừng nỗ lực để hiện thực ý tưởng mới, chinh phục công nghệ mới, không ngừng nâng cao tay nghề và chất lượng cuộc sống của người lao động, làm ăn chân chính trong khuôn khổ pháp luật, bảo vệ môi trường và không ngừng sáng tạo.

Đặc biệt, doanh nghiệp phát triển nhưng phải có yếu tố bền vững, vì chỉ khi phát triển bền vững mới có thể tham gia vào cuộc chơi lớn của toàn cầu.

Xin cảm ơn ông!

Doanh nhân Thái Hương:

MUỐN LÀM CÁCH MẠNG NÔNG NGHIỆP CẦN NHỮNG CON NGƯỜI THẬT SỰ DÁM ĐƯƠNG ĐẦU

■ ĐÁNH GIÁ MỘT DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, DOANH NHÂN THÁI HƯƠNG CHO RẰNG SỰ THÀNH CÔNG CỦA DỰ ÁN NẴM CHÍNH Ở VIỆC ĐƯA ĐỜI SỐNG NGƯỜI NÔNG DÂN ĐI LÊN, GIÚP HỌ LÀM GIÀU, CẢI THIÊN CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG. CÒN ĐỂ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC NHỮNG BƯỚC TIẾN MẠNG TÍNH “CÁCH MẠNG” TRONG NÔNG NGHIỆP THÌ CẦN NHỮNG CON NGƯỜI THẬT SỰ DÁM ĐƯƠNG ĐẦU VỚI CÁC KHÓ KHĂN, THỬ THÁCH.

NGUYỄN TRANG



Theo bà Thái Hương, thực tế triển khai các dự án cho thấy, dù là dự án tại Nghĩa Đàn (Nghệ An), cho đến dự án tại Hà Giang, Kon Tum, hay mới đây nhất là nhà máy chế biến hoa quả tươi và thảo dược tại Sơn La, ngoài những nỗ lực của nhà đầu tư thì sự vào cuộc của chính quyền đã có vai trò rất lớn trong sự thành công của dự án.

“Chính quyền cần truyền thông cho người dân để đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, làm ra những nguyên liệu tươi sạch cung cấp cho nhà máy chế biến. Chúng tôi gọi đó là hợp tác xã kiểu mới. Thông qua doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới giúp kết nối nông dân và doanh nghiệp. Doanh nghiệp sẽ làm thị trường, sẽ ứng dụng khoa học kỹ thuật để hướng dẫn cho bà con”, nhà sáng lập Tập đoàn TH cho hay.

Cách đây hơn 10 năm, ở Việt Nam, 92% sản phẩm sữa trên thị trường sữa là sản phẩm sữa hoàn nguyên (nhập khẩu sữa bột – chủ yếu từ Trung Quốc về pha lại) - tức doanh nghiệp nhập sữa bột về, pha chế thành sữa nước chứ không phải sữa tươi thu hoạch từ trang trại bò sữa. Chính điều đó đã khiến doanh nhân Thái Hương từng rất trần trối trước vấn nạn an toàn thực phẩm, khi sự vô cảm và lòng tham của con người đã dần xen lẫn trong đời sống thường nhật.

Và rồi sự cố sữa nhiễm melamine của Trung Quốc năm 2008 xảy ra, với nguy cơ hàng triệu trẻ em bị ảnh hưởng tới sức khỏe - chảy máu thận. Đó chính là đỉnh điểm khiến bà đi đến quyết định đầy táo bạo “Tự làm sữa tươi dành cho người Việt”.

Nói là làm, bà Thái Hương đã khẩn cấp có cuộc họp Hội đồng quản trị và ra quyết định “làm sữa ngay

trên đồng đất quê hương mình”. Dự án chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao có quy mô lên tới 1,2 tỷ USD nơi miền quê xứ Nghệ ra đời. Bảy tháng sau, đàn bò đã cho dòng sữa tươi sạch đầu tiên. Sau 14 tháng kể từ ngày khởi công xây dựng, ngày 26/12/2010 - sản phẩm sữa TH true MILK đến với người tiêu dùng.

Chỉ sau 5 năm, năm 2015, TH true MILK đã có đàn bò sữa quy mô 45.000 con, được xác nhận “Kỷ lục Trang trại Chăn nuôi bò sữa Tập trung Công nghệ cao Lớn nhất Châu Á”. TH true MILK ra đời và đã góp phần thay đổi bản chất ngành sữa Việt Nam, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trong ngành chăn nuôi để gia tăng đàn bò sữa trong nước, tăng sản lượng sữa tươi thật và tỷ trọng sản phẩm sữa tươi (không phải sữa hoàn nguyên) trên thị trường sữa Việt Nam; giúp người tiêu dùng có thêm lựa chọn sản phẩm tốt cho sức khỏe từ ngay đồng đất Việt Nam.

Người đứng đầu TH cũng cho biết, Tập đoàn đã sử dụng công nghệ 4.0 để sản xuất sản phẩm chất lượng cao, giá thành hợp lý... được thị trường đón nhận. TH hiện có mức tăng trưởng ở mức hai con số trong bối cảnh ngành sữa không còn nhiều dư địa tăng trưởng.

Sau thành công của dự án sữa, bà Thái Hương tiếp tục đầu tư vào sản xuất nông sản sạch như rau sạch, dược liệu sạch, tiếp tục chiếm lĩnh lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, hướng tới nông dân, nông thôn.

Tập đoàn TH đã và đang khai thác triển khai dự án trồng dược liệu và thảo dược trên toàn quốc với diện tích trên 15.000 ha. Với định hướng chiến lược và tầm nhìn sâu rộng, TH đang góp phần tạo dựng, lưu giữ hệ sinh thái rừng và làm kinh tế dưới tàn rừng theo 2 phương cách: Bảo tồn và canh tác các thảo dược theo hướng hữu cơ dưới tán rừng, cải thiện sinh kế cho người dân các vùng sâu, vùng xa bằng cách làm kinh tế dưới tán rừng...

Đánh giá sự thành công của TH, doanh nhân Thái Hương cho rằng sự thành công của dự án nằm chính ở việc đưa đời sống người nông dân đi lên, giúp họ làm giàu, cải thiện chất lượng cuộc sống.

“So với 10 năm trước (khi chưa có dự án sữa của TH), đến nay Nghĩa Đàn đã sầm uất hơn nhiều, người nông dân đã có của ăn của để, có tiền tiết kiệm để trong tài khoản, Sau khi TH đầu tư, bà con ở đây đã trở thành những công dân của thời đại 4.0, thời đại công nghệ cao”, bà Hương chia sẻ.

Dấu ấn trên trường quốc tế

Trong hành trình 10 năm phát triển, các sản phẩm của Tập đoàn TH đã giành giải thưởng

Thương hiệu Quốc gia, giải thưởng Chất lượng Quốc gia; đã tham dự nhiều triển lãm, hội chợ Thực phẩm Quốc tế lớn và đã đạt được nhiều giải thưởng cho các dòng sản phẩm chất lượng cao cấp hoàn toàn từ thiên nhiên.

Tại Liên bang, TH hiện đã xây dựng dự án chăn nuôi bò sữa, chế biến sữa và một số dự án thực phẩm khác có mức đầu tư 2,7 tỷ USD trong vòng 10 năm. Dự án này hiện đang trải dài trên đất nước Nga, bao gồm: tỉnh Moscow, tỉnh Kaluga, Cộng hòa Bashkortostan và tỉnh Primorye (vùng Viễn Đông).

Dự án được triển khai theo 3 giai đoạn. Khi hoàn thành Dự án, tổng số đàn bò sữa dự kiến là 350.000 con, tổng công suất chế biến sữa là 5.900 tấn/ngày, tương đương gần 1.800.000 tấn/năm. Tổng diện tích vùng nguyên liệu tập trung là 140.000 ha. Với hình thức đầu tư sản xuất theo chuỗi khép kín: đồng cỏ - chăn nuôi bò sữa - chế biến sữa - phân phối, Tập đoàn TH dự kiến thành lập chuỗi phân phối với 300 cửa hàng TH True Mart trên toàn nước Nga.

Tại tỉnh Moscow, Tập đoàn TH có kế hoạch xây dựng 3 cụm trang trại với vùng nguyên liệu trên 30.000 ha. Hiện nay, cụm trang trại thứ nhất tại huyện Volokolamsk đã được khánh thành và đi vào hoạt động từ tháng 1/2018 với đàn bò cao sản thuần chủng Holstein nhập khẩu từ Mỹ. Trang trại vẫn đang được tiếp tục đầu tư mạnh mẽ, dự kiến cuối năm 2020 sẽ hoàn thiện.

Cụm trang trại thứ 2 tại huyện Shatura, tỉnh Moscow cũng bắt đầu xây dựng vào năm 2020. Cùng lúc đó, Nhà máy chế biến sữa tại tỉnh Kaluga đang được xây dựng.

Là doanh nhân Việt Nam đầu tiên đặt bút ký cam kết thực hiện các tiêu chuẩn hữu cơ của Châu u và Mỹ áp dụng cho sản xuất, chế biến “loại sữa tươi sạch đạt đẳng cấp hàng đầu thế giới”, nữ doanh nhân Thái Hương góp phần làm đẹp hơn hình ảnh Việt Nam cũng như ghi dấu ấn của sữa Việt trên bản đồ sữa thế giới.

“Tôi bước chân vào con đường này cũng là bởi nhân duyên và thực sự không có thước phim nào, không có cuốn sách nào ghi nhận đủ những gì doanh nghiệp chúng tôi đã trải qua”, bà Thái Hương bộc bạch.

Nữ doanh nhân Thái Hương cũng từng chia sẻ, giá trị của việc ứng dụng công nghệ cao và khoa học quản trị tiên tiến là tạo ra sản phẩm đạt chất lượng cao, vì sức khỏe của cộng đồng. Sức khỏe cộng đồng sẽ làm nên tâm vóc và sức mạnh của dân tộc.

Madame Nguyễn Thị Nga: NGƯỜI ĐƯA VỊ THẾ DOANH NHÂN VIỆT VƯƠN TẦM KHU VỰC

■ HAI LẦN GIỮ VAI TRÒ LÀ CHỦ TỊCH GIẢI THƯỞNG DOANH NGHIỆP ASEAN DANH GIÁ, NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM ĐẦU TIÊN NHẬN GIẢI THƯỞNG NỮ DOANH NHÂN CÓ TẦM ẢNH HƯỞNG NHẤT KHU VỰC ASEAN, ĐƯỢC TẠP CHÍ FORBES BÌNH CHỌN LÀ NGƯỜI PHỤ NỮ CÓ TẦM ẢNH HƯỞNG NHẤT KHU VỰC... LÀ MỘT PHẦN TRONG NHỮNG GÌ CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ NHẮC VỀ MADAME NGUYỄN THỊ NGA, MỘT NỮ DOANH NHÂN ĐANG TÙNG NGÀY NÂNG TẦM VỊ THẾ DOANH NGHIỆP VIỆT TRÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ.

NGUYỄN NA

góp phần đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và sự bình yên cho cả khu vực. “ABA 2020 mang một tầm vóc đặc biệt, trong một bối cảnh đặc biệt tôn vinh những doanh nghiệp đặc biệt xuất sắc của toàn khu vực”, Madame Nguyễn Thị Nga chia sẻ.

Câu chuyện của những doanh nhân càng trải qua nhiều thử thách, càng trở nên xuất sắc đến từ chính những kỳ tích mà Madame Nguyễn Thị Nga đã mang đến cho đất nước khi chỉ đạo và dẫn dắt Tập đoàn BRG biến những điều không thể thành có thể.

Khó có thể tưởng tượng được một công trình vĩ đại như Sheraton Grand Đà Nẵng Resort đã đoạt hàng loạt kỷ lục chỉ được xây dựng trong vòng 14 tháng, vượt qua hàng loạt bài kiểm tra nghiêm ngặt nhất của các tổ chức quốc tế để tổ chức một buổi Quốc Yến của APEC 2017, nơi hội tụ 21 Nguyên thủ từ những cường quốc hàng đầu Thế giới và hàng nghìn quan khách khác.

Cũng khó có thể tin khi trước đây một Thập kỷ, thời điểm công nghệ còn rất khiêm tốn, một đại quy hoạch rộng 2080ha dọc đại lộ Nhật Tân – Nội Bài đã được lên quy hoạch chi tiết 1/500 với tầm nhìn biến nơi đây trở thành một trung tâm kinh tế - văn hóa của toàn khu vực ASEAN trong đó điểm nhấn là dự án Smart City Thành phố thông minh Bắc Hà Nội. Dự án đã được liên doanh giữa Tập đoàn BRG và Sumitomo Corporation chuẩn bị sẵn sàng chờ cơ quan chức năng bàn giao đất để xây dựng. Thành phố thông minh Bắc Hà Nội sẽ được phát triển với những tính năng thông minh và là nền tảng phát triển của nhiều thế hệ Việt Nam sau này.

Và trước những khó khăn của đại dịch Covid-19, Madame Nguyễn Thị Nga lại một lần nữa bằng nghệ



“**M**ột vùng biển bình lặng không thể tạo nên những thuyền trưởng tuyệt vời”, Câu danh ngôn được Madame Nguyễn Thị Nga, Chủ tịch giải thưởng Doanh nghiệp ASEAN (ABA) 2020, Chủ tịch Tập đoàn BRG nhắc đến khi công bố Giải thưởng Doanh nghiệp ASEAN (ABA) 2020 đã là nguồn cảm hứng lan tỏa tới cộng đồng doanh nhân khu vực vượt qua khó khăn, trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết vượt qua đại dịch.

ABA 2020 không chỉ là nơi tôn vinh những doanh nhân xuất sắc nhất, thể hiện bản lĩnh, tinh thần kiên cường, đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, mà còn phải là những người tiên phong đóng góp cho công tác phòng chống đại dịch trong khu vực,



thuật lãnh đạo đã nhanh chóng đưa Tập đoàn BRG trở lại hoạt động ổn định. Đại dịch Covid-19 đã gây thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng cho hệ thống kinh doanh khách sạn, sân Gôn và một số mảng kinh doanh. Với Madame Nguyễn Thị Nga, Covid-19 có thể so sánh như một phép tính nhân giữa dịch SARS 2003 và khủng hoảng kinh tế gần 10 năm trước, nếu người thủ lĩnh trong doanh nghiệp không vững vàng, sẽ không đủ sức giữ vững tinh thần cho cả hệ thống. Chính vì vậy, từ những ngày đầu tháng 4/2020, Tập đoàn BRG đã mở mới hàng chục cửa hàng BRGMart tại trung tâm Hà Nội hướng tới mục tiêu 100 cửa hàng vào cuối năm 2020. Những điểm bán lẻ mới được mở ra mang sứ mệnh phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân với nguồn hàng và giá cả được đảm bảo ổn định. Giữa tháng 8, liên doanh Tập đoàn BRG và Tập đoàn Sumitomo đã khai trương siêu thị Fujimart thứ hai tại Hà Nội. Đây là siêu thị có quy mô lớn trên diện tích 1.000 m2 và hàng chục nghìn mã hàng, tiếp tục giúp người tiêu dùng Việt Nam có những trải nghiệm mua sắm tốt nhất từ Nhật Bản.

Luôn đồng hành với những chủ trương của Nhà nước, kể cả lúc nguồn lực gặp khó khăn do đại dịch, Tập đoàn BRG vẫn thực hiện nhiệm vụ bình ổn giá cả bằng cách nhập khẩu trực tiếp từ Mỹ các sản phẩm thịt heo, thịt gà, thịt bò với chất lượng tốt nhất giúp thị trường thực phẩm ổn định, nhu cầu của người dân được ổn định.

“Ở những mảng kinh doanh gặp khó vì Covid-19 như du lịch, dịch vụ, chúng tôi vẫn duy trì các hoạt

động ở mức tối thiểu, nhưng cố gắng tối đa đảm bảo đời sống của người lao động. Tập đoàn cũng triển khai các chương trình nội bộ để động viên tinh thần người lao động. Ngoài ra, chúng tôi cũng chủ động lên các kế hoạch sale – marketing, khuyến mại và cơ sở vật chất tốt nhất để đón được lượng khách hàng khi thị trường quay trở lại”, bà Nga chia sẻ về giải pháp thích ứng, chuyển hướng kinh doanh của Tập đoàn.

Và còn rất nhiều những dự án, những công trình tâm cỡ khác dưới sự lãnh đạo của Madame Nguyễn Thị Nga đang được phát triển khắp đất nước. Dự án nào cũng có những trở ngại nhất định, tuy nhiên như Madame Nguyễn Thị Nga đã chia sẻ: “Bất kể làm gì, tôi ở tâm thế đi thi. Phải chuẩn bị tốt nhất để đảm bảo thi đỗ và có điểm số cao,” thì có thể tự tin rằng những công trình tầm cỡ đó sẽ thành công, mang lại giá trị cao nhất cho cộng đồng.

Trong vai trò là một doanh nhân nữ, tháng 3/2020, tại Philippines, Madame Nguyễn Thị Nga đã trở thành doanh nhân nữ đầu tiên của Việt Nam được vinh danh tại giải thưởng danh giá “Doanh nhân nữ có tầm ảnh hưởng nhất khu vực”. Trước sự chứng kiến của hàng nghìn doanh nhân ASEAN, Madame Nguyễn Thị Nga đã truyền tải thông điệp “Biến những điều không thể thành có thể” và nhận được sự ngưỡng mộ vô cùng lớn của doanh nhân toàn khu vực bởi họ tin rằng qua hình mẫu của Madame Nguyễn Thị Nga, họ cũng hoàn toàn có thể tự tin chinh phục những khó khăn, tự tin chinh phục thử thách, gạt hái thành công để đóng góp những gì tốt đẹp nhất cho cộng đồng.

CEO Sun Group:

“NÂNG CẤP CÔNG TÁC PHÒNG DỊCH LÊN CẤP ĐỘ CAO HƠN KHI ĐÓN KHÁCH TRỞ LẠI”

■ “SO VỚI LẦN KÍCH CẦU ĐẦU TIÊN VÀO THÁNG 5/2020, CHƯƠNG TRÌNH KÍCH CẦU LẦN 2 GẶP KHÓ KHĂN GẤP BỘI VÌ HẦU HẾT DOANH NGHIỆP ĐÃ KIẾT QUỆ SAU HAI ĐỢT TẤN CÔNG CỦA DỊCH COVID-19, CÒN TÂM LÝ DU KHÁCH CÓ PHẦN DÈ DẶT, E NGẠI HƠN KHI ĐI DU LỊCH”, PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT- TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN SUN GROUP BÙI THỊ THANH HƯƠNG CHIA SẺ. TUY NHIÊN, NẾU MỖI NGƯỜI THAM GIA VÀO HOẠT ĐỘNG DU LỊCH ĐỀU CÓ Ý THỨC BẢO VỆ MÌNH, BẢO VỆ CỘNG ĐỒNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG DỊCH TỐT, THÌ DU LỊCH NỘI ĐỊA CHẮC CHẮN SẼ PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ TRỞ LẠI.

LÊ GIANG

PV: Thưa bà, khó khăn lớn nhất của Sun Group trong chương trình kích cầu lần 2 này là gì?

Bà Bùi Thị Thanh Hương: So với lần kích cầu đầu tiên vào tháng 5/2020, chương trình kích cầu lần 2 gặp khó khăn gấp bội vì hầu hết doanh nghiệp đã kiệt quệ sau hai đợt tấn công của dịch Covid-19, còn tâm lý du khách có phần dè dặt, e ngại hơn khi đi du lịch. Thêm vào đó, chương trình kích cầu du lịch lần 2 được triển khai ở giai đoạn mà nhiều điểm đến đang là mùa thấp điểm, nên khó có thể đạt được hiệu quả ấn tượng như chương trình kích cầu đầu tiên. Đây là những khó khăn không chỉ của Sun Group mà hầu hết doanh nghiệp du lịch đều phải đối mặt trong lần kích cầu thứ 2 này.

Để đảm bảo an toàn cho du khách trong giai đoạn kích cầu lần thứ 2 này, Sun Group có biện pháp phòng dịch gì khác so với giai đoạn đầu tiên, thưa Bà?

Để góp phần giải tỏa tâm lý lo lắng cho du khách, đồng thời đảm bảo an toàn ở mức độ tối đa cho du khách và CBNV trong giai đoạn dịch, chúng tôi xác định, mọi sản phẩm, dịch vụ được đưa ra trong thời điểm này cần đảm bảo ba tiêu chí “bất di bất dịch”, đó là “An toàn”, “Mới mẻ” và “Hấp dẫn” để thu hút du khách. Trong đó, “An toàn” vẫn là tiêu chí được đề cao nhất trong toàn bộ hệ thống điểm đến của Sun Group.

Ngay khi dịch Covid-19 lần thứ 2 được kiểm soát, Sun Group đã nâng cấp công tác phòng dịch lên một



cấp độ cao hơn trên toàn hệ thống với những tiêu chí nghiêm ngặt và chặt chẽ hơn trước khi đưa các KDL hoạt động bình thường trở lại.

Các khu du lịch (KDL) và vui chơi giải trí Sun World đã ban hành riêng một quy trình Phòng chống dịch nhằm đạt được những quy chuẩn an toàn cho du

khách. Bên cạnh các quy định đã được triển khai từ trước như: Phun xịt khử khuẩn KDL thường xuyên, bố trí nước rửa tay ở các vị trí công cộng, yêu cầu CBNV và du khách đeo khẩu trang và đo thân nhiệt... quy trình này còn đưa ra những quy định, tiêu chuẩn cụ thể dành cho CBNV và cả du khách, đảm bảo các quy chuẩn về sát khuẩn, kiểm soát lượng khách ra vào KDL, khoảng cách giãn cách giữa du khách...

Cụ thể, các KDL có đặt các miếng dán decal dán sàn tại khu vực nhà chờ và nơi xếp hàng nhằm đảm bảo giãn cách đúng; Hạn chế bán vé trực tiếp tại quầy và tăng cường máy bán vé tự động; Lau chùi thường xuyên khoảng 30-60 phút/một lần các máy móc, thiết bị và các vị trí thường xuyên chạm vào bởi du khách và CBNV... ; Các trò chơi, cabin cáp treo, tàu hỏa leo núi được vận hành với lượng khách hàng/cabin, tàu lượn/ băng 50% - 75% (tuỳ theo từng giai đoạn) công suất chuyên chở để đảm bảo giãn cách xã hội.

Tại khu vui chơi, chúng tôi tiến hành phun sát khuẩn ít nhất 2 lần/ngày đối với các trò chơi, khu giải trí có nhiều tiếp xúc với du khách.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng triển khai đồng loạt các khóa đào tạo nội bộ cho toàn bộ CBNV về các nội dung trong quy định này và hướng dẫn cách thực hiện cũng như cảnh báo các hậu quả và nguy cơ rủi ro mà CBNV gặp phải nếu không tuân thủ quy định...

Trong giai đoạn này, chúng tôi cũng đẩy mạnh hơn thông điệp “Tôi an toàn”, không chỉ đến mọi CBNV làm việc tại hệ thống điểm đến của Sun Group, mà còn tích cực truyền thông đến đối tác, khách hàng. Chúng tôi cho rằng, mỗi người tham gia vào hoạt động du lịch đều có ý thức bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng bằng cách sử dụng các biện pháp Phòng chống dịch tốt, thì du lịch nội địa chắc chắn sẽ phát triển mạnh mẽ trở lại.

Sun Group sẽ cung cấp những sản phẩm dịch vụ gì để thu hút du khách trong đợt kích cầu lần thứ 2 này?

Song song với việc thắt chặt các giải pháp an toàn trong phòng chống dịch, chúng tôi cũng tập trung đổi mới diện mạo các khu du lịch Sun World để gia tăng trải nghiệm mới mẻ, hấp dẫn cho du khách.

Ấn tượng mạnh nhất trong lần trở lại lần thứ 2 này phải kể đến là KDL Sun World Ba Na Hills sau gần 2 tháng Đà Nẵng cách ly chống dịch Covid-19. Nếu như lần trở lại lần thứ 1, Bà Nà gây ấn tượng bằng vườn hồng Morin rực rỡ, thì sự xuất hiện của cây Cầu Vàng với cờ đỏ sao vàng tung bay trong gió trải dọc theo

chiều dài 150m của cây Cầu Vàng suốt một tuần kể từ 20/9, tạo nên một khung cảnh ấn tượng, ý nghĩa và nhiều cảm xúc cho du khách. Những ngày này, du khách rất thích thú khi được chụp hình trên cây cầu mà thường ngày, hiếm khi họ có thể một mình tự do chụp ở mọi góc đẹp nhất như thế.

Ngoài ra, KDL cũng triển khai các hoạt động hoạt náo gồm các minishow nhảy múa và chương trình biểu diễn của ban nhạc đường phố để gia tăng trải nghiệm cho du khách. Rất nhiều tiểu cảnh nhỏ xinh được thiết kế để du khách có thêm những ấn tượng khác lạ về một điểm đến Bà Nà có thể với họ đã rất quen thuộc với họ. Với nhiều du khách, chỉ cần được trải nghiệm Bà Nà vắng khách, được thư thả ngắm mọi ngõ ngách của khu du lịch này cũng đủ khiến họ cảm thấy khác lạ rồi.

Bên cạnh đó, hệ thống khu vui chơi, giải trí, khách sạn, resort của Tập đoàn đã đưa ra rất nhiều chương trình ưu đãi, khuyến mãi hấp dẫn, đồng thời hệ thống Sun World cũng tích cực hợp tác với các hãng hàng không và các doanh nghiệp du lịch khác để đưa ra các gói sản phẩm có chất lượng dịch vụ cao và giá hấp dẫn, phải chăng nhất dành cho du khách trong giai đoạn này.

Ở tầm quốc gia, Chính phủ cần có giải pháp gì để hỗ trợ các DN, đặc biệt là DN lớn kích cầu du lịch trong bối cảnh hiện nay?

Là một trong những doanh nghiệp du lịch hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực du lịch và đang phải gánh chịu những hậu quả nghiêm trọng do Covid-19 gây ra, đương nhiên, chúng tôi mong mỗi hơn ai hết Chính phủ sẽ có những hỗ trợ thiết thực, đặc biệt là về các khoản thuế, chính sách cho vay ưu đãi...

Chúng tôi đã có những đề xuất gửi lên các cấp có thẩm quyền về việc kiến nghị Chính phủ hỗ trợ. Ngoài ra, chúng tôi cũng biết Bộ VHTTDL, Ban IV cũng đã có những nghiên cứu, đánh giá và kiến nghị cụ thể gửi lên Chính phủ về việc hỗ trợ doanh nghiệp du lịch bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

Sun Group hiểu rằng, với nguồn lực có hạn của nền kinh tế, Chính phủ cần có những đánh giá và lựa chọn phân bổ sao cho hợp lý, đảm bảo cho bộ máy kinh tế hồi phục, tăng tốc trở lại. Với đội ngũ chuyên gia kinh tế hàng đầu và sự đánh giá, nghiên cứu nghiêm túc, cẩn trọng, chúng tôi tin tưởng rằng Chính phủ sẽ có phương án hỗ trợ hợp lý đối với từng đối tượng bị ảnh hưởng, trong đó có Du lịch.

Xin cảm ơn bà!

Doanh nhân Trần Uyên Phương: “HƯỚNG ĐẾN CỘNG ĐỒNG ĐỀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP”

■ “ĐỐI VỚI TÂN HIỆP PHÁT, DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN LÀ PHẢI SONG HÀNH CÙNG VỚI CỘNG ĐỒNG. VIỆC PHÁT TRIỂN CỦA TÂN HIỆP PHÁT GẮN VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG”, BÀ TRẦN UYÊN PHƯƠNG, PTGD TẬP ĐOÀN TÂN HIỆP PHÁT CHIA SẺ VỚI TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ.

HỒNG NGUYỄN (thực hiện)

PV: Quan điểm của Bà về trách nhiệm của doanh nhân, doanh nghiệp với cộng đồng?

Bà Trần Uyên Phương: Đối với Tân Hiệp Phát, doanh nghiệp phát triển là phải song hành cùng với cộng đồng. Riêng với các dòng sản phẩm mà Tân Hiệp Phát lựa chọn phục vụ đó là các sản phẩm thuộc ngành hàng tiêu dùng nhanh và nhu cầu thiết yếu. Do đó, việc phát triển của Tân Hiệp Phát gắn với việc phát triển cộng đồng.

Thời gian qua dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng đến nhiều doanh nghiệp trên thế giới, trong đó có Việt Nam, rất nhiều công ty phải giảm giờ làm, sa thải nhân viên, còn Tân Hiệp Phát thì như thế nào?

Cho đến hiện nay, tình hình dịch bệnh COVID-19 ở Việt Nam đã qua 2 đợt sóng nhưng vẫn đang ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế. Trong thời gian qua, do cách ly, giãn cách xã hội đã gây ảnh hưởng đến việc sản xuất, kinh doanh của nhiều ngành nghề khác nhau. Khi thu nhập bị giảm sẽ ảnh hưởng đến thói quen chi tiêu của người tiêu dùng. Do vậy, trong tương lai, từ 6 tháng, 12 tháng tiếp theo doanh nghiệp sẽ tiếp tục đối diện với các thách thức khác nhau, đặc biệt là thói quen tiêu dùng.

Đối với Tân Hiệp Phát, chúng tôi liên tục triển khai nhiều biện pháp kích cầu, tiết kiệm và tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ cốt lõi. Như trong tháng 5, tháng 6 vừa qua chúng tôi vẫn tiếp tục chương trình khuyến mãi trúng thưởng 69 tỷ cho người tiêu dùng. Và trong tháng 10 này, chúng tôi sẽ tiếp tục có một chương trình kích cầu mới, nhằm mở rộng thêm người dùng, đáp ứng tối đa nhu cầu và tiềm năng của ngành hàng.

Đặc biệt, với các sản phẩm hiện có của Tân Hiệp Phát, chúng tôi tự tin đây là các sản phẩm tốt cho người tiêu dùng trong thời điểm hiện nay. Vì sản



phẩm có nguồn gốc tự nhiên, không chỉ đơn thuần mang tính giải khát, mà nó còn có lợi cho sức khỏe với những đặc tính chức năng như giúp thanh nhiệt, giải độc cơ thể...

Khi dịch bệnh COVID-19 có diễn biến phức tạp tại Việt Nam, Tân Hiệp Phát đã có nhiều chương trình ý nghĩa với cộng đồng bằng việc tặng hàng nghìn sản phẩm Trà Thanh Nhiệt Dr Thanh đến với các tuyến đầu chống dịch, Bà có thể chia sẻ thêm về điều này?

Như đã chia sẻ về trách nhiệm với cộng đồng, chúng tôi luôn luôn tìm hiểu đâu là những mảng mà Tân Hiệp Phát có thể đóng góp và đem đến hiệu quả tốt nhất. Trong giai đoạn COVID, chúng tôi đã tập trung sản xuất Trà Thanh Nhiệt Dr Thanh, một sản phẩm 100% từ thảo mộc giúp cho việc thanh nhiệt, giải độc. Chúng tôi ưu tiên các sản phẩm này đến các tuyến đầu cho các quân khu, đội ngũ y bác sĩ và các

khu cách ly. Chúng tôi cũng nhận thấy việc đầu tư và tập trung ưu tiên vào các sản phẩm có lợi cho sức khỏe là hướng đi đúng đắn.

Được biết trong chương trình “Nói trọn yêu thương” - Một chương trình truyền hình thực tế do Truyền Hình Nhân Đạo sản xuất và phát sóng trên kênh VTV1 - Đài truyền hình Việt Nam, Bà là khách mời đặc biệt trong các số phát sóng của chương trình, Bà có thể chia sẻ lý do tham gia các chương trình này được không?

“Nói trọn yêu thương” là một chương trình với mong muốn truyền cảm hứng về tinh thần vượt khó, sự lạc quan, nghị lực và bản lĩnh vượt lên thách thức của cuộc sống. Chúng tôi chọn “Nói trọn yêu thương” vì nội dung chương trình phù với các giá trị cốt lõi của THP.

“Khi lòng tốt và nghị lực song hành với nhau thì chúng ta sẽ có thể tạo nên rất nhiều giá trị tốt đẹp cho cuộc sống” đây cũng là điều mà chúng tôi mong muốn, mong muốn tạo thêm được những giá trị cho Công ty, cho gia đình nhờ vào các sản phẩm của chúng tôi để có thể tạo thêm được những giá trị đến với cộng đồng và người tiêu dùng.

Riêng đối với chương trình “Nói trọn yêu thương”, qua tất cả các số, mỗi nhân vật được lựa chọn rất cẩn thận và công phu. Các nhân vật trong chương trình là những người đối diện với các biến cố sinh tử và thay đổi cuộc đời họ. Mỗi cuộc đời, mỗi người, mỗi hoàn cảnh, mỗi biến cố rất khác nhau. Nhưng một trong những điều làm cho họ nổi bật là họ đón nhận

và chấp nhận tất cả những điều mà cuộc sống đem đến cho họ. Họ vẫn sống một cuộc sống rất ý nghĩa và đóng góp cho mọi người xung quanh.

Đó là lý do mà chúng tôi đã tham gia và tin rằng đây là một chương trình rất ý nghĩa khi có thể truyền cảm hứng đến cho những người xung quanh và truyền thêm động lực cho mỗi người chúng ta để vượt qua hay gọi cách khác là bước qua những rào cản hay những thách thức mà cuộc sống đem đến cho mỗi cá nhân chúng ta, mỗi con người ở Tân Hiệp Phát để chúng tôi có thể tiếp tục cống hiến và thực hiện sứ mệnh đem thương hiệu Việt, thương hiệu Quốc gia ra thế giới.

Như Bà đã nói về việc truyền cảm hứng, trong quá trình tham gia chương trình thì Bà đã truyền được cảm hứng gì cho nhân vật và có nhân vật nào truyền cảm hứng được cho Bà hay không?

Đối với tất cả những nhân vật tham gia chương trình “Nói trọn yêu thương”, ở mỗi người, tôi học được những bài học rất khác nhau, và có thể nói là tôi được truyền cảm hứng bởi tất cả các nhân vật của chương trình. Tôi thấy được cuộc sống đầy thách thức, nhưng qua góc nhìn của họ cuộc sống vẫn rất đẹp, rất đáng sống. Họ vẫn đầy nghị lực, trân trọng cuộc sống. Có rất nhiều nhân vật đã chia sẻ với bản thân tôi về việc được Tân Hiệp Phát và chương trình quan tâm là sự khích lệ, truyền cảm hứng để họ tiếp tục lan tỏa những điều đã, đang làm, và giúp cho họ cảm thấy cuộc sống thêm ý nghĩa.

Xin cảm ơn Bà!



CEO Đặng Trung Kiên:

“DOANH NGHIỆP THẮNG, KHÁCH HÀNG CŨNG THẮNG VÀ XÃ HỘI PHÁT TRIỂN”

■ SINH NĂM 1986, DOANH NHÂN TRẺ ĐẶNG TRUNG KIÊN, CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC ĐÃ XÂY DỰNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN TÂM QUÊ (TÂM QUÊ LAND) KHÔNG NHỮNG TRỞ THÀNH SẢN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN HÀNG ĐẦU XỨ NGHỆ MÀ CÒN NỔI DÀI NHỮNG HÀNH TRÌNH THIỆN NGUYỆN, GIEO HẠT YẾU THƯƠNG ĐỂ GÓP PHẦN XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN QUÊ HƯƠNG GIÀU MẠNH.

KIM NGÂN



Triết lý kinh doanh khác biệt là nền tảng thành công

Đến với con đường kinh doanh không phải tình cờ mà là sự lựa chọn, bởi vậy ông Đặng Trung Kiên luôn xác định rõ ràng mục tiêu, triết lý cho mình. Nhờ chiến lược kinh doanh bài bản, chọn đúng phân khúc sản phẩm đáp ứng nhu cầu thật của khách hàng và phương châm luôn giữ chữ tín trong mọi hoàn cảnh, chỉ mới 3 năm Tâm Quê đã phát triển thành một trong những đơn vị phân phối bất động sản hàng đầu tại Nghệ An, Hà Tĩnh. Hiện tại, công ty có 5 chi nhánh với gần 200 nhân viên.

Ngay từ khi bắt tay vào các hoạt động kinh doanh, CEO Đặng Trung Kiên đã xác định rõ “phải kinh doanh bằng cả cái tâm của mình”. “Trong kinh doanh, lợi nhuận là mục đích, là sự sống còn của nhiều doanh nghiệp. Nhưng với tôi, công thức dẫn đến sự thành công là doanh nghiệp thắng, khách hàng cũng thắng và xã hội phát triển”.

Ông Kiên luôn dành cho nhân viên của mình một tình cảm đặc biệt như người ruột thịt trong gia đình. Ông tâm sự: “Tôi muốn Tâm Quê lớn mạnh trước tiên là để mỗi nhân viên Tâm Quê đều có được một mức thu nhập tốt, một cuộc sống ổn định”.

Hình ảnh một vị giám đốc nhiệt huyết, luôn truyền lửa cho nhân viên và cũng quan tâm đến họ từng chi tiết nhỏ nhất là động lực để tập thể Tâm Quê luôn nỗ lực. Đây chính là bí quyết để ông ổn định nội bộ, phát triển nguồn nhân lực.

Với khách hàng ông Kiên tâm niệm: “Mỗi khách hàng đến với Tâm Quê đều là một ân nhân. Chúng tôi luôn đặt lợi ích khách hàng lên hàng đầu và lấy sự hài lòng của khách hàng là thước đo thành công. Công ty có tồn tại và phát triển được hay không đều do sự ủng hộ của khách hàng”.

“Sống là cho đi đâu chỉ nhận riêng mình”

Một người làm kinh doanh tài ba và còn rất trẻ nhưng tin vào Phật pháp, luật nhân quả, ông Đặng Trung Kiên luôn tâm niệm Phật pháp nhiệm màu, có sức mạnh làm cho tâm hồn bình an, giúp con người hướng thiện.

Bởi thế, dù phải đương đầu với muôn vàn khó khăn về tài chính nhưng trong những năm qua Tâm Quê là một trong những doanh nghiệp đi đầu trong công tác xã hội, từ thiện, chung tay chia sẻ khó khăn với cộng đồng. Người truyền cảm hứng cho những hoạt động ý nghĩa đó chính là Tổng Giám đốc Đặng Trung Kiên.

Tính đến nay số tiền mà Tâm Quê dành cho hoạt động thiện nguyện như trao học bổng cho học sinh nghèo, tặng quà cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, quỹ khuyến học... đã lên tới hàng tỷ đồng. Đây là một con số không hề nhỏ đối với doanh nghiệp địa phương.

Quỹ từ thiện Tâm Quê được thành lập ngay từ khi công ty ra đời. Và từ đó đến nay, bước chân của ông Kiên cũng in dấu trên mọi miền quê từ huyện miền núi Kỳ Sơn, Tương Dương cho đến các huyện miền biển như Diễn Châu, Quỳnh Lưu...

Quỹ từ thiện Tâm Quê không chỉ là tâm huyết, là nơi ông gửi gắm tình thương mà còn muốn trở thành một điểm tựa, một nhịp cầu để đưa yêu thương lan tỏa đến cho những người nghèo, những số phận thiếu may mắn trong xã hội, làm cho cuộc sống xung quanh ngày càng tốt đẹp hơn.

Làm từ thiện vì cái Tâm chứ không phải để đánh bóng tên tuổi, do vậy ông Kiên luôn tự tìm đến những hoàn cảnh thật sự khó khăn cần giúp đỡ, tự mình đi đến nơi để trao những món quà đầy ấp tình người.

Năm 2020, đối diện với đại dịch COVID-19, công ty chịu ảnh hưởng vô cùng lớn. Đảm bảo cho nhân viên nhận đủ lương, thưởng đã là một kỳ tích, vậy nhưng, CEO Đặng Trung Kiên vẫn không quên trách nhiệm đối với cộng đồng. Ông đã trích gần 500 triệu đồng để mua tặng khẩu trang, nước diệt khuẩn và những phần quà cho người nghèo chịu thiệt hại bởi bệnh dịch.

Con đường phía trước vẫn còn nhiều chông gai nhưng với bản lĩnh mạnh mẽ, quyết đoán được tôi luyện trong thương trường, nhất là kinh doanh bằng cái tâm và luôn hướng tới cộng đồng, tin rằng CEO Đặng Trung Kiên sẽ chèo lái con thuyền Tâm Quê vững vàng trước sóng gió và khẳng định thương hiệu Tâm Quê Land trên thị trường bất động sản.

HYUNDAI KONA - NHỮNG LÝ DO ĐỂ LỰA CHỌN

■ HYUNDAI KONA LÀ MẪU B-SUV DẪN ĐẦU PHẦN KHÚC TẠI THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM. TRÒN 2 NĂM SAU KHI RA MẮT, KONA ĐÃ BÁN ĐƯỢC HƠN 14.000 XE, BẰNG TẤT CẢ CÁC MẪU XE KHÁC CỘNG LẠI TRONG PHẦN KHÚC. SAU ĐÂY LÀ LÍ DO ĐỂ KONA THÀNH CÔNG ĐẾN NHƯ VẬY.

THU HÀ



Thiết kế đến từ tương lai

Lựa chọn Kona là lựa chọn thiết kế đến từ tương lai. Phần nhiệm diện mặt calang lục giác cân đối với các nan Crom nằm ngang được thay thế bằng lưới tản nhiệt dạng thác nước cầu kì Cascading Grille. Vị trí đèn LED ban ngày được đặt lên trên, còn cụm đèn chiếu sáng Bi-LED bao gồm 2 chế độ pha-cos được đặt xuống dưới, rất độc đáo.

Phía sau Kona cũng có thiết kế khá phá cách với các cụm đèn sau được làm mới hoàn toàn với cụm đèn được chia tách làm 2 phần riêng biệt. Đèn hậu xe dạng LED 3D đẹp mắt với mạch LED vuốt dài thanh thoát như hình cặp mắt liền mạch. Cụm đèn xi nhan được chuyển xuống dưới. Các mảng chi tiết khá gai góc và thực sự phá cách.

Đây là cảm hứng và còn là xu hướng cho không chỉ các mẫu SUV sau này của Hyundai, đã xuất hiện trên SantaFe, Nexo, Palisade mà còn với nhiều mẫu xe khác.

Nội thất tiện nghi

Tiện nghi là ấn tượng khi ngồi vào cabin Kona. Vô lăng bọc da ba chấu đậm chất thể thao tích hợp nhiều nút tinh chỉnh và màn hình 8 inch cỡ lớn đa chức năng, tích hợp bản đồ dẫn đường định vị vệ tinh cùng nút khởi động động cơ Start/Stop cho cả 3 phiên bản. Công nghệ màn hình là cảm ứng điện dung với tấm nền IPS với độ phân giải HD, tương tự các mẫu điện thoại thông minh hiện nay. Các đường chỉ khâu cũng được hoàn thiện rất tốt. Chất liệu nhựa cũng rất ổn, không cho cảm giác rẻ tiền.



Chất liệu ghế da hoàn thiện tốt, chỉ may màu sáng vừa thể thao vừa tinh tế. Bên cạnh đó là hàng loạt tiện nghi như ghế lái chỉnh điện, cửa sổ trời, điều hòa tự động, đèn tự động, gạt mưa tự động, tự động khóa cửa, sạc không dây, cửa sổ điện tự động bên lái, gương chiếu hậu chống chói tự động... Những công nghệ hiếm khi thấy ở một mẫu xe hạng B.

Động cơ mạnh mẽ

Kona là chiếc xe mạnh nhất phân khúc hiện tại ở Việt Nam với phiên bản Turbo. Xe trang bị động cơ Gamma 1.6T-GDI. Động cơ này cho công suất tới 177 mã lực tại 5.500 vòng/phút, Momen xoắn cực đại và đi kèm hộp số 5.500 vòng ly hợp kép 7 cấp DCT. Ngoài ra, xe còn được trang bị chức năng Drive Mode cho phép lựa chọn tới 3 chức năng lái gồm Comfort - Eco - Sport với sự tinh chỉnh chân ga, thời điểm chuyển số cùng độ nặng nhẹ vô lăng cho sự vận hành tối ưu và linh hoạt.

Phiên bản động cơ Nu 2.0L dù sử dụng chu trình Atkinson nhấn mạnh sự êm ái cũng như tiết kiệm nhiên liệu nhưng vẫn cho công suất 148 mã lực đi kèm hộp số tự động 6 cấp. So sánh trong phân khúc, Kona vượt trội Honda HRV với động cơ 1.8L công suất 141 mã lực, Ford Ecosport Ecoboost 1.0L công suất 125 mã lực, KIA Seltos 1.4L Turbo 138 mã lực. Thậm chí, so với mẫu xe cận trên Toyota Corolla Cross 1.8V 142 mã lực cũng không vượt trội KONA

Hệ thống an toàn vượt trội

Hyundai Kona sở hữu những trang bị thuộc về phân khúc trên như hệ thống cân bằng điện tử - ESC, kiểm soát lực kéo - TCS, chống trượt thân xe - VSM, hỗ trợ xuống dốc - DBC, chống trộm - Immobilizer, 6



túi khí bên cạnh những trang bị cơ bản như hệ thống chống bó cứng phanh - ABS, phân phối lực phanh điện tử - EBD, hỗ trợ phanh khẩn cấp - BA, Ngoài ra, Kona còn có chức năng cảnh báo điểm mù xe vượt BSD, cảnh báo phương tiện lùi cắt ngang RCCA, cảm biến gạt mưa tự động, kiểm soát áp suất lốp, gương chống chói là những trang bị rất hữu ích cho người sử dụng xe, cảm biến trước/sau.

Giá bán hợp lí

Chỉ từ 636 triệu đồng, phiên bản Kona tiêu chuẩn đã có thể đến tay người tiêu dùng. Với các phiên bản cao hơn, mức giá lần lượt là 699 triệu và 750 triệu. Đặc biệt trong tháng 9/2020, người mua xe KONA được hưởng khuyến mại không dưới 20 triệu đồng cho mỗi xe. Đây là lí do khiến KONA trở thành mẫu xe được lựa chọn hàng đầu.

BẾ TẮC THƯƠNG VỤ BÁN TIKTOK TẠI MỸ



■ THỎA THUẬN TÁI CƠ CẤU QUYỀN SỞ HỮU ỨNG DỤNG TIKTOK TẠI MỸ ĐANG GÂY NHIỀU TRANH CÃI KHI CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐƯA RA NHỮNG THÔNG TIN TRÁI NGƯỢC NHAU. TRONG KHI BYTEDANCE MUỐN NẮM GIỮ PHẦN LỚN CỔ PHẦN CỦA TIKTOK TẠI MỸ THÌ TỔNG THỐNG MỸ DONALD TRUMP KIẾN QUYẾT PHẦN ĐỔI PHƯƠNG ÁN NÀY.

LÊ ANH

Bán mình hoặc bị khai tử

Ứng dụng mạng xã hội TikTok thuộc sở hữu của công ty ByteDance (Trung Quốc), hiện đang có khoảng từ 65 triệu tới 80 triệu người sử dụng ở Mỹ. Ứng dụng này đã đạt tới 175 triệu lượt tải ở Mỹ và hơn 1 tỷ lượt tải trên toàn thế giới trong năm 2019. Theo công ty phân tích ứng dụng di động Sensor Tower, tính đến tháng 4/2020, TikTok đã trở thành ứng dụng có doanh thu cao nhất trên toàn cầu, trong đó có tới 86.6% doanh thu đến từ thị trường Trung Quốc, 8.2% đến từ thị trường Mỹ.

Tuy TikTok đã phát triển mạnh mẽ ở thị trường quốc tế nhưng thời gian qua đã lọt vào “tầm ngắm” của giới chức Mỹ với lý do quan ngại về an ninh quốc gia. Ngày 15/8, Tổng thống Trump yêu cầu trong vòng 90 ngày, ByteDance phải chuyển nhượng các hoạt động của TikTok tại Mỹ. Cũng trong tháng 8/2020, ông Trump đưa ra một lệnh hành pháp nêu rõ mọi thỏa thuận mua bán với ByteDance nếu không đạt được vào ngày 20/9, TikTok sẽ phải dừng mọi hoạt động tại Mỹ.

Oracle vượt qua Microsoft để thầu TikTok

Tổng thống Mỹ Donald Trump ngày 20/9 tuyên bố ông đồng ý thỏa thuận cho Oracle mua lại hoạt động

kinh doanh của TikTok tại Mỹ. Trước đó, Microsoft vốn là công ty đầu tiên công bố ý định mua lại TikTok sau khi ông Trump đe dọa cấm cửa ứng dụng này.

Oracle hiện nằm trong top 3 công ty sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới cùng với Microsoft và IBM. Giá trị thị trường của Oracle được ước tính khoảng 169,33 tỷ USD. Hãng công nghệ này đã hợp tác tốt đẹp với chính phủ Mỹ trong nhiều thập kỷ qua, trong đó có cơ quan an ninh quốc gia. Theo thỏa thuận, ByteDance, công ty phát triển phần mềm Oracle, và “đại gia” bán lẻ Mỹ Walmart sẽ thành lập công ty mới có tên là TikTok Global.

Công ty mới này sẽ đảm nhận các hoạt động của TikTok tại Mỹ. Trong đó, Oracle sẽ trở thành nhà cung cấp công nghệ chịu trách nhiệm lưu trữ tất cả dữ liệu người dùng Mỹ, đồng thời bảo mật các hệ thống máy tính liên quan để đáp ứng toàn bộ các yêu cầu an ninh quốc gia Mỹ. Còn Walmart sẽ trở thành đối tác thương mại của Tiktok.

Đại diện của TikTok cho biết đề xuất hợp tác giữa 3 công ty này sẽ giải quyết các lo ngại về an ninh của chính phủ Mỹ, cũng như các câu hỏi xung quanh tương lai của TikTok tại nước này. Theo ông Trump, TikTok Global có thể sẽ có trụ sở chính tại bang Texas và dự kiến thuê 25.000 người.

Trong thông báo ngày 20/9, ByteDance cho biết TikTok Global sẽ tiến hành một đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (IPO) để nâng cao cơ cấu quản trị doanh nghiệp. ByteDance đồng thời nhấn mạnh TikTok Global sẽ tiến hành một đợt huy động vốn trước khi diễn ra đợt IPO sắp tới để ByteDance nắm giữ 80% cổ phần trong công ty này.

Ngoài ra, theo ByteDance, ban giám đốc TikTok Global dự kiến gồm 5 người, trong đó có nhà sáng lập ByteDance Zhang Yiming, CEO của Walmart Doug McMillon và các lãnh đạo hiện tại của ByteDance.

Thêm một điểm đáng chú ý, ByteDance khẳng định TikTok Global không liên quan đến bất kỳ việc chuyển giao thuật toán hoặc công nghệ nào. Tuy nhiên, ngay sau đó, Tổng thống Trump cho biết ông không chấp nhận phương án ByteDance tiếp tục nắm quyền kiểm soát các hoạt động của TikTok tại Mỹ. “Oracle và Walmart sẽ nắm toàn quyền kiểm soát, họ sẽ sở hữu cổ phần điều hành. Nếu chúng tôi phát hiện họ không nắm toàn quyền kiểm soát, chúng tôi sẽ không phê duyệt thỏa thuận đó”, ông Trump nhấn mạnh.

TikTok thoát lệnh cấm của ông Trump ngay trước ‘giờ G’

Bộ Thương mại Mỹ ngày 18/9 thông báo mọi động thái phân phối hoặc duy trì TikTok trên các cửa hàng ứng dụng trực tuyến sẽ bị cấm từ ngày 20/9 với cáo buộc các ứng dụng này “đe dọa an ninh quốc gia, chính sách đối ngoại và nền kinh tế Mỹ”. Ngoài ra, việc lưu trữ hoặc chuyển lưu lượng truy cập Internet liên quan đến TikTok sẽ bị cấm từ ngày 12/11.

Điều này đồng nghĩa TikTok sẽ bị “cấm cửa” trên AppStore, Google Play hay bất cứ nhà cung cấp ứng dụng nào trên các nền tảng “có thể tiếp cận từ Mỹ”. Các công ty Mỹ cũng sẽ bị cấm cung cấp dịch vụ và lưu trữ internet cho hai ứng dụng này. Tuy nhiên sau đó lệnh cấm với TikTok đã bị Bộ Thương mại Mỹ trì hoãn một tuần, nghĩa là tới ngày 27/9, sau khi các bên nhất trí hướng tới một thỏa thuận tái cơ cấu theo yêu cầu của ông Trump.

Ngay trước thời điểm quy định này có hiệu lực vào lúc 23h59 ngày 27/9 (theo giờ Mỹ), Thẩm phán Tòa án Liên bang Quận Columbia Carl Nicholas ra phán quyết tạm thời dừng lệnh cấm tải xuống TikTok, đồng nghĩa TikTok có thể hoạt động mà không bị gián đoạn ít nhất cho đến khi diễn ra phiên tòa đầy đủ.

Phán quyết được đưa ra sau khi TikTok đệ đơn yêu cầu thẩm phán ra một phán quyết sơ bộ chặn quy định mới của Bộ Thương mại Mỹ. TikTok cho biết lệnh cấm ứng dụng nếu được thi hành sẽ gây ra thiệt hại không thể khắc phục cho công ty.

Tại phiên tòa, các luật sư của TikTok lập luận rằng lệnh cấm của chính quyền Tổng thống Trump đã vi phạm quyền tự do ngôn luận và thủ tục tố tụng. Họ nhấn mạnh rằng không có bằng chứng đáng tin cậy nào chứng minh các tuyên bố về rủi ro an ninh quốc gia của ông Trump và cáo buộc Tổng thống Mỹ hành động vi động cơ chính trị để hỗ trợ chiến dịch tranh cử. Họ cũng cho rằng lệnh cấm là không cần thiết vì các cuộc đàm phán đã được tiến hành để cơ cấu lại quyền sở hữu TikTok nhằm giải quyết các vấn đề an ninh quốc gia mà chính quyền đưa ra. Trong một tuyên bố, TikTok cho biết họ hài lòng với quyết định này và hứa sẽ tiếp tục bảo vệ quyền lợi của mình.

Thẩm phán Mỹ cảnh báo khả năng Tổng thống Trump vi hiến

Ông Nichols ngày 28/9 cho rằng Tổng thống Trump có thể phạm luật khi ban hành lệnh cấm TikTok. Cụ thể, Thẩm phán Nichols chỉ ra rằng các lệnh cấm đối với ứng dụng TikTok “có thể vượt quá giới hạn hợp pháp” của Đạo luật Quyền lực Kinh tế Khẩn cấp quốc tế (IEEPA), vốn được viện dẫn để biện minh cho lệnh cấm này.

Đạo luật này cho phép tổng thống được quyền phong tỏa tài sản nước ngoài ở Mỹ, cấm vận thương mại và tiến hành các biện pháp cần thiết khác để đối phó với những đe dọa bất thường hoặc đặc biệt đối với an ninh quốc gia, chính sách đối ngoại hoặc những lợi ích kinh tế của Mỹ. Tuy nhiên, luật này không cho phép tổng thống có quyền cấm các thông tin trao đổi cá nhân “không có giá trị”.

Ông Nichols lưu ý những bài đăng trên TikTok mang tính chất thông tin. Hơn 100 triệu người Mỹ hiện dùng TikTok để chia sẻ phim, ảnh, tin tức và hoạt động nghệ thuật.

Mới đây, trong tuyên bố đưa ra ngày 28/9, đại diện của TikTok cho biết công ty này sẽ tiếp tục tiến hành các cuộc đối thoại với giới chức Mỹ để biến đề xuất, đã được ông Trump phê duyệt sơ bộ, thành một thỏa thuận. Tuy nhiên, vấn đề trở nên phức tạp hơn khi Trung Quốc vẫn chưa công bố có cấp phép cho ByteDance đưa các thuật toán của TikTok vào bất kỳ thỏa thuận nào hay không. Nếu Bắc Kinh từ chối phương án này, các thương vụ mua bán khó có thể thành công.

SỰ DỊCH CHUYỂN VỐN ĐẦU TƯ TOÀN CẦU TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

■ KHI CÁC TẬP ĐOÀN ĐA QUỐC GIA VÀ CÁC NHÀ CUNG CẤP CỦA HỌ TÌM CÁCH NÂNG CAO KHẢ NĂNG PHỤC HỒI SẢN XUẤT QUỐC TẾ, ĐẠI DỊCH COVID-19 SẼ ẢNH HƯỞNG NHƯ THẾ NÀO ĐẾN VIỆC HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ VÀ ĐẾN LƯỢT NÓ SẼ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHUỖ GIÁ TRỊ TOÀN CẦU NHƯ THẾ NÀO? CÁC CHÍNH PHỦ NÊN CHUẨN BỊ CHO ĐIỀU GỌI LÀ “ BÌNH THƯỜNG MỚI ” CỦA CHUỖ GIÁ TRỊ TOÀN CẦU RA SAO?

HẢI ĐĂNG



Đại dịch COVID-19 là một thử thách căng thẳng cho các cá nhân, doanh nghiệp lẫn chính phủ. Chuỗi giá trị toàn cầu (global value chains/GVC) bị ảnh hưởng duy nhất bởi sự kết hợp đồng thời của các cú sốc cả cung lẫn cầu. Các cuộc khủng hoảng trước đây, chẳng hạn như thiên tai và cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008, cũng đã ngăn cản các doanh nghiệp mua đầu vào thiết yếu hoặc làm giảm nhu cầu tiêu dùng. Tuy nhiên, trong những trường hợp đó, sự gián đoạn đã được bản địa hóa hoặc mọi thứ phục hồi trở lại nhanh chóng. Khi các tập đoàn đa quốc gia và các nhà cung cấp của họ liên tục tìm cách nâng cao khả năng phục hồi của sản xuất quốc tế, đại dịch sẽ ảnh hưởng như thế nào đến việc hoạch định chính sách đầu tư và đến lượt nó sẽ ảnh hưởng đến chuỗi giá trị toàn cầu như thế nào?

Về mặt chính sách, có thể là các quốc gia áp dụng các chính sách hạn chế hơn đối với đầu tư nước ngoài. Điều này tiếp tục xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ bắt đầu từ việc rút khỏi các hiệp định thương mại trong những năm gần đây. Năm 2019, các hạn chế đối với FDI đạt mức cao nhất trong 20 năm. Hoa Kỳ và Liên minh Châu u đã ban hành các biện pháp sàng lọc nghiêm ngặt đối với các hoạt động mua lại của nước ngoài để đối phó với những rủi ro nhận thấy đối với

an ninh quốc gia hoặc kinh tế. Các trường hợp rút tiền đầu tư — hoặc các khoản đầu tư bị từ chối hoặc bị thu hồi vì lo ngại về bảo mật — chỉ tính riêng trong năm 2018 đã tăng gấp ba lần. Gần đây hơn, Trung Quốc và Nam Phi cũng đã đưa ra các khuôn khổ quy định mới để sàng lọc FDI đối với các mối lo ngại về an ninh quốc gia.

Đại dịch chết người hiện đã khuyến khích các chính sách dân tộc chủ nghĩa bùng phát. Một số quốc gia đã thắt chặt các cơ chế sàng lọc đầu tư nước ngoài để bảo vệ ngành y tế của họ và các ngành thuộc các lĩnh vực khác được coi là đặc biệt quan trọng trong cuộc khủng hoảng. Ví dụ, Ủy ban châu u đã kêu gọi các thành viên Liên minh châu u áp dụng hoặc thực thi nghiêm túc các cơ chế sàng lọc đầu tư nước ngoài để bảo vệ các tài sản nhạy cảm khỏi sự tiếp quản của nước ngoài, đặc biệt là trong các lĩnh vực như y tế, nghiên cứu y tế, công nghệ sinh học và cơ sở hạ tầng. Pháp, Đức, Ý và Tây Ban Nha đã hưởng ứng lời kêu gọi này. Các quốc gia khác, chẳng hạn như Australia, cũng đang thắt chặt các quy định về FDI. Tất cả các khoản đầu tư nước ngoài hiện phải được Thủ quỹ phê duyệt thêm. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, các quyết định sàng lọc có thể không rõ ràng và không khuyến khích đầu tư nước ngoài.

Một diễn biến đáng lo ngại khác là một số chính phủ hiện đang điều chỉnh sự hỗ trợ của nhà nước trong việc chuyển dịch sản xuất về nước. Ví dụ về điều này có thể được tìm thấy trong ngành công nghiệp ô tô của Pháp và các nhà sản xuất vi mạch của Mỹ. Những can thiệp như vậy thường đi ngược lại cơ sở kinh tế. Reshoring không làm giảm rủi ro chuỗi cung ứng, trong khi chi phí sản xuất tăng có thể làm suy yếu khả năng cạnh tranh quốc gia và làm giảm tăng trưởng dài hạn trên toàn thế giới. Những chính sách này cũng sẽ làm tổn hại đến các quốc gia có thu nhập thấp đang ngày càng phụ thuộc vào GVC để kích thích tăng trưởng kinh tế.

Các nỗ lực trong cuộc khủng hoảng hiện nay sẽ được tập trung vào việc hỗ trợ một cách có hệ thống các tập đoàn đa quốc gia và các nhà cung cấp của họ để duy trì các chuỗi giá trị. Ví dụ về những phản hồi như vậy có thể được tìm thấy ở Ethiopia, Ghana, Ireland và Saudi Arabia. Chúng bao gồm xúc tiến các phê duyệt ngoại hối và vận động cho các hành động khẩn cấp của chính phủ để giải quyết các vấn đề hơn và mang lại lợi ích cho các nhà đầu tư tương tự khác. Một số quốc gia cũng đang cho phép các công ty trong các khu công nghiệp định hướng xuất khẩu cung cấp tại địa phương và tạo điều kiện cho các tập đoàn đa quốc gia mở rộng sang các dây chuyền sản xuất mới như một phần trong định hướng chiến lược của quốc gia đối với các sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu dựa trên COVID-19.

Khuyến nghị chính sách

Các nước đang phát triển có thể làm gì trong giai đoạn phục hồi để chống lại những cơn gió ngược toàn cầu hoá và sự không chắc chắn của các biện pháp chủ quyền kinh tế quốc gia? “Bình thường mới” (new normal) trong các chuỗi giá trị toàn cầu là gì? Phần đề xuất phản hồi chính sách, theo Ngân hàng Thế giới (WB) nên có ba nội dung sau đây.

Thứ nhất, hãy chuẩn bị sẵn sàng nền kinh tế và mở cửa cho một khởi đầu sau khủng hoảng. Cuộc khủng hoảng đã bộc lộ một số vấn đề cơ cấu mà các nước đang phát triển phải đối mặt, chẳng hạn như sự phụ thuộc vào một số ít các ngành dễ bị tổn thương. Về bản chất, FDI tăng cường khả năng phục hồi của nền kinh tế và giúp hấp thụ các cú sốc trong tương lai thông qua đa dạng hóa kinh tế và nâng cao năng suất. Để thu hút thêm đầu tư, các quốc gia có thể chống lại xu hướng bảo hộ toàn cầu bằng cách nới lỏng hơn nữa các hạn chế đầu tư trực tiếp nước ngoài và hoạt động FDI như một phần của cải cách cơ cấu của họ. Trở nên tương đối cởi mở hơn với các nhà đầu tư nước ngoài

có thể giúp thu hút đầu tư một cách đáng kể. Ví dụ, cả Trung Quốc lẫn Ấn Độ gần đây đều tuyên bố dỡ bỏ giới hạn sở hữu vốn nước ngoài đối với chứng khoán và quốc phòng và cho phép sở hữu nước ngoài đối với các công ty quản lý quỹ.

Thứ hai, nắm bắt cơ hội của các GVC có khả năng chuyển dịch. Căng thẳng thương mại gần đây giữa Mỹ và Trung Quốc đã thúc đẩy sự đa dạng hóa các cơ sở sản xuất của Mỹ sang các nước Đông Á khác. Hiện tại do COVID-19, việc thúc đẩy đa dạng hóa chuỗi cung ứng có thể tăng lên và các chuỗi cung ứng khu vực có thể đạt được nhiều động lực hơn. Ví dụ, khi quan sát các lĩnh vực cạnh tranh mới nổi ở các nước châu u và Trung Á, nếu các nhà đầu tư nên xem xét quá trình đa dạng hóa khỏi các nhà cung cấp hiện có trụ sở tại Trung Quốc của họ. Các nhà hoạch định chính sách cũng có thể phản ứng với những thay đổi trong động lực của các ngành, ví dụ như sự gia tăng thương mại điện tử và kỹ thuật số, hoặc sự suy giảm của nhiên liệu hóa thạch, bằng cách cập nhật các lĩnh vực chiến lược của họ. Điều này có thể mang lại cơ hội mới cho một số nước đang phát triển, phù hợp với lợi thế so sánh của họ. Do đó, trong khi các cơ quan xúc tiến đầu tư của Jordan có thể chọn nhấn mạnh lại quần áo thể thao, các nước Đông u có thể tìm kiếm cơ hội mới trong sản xuất các bộ phận xe hơi.

Nếu các cơ hội đầu tư mới xuất hiện, những cơ hội này sẽ đòi hỏi những ưu tiên mới trong cải cách chính sách đầu tư và xúc tiến. Các nhà hoạch định chính sách nên phản ánh những thay đổi có thể xảy ra và để thực tế kinh doanh hướng dẫn phản ứng chính sách của họ, dựa trên các nguyên tắc kinh tế cơ bản. Những điều này sẽ dẫn đến việc gắn lại các chế độ khuyến khích đầu tư với các ưu tiên phát triển quốc gia mới có thể xuất hiện sau COVID-19, chẳng hạn như tạo việc làm. Cũng có thể cần cải cách để đảm bảo hạn chế hoặc loại bỏ dần các cơ chế sàng lọc và phê duyệt đầu tư liên quan đến khủng hoảng để cho phép đầu tư FDI.

Thứ ba, tăng cường hợp tác và trao đổi toàn cầu vẫn là nhu cầu không thể thoái thác. Đại dịch COVID-19 đã minh họa những tổn thương chung về sức khỏe cộng đồng và kinh tế mà các quốc gia phải đối mặt, cũng như tầm quan trọng của sự hợp tác trong việc giải quyết khủng hoảng. Nó cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc trao đổi dữ liệu, chia sẻ thông tin về các thực hành tốt và tăng cường hợp tác. Lịch sử gần đây cho thấy hội nhập toàn cầu thông qua thương mại và đầu tư đã mang lại hòa bình và thịnh vượng cho nhiều quốc gia. Các nhà lãnh đạo toàn cầu cần làm việc cùng nhau để đảm bảo lợi nhuận khó kiếm được từ chuỗi giá trị toàn cầu.

FOIP:

TỪ “DIỄN ĐÀN KINH DOANH” ĐẾN “PHIÊN BẢN NATO CHÂU Á”

FOIP - TẦM NHÌN “ẤN ĐỘ - THÁI BÌNH DƯƠNG TỰ DO VÀ RỘNG MỞ” - CHẮC CHẮN SẼ KHÔNG CÒN LÀ MỘT KHÁI NIỆM BẤT KHẢ THI ĐỐI VỚI HÀ NỘI NÓI RIÊNG VÀ ASEAN NÓI CHUNG KỂ TỪ CUỐI THÁNG 10 NÀY. “DIỄN ĐÀN KINH DOANH ẤN ĐỘ - THÁI BÌNH DƯƠNG” LẦN THỨ 3 (IPBF-3) RƠI VÀO THỜI ĐIỂM “BỘ TỨ” (QUAD) CŨNG ĐANG CÓ Ý ĐỊNH THIẾT KẾ MỘT KHUÔN KHỔ AN NINH TẬP THỂ KIỂU “NATO CHÂU Á”.

TS. ĐINH HOÀNG THẮNG



Ngày 28 và 29 tháng 10 này, Chính phủ Hoa Kỳ cùng với Chính phủ Việt Nam, Phòng Thương mại Hoa Kỳ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cùng với Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ – ASEAN sẽ tổ chức “Diễn đàn Kinh doanh Ấn Độ - Thái Bình Dương” thường niên lần thứ ba tại Hà Nội. Những đại diện của Hoa Kỳ tham dự “The 2020 Indo-Pacific Business Forum” lần thứ ba này (IPBF-3) sẽ tham gia thông qua hình thức hội thảo trực tuyến.

Từ “Diễn đàn kinh doanh”...

Diễn đàn IPBF-3 sẽ thúc đẩy tầm nhìn về một khu vực “Ấn Độ - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” (FOIP), trong đó bao gồm các quốc gia độc lập, vững mạnh và thịnh vượng. Các nhà lãnh đạo chính phủ và các doanh nghiệp từ Hoa Kỳ, Việt Nam và khắp khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương sẽ thảo luận về các lĩnh vực năng lượng và cơ sở hạ tầng, nền kinh tế số và kết nối thị trường, y tế và phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19, cũng như quan hệ đối tác giữa Hoa Kỳ với khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương cùng với các cơ hội giao thương giữa các quốc gia này với nhau.

Diễn đàn sẽ giới thiệu các hoạt động đầu tư của khu vực tư nhân có nhiều ảnh hưởng và những nỗ lực của chính phủ nhằm hỗ trợ cạnh tranh thị trường, tăng trưởng việc làm và phát triển với chuẩn mực cao giúp khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương thịnh vượng hơn nữa. Diễn đàn sẽ được tiến hành thông qua một nền tảng phục vụ hội nghị trực tuyến an toàn và sẽ có sự tham gia trực tiếp tại một số sự kiện dành cho những người tham dự tại Hà Nội. “Diễn đàn Kinh doanh Ấn Độ - Thái Bình Dương” thường niên lần thứ hai (IPBF-2) từng được tổ chức tại Bangkok, Thái Lan. Còn Diễn đàn lần thứ nhất (IPBF-1) từng được tổ chức tại...

Tới đây sẽ là dịp để Việt Nam và ASEAN nhắc lại các cam kết thúc đẩy hòa bình, an ninh, ổn định và thịnh vượng trong khu vực Đông Nam Á, không gian có ý nghĩa sống còn đối với 10 nước ASEAN và là cấu thành quan trọng của FOIP. Là những quốc gia có lợi ích lâu dài trong không gian Indo-Pacific tự do, rộng mở, bao trùm và dựa trên luật lệ, hẳn nhiên các nước này có lợi ích chung trong việc đảm bảo tự do hàng hải và hàng không ở khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương và duy trì các tuyến đường biển thông thoáng, an toàn và hiệu quả cho giao thông và liên lạc. Với vị trí địa lý hàng hải chung và mối quan hệ hữu nghị sâu sắc và lâu đời, ASEAN có thể trở thành những đối tác tự nhiên để cùng các nước trong “Bộ Tứ” thực hiện tầm nhìn chung này. Liệu

ASEAN có duy trì được vai trò trung tâm trong việc hiện thực hoá cam kết ủng hộ một trật tự hàng hải dựa trên luật lệ trên cơ sở tôn trọng chủ quyền và luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS)? Đây là vấn đề cần suy nghĩ.

Việt Nam và ASEAN có những mối quan ngại chung liên quan đến các thách thức chiến lược, an ninh và môi trường trong khu vực hàng hải Ấn Độ - Thái Bình Dương. Chúng bao gồm các hoạt động và hành động trong lĩnh vực hàng hải không phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS, bao gồm khủng bố, cướp biển, buôn lậu ma túy và vũ khí, di cư bất hợp pháp, buôn lậu người, buôn bán người, săn trộm các loài sinh vật biển, buôn bán ma túy và bất hợp pháp, đánh bắt không báo cáo và không được kiểm soát. Những thách thức về môi trường của khu vực, chẳng hạn như ô nhiễm biển, biến đổi khí hậu, axit hóa đại dương, thiếu nước uống, mất môi trường sống do nước dâng do bão và xâm nhập mặn, cũng là những mối quan tâm chung.

Trước đây không lâu, thái độ của ASEAN đối với khái niệm FOIP từng được mô tả là bất khả tri. Điều này dễ hiểu, vì ý tưởng về FOIP vẫn cần một nhận diện rõ ràng hơn. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Ấn Độ và Úc vẫn đang trong tiến trình xây dựng những hiểu biết chung về khái niệm hoặc cách thức “Quad” sẽ thực thi, ngoài mối quan tâm an ninh của họ về Trung Quốc và mong muốn đưa ra một giải pháp thay thế cho “Sáng kiến Vành đai và Con đường” (BRI). Đây là cơ sở không dễ gì thu hút sự ủng hộ rộng rãi ASEAN ngay từ đầu. Các thành viên ASEAN có những lo lắng riêng về Trung Quốc, nhưng đồng thời, với sức nặng kinh tế của Trung Quốc, họ cũng cảnh giác về bất cứ điều gì có tính chất “ngăn chặn”, đặc biệt là vào thời điểm Trung Quốc được cho là tỏ ra hợp tác hơn trong việc đàm phán bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC).

Hội nghị cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN-34) diễn ra vào ngày 23/6/2019 đã thông qua văn kiện “Quan điểm ASEAN về Ấn Độ - Thái Bình Dương” (AOIP), trong đó cụm từ “Indo-Pacific” được đưa vào từ điển thuật ngữ chính thức của ASEAN. Sự thay đổi danh pháp này phù hợp và gắn liền với nguyên tắc lấy ASEAN làm trung tâm thông qua các cơ chế do ASEAN dẫn đầu, dựa trên đối thoại và hợp tác, và nhằm mục tiêu xây dựng trật tự khu vực cởi mở và bao trùm. AOIP nhấn mạnh sự hợp tác chú trọng vào kinh tế trong khi giữ khoảng cách về cạnh tranh chiến lược. Cách tiếp cận theo hướng phát triển này cho rằng Ấn Độ - Thái Bình Dương không hẳn là một hiện tượng xuất phát từ động cơ an ninh

QUỐC TẾ

mà phần nhiều là một khái niệm liên quan đến kinh tế và sự kết nối. AOIP tìm cách tái khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN trong bối cảnh các luận điệu cạnh tranh của các nước lớn về cấu trúc Ấn Độ - Thái Bình Dương đang nổi lên. Văn kiện này đưa ra một kịch bản chung cho các nước thành viên ASEAN để đối phó với những sức ép từ bên ngoài buộc họ phải có một lập trường chung về “Ấn Độ - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” (FOIP).

Đến phiên bản “NATO châu Á”

Trong một diễn biến liên quan khác, ngày 6/10/2020, Ngoại trưởng các nước Mỹ, Úc, Nhật Bản, Ấn Độ trong “Bộ Tứ” (Quad) dự kiến họp tại Tokyo để bàn thảo chiến lược đối phó với Bắc Kinh, trong bối cảnh Trung Quốc tung hoành ngang dọc, hăm dọa các nước trong khu vực. Tuy nhiên, dường như Hoa Kỳ muốn đi xa hơn, khi nêu ý tưởng thành lập một liên minh, kiểu “NATO châu Á” mà đối tượng chính nhằm tới là Trung Quốc. Bộ chỉ huy Liên quân Ấn Độ - Thái Bình Dương (USINDOPACOM) từng được thành lập ngày 30/5/2018, có trụ sở tại quần đảo Hawaii. Ý tưởng “NATO châu Á” được thứ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ Stephen E. Biegun nhắc đến tại Đối thoại Chiến lược Mỹ - Ấn ngày 31/8/2020. Theo ông Biegun, “đây là thời điểm cần được triển khai kế hoạch cho nhiệm kỳ thứ hai của chính quyền Trump, hoặc nếu tổng thống không thắng cử, thì cho nhiệm kỳ đầu tiên của tổng thống kế tiếp”.

Theo Guy Taylor, trên trang Washington Times ngày 27/9/2020, chính những phát triển quân sự vượt bậc của Trung Quốc, cũng như chính sách đối ngoại ngày càng hung hăng của Bắc Kinh, đã khiến các quan chức Mỹ và phương Tây tính đến việc hình thành một kiểu “NATO châu Á” quy tụ các cường quốc trong vùng để kim hãm tham vọng bành trướng theo khuynh hướng toàn trị của Bắc Kinh. Tổng thư ký NATO Jens Stoltenberg cũng từng lo ngại sức mạnh trỗi dậy của Trung Quốc, với tham vọng “xuất khẩu” mô hình Trung Hoa, “làm thay đổi căn bản cán cân tương quan lực lượng trên thế giới” và càng thúc đẩy NATO phải phát triển “ngang tầm thế giới hơn”. Tuy nhiên, dường như Hoa Kỳ muốn đi trước một bước dựa trên liên minh “Bộ Tứ” (Quad) để triển khai mô hình an ninh tập thể đầu tiên ở châu Á.

Thật ra thì cả 4 nước trong “Bộ Tứ” (Quad) đều có tranh chấp với Trung Quốc. Ngoài “cuộc chiến toàn diện” giữa Washington và Bắc Kinh, Nhật Bản và Trung Quốc tranh chấp chủ quyền ở quần đảo Senkaku/Điếu Ngư, Ấn Độ và Trung Quốc xung đột

ở biên giới trên cao nguyên Ladakh, Úc có công dân bị Trung Quốc bắt giam và đang bị Bắc Kinh trừng phạt kinh tế vì sát cánh với Mỹ bảo vệ tự do hàng hải. Trong khi đó, “Bộ Tứ” luôn ủng hộ một vùng Indo-Pacific tự do, rộng mở và thịnh vượng” dựa trên những giá trị chung và tôn trọng luật pháp quốc tế. Bối cảnh hiện tại cho thấy khả năng hình thành một kiểu liên minh như thế là điều hoàn toàn có thể, như phân tích của Michael Kugelman, trợ lý giám đốc chương trình châu Á tại Wilson Center, trên trang Washington Times: “Nhóm Quad thực sự có cơ hội ở thời điểm này, bởi vì các nước “Bộ Tứ”, cũng như các nước khác trong khu vực, đều thống nhất rằng các hoạt động của Trung Quốc ngày càng đe dọa sự ổn định toàn cầu”.

Nếu được hình thành, “NATO châu Á” sẽ không chỉ dừng ở việc kim hãm đà bành trướng của Trung Quốc. Liên minh này có thể có mục tiêu rộng hơn, với tham vọng hóa giải ảnh hưởng của Bắc Kinh qua việc tập trung nhiều hơn vào việc phối hợp với quân đội và nền kinh tế của các quốc gia nhỏ trong vùng, dựa trên một hệ thống giá trị được hình thành trên cơ sở luật pháp. Và để thực hiện được mục tiêu này, vẫn theo nhà cựu ngoại giao Ấn Độ, trong tương lai, “Bộ Tứ” (Quad) nên tiếp tục duy trì hợp tác với các nước ASEAN trong nhiều lĩnh vực, như kinh tế xanh, giám sát ven biển, tăng cường khả năng tuần tra ngoài khơi, diễn tập hàng hải, khi tượng thủy văn...

Củng cố liên minh ở vùng Ấn Độ - Thái Bình Dương là một trong những ưu tiên của chính quyền tổng thống Trump. Chiến lược mới đối phó với Bắc Kinh được đưa ra đúng với thời điểm ngoại trưởng Mike Pompeo kêu gọi thành lập “liên minh” các nền dân chủ và các mô hình tương tự để chống chính sách bành trướng Trung Quốc, theo nhận định của trang Freebeacon ngày 30/09. Tuy nhiên, trang Washington Times cũng nhắc lại ví dụ của Tổ chức Hiệp ước Đông Á (SEATO), được hình thành thời hậu Chiến tranh thế giới thứ Hai cũng nhằm mục đích đối phó với sự mất ổn định trong giai đoạn Chiến tranh Lạnh, đã không giành được thành công như mong đợi.

Cũng để cổ vũ cho tầm nhìn “Ấn Độ - Thái Bình Dương tự do và mở” ngày càng có vị trí quan trọng hơn trên thế giới thời hậu Covid-19, mới đây, ngoại trưởng Nhật Bản Toshimitsu Motegi đã đến Pháp để gặp đồng nhiệm Jean-Yves Le Diran và hội đàm trực tuyến với đồng nhiệm Đức Heiko Maas. Pháp và Đức là hai trong số ba nước, cùng với Anh, đã gửi công hàm phản đối yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông.



CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DHTC

Địa chỉ : 60 Mẹ Thứ , Phường Vinh Điện , Thị xã Điện Bàn , Tỉnh Quảng Nam
Điện thoại : 0235.6.526868
Email : dhtc.qn@gmail.com



KHU DÂN CƯ SỐ 1, SỐ 2 - ĐÔ THỊ ĐIỆN THẮNG - TX. ĐIỆN BÀN - T. QUẢNG NAM

- Quy mô: 9,87 Ha
- Vị trí: nằm tại trung tâm đô thị Điện Thắng, TX.Điện Bàn, T.Quảng Nam
- Liên hệ vùng:
 - Là trung điểm kết nối TX.Điện Bàn và TP.Đà Nẵng
 - Kết nối trực Đông-Tây giữa cụm công nghiệp Trảng Nhật và khu công nghiệp Điện Nam Điện Ngọc - bãi biển Viêm Đông.
- Quy hoạch khớp nối hoàn thiện với các khu vực lân cận
- Dự án bao gồm các loại hình công trình:
 - Nhà ở, biệt thự phố, trường học, khu thương mại dịch vụ, công viên cảnh quan... đáp ứng nhu cầu về không gian đô thị hiện đại, thân thiện, bền vững.
- Cơ sở hạ tầng hiện đại, đồng bộ
- Đảm bảo bảo các tiêu chí: An toàn - Chất lượng - Tiến độ.
- Dự kiến hoàn thành: cuối năm 2020.





TC MOTOR | HYUNDAI

KONA

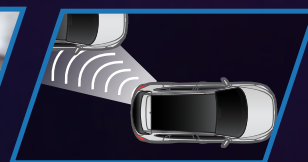
CHỌN PHONG CÁCH
SỐNG ĐAM MÊ



Drive mode 3 chế độ



6 Túi khí



Hệ thống cảnh báo
điểm mù

www.hyundai.tcmotor.vn | 1900.56.1212